

Số: 28/QĐ-UBND

An Giang, ngày 06 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt quy hoạch quảng cáo ngoài trời
trên địa bàn tỉnh An Giang giai đoạn 2021-2026

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Quảng cáo ngày 21 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật quảng cáo;

Căn cứ Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ cơ cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

Căn cứ Nghị định số 100/2013/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

Căn cứ Thông tư số 10/2013/TT-BVHTTDL ngày 06 tháng 12 năm 2013 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quảng cáo và Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quảng cáo;

Căn cứ Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23 tháng 9 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

Căn cứ Thông tư số 35/2017/TT-BGTVT ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23 tháng 9 năm 2015 của Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn một số điều của nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

Căn cứ Thông tư số 13/2020/TT-BGTVT ngày 29 tháng 6 năm 2020 của Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23 tháng 9 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ và Thông tư số 35/2017/TT-BGTVT ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23 tháng 9 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

Căn cứ Thông tư số 04/2018/TT-BXD ngày 20 tháng 05 năm 2018 của Bộ Xây dựng về việc ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xây dựng và lắp đặt phương tiện quảng cáo ngoài trời (mã số QCVN 17:2018/BXD);

Căn cứ Quyết định 2605/QĐ-UBND ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang Phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch giao thông đường bộ và đường thủy tỉnh An Giang đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 3820/TTr-SVHTTDL ngày 16 tháng 12 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quy hoạch quảng cáo ngoài trời trên địa bàn tỉnh An Giang giai đoạn 2021-2026, với những nội dung sau:

1. Quan điểm, mục tiêu

a) Quan điểm

Thực hiện điều chỉnh, bổ sung quy hoạch quảng cáo là việc làm cấp thiết, lâu dài, cần được cập nhật và định kỳ bổ sung phù hợp với tốc độ phát triển nhanh của đô thị.

Quy hoạch quảng cáo là kênh thông tin trực quan quan trọng, hữu hiệu, phản ánh đầy đủ, kịp thời chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước tới các tầng lớp nhân dân; phục vụ đắc lực công tác tuyên truyền sự kiện văn hóa, thương mại, du lịch của tỉnh.

Quy hoạch phải bảo đảm và nâng cao yếu tố cảnh quan, tính văn hóa, kiến trúc và văn minh đô thị, trật tự an toàn xã hội trong hoạt động tuyên truyền, quảng cáo.

Khuyến khích nguồn vốn các doanh nghiệp để đầu tư xây dựng hệ thống công trình phương tiện quảng cáo hiện đại phục vụ tuyên truyền, quảng cáo trên địa bàn tỉnh An Giang đúng vị trí, kiểu dáng, chất liệu, v.v,... Tạo điều kiện cho tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động quảng cáo, góp phần tích cực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân.

“Đảm bảo an toàn giao thông và tầm nhìn của người tham gia giao thông; Đảm bảo phù hợp với điều kiện tự nhiên và yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, phù hợp với quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh An Giang đến năm 2026”.

b) Mục tiêu

- Mục tiêu chung

Mục tiêu chính của việc quy hoạch vị trí thực hiện tuyên truyền cổ động chính trị và quảng cáo thương mại trên địa bàn tỉnh An Giang là nhằm nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước trong lĩnh vực hoạt động quảng cáo trên phạm vi toàn tỉnh, để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người tiêu dùng cũng như các tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp tham gia hoạt động quảng cáo, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội, đồng thời ổn định trật tự tạo vẻ mỹ quan đô thị và những nơi vui chơi giải trí công cộng.

Đảm bảo yếu tố cảnh quan, kiến trúc và văn minh đô thị, trật tự an toàn xã hội;

Đảm bảo phù hợp với điều kiện thời tiết, khí hậu của tỉnh An Giang;

Đảm bảo phù hợp với Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh An Giang đến năm 2026.

Tạo cơ sở pháp lý cho công tác quản lý nhà nước, thúc đẩy xã hội hoá các hoạt động văn hoá, thể thao, du lịch trên địa bàn tỉnh về lĩnh vực tuyên truyền, quảng cáo ngoài trời góp phần đem lại hiệu quả về kinh tế cho ngân sách của tỉnh.

- Mục tiêu cụ thể

Xác định vị trí treo đặt, dựng các tấm Pa nô; hộp đèn; Màn hình chuyên quảng cáo; Băng-rôn tuyên truyền phục vụ nhiệm vụ chính trị và quảng cáo không có mục đích sinh lời cụ thể ở từng huyện, thị xã, thành phố.

Xác định vị trí treo đặt, dựng các Bảng quảng cáo; Màn hình chuyên quảng cáo; Băng-rôn phục vụ quảng cáo thương mại cụ thể ở từng huyện, thị xã, thành phố.

Xác định vị trí xây dựng các công trình quảng cáo; các trụ treo băng-rôn ngang và băng rôn dọc cụ thể ở từng huyện, thị xã, thành phố.

Chọn lọc đầu tư xây dựng bằng nguồn vốn từ ngân sách địa phương những công trình quảng cáo; các trụ treo băng-rôn, cụ thể ở từng huyện, thị xã, thành phố.

Đẩy mạnh thực hiện cơ chế xã hội hóa trong việc đầu tư thực hiện các hình thức tuyên truyền, quảng cáo. Kêu gọi, khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư xây dựng thiết chế hạ tầng tuyên truyền, quảng cáo tại các địa phương nằm trong quy hoạch.

Đưa công nghệ quảng cáo mới (hình thức cuộn, quảng cáo di động, v.v...) vào các bảng quảng cáo tấm lớn.

Định hướng đến năm 2030, đồng bộ hóa các biển hiệu của các đơn vị, doanh nghiệp trên đường quốc lộ đi qua các thành phố, thị xã, các huyện trong tỉnh.

2. Định hướng sử dụng đất, không gian, hạ tầng kỹ thuật, các công trình quảng cáo ưu tiên

a) Diện tích sử dụng đất cho các vị trí xây dựng công trình quảng cáo ngoài trời

Vị trí xây dựng các công trình quảng cáo ngoài trời trên địa bàn tỉnh An Giang không tập trung mà nằm rải theo các trục lộ giao thông và các tuyến dân cư, phố chợ, do đó, tùy vào từng loại phương tiện quảng cáo, khi thực hiện, các địa phương căn cứ vào mục đích quảng cáo để xác định diện tích sử dụng đất.

Đối với các công trình, phương tiện quảng cáo không sinh lợi, phục vụ nhiệm vụ chính trị của địa phương sử dụng diện tích đất công để thực hiện. Ngoài ra, đối với các bảng quảng cáo có diện tích lớn, không nằm trong đất công, địa phương thỏa thuận và đền bù theo quy định hiện hành.

Đối với các công trình, phương tiện quảng cáo thương mại, kinh doanh có lợi nhuận, chủ đầu tư thỏa thuận với chủ sở hữu đất công trình để có hợp đồng sang nhượng hoặc thuê sử dụng theo quy định hiện hành.

“Ưu tiên các địa điểm như các giao lộ lớn, các tuyến đường nội thị, nội ô, khu vực đông dân cư để tuyên truyền nhiệm vụ chính trị”.

b) Tổ chức không gian cho quy hoạch quảng cáo ngoài trời

Chiều cao, quy cách, khoảng cách của phương tiện quảng cáo phải tuân thủ theo quy định tại phần 2 của Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xây dựng và lắp đặt phương tiện quảng cáo ngoài trời (QCVN 17:2018/BXD).

c) Hệ thống hạ tầng kỹ thuật cho quy hoạch quảng cáo ngoài trời

Các loại phương tiện quảng cáo khi cần thiết phải lắp đặt tại các công trình hạ tầng kỹ thuật như: trụ thông tin liên lạc, biển báo, cầu đường bộ, trụ đèn... phải được cơ quan có thẩm quyền cấp phép và phải có các phụ kiện để lắp đặt như trụ đỡ, khung đỡ riêng biệt, không được xâm phạm các công trình hạ tầng kỹ thuật dưới bất kỳ hình thức nào.

Hệ thống trụ cột, khung đỡ, bộ dựng của các phương tiện quảng cáo phải tuân thủ theo nguyên tắc xây dựng hạ tầng đô thị.

Hệ thống Chiếu sáng quảng cáo phải tuân thủ theo quy định tại mục 2.1.4; 2.1.5, khoản 2.1, phần 2 của Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xây dựng và lắp đặt phương tiện quảng cáo ngoài trời (QCVN 17:2018/BXD).

d) Các loại hình quảng cáo ngoài trời cần ưu tiên đầu tư và nguồn lực thực hiện

Các bảng tuyên truyền nhiệm vụ chính trị ở các cửa ngõ, giáp ranh với các tỉnh thành, nước bạn, khu vực biên giới Việt Nam – Campuchia; khu vực có đồng bào dân tộc sinh sống.

Nguồn lực thực hiện từ ngân sách nhà nước và xã hội hóa.

- Ưu tiên phát triển quảng cáo tuyên truyền chính trị xã hội tại các địa điểm của cơ quan đoàn thể nhà nước và các điểm tập trung công cộng.

- Khuyến khích các tổ chức, cá nhân ứng dụng các hình thức, phương tiện, công nghệ mới trong quảng cáo và tuyên truyền cổ động chính trị trực quan ngoài trời tiết kiệm năng lượng, tăng vẻ mỹ quan đô thị và bảo đảm an toàn giao thông, trật tự xã hội.

3. Quy định chung cho các phương tiện quảng cáo ngoài trời

a) Nguyên tắc chung

Các phương tiện quảng cáo ngoài trời phải thực hiện theo quy định tại mục 2.1.1; 2.1.2; 2.1.3; 2.1.4; 2.1.5, khoản 2.1, phần 2 của Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xây dựng và lắp đặt phương tiện quảng cáo ngoài trời (QCVN 17:2018/BXD).

b) Quy định cụ thể

- Đối với bảng quảng cáo, hộp đèn thực hiện theo quy định tại điểm 2.2.1.1; 2.2.1.2; 2.2.1.3; 2.2.1.4; 2.2.1.5; 2.2.1.6; 2.2.1.7; 2.2.1.8. mục 2.2.1, khoản 2.1, phần 2 của Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xây dựng và lắp đặt phương tiện quảng cáo ngoài trời (QCVN 17:2018/BXD).

- Đối với màn hình chuyên quảng cáo đặt ngoài trời thực hiện theo quy định tại điểm 2.2.2.1; 2.2.2.2; 2.2.2.3, mục 2.2.2, khoản 2.1 phần 2 của Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xây dựng và lắp đặt phương tiện quảng cáo ngoài trời (QCVN 17:2018/BXD).

- Đối với biển hiệu thực hiện theo quy định tại điểm 2.2.3.1; 2.2.3.2, mục 2.2.3, khoản 2.1, phần 2 của Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xây dựng và lắp đặt phương tiện quảng cáo ngoài trời (QCVN 17:2018/BXD).

- Đối với các phương tiện quảng cáo dạng chữ, hình, biểu tượng áp dụng các quy định tại mục 2.2.1, khoản 2.1, phần 2 của Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xây dựng và lắp đặt phương tiện quảng cáo ngoài trời (QCVN 17:2018/BXD).

c) Quy định về quản lý

Thực hiện theo quy định tại các khoản 3.1; 3.2, phần 3 của Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xây dựng và lắp đặt phương tiện quảng cáo ngoài trời (QCVN 17:2018/BXD).

4. Quy hoạch cụ thể vị trí, số lượng các phương tiện quảng cáo trên địa bàn 11 huyện, thị xã, thành phố

Quy hoạch cụ thể vị trí, số lượng các phương tiện quảng cáo trên địa bàn 11 huyện, thị xã, thành phố được tổng hợp theo mẫu kèm theo quyết định phê duyệt quy hoạch, gồm các bảng sau:

Phụ lục 1. Bảng quảng cáo, hộp đèn đứng độc lập xây dựng, lắp đặt dọc các tuyến đường ngoài đô thị.

Phụ lục 2. Bảng quảng cáo, hộp đèn đứng độc lập xây dựng, lắp đặt trên phần đường dành cho người đi bộ tại các tuyến đường đô thị.

Phụ lục 3. Bảng quảng cáo, hộp đèn đứng độc lập xây dựng, lắp đặt dọc theo tuyến đường thủy nội địa.

Phụ lục 4. Bảng quảng cáo, hộp đèn đứng độc lập xây dựng, lắp đặt trong các công viên.

Phụ lục 5. Bảng quảng cáo, hộp đèn đứng độc lập xây dựng, lắp đặt trong khuôn viên bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ.

Phụ lục 6. Bảng quảng cáo, hộp đèn gắn/ốp cố định vào mặt ngoài các công trình thấp tầng.

Phụ lục 7. Bảng quảng cáo, hộp đèn gắn/ốp cố định vào hàng rào/tường rào bao quanh công trình.

Phụ lục 8. Đối với màn hình chuyên quảng cáo đặt ngoài trời.

Phụ lục 9. Địa điểm treo, đặt băng rôn tuyên truyền nhiệm vụ chính trị.

Phụ lục 10. Địa điểm treo, đặt băng rôn quảng cáo thương mại.

Phụ lục 11. Quy hoạch xây dựng hệ thống trụ treo băng rôn, phướn.

5. Giải pháp thực hiện quy hoạch

a) Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền

- Tiếp tục tuyên truyền phổ biến Luật Quảng cáo và các văn bản pháp luật có liên quan nhằm nâng cao sự hiểu biết và trách nhiệm thực hiện các quy định của tổ chức, cá nhân liên quan đến hoạt động tuyên truyền, quảng cáo.

- Công khai Quy hoạch đã được UBND tỉnh phê duyệt, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân tham gia quảng cáo nắm bắt những nội dung chủ yếu của quy hoạch: Khu vực dựng bảng, cơ chế chính sách, kích thước các loại bảng để thực thi có hiệu quả.

b) Tăng cường hiệu quả công tác quản lý nhà nước về tuyên truyền, quảng cáo

Thực hiện nghiêm túc quy trình, thủ tục về cấp phép tuyên truyền, quảng cáo theo quy định của pháp luật hiện hành. Sau khi Quy hoạch được UBND tỉnh phê duyệt, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch căn cứ quy định của pháp luật và tình hình thực tế tại các địa phương có thể phân cấp việc thẩm định, thanh kiểm tra về hoạt động quảng cáo cho UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Tăng cường công tác thanh kiểm tra, giám sát, nhất là khâu hậu kiểm về hoạt động tuyên truyền, quảng cáo; xử lý hiệu quả các vấn đề tồn đọng, phát sinh trong quá trình thực hiện quy hoạch.

- Áp dụng và làm tốt công tác thi đua khen thưởng, xử lý vi phạm đối với các tổ chức, tập thể và cá nhân trong thực hiện công tác tuyên truyền, quảng cáo trên địa bàn tỉnh.

c) Kêu gọi đầu tư, xã hội hóa thực hiện các công trình quảng cáo thương mại

Thông tin, quảng bá và kêu gọi các tổ chức, doanh nghiệp đầu tư các phương tiện quảng cáo truyền thống như: cụm pano, trụ cột treo băng rôn và các phương tiện quảng cáo hiện đại như màn hình led, vật thể quảng cáo v.v...

d) Xây dựng cơ chế ưu tiên đầu tư các loại hình quảng cáo hiện đại tại các trung tâm đô thị

Xúc tiến mời gọi các tổ chức doanh nghiệp đầu tư các phương tiện quảng cáo hiện đại với phương thức vừa tuyên truyền nhiệm vụ chính trị, vừa quảng cáo thương mại ở các trung tâm đô thị trong tỉnh.

Điều 2. Tổ chức thực hiện Quy hoạch

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Là cơ quan chuyên môn giúp Ủy ban nhân dân tỉnh trực tiếp quản lý, theo dõi thực hiện quy hoạch quảng cáo, có trách nhiệm phối hợp với các sở, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố phổ biến công khai quy hoạch tới các tổ chức, cá nhân thực hiện quảng cáo. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức hướng dẫn các tổ chức cá nhân thực hiện quảng cáo theo đúng Quy hoạch và đúng theo quy định của pháp luật.

- Sau khi được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch căn cứ vào quy hoạch đã được phê duyệt hướng dẫn, tổ chức giám sát, kiểm tra việc thực hiện quy hoạch và tổng hợp báo cáo kết quả quy hoạch theo lộ trình về Ủy ban nhân dân tỉnh;

- Tiếp nhận kế hoạch đăng ký sử dụng đất hàng năm của các đơn vị thực hiện quảng cáo để thông báo Ủy ban nhân dân cấp huyện và các ngành chức năng cấp tỉnh hoặc cho thuê đất theo quy định của pháp luật.

- Báo cáo định kỳ với Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch về công tác quản lý Nhà nước đối với hoạt động quảng cáo.

2. Sở Xây dựng

- Thực hiện cấp giấy phép xây dựng đối với những trường hợp phải có giấy phép xây dựng theo thẩm quyền được phân cấp theo quy định hiện hành.

- Phối hợp với Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch trong việc thực hiện Quy hoạch, kịp thời trao đổi, giải quyết những trường hợp vi phạm trong hoạt động quảng cáo so với quy hoạch đã được phê duyệt.

3. Sở Tài nguyên và Môi trường

Phối hợp với UBND cấp huyện bố trí quỹ đất nhằm thực hiện các hạng mục đầu tư xây dựng các loại hình quảng cáo theo Quy hoạch đã được Ủy ban nhân dân phê duyệt.

4. Sở kế hoạch và Đầu tư

Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng cân đối, bố trí nguồn vốn ngân sách để đầu tư xây dựng các công trình liên quan đến công tác quảng cáo ngoài trời trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định theo thẩm quyền.

5. Sở Tài chính

Phối hợp với Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ kinh phí thực hiện nhiệm vụ quy hoạch.

6. Sở Giao thông vận tải, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Công thương, Công an tỉnh, Công ty Điện lực An Giang

Trong phạm vi chức năng, quyền hạn của mình có trách nhiệm phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức thực hiện và công bố quy hoạch theo đúng lộ trình và quy định của pháp luật.

Sở Giao thông vận tải cấp phép thi công đối với các trụ nằm trong phạm vi đất dành cho đường bộ theo chiều ngang đối với các tuyến đường địa phương và quốc lộ được giao quản lý.

7. UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Phối hợp với Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch trực tiếp quản lý, thực hiện quy hoạch trên địa bàn đảm bảo theo đúng quy hoạch đã được phê duyệt.

- Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan liên quan tiến hành hướng dẫn quy hoạch quảng cáo đã được phê duyệt và thực hiện quy định của pháp luật về hoạt động quảng cáo tại địa phương.

- Thực hiện cấp giấy phép xây dựng đối với những trường hợp phải có giấy phép xây dựng theo thẩm quyền được phân cấp theo quy định hiện hành.

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn thực hiện công tác quản lý Nhà nước, kiểm tra xử lý vi phạm đối với hoạt động quảng cáo trên địa bàn theo thẩm quyền và chịu trách nhiệm về tình trạng dựng biển quảng cáo không phép, không đúng vị trí địa điểm đã quy định.

8. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan

Căn cứ vào quy hoạch quảng cáo được phê duyệt, tổ chức thực hiện trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 3577/QĐ-UBND ngày 28 tháng 11 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang.

Các nội dung khác có liên quan đến hoạt động quảng cáo trên địa bàn tỉnh, ngoài các quy định tại Quyết định này, các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan trước khi thực hiện phải báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (b/c);
- TT. Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh (b/c);
- Lãnh đạo VP. UBND;
- TT Công báo TH;
- Phòng KGVX, TH, KTN;
- Lưu: VT,

(đính kèm phụ lục)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Anh Thư



Phụ lục 1

Bảng quảng cáo, hộp đèn đứng độc lập xây dựng, lắp đặt dọc các tuyến đường ngoài đô thị
(Kèm theo Quyết định số 28/QĐ-UBND ngày 06 tháng 01 năm 2022 của UBND tỉnh An Giang)

Đơn vị: Thành phố Long Xuyên

STT	Tên đường	Vị trí	Quy cách	Ghi chú
A	Quốc lộ			
I	Không xây dựng	không có		
II	Được xây dựng, lắp đặt			
B	Tỉnh lộ (Đường tỉnh)	không có		
I	Không xây dựng			
II	Được xây dựng, lắp đặt			
C	Huyện lộ (Đường huyện)			
I	Không xây dựng			
II	Được xây dựng, lắp đặt			
1	Xã Mỹ Khánh	Suốt tuyến (từ cầu Thông Lưu đến tiếp giáp xã Vĩnh Thành, huyện Châu Thành)	Theo điểm 2.2.1.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
2	Xã Mỹ Hòa Hưng	Suốt tuyến (từ bến phà Trà Ôn đến bến phà Ô Môi)	Theo điểm 2.2.1.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	

Đơn vị: Thành phố Châu Đốc

STT	Tên đường	Vị trí	Quy cách	Ghi chú
A	Quốc lộ			
I	Không xây dựng			
	Không có			
II	Được xây dựng, lắp đặt			
	Quốc lộ 91 (đường tránh Quốc lộ 91 – đường N1)	Đoạn từ Ngã 3 Tôn Đức Thắng – N1 đến Ngã 3 N1 – Quốc lộ 91 (xã Vĩnh Tế)	Theo điểm 2.2.1.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 7:2018/BXD	

B	Tỉnh lộ (Đường tỉnh)			
I	Không xây dựng			
	Không có			
II	Được xây dựng, lắp đặt			
	Không có			
C	Huyện lộ (Đường huyện)			
I	Không xây dựng			
	Không có			
II	Được xây dựng, lắp đặt			
	Không có			

Đơn vị: Thị xã Tân Châu

STT	Tên đường	Vị trí	Quy cách	Ghi chú
A	Quốc lộ	Không có		Trên địa bàn thị xã không có Quốc lộ
B	Tỉnh lộ (Đường tỉnh)			
I	Không xây dựng			
1	Tỉnh lộ 951 (Thuộc xã Châu Phong)	- Khu vực Trường Mầm non dân tộc Chăm (Điểm phụ); Trường Tiểu học D Châu Phong (Điểm Chính) - Khu vực Thánh đường dân tộc Chăm (AzHar) (Cách 100m từ hai phía)		
2	Tỉnh lộ 953 (Đoạn thuộc xã Lê Chánh)	- Khu vực Trường Mầm Giáo Lê Chánh; Trường trung học cơ sở Lê Chánh - Khu vực UBND xã, Trạm y tế xã (Cách 100m từ hai phía)		

3	Tỉnh lộ 953 (Đoạn thuộc xã Phú Vĩnh)	<ul style="list-style-type: none"> - Khu vực UBND xã Phú Vĩnh - Khu vực Đình thần Phú Vĩnh - Khu vực Trường THCS Phú Vĩnh - Khu vực Nhà thờ Phú Vĩnh - Khu vực Trường TH “B” Phú Vĩnh <i>(Cách 100m từ hai phía)</i>		
4	Tỉnh lộ 952 (Đoạn thuộc xã Tân An)	<ul style="list-style-type: none"> - Khu vực UBND xã Tân An - Khu vực Trường MG Tân An (điểm chính), trường THCS Tân An, trường TH A Tân An, trường THPT Nguyễn Quang Diêu. - Khu vực trạm y tế xã <i>(Cách 100m từ hai phía)</i>		
5	Tỉnh lộ 952 (Đoạn thuộc xã Vĩnh Hòa)	<ul style="list-style-type: none"> - Khu vực Trường THCS Vĩnh Hòa; Trường TH B Vĩnh Hòa (Điểm Chính) - Khu vực UBND xã, Nhà Bia liệt sĩ, Ban trị sự PGHH <i>(Cách 100m từ hai phía)</i>		
6	Tỉnh lộ 952 (Đoạn thuộc xã Vĩnh Xương)	<ul style="list-style-type: none"> - Khu vực đồn Biên phòng QT Vĩnh Xương - Khu vực trường TH A Vĩnh Xương, Trường THPT Vĩnh Xương <i>(Cách 100m từ hai phía)</i>		
7	Tỉnh lộ 952 (Đoạn thuộc xã Tân Thạnh)	<ul style="list-style-type: none"> - Khu vực bia lưu niệm Giồng Trà Dền. - Khu vực trường TH Tân Thạnh, trường MG Tân Thạnh. - Khu vực BND ấp Tân Phú <i>(Cách 100m từ hai phía)</i>		
II	Được xây dựng,lắp đặt			
1	Tỉnh lộ 951 (Thuộc xã Châu Phong)	Đoạn từ ranh giáp xã Phú Hiệp đến Trường Mầm non dân tộc Chăm xã Châu Phong	Theo điểm 2.2.1.2, _ khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	Bảng, hộp đèn

2	Tỉnh lộ 953 (Đoạn thuộc xã Lê Chánh)	Đoạn từ ranh giáp xã Châu Phong đến giáp ranh xã Phú Vĩnh.		
3	Tỉnh lộ 953 (Đoạn thuộc xã Phú Vĩnh)	Đoạn từ ranh Lê Chánh - Phú Vĩnh đến giáp ranh phường Long Phú.		
4	Tỉnh lộ 952 (Đoạn thuộc xã Tân An)	Đoạn từ chợ Tân Phú B đến ranh giáp xã Tân Thạnh.		
5	Tỉnh lộ 952 (Đoạn thuộc xã Vĩnh Hòa)	Đoạn từ ranh giáp xã Vĩnh Xương đến Cầu Am Lôi Thôi giáp xã Tân Thạnh		
6	Tỉnh lộ 952 (Đoạn thuộc xã Vĩnh Xương)	Khu vực từ dưới Đồn Biên phòng 100m đến ranh giáp xã Vĩnh Hòa.		
7	Tỉnh lộ 952 (Đoạn thuộc xã Tân Thạnh)	Đoạn từ ranh giáp xã Tân An đến giáp xã Vĩnh Hòa		
c	Huyện lộ (Đường huyện)			
I	Không xây dựng			
1	Đường liên xã Long An - Châu Phong (Thuộc xã Long An)	<ul style="list-style-type: none"> - Khu vực UBND xã - Khu vực Trạm y tế xã - Khu vực Đường dẫn 2 bên cầu Tân An (bờ Long An) - Các điểm trường trên địa bàn xã - Khu vực Ban trị sự PGHH - Khu vực Nhà thờ Kênh xáng <i>(Cách 100m từ hai phía)</i>		
2	Đường dẫn vào cầu Tân An (Thuộc xã Long An)	Khu vực cầu đến đoạn giao nhau giữa các đường dẫn cầu Tân An		

3	Huyện lộ bờ đông kênh 7 xã (Đoạn thuộc xã Phú Lộc)	- Khu vực UBND xã - Khu vực trường TH Phú Lộc - Khu vực BTS PGHH (Cách 100m từ hai phía)		
II	Được xây dựng, lắp đặt			
1	Đường liên xã Long An - Châu Phong (Thuộc xã Long An)	- Tuyến đường từ cầu Nghĩa trang liệt sỹ đến giáp xã Châu Phong (Trừ các địa điểm không được quảng cáo).		
2	Đường dẫn vào cầu Tân An (Thuộc xã Long An)	Đoạn cách 100m từ đầu cầu Tân An đến giáp phường Long Phú		
3	Huyện lộ bờ đông kênh 7 xã (Đoạn thuộc xã Phú Lộc)	Đoạn từ điểm phụ trường tiểu học đến BTS PGHH		
4	Đường dẫn cầu Tân An	Đoạn từ giáp ranh xã Long An đến tiếp giáp xã Phú Long.		

Đơn vị: Huyện An Phú

STT	Tên đường	Vị trí	Quy cách	Ghi chú
A	Quốc lộ			
I	Không xây dựng	Không có		
II	Được xây dựng, lắp đặt			
1	Quốc lộ 91C	Từ ranh xã Đa Phước đến đường dẫn Cầu Cồn tiên (suốt tuyến)	Theo điểm 2.2.1.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN17:2018/BXD	
2	Quốc lộ 91C	Từ ranh xã Phước Hưng đến đò Đồng Ky (suốt tuyến)	nt	
3	Quốc lộ 91C	Từ cửa Ông Cải đến hết xã Khánh An (suốt tuyến)		
B	Tỉnh lộ (Đường tỉnh)			
I	Không xây dựng	Không có		

II	Được xây dựng, lắp đặt			
1	Đường tỉnh 957	- Từ xã Đa Phước đến Rạch Chà (suốt tuyến)	Theo điểm 2.2.1.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN17:2018/BXD	
2	Đường tỉnh 957	- Từ đầu cầu Phú Hội đến hết xã Khánh Bình (suốt tuyến)	nt	
C	Huyện lộ			
I	Không xây dựng	Không có		
II	Được xây dựng, lắp đặt			
1	Khánh An			
	Đường bãi Khánh An	Từ ngã ba Cây Dơi đến ranh Quốc Thái (suốt tuyến)	Theo điểm 2.2.1.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN17:2018/BXD	
2	Đa Phước			
	Đường Phước Quản	Từ Ban CH Quân sự đến bến phà Cồn Tiên cũ (suốt tuyến)	nt	

Đơn vị: Huyện Châu Phú

ST T	Tên đường	Vị trí	Quy cách	Ghi chú
A	Quốc lộ			
I	Không xây dựng			
	XÃ BÌNH LONG			
1	Quốc lộ 91 từ cầu Cây Dương đến cầu Phù Dật	1. Trước khu hành chính xã (cách UBND xã trên + dưới 50m) 2. Trước khu Công nghiệp Bình Long (cách trên + dưới 50m). 3. Trước Trường THCS, trường MG, trường B (cách trên + dưới 50m) 4. Trước Trạm y tế (cách trên + dưới 50m) 5. Trước Ban Trị sự PGHH (cách trên + dưới 50m) 6. Trước Nhà thờ Cái Dầu (Cách trên + dưới 100m) 7. Trước Chùa Bửu Long Tự (cách trên + dưới 50m)		
	TT. VĨNH THẠNH TRUNG			

1	Quốc lộ 91	Trước khu vực các điểm trường, Trung tâm y tế huyện Châu Phú, khu vực bệnh viện Huỳnh Trung Dũng, khu vực nghĩa trang liệt sĩ huyện Châu Phú, khu vực đơn vị quân đội, khu vực trường Trung cấp Kinh tế - Kỹ thuật. Khoảng cách các khu vực phía trên 100m, phía dưới là 100m.		
	TT. CÁI ĐẦU			
1	Quốc lộ 91	Từ trạm xăng dầu thống nhất ấp Vĩnh Lộc đến cầu chữ S khu trụ sở UBND huyện ấp Vĩnh Thành		
	XÃ BÌNH MỸ			
1	Quốc lộ 91 cũ	Từ Trường tiểu học A Bình Mỹ ấp Bình Thành đến Trường tiểu học A Bình Mỹ điểm phụ ấp Bình Minh		
	XÃ MỸ ĐỨC			
	Quốc lộ 91	Từ Trường tiểu học A Mỹ Đức ấp Mỹ Thiện đến Trường THCS Mỹ Đức		
	XÃ MỸ PHÚ			
1	Quốc lộ 91	Cách trên dưới 50m của các Trường, Trạm y tế, xã đội, UBND xã		
II	Được xây dựng, lắp đặt			Bảng, hộp đèn
	XÃ BÌNH LONG			
1	Quốc lộ 91 từ cầu Cây Dương đến cầu Phù Dật	Đoạn từ cầu Cây Dương đến cầu Phù Dật.	Theo điểm 2.2.1.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
	XÃ BÌNH MỸ			
1	Quốc lộ 91 cũ	Đoạn từ Ranh Hát ấp Bình Hưng 2 đến Trạm Y tế xã	Theo điểm 2.2.1.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
2	Quốc lộ 91 cũ	Đoạn từ ngã 3 đường tránh đến cửa hàng vật tư nông nghiệp	Theo điểm 2.2.1.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
	XÃ MỸ ĐỨC			
1	Quốc lộ 91	từ Cầu cần thảo đến kinh đào ấp mỹ Chánh	Theo điểm 2.2.1.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
	TT. VĨNH THẠNH TRUNG			
1	Quốc lộ 91	Đoạn từ cầu Vĩnh Tre đến cầu Chữ S hai bên đường (Trừ những vị trí không được xây dựng, lắp đặt).	Theo điểm 2.2.1.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	

	TT. CÁI DẦU			
1	Quốc lộ 91	Đoạn từ cầu Phù Dật thuộc ấp Bình Hòa đến mép dưới trạm xăng dầu thống nhất thuộc ấp Vĩnh Lộc	Theo điểm 2.2.1.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
	XÃ MỸ PHÚ			
1	Quốc lộ 91	Đoạn từ cầu vịnh tre đến cầu Mương Khai Cần Thảo (ngoài các điểm không xây dựng như trên)	Theo điểm 2.2.1.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
B	Tỉnh lộ (Đường tỉnh)			
I	Không xây dựng			
	XÃ ĐÀO HỮU CẢNH			
1	Tỉnh lộ 945 mới	Đoạn từ kênh 13 đến điểm giao nhau giữa TL 945 cũ và TL 945 mới (kênh 16)		
	TT. VĨNH THẠNH TRUNG			
1	Tỉnh lộ 945 (cũ)	Trước khu vực UBND thị trấn Vĩnh Thạnh Trung, Thị đội thị trấn, Công An thị trấn, khu vực các điểm trường theo tuyến tỉnh lộ 945. Khoảng cách của các đơn vị phía ngoài 100m, phía trong là 100m		
	XÃ THẠNH MỸ TÂY			
1	Tỉnh lộ 945 mới	Đoạn từ Kênh 10 đến điểm giao nhau giữa TL 945 cũ và TL 945 mới (cầu vượt chợ Long Châu)		
	XÃ BÌNH CHÁNH			
1	Tỉnh lộ 947	Đoạn từ hào sương đến tư tần.từ kênh 8 đến cuối xã		
II	Được xây dựng, lắp đặt			
	XÃ ĐÀO HỮU CẢNH			
1	Tỉnh lộ 945 cũ	Đoạn giao nhau giữa tỉnh lộ 945 cũ và 945 mới (cách UBND xã 1000m)	Theo điểm 2.2.1.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
2	Tỉnh lộ 945 cũ	Đường vào trụ sở UBND xã (cách UBND xã 200m)	Theo điểm 2.2.1.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
3	Tỉnh lộ 945 mới	Đoạn từ Kênh 16 đến Ranh huyệnTĩnh Biên (cách UBND xã 3000m).	Theo điểm 2.2.1.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
	TT. VĨNH THẠNH TRUNG			

1	Tỉnh lộ 945 (cũ)	Đoạn từ ngã 3 tân cảnh QL 91 đến cầu kinh 7 hai bên đường (Trừ các vị trí không xây dựng nêu trên).	Theo điểm 2.2.1.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
	XÃ THANH MỸ TÂY			
1	Tỉnh lộ 945 cũ	Tỉnh lộ 945 cũ đoạn kênh 10 đến kênh 11	Theo điểm 2.2.1.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
2	Tỉnh lộ 945 cũ	Kênh 7 đến kênh 8	Theo điểm 2.2.1.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
3	Tỉnh lộ 945 mới	Đoạn từ Kênh 7 đến kênh 13	Theo điểm 2.2.1.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
	XÃ BÌNH MỸ			
1	Tỉnh lộ ĐT 947	Đoạn từ Vật tư nông nghiệp Giáo Công đến cầu Hào Sương ấp Bình Chánh 2.	Theo điểm 2.2.1.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
	XÃ BÌNH CHÁNH			
1	Tỉnh lộ 947	Đoạn từ tư tán đến kênh 8	Theo điểm 2.2.1.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
2	Khu dân cư trung tâm	Đường số 3, số 5	Theo điểm 2.2.1.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
C	Huyện lộ (Đường huyện)			
I	Không xây dựng			
	XÃ ĐÀO HỮU CẢNH			
1	Tuyến Tây Kênh 13	Đoạn từ Bắc Vĩnh Tre đến Nam Cần Thảo, (cách UBND xã 2000m).		
	XÃ Ô LONG VĨ			
1	Tuyến Nam Cần Thảo	Từ mương 500 đến cầu kênh 7 (Khu hành chính xã) và khu dân cư kênh 13 ấp Long Phú, cách UBND xã 5.500 m.		
2	Tuyến Đông Kênh 7	Từ đầu khu dân cư ấp Long An đến chợ trung tâm xã Ô Long Vĩ, cách UBND xã 600 m và khu dân cư ấp Long Bình, cách UBND xã 5.000 m.		
	TT. VĨNH THẠNH TRUNG			

1	Tuyến lộ Đông kinh 7	Trước khu vực trường TH “C” VTT (điểm phụ), Khoảng cách phía trên 100m và phía dưới là 100m.		
2	Tuyến lộ Đường về trung tâm xã	Trước khu vực Đình thần Vĩnh Thạnh Trung, Khu vực Trường Mẫu giáo Vĩnh Thạnh Trung, khu vực trường TH “C” VTT (điểm chính, điểm phụ), Trường Mẫu giáo sơn ca. Khoảng cách của các đơn vị phía ngoài 100m, phía trong là 100m.		
3	Tuyến lộ GTNT Thanh Lợi – Bình An	Khu vực Đình Bình An Thanh Lợi. Khoảng cách phía ngoài 100m, phía trong là 100m.		
4	Tuyến lộ GTNT khóm Vĩnh Quý – Vĩnh Hưng.	Khu vực trường TH “A” VTT (điểm phụ). Khoảng cách phía trên 100m và phía dưới là 100m.		
	XÃ THANH MỸ TÂY			
1	Tuyến kênh Bờ Dâu	Đoạn từ Tỉnh lộ 945 cũ đến Tỉnh lộ 945 mới		
	XÃ KHÁNH HÒA			
1	Tuyến đường vòng Bắc Cây Sung	Trụ sở UBND xã; Điểm sinh hoạt Văn hóa các ấp: Khánh Phát, Khánh Bình, Khánh Mỹ, Khánh An và các điểm trường học: Tiểu học A Khánh Hòa, Tiểu học Mầm Non Khánh Hòa, THCS Khánh Hòa; Thánh thất Cao Đài, Thánh Đường Hồi Giáo trên địa bàn xã		
2	Tuyến đường vòng Nam Cây Sung	Tại điểm sinh hoạt Văn hóa các ấp: Khánh Thuận, Khánh Châu, Khánh Lợi, Khánh Hòa, Khánh Đức và các điểm trường học: Tiểu học B Khánh Hòa, Mẫu giáo Khánh Hòa; Đình Thần, Chùa trên địa bàn xã		
	XÃ MỸ PHÚ			
1	Tuyến Nam cần thảo đến Kênh 7 Ô Long Vĩ	Cách trên dưới 50m của các điểm Trường học và Văn Phòng các ấp.		
	XÃ BÌNH PHÚ			
1	Trước khu trung tâm hành chính xã	Đoạn từ cầu kinh 13 đến ngã tư nhà anh Tạo		
	XÃ MỸ ĐỨC			
1	Tuyến Đông kinh 3	Trước khu vực trường tiểu học C Mỹ Đức Khoảng cách phía trên 100m và phía dưới là 100m. Trước khu vực trường tiểu học D Mỹ Đức Khoảng cách phía trên 100m và phía dưới là 100m.		
	XÃ BÌNH THỦY			
1	Khu vực Trung tâm Hành chính xã	Cách UBND xã 100m		
II	Được xây dựng, lắp đặt			

	XÃ ĐÀO HỮU CẢNH			
1	Tuyến Tây kênh 13 Được lắp đặt 02 vị trí.	- Đoạn giáp Bắc Kênh 10 Châu Phú - Đoạn giáp Tỉnh lộ 945 cũ	Theo điểm 2.2.1.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
2	Tuyến Bắc Vĩnh tre.	Khu vực Cầu vượt Kênh 13 ấp Hưng Phú.	Theo điểm 2.2.1.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
	XÃ BÌNH LONG			
1	Tuyến Nam kênh 10	Đoạn từ kênh 1 đến kênh 8	Theo điểm 2.2.1.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
2	Tuyến Bắc Cây Dương	Đoạn từ kênh 1 đến kênh 8	Theo điểm 2.2.1.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
	XÃ Ô LONG VĨ			
1	Tuyến Nam Cần Thảo (được lắp đặt 02 điểm)	- Đoạn từ mương 500 đến Kênh Hào Đê. - Đoạn từ cầu kênh 7 đến kênh Ranh	Theo điểm 2.2.1.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
2	Tuyến Đông Kênh 7 (được lắp đặt 04 điểm)	- Đoạn từ Cầu vượt kênh 7 đến khu dân cư ấp Long An: 02 điểm. - Đoạn từ Trường THCS đến khu dân cư ấp Long Bình: 02 điểm.	Theo điểm 2.2.1.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
	TT. VĨNH THẠNH TRUNG			
1	Tuyến lộ Đông kinh 7	Đoạn từ cầu kinh 7 trên Vĩnh tre xuống cầu kinh 7 tuyến kinh 10 (Trừ những vị trí không xây dựng).	Theo điểm 2.2.1.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
2	Tuyến lộ Đường về trung tâm xã	Đoạn từ QL 91 Đình Thần Vĩnh Thạnh Trung đến trường Mẫu giáo sơn ca (Trừ các vị trí không xây dựng nêu trên).	Theo điểm 2.2.1.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
3	Tuyến lộ GTNT Thạnh Lợi – Bình An	Đoạn khóm Thạnh Lợi giáp ranh khóm Vĩnh Quới đến Nhà ông út Lem khóm Bình An. (Trừ các vị trí không xây dựng nêu trên).	Theo điểm 2.2.1.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
4	Tuyến lộ GTNT khóm Vĩnh Quí – Vĩnh Hưng.	Đoạn từ cầu ngã 4 đến chợ mương khai ấp Vĩnh Hưng (Trừ vị trí không xây dựng nêu trên).	Theo điểm 2.2.1.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
	TT. CÁI DẦU			

1	Đường Nam Kinh 10	Đoạn từ ngã 3 tòa án đến Đầu kinh 1 thuộc ấp Vĩnh Thành	Theo điểm 2.2.1.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
	XÃ THANH MỸ TÂY			
1	Tuyến bờ Bắc kênh Vĩnh Tre. Được lắp đặt 03 vị trí.	Đoạn giáp Đông Kênh 8 đến kênh 13	Theo điểm 2.2.1.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
	XÃ MỸ ĐỨC			
1	Tuyến đường Lê Văn Cường	Từ Chợ cua bót đến cầu gạo ấp Mỹ Chánh	Theo điểm 2.2.1.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
2	Tuyến đường Bắc cần Thảo và Nam Kinh Đào	- Từ mang cá đến kinh 3 Mỹ Thành - Từ cầu sắt đến kinh 3 Mỹ Hòa	Theo điểm 2.2.1.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
	XÃ KHÁNH HÒA			
1	Tuyến đường vòng Bắc Cây sung	Từ Cầu Bắc cây sung đến UBND xã; bến dò Thơm Rơm; chợ vòng xoài; chợ tổ 1 ấp Khánh Bình; cầu Hòa Hiệp; cầu Cây Sung.	Theo điểm 2.2.1.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
2	Tuyến đường vòng Nam Cây sung	Từ cầu An Đức đến cầu Thuận Phát.	Theo điểm 2.2.1.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
	XÃ MỸ PHÚ			
1	Tuyến Nam cần thảo đến Kênh 7 Ô Long Vĩ	Đoạn từ cầu cầu Mương Khai Cần Thảo đến UBND xã OLV (ngoài các điểm không xây dựng như trên)	Theo điểm 2.2.1.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
	XÃ BÌNH PHÚ			
1	Tuyến nam kinh 10 Châu Phú	Từ kinh 8 giáp Bình Long đến giáp xã Vĩnh An huyện Châu Thành.	Theo điểm 2.2.1.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
2	Tuyến Bắc cây dương			
3	Tuyến tây kinh 13	Từ chợ ngã tư ấp Bình An đến khu dân cư ấp Bình Đức.	Theo điểm 2.2.1.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
	XÃ BÌNH THỦY			
1	Dọc theo tuyến đường vòng của xã	- Từ ấp Bình Phú đến ấp Bình Quý; - Từ ấp Bình Hòa đến ấp Bình Yên. - Từ ấp Bình Thới đến ấp Bình Thiện.	Theo điểm 2.2.1.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	

	XÃ BÌNH MỸ			
1	Tuyến đường Nam Thầy Phó đến Nhà máy Tâm Thành	<ul style="list-style-type: none"> - Đoạn từ đầu vào đường Nam Thầy Phó ấp Bình Hưng 2 đến cầu 7 Thành. - Đoạn từ cầu 7 Thành đến cầu 6 Thiều. - Đoạn từ cầu 6 Thiều đến nhà máy Tâm Thành. 	Theo điểm 2.2.1.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
2	Tuyến đường Chùa Phú Đà Châu	Đoạn từ đầu QL 91 ấp Bình Hưng 1 đến Chùa Phú Đà Châu (ấp Bình Hưng 1)	Theo điểm 2.2.1.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	

Đơn vị: huyện Châu Thành

STT	Tên đường	Vị trí	Quy cách	Ghi chú
A	Quốc lộ 91			
I	Không xây dựng			
1	Cách trụ sở UBND huyện, xã, thị trấn, cơ quan Công an, Quân sự cơ sở Tôn giáo 200 m.			
II	Được xây dựng, lắp đặt			
01	Xã Bình Hòa	Từ cầu Mương Út Xuân đến UBND xã Bình Hòa gần cầu Mặc Cần Dung (suốt tuyến)	Theo điểm 2.2.1.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
02	Xã An Hòa	Từ Cầu đến cầu Kênh Quýt (đoạn giáp ranh huyện Châu Phú)		
B	Tỉnh lộ 941, 947 (Đường tỉnh)			
I	Không xây dựng			
1	Xã Bình Hòa (Cách trụ sở UBND xã, cơ quan Công an, Quân sự cơ sở Tôn giáo 200 m).			
2	Xã Cần Đăng (Cách trụ sở UBND xã, cơ quan Công an,			

	Quân sự cơ sở Tôn giáo 200 m)			
3	Xã Vĩnh Hanh (Cách trụ sở UBND xã, cơ quan Công an, Quân sự cơ sở Tôn giáo 200 m)			
5	Xã Vĩnh An (Cách trụ sở UBND xã, cơ quan Công an, Quân sự cơ sở Tôn giáo 200 m)			
6	Xã Tân Phú (Cách trụ sở UBND xã, cơ quan Công an, Quân sự cơ sở Tôn giáo 200 m)			
II	Được xây dựng, lắp đặt			
1	Xã Bình Hòa (TL 941)	Từ ngã ba lộ tẻ Tri Tôn đến chùa kỳ Duyên. (Suốt tuyến)	Theo điểm 2.2.1.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
2	Xã Cần Đăng (TL 941)	Từ chùa Press Tung (đoạn giáp xã Bình Hòa) đến đầu khu dân cư Mương Miếu ấp Cần Thuận xã Cần Đăng. (Suốt tuyến)		
3	Xã Vĩnh Hanh (TL 941)	Từ ranh đầu khu dân cư Mương Miếu ấp Cần Thuận xã Cần Đăng đến cầu Kênh Đào. (Suốt tuyến).		
4	Xã Vĩnh An (TL 941)	Từ cầu Số 5 đến cầu Số 10. (Suốt tuyến)		
5	Xã Tân Phú (TL 947)	Từ cầu Kênh làng đến cầu Bửu Liêm. (Suốt tuyến)		
C	Huyện lộ (Đường huyện)			
I	Không xây dựng			
	(Cách trụ sở UBND huyện, xã, thị trấn, cơ quan Công an, Quân sự cơ sở Tôn giáo 200 m)			
II	Được xây dựng, lắp đặt			
1	Xã An Hòa	Từ cầu Mặc Cần Dung đến Văn phòng ấp An Phú. (suốt tuyến)	Theo điểm 2.2.1.2, khoản 2.2, mục 2,	
2	Xã Bình Hòa	Từ UBND xã đến văn phòng ấp Phú An 1. (suốt tuyến)		

3	Xã Bình Thạnh	Từ UBND xã đến Văn phòng ấp Thạnh Hòa. (suốt tuyến)		
4	Xã Cần Đăng	Từ cầu Bốn Tổng đến cầu Đình. (suốt tuyến)		
5	Xã Vĩnh Hanh	Từ Cầu Đình Vĩnh Hanh đến cầu Đúc phía lộ nhựa. (suốt tuyến); từ cầu Kênh Đào đến cầu Sắt xã Vĩnh Nhuận. (suốt tuyến)		
6	Xã Vĩnh An	Từ Cầu 16 đến Dinh Sơn Trung. (suốt tuyến). từ cầu Số 5 đến Kênh Ranh Làng (suốt tuyến)		
7	Xã Tân Phú	Từ khu dân cư xã Tân Phú đến đập kênh phèn xã Vĩnh Nhuận (suốt tuyến)		
8	Xã Vĩnh Nhuận:	Từ UBND xã Vĩnh Nhuận đến Đập Kênh Phèn. (suốt tuyến); Từ Cầu sắt Vĩnh Nhuận đến Đập Bà Mười. (suốt tuyến); Từ quán cà phê Tư Lữ đến cầu Chung xây.		
9	Xã Vĩnh Thành.	Từ Cổng chào xã nông thôn mới (ranh xã Hòa Bình Thạnh) đến Cổng chào xã nông thôn mới (ranh xã Mỹ Khánh, TP. Long Xuyên) (Suốt tuyến); từ cầu Chung Xây đến cầu Tân Thành (suốt tuyến). Từ cầu Tân Thành 2 đến Cổng chào xã nông thôn mới (ranh xã Vĩnh Lợi) (suốt tuyến).		
10	Xã Vĩnh Lợi	Từ Cổng chào xã Vĩnh Lợi (ranh xã Cần Đăng) đến Cổng chào xã Nông thôn mới (ranh xã Vĩnh Thành) (suốt tuyến); từ Cầu Ba Xã đến Cầu Mương Đình (ranh xã Vĩnh Nhuận) (suốt tuyến); Từ cổng chào (ranh xã Hòa Bình Thạnh) đến Cầu Đầu Lộ (suốt tuyến).		
11	Xã Hòa Bình Thạnh	Từ chợ Vàm kính đến cổng chào (ranh xã Vĩnh Thành) (suốt tuyến); từ cầu Chùa đến UBND xã Hòa Bình Thạnh. (Suốt tuyến); từ cây xăng Tư Nam đến Cổng chào (ranh xã Vĩnh Lợi) (suốt tuyến); từ cầu đúc gần UBND xã Hòa Bình Thạnh đến nhà ông Trịnh Minh Thiện tổ 19 ấp Hòa Thạnh (suốt tuyến)		

Đơn vị: Huyện Chợ Mới

STT	Tên đường	Vị trí	Quy cách	Ghi chú
A	Quốc lộ	Không có		
B	Tỉnh lộ (Đường tỉnh)			
I	Không xây dựng			

1	Xã Long Kiến Tỉnh lộ 946	- Cách các cầu về hai phía 100m, gồm: cầu Chung Đùn , Xã Mách, Mường tịnh, cống Lò Mo, Bà vệ. Cách trường học, UBND xã 100m.		
2	Xã Mỹ An			
	Tỉnh lộ 944	Cách 100m về 2 phía đối với: UBND xã Mỹ An; Cầu Cự Hội.		
	Tỉnh lộ 942	Cách 100m về 2 phía đối với: trường học Tiểu học “A” Mỹ An (điểm chính + điểm phụ ấp Mỹ Phú, tiểu học “B” Mỹ An; trường THCS Hoàng Hiệp; chùa Bửu Long và Long Hòa và cầu Kinh Thầy Cai		
3	Xã Hòa Bình			
	Tỉnh lộ 946	Cách 100m về 2 phía, gồm: UBND xã và trường học		
	Tỉnh lộ 944	Từ Bắc An Hòa đến cống Rạch Thùng		
4	Xã An Thạnh Trung			
	Tỉnh lộ 944	-Cách 100m về 2 phía UBND xã 100m, cầu Cái Nai, Trùm Hóa, trường TH B An Thạnh Trung		
5	Xã Hòa An			
	Tỉnh lộ 946	Từ bến đò Hòa An đến trường tiểu học A Hòa An cách 100m Cách 100m về hai bên cầu Cái Bí ấp Bình Thạnh I; Trường Tiên ấp Mỹ An,		
6	Xã Long Điền A			
	Tỉnh lộ 942	Cách 100m về 2 phía, gồm: UBND xã, các cầu, nhà thờ , chùa, nghĩa trang liệt sỹ huyện		
7	Xã Kiến An			
	Tỉnh lộ 942	Cách 100m về 2 phía: trường TH B Kiến An (ấp Hòa Hạ), Trường THCS Lê triều Kiệt		
8	Xã Long Điền B			
	Tỉnh lộ 946	Trong phạm vi 100m đối với UBND xã; trường tiểu học Quang Trung; Nguyễn Văn Trỗi; Lê Hồng Phong và trường Mẫu Giáo		
9	Thị trấn Mỹ Luông			
	Tỉnh lộ 942 (đường vòng cung)	Cách UBND thị trấn về 2 hướng 100m		

II	Được xây dựng , lắp đặt		Theo điểm 2.2.1.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
1	Xã Long Kiên			
	Tỉnh lộ 946	Trên tuyến đường 946.Từ Cầu Bà Vệ đến cầu Chun Đùng		
2	Xã Mỹ An			
	Tỉnh lộ 944	Đoạn từ ngã 3 kinh Cựu Hội đến ranh xã An Thạnh Trung		
	Tỉnh lộ 942	Đoạn từ ngã 3 kinh Cựu Hội đến ranh TT Mỹ Lương		
3	Xã An Thạnh Trung			
	Tỉnh lộ 944	Trên tuyến đường 944. Từ cổng chào ranh xã Mỹ An đến ranh xã Hòa Bình.		
	Tỉnh lộ 946	Đoạn cầu Chung Đùn đến ranh xã Hòa Bình		
4	Xã Hòa Bình			
	Tỉnh lộ 944	Từ Cổng Rạch Thùng (ấp An Thuận) đến cầu Trùm Hóa giáp xã An Thạnh Trung		
	Tỉnh lộ 946	Đoạn Cầu Trường Tiền (ấp An Bình) đến cua Ông Tia (An Thái Trừ đoạn trước UBND xã)		
5	Xã Long Điền A			
	Tỉnh lộ 942	Đoạn từ tiếp giáp Thị trấn Chợ Mới đến bên đò Dơi lửa; từ Lò gạch Thu Thảo đến kênh Hòa Bình; Đoạn từ cua Nhà Thờ đến Cầu Cột Dây Thép.		
6	Xã Kiến An			
	Tỉnh lộ 942	Cây xăng Lê Phú Cường đến bến xe BUS Thuận Giang		
7	Xã Long Điền B			
	Tỉnh lộ 946	Đoạn từ ngã 4 Cầu kênh sáng (ấp Long Phú 2) đến Chợ Bà Vệ, từ Chợ Bà Vệ đến cầu kênh Xáng		
8	Thị trấn Mỹ Lương			
	Tỉnh lộ 942 (đường vòng cung)	Đoạn cổng chào Mỹ Lương giáp Long Điền A đến Chợ Mỹ Tân		
C	Huyện lộ (Đường huyện)			
I	Không xây dựng			
1	Xã Bình Phước Xuân			

	Huyện lộ: tuyến chính từ Cầu Bà Quay (ấp Bình Quới) đến Cầu Mương Chùa (ấp Bình Phú).	Trong phạm vi 100m đối với: - UBND xã; Trường THCS Nguyễn Thanh Sơn, tiểu học A, B, Trường Mẫu giáo - Các cơ sở thờ tự: Phủ thờ Nguyễn Tộc, Nhà thờ Rạch Sâu, Chùa Phước Thành, Chùa Phước Minh, Chùa Phú An, Thánh thất Cao Đài.		
2	Xã Nhơn Mỹ			
	Tuyến chính từ Cầu Mỹ Hòa (ấp Nhơn An) đến ấp Mỹ hòa giáp Xã Mỹ Hội đông	Trong phạm vi 100 m đối với: UBND xã, các trường THCS Phan Thành Long, Trường tiểu học A, B,C và Mẫu Giáo Nhơn Mỹ; Đình thần Nhơn Mỹ, Nhơn An, Nhà thờ, Chùa Hội Phước Tự, Hòa Thành tự, Khổng Môn Tự.		
3	Xã Hòa An			
	Huyện lộ	- Cách 100m các cầu về 2 phía 100m : Cái Bí, Cái Sơn, Cả bàn, Cả Tây, Trường Tiền và trường THB Hòa An		
4	Thị trấn Mỹ Lương			
	Đường Châu văn Liêm	Cách Trung tâm Thương mại (ấp Thị 2), cầu Mỹ Lương – Tân Mỹ, 100m về 2 phía		
	Đường Hương lộ 1 (HL17)	- Cách cầu Kênh Đào về 2 hướng 100m		
II	Được xây dựng, lắp đặt		Theo điểm 2.2.1.2, khoản 2.2, mục 2 QCVN 17:2018/BXD	
1	Xã Bình Phước Xuân	Từ Cầu Bà Quay (ấp Bình Quới) đến Cầu Mương Chùa (ấp Bình Phú).		
2	Xã Long Giang			
	Đường liên xã DH17	Đoạn từ cổng chào giáp ranh xã Kiến Thành đến cổng chào giáp ranh xã Nhơn Mỹ (DH17)		
3	Xã Mỹ Hội Đông			
	Đường liên xã	Đoạn từ cổng chào ấp Mỹ Hòa giáp ranh xã Kiến An đến của 2 con Nai ấp Mỹ Phước giáp ranh xã Nhơn Mỹ		
	Đường liên ấp	Kênh Đồng Tân, Chà Và		
4	Xã Nhơn Mỹ			
	Huyện lộ	Từ cổng chào giáp ranh xã Long Giang đến giáp xã Mỹ Hội Đông		
5	Xã Kiến Thành			

	Đường liên xã DH17	Từ cổng chào xã Kiến An đến cổng chào giáp ranh xã Long giang (DH17)		
	Đường liên xã DH18	Đoạn từ Cổng chào xã Kiến Thành đến giáp ranh xã Nhơn Mỹ(DH18)		
6	Xã Hòa An			
	Huyện lộ	Trên tuyến đường từ UBND xã đến ranh xã Hội An		
7	Xã Mỹ Hiệp			
	Hương lộ 3	- Khu vực Trung tâm xã đến Cầu Ngọn Cạy (ấp Thị) -Từ Trung tâm xã đến Cầu Ông Lão (ấp Thị)		
	Liên xã	Khu vực giáp ranh ấp Tân Phước; Tân Hưng xã Tân Mỹ Khu vực giáp ranh Bình phú xã Bình Phước Xuân		
8	Xã Long Điền B			
	Hương lộ	Đoạn từ ngã 3 Bà Vệ giáp ranh Thị trấn Mỹ Luông và cách trường tiểu học Quang Trung		
9	Thị trấn Mỹ Luông			
	Đường Châu Văn Liên (tỉnh lộ 942 cũ)	Đoạn từ Nhà thờ Mỹ Luông đến ngã 3 ấp Mỹ Tân		
	Hương lộ 1 (HL17)	Đoạn từ cầu ấp Mỹ Thuận đến cổng chào liên xã ấp Mỹ Thuận (Mỹ Luông – Long điền B)		

Đơn vị: huyện Phú Tân

STT	Tên đường	Vị trí	Quy cách	Ghi chú
A	Quốc lộ			
I	Không xây dựng	Không có		
II	Được xây dựng, lắp đặt	Không có		
B	Tỉnh lộ (Đường tỉnh)			
I	Không xây dựng			
1	Tỉnh lộ			
II	Được xây dựng, lắp đặt			
	Xã Long Hòa			

1	Tỉnh lộ 954	Phía trước hàng rào Văn phòng 3 ấp (Long Hoà 1, Long hoà 2 và Long Thạnh 2)	Theo điểm 2.2.1.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
2	Tỉnh lộ 954	Phía trước hàng rào Trường tiểu học (điểm 2) - ấp Long Thạnh 2	nt	
	Xã Phú Lâm			
1	Tỉnh lộ 954	Chợ Tân Phú (đối diện chợ)	nt	
	Thị trấn Chợ Vàm			
1	Tỉnh lộ 954	Phía trước trường Tiểu học B điểm chính	nt	
2	Tỉnh lộ 954	Cặp hàng rào trường Mẫu giáo Chợ Vàm	nt	
	Xã Phú An			
1	Tỉnh lộ 954	Phía trước trụ sở UBND xã	nt	
2	Tỉnh lộ 954	Phía trước văn phòng ấp Phú Quới	nt	
	Xã Phú Thọ			
1	Tỉnh lộ 954	Trung tâm Văn hóa – Thể thao xã (ấp Phú Mỹ Hạ)	nt	
2	Tỉnh lộ 954	Trường Trung học cơ sở (ấp Phú Mỹ Hạ)	nt	
	Xã Tân Hòa			
1	Tỉnh lộ 954	Đường vào chợ Bắc Cái Dầm	nt	
2	Tỉnh lộ 954	Phía trước trường Mẫu giáo Tân Hòa	nt	
3	Tỉnh lộ 954	Phía trước trụ sở UBND xã, công an xã	nt	
	Xã Tân Trung			
	Tỉnh lộ 942	2 bên đường xuống bến phà Thuận Giang	nt	
	Xã Bình Thạnh Đông			
1	Tỉnh lộ 951	Đường xuống bến đò Vàm Sáng Cây Dương (ấp Bình Quới 1).	nt	
2	Tỉnh lộ 951	Đường xuống bến đò Cái Dầu – Bình Thạnh Đông (ấp Bình Trung 2).	nt	
	Xã Phú Bình			
1	Tỉnh lộ 951	Đầu chợ Bình Tây	nt	
	Xã Hòa Lạc			
1	Tỉnh lộ 951	Phía trước hàng rào Trạm Y tế	nt	
	Xã Phú Hiệp			
1	Tỉnh lộ 951	Phía trước hàng rào Trạm Y tế xã	nt	
2	Tỉnh lộ 951	Khu dân cư Hòa Hiệp - dưới cống K5 300m	nt	
C	Huyện lộ (Đường huyện)			
I	Không xây dựng			
II	Được xây dựng, lắp đặt			

	Xã Long Hòa			
1	Huyện lộ khu dân cư K8	Phía trước hàng rào Trường Trung học cơ sở - ấp Long Hòa 1	Theo điểm 2.2.1.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
2	Huyện lộ khu dân cư K8	Phía trước Trường Tiểu học - ấp Long Hòa 1	nt	
3	Lộ liên xã	Cổng K5 - ấp Long Thạnh 2	nt	
	Xã Phú Lâm			
1	Huyện lộ	Phía trước khu hành chính xã	nt	
	Xã Phú Thạnh			
1	Huyện lộ	Cầu K16	nt	
	Xã Phú Thọ			
1	Huyện lộ tuyến dân cư Phú Mỹ - Phú Thọ	Phía trước khu hành chính xã	nt	
2	Huyện lộ tuyến dân cư Phú Mỹ - Phú Thọ	Ranh Phú Mỹ - Phú Thọ	nt	
	Xã Bình Thạnh Đông			
	Lộ liên xã	Cổng Bắc Vàm Nao (Mương Chùa)	nt	
	Xã Phú Bình			
1	Đường làng nghề	Đường xuống Bến dò Vịnh Tre	nt	
	Xã Hòa Lạc			
1	Đường K16	Phía trước hàng rào UBND xã	nt	
2	Đường K16	Phía trước nhà Văn hóa xã	nt	
	Xã Phú Long			
	Đường kênh Thần Nông	Phía trước khu hành chính xã	nt	
	Đường kênh Thần Nông	Phía trước Trạm Y tế mới	nt	
	Xã Phú Thành			
1	Đường kênh Thần Nông	Phía trước khu hành chính xã	nt	
	Xã Hiệp Xương			
1	Đường huyện lộ	Phía trước hàng rào trường Mẫu giáo (điểm phụ)	nt	

Đơn vị: Huyện Thoại Sơn

STT	Tên đường	Vị trí	Quy cách	Ghi chú
A	Quốc lộ			
I	Không xây dựng	Không		

II	Được phép lắp đặt			
	Xã Phú Thuận			
1	Quốc lộ 80	Từ ranh xã Vĩnh Trinh đến ranh xã Thạnh Mỹ	Theo điểm 2.2.1.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
B	Tỉnh lộ (Đường tỉnh)			
I	Không xây dựng			
1	Tỉnh lộ 943	Đoạn từ cầu Cống vong đến cầu Thoại Giang		
2	Tỉnh lộ 943	Đoạn từ Cầu Ba Thê 4 đến Trường Quân sự		
II	Được xây dựng, lắp đặt			
1	Tỉnh lộ 943	Từ công chào giáp ranh phường Mỹ Hòa TPLX đến giáp Xã Tân Tuyền huyện Tri Tôn	Theo điểm 2.2.1.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
2	Tỉnh lộ 947	Từ xã Tây Phú Thoại Sơn giáp xã Tân Phú đến giáp xã Mỹ Hiệp Sơn, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang	Theo điểm 2.2.1.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
3	Tỉnh lộ 960	Từ Cầu Ba Bần xã Vĩnh Trạch đến giáp ranh xã Tân Thành, tỉnh Kiên Giang	Theo điểm 2.2.1.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
C	Huyện lộ (Đường huyện)			
I	Không xây dựng Không được xây dựng phạm vi cách các cơ quan, đơn vị hành chính nhà nước, CA, QS cách 100 m và về phía 2 bên.	Không		
II	Được xây dựng, lắp đặt			
1	Huyện lộ (Đường huyện)		Theo điểm 2.2.1.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
	Tuyến Đông Rạch Giá-Long Xuyên	Từ ĐT 943 (Cầu kênh F) đến KCN Phú Hòa	Theo điểm 2.2.1.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	

	Tuyến Nam Mạc Cần Dện	Từ UBND Phú hòa cũ đến Cầu Xẻo Lách	Theo điểm 2.2.1.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
	Tuyến Bờ Nam Mỹ Phú Đông	Từ UBND Mỹ Phú Đông đến Cầu Hai Trăn	Theo điểm 2.2.1.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
	Tuyến Tây Bờ Ao	ĐT 943(gần Cầu Phú Hòa) đến Ranh Thoại Sơn – Long Xuyên(Mỹ Thới- Phú Thuận)	Theo điểm 2.2.1.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
	Tuyến Bờ Nam Kênh Đòn Dong	Từ Ranh Thoại Sơn – Long Xuyên(cầu Ranh TS-LX) đến Tuyến Đông Kênh H	Theo điểm 2.2.1.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
	Tuyến Lộ Tè Thanh Niên	Từ ĐT 943 đến Cầu sắt Đòn Dong	Theo điểm 2.2.1.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
	Tuyến Tây kênh Bốn Tổng(Ông Cò)	Từ Cầu Ông Cò trong đến Kênh ranh Thoại Sơn – Cần Thơ	Theo điểm 2.2.1.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
	Tuyến lộ 15	Từ ĐT 943(TT Ốc Eo) đến gần Cầu Núi Trọi	Theo điểm 2.2.1.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
	Tuyến Đông Núi Chóc-Năng Gù	Từ Kênh ranh Thoại Sơn – Kiên Giang đến Tuyến Nam Rang làng Cầu Vĩnh Nhuận	Theo điểm 2.2.1.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
	Tuyến Tây Kênh Rạch Giá-Long Xuyên	Từ Kênh ranh Thoại Sơn – Kiên Giang(Cầu Xã Diểu) đến Cầu Ba Dầu	Theo điểm 2.2.1.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
	Tuyến Bờ Nam Ba Dầu Vĩnh Phú	Từ Cầu Ba Dầu đến Cầu Vĩnh Tây	Theo điểm 2.2.1.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
	Tuyến Lộ Bờ Tây Kênh Phú Tây	Từ Cầu Ranh Thoại Sơn- Long Xuyên đến Ranh Thoại Sơn-Cần Thơ	Theo điểm 2.2.1.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	

Đơn vị: Huyện Tri Tôn

STT	Tên đường	Vị trí	Quy cách	Ghi chú
-----	-----------	--------	----------	---------

A	Quốc lộ			
I	Không xây dựng			
1	Quốc lộ N1	Trước trụ sở UBND xã Lạc Quới, ấp Vĩnh Thuận, trước trụ sở Đồn Biên Phòng, ấp Vĩnh Hòa, xã Lạc Quới (trên dưới 100m)		Trước trụ sở cơ quan hành chính nhà nước và Đồn Biên Phòng
2	Quốc lộ N1	Trước trụ sở UBND xã Vĩnh Gia, ấp Vĩnh Cầu, trước trụ sở Đồn Biên Phòng ấp Vĩnh Hiệp xã Vĩnh Gia (trên dưới 100m)		Trước trụ sở cơ quan hành chính nhà nước và Đồn Biên Phòng
II	Được xây dựng, lắp đặt			
1	Quốc lộ N1	Ấp Vĩnh Hòa và ấp Vĩnh Thuận, Vĩnh Phú, Vĩnh Quới xã Lạc Quới	Theo điểm 2.2.1.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
2	Quốc lộ N1	Vòng xoay cầu Lạc Quới 1, ấp Vĩnh Hòa, xã Lạc Quới	Theo điểm 2.2.1.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
B	Tỉnh lộ (Đường tỉnh)			
I	Không xây dựng			
1	Tỉnh lộ 955B	Trụ sở UBND xã, thuộc ấp An Ninh, An Nhơn, An Thành. Xã Lương Phi (trên dưới 100m)		Gần trụ sở cơ quan hành chính nhà nước, Lực lượng Vũ trang, cơ sở thờ tự, khu di tích lịch sử.
2	Tỉnh lộ 955B	Khu di tích lịch sử cách mạng Nhà mồ Ba Chúc, khóm An Định A, thị trấn Ba Chúc (trên dưới 100m)		
3	Tỉnh lộ 955B	Trụ sở UBND thị trấn Ba Chúc, thuộc khóm An Hòa A, thị trấn Ba Chúc(trên dưới 100m)		
4	Tỉnh lộ 959	Trụ sở UBND xã Ô Lâm, ấp Phước Lợi, xã Ô Lâm (trên dưới 100m)		
5	Tỉnh lộ 943	Trụ sở UBND thị trấn Cô Tô, khóm Sóc Triết, thị trấn Cô Tô(trên dưới 100m)		
6	Tỉnh lộ 943	Trụ sở UBND xã Tân Tuyên, ấp Tân Đức, xã Tân Tuyên .(trên dưới 100m)		
7	Tỉnh lộ 955B	Trước khuôn viên bia chiến thắng cầu Sắt Vĩnh Thông ấp Vĩnh Hòa, xã Lạc Quới		

II	Được xây dựng, lắp đặt		Bảng, hộp đèn	
1	Tỉnh lộ 943	Đoạn UBND TT. Cô Tô (Trên dưới 500m)	Theo điểm 2.2.1.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
2	Tỉnh lộ 943	Đoạn UBND xã Tân Tuyển (Trên dưới 500m)	Theo điểm 2.2.1.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
3	Tỉnh lộ 943	Đoạn ấp Tô Thuận, Tô Trung xã Núi Tô (Trên dưới 500m)	Theo điểm 2.2.1.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
4	Tỉnh lộ 943	Đoạn Ngã Ba Soài So , ấp Tô Trung, xã Núi Tô (Trên dưới 500m)	Theo điểm 2.2.1.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
5	Tỉnh lộ 948	Đoạn Nghĩa trang liệt sĩ huyện , ấp An Lợi xã Châu Lãng (trên dưới 500m)	Theo điểm 2.2.1.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
6	Tỉnh lộ 955B	Đoạn vách Núi Nam Quy,ấp Phnôm Pi, xã Châu Lãng (trên dưới 500m)	Theo điểm 2.2.1.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
7	Tỉnh lộ 949	Ấp Rò Leng, ấp An Hòa,xã Châu Lãng(trên dưới 500m	Theo điểm 2.2.1.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
8	Tỉnh lộ 958	Ấp Giồng Cát, xã Lương An Trà (trên dưới 500m)	Theo điểm 2.2.1.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
9	Tỉnh lộ 955B	Ấp An Ninh, An Nhơn, An Thành, Sà Lôn, Tà Miệt, Tà Dung, xã Lương Phi	Theo điểm 2.2.1.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
10	Tỉnh lộ 959	Ấp Phước Thọ, ấp Phước An, ấp Phước Bình, ấp Phước Lợi, ấp Phước Long, Phước Lộc xã Ô Lâm	Theo điểm 2.2.1.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
11	Tỉnh lộ 943	Khóm Tô Lợi, khóm Tô Bình, khóm Huệ Đức, thị trấn Cô Tô.	Theo điểm 2.2.1.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
12	Tỉnh lộ 959	Khóm Tô An, thị trấn Cô Tô đến giáp ranh ấp Phước Long, xã Ô lâm	Theo điểm 2.2.1.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	

13	Tỉnh lộ 945	Khóm Huệ Đức, khóm Tô Phước, khóm Tô Bình thị trấn Cô Tô	Theo điểm 2.2.1.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
14	Tỉnh lộ 943	Ấp Tân Đức, ấp Tân Bình thuộc xã Tân Tuyên	Theo điểm 2.2.1.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
15	Tỉnh lộ 959	Ấp Ninh Hòa,, ấp Ninh Thuận, Đoạn Túp Dụp xã An Tứ	Theo điểm 2.2.1.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
16	Tỉnh lộ 955B	Ấp Rò Leng , xã Châu Lãng (áp ranh ấp sà Lôn xã Lương Phi)	Theo điểm 2.2.1.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
17	Tỉnh lộ 949	Ấp Rò Leng , xã Châu Lãng (ráp ranh ấp Sóc Tứ xã Lê Trì)	Theo điểm 2.2.1.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
C	Huyện lộ (Đường huyện)			
II	Được xây dựng, lắp đặt		Bảng, hộp đèn	
1	Đường Trung tâm xã Ô Lâm	ấp Phước Lộc, Phước Lợi đến chợ Ô Lâm, xã Ô Lâm	Theo điểm 2.2.1.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
2	Huyện lộ DH 80	Ấp Vĩnh An, xã Vĩnh Phước(Suốt tuyến)	Theo điểm 2.2.1.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
3	Huyện lộ DH82	Ấp Vĩnh Thành, Vĩnh Lộc, xã Vĩnh Phước.(Suốt tuyến)	Theo điểm 2.2.1.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
4	Huyện lộ DH81	Đoạn ngã ba ấp Sóc Tứ, xã Lê Trì	Theo điểm 2.2.1.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	

Đơn vị: huyện Tịnh Biên

STT	Tên đường	Vị trí	Quy cách	Ghi chú
A	Quốc lộ			
I	Không xây dựng			

1	Quốc lộ 91 (Đoạn thuộc xã An Phú).	Cách Cầu Ô Mai 100 m.		
2	Quốc lộ 91 (Đoạn thuộc xã An Phú)	Cách Nghĩa trang Liệt sĩ huyện 100 m.		
3	Quốc lộ 91 (Đoạn thuộc xã An Phú)	Cách Cua 13 (100 m).		
4	Quốc lộ N1 (Đoạn thuộc xã An Nông)	Cách trụ sở UBND xã An Nông 50 m.		
5	Quốc lộ 91 (đoạn thuộc thị trấn Nhà Bàng)	Cầu Trà Sư hướng về Chợ Nhà Bàng (100 m).		
6	Quốc lộ 91 (đoạn thuộc thị trấn Nhà Bàng)	Cách Ngã 3 thị trấn Nhà Bàng 200m (hướng về thị trấn Tịnh Biên, xã Nhơn Hưng và xã Thới Sơn).		
7	Quốc lộ 91 (đoạn thuộc xã Nhơn Hưng)	Cách Cầu Trà Sư (100 m).		
II	Được xây dựng, lắp đặt			
1	Quốc lộ 91 (Đoạn thuộc xã An Phú)	Khu vực tiếp giáp với thị trấn Tịnh Biên (đoạn khu vực Chùa Phật Nằm).	Theo điểm 2.2.1.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	Bảng, hộp đèn
2	Quốc lộ 91 (Đoạn thuộc xã An Phú)	Cách Cua 13 (50m) hướng về Chùa Phật Nằm (thị trấn Tịnh Biên).		
3	Quốc lộ N1 (Đoạn thuộc xã An Nông)	Cách trụ sở UBND xã An Nông 50 m hướng về thị trấn Tịnh Biên và huyện Tri Tôn.		
4	Quốc lộ 91 (Đoạn thị trấn Nhà Bàng)	Từ ngã 3 thị trấn Nhà Bàng đến giáp ranh xã An Phú.		
5	Quốc lộ 91 (Đoạn thị trấn Nhà Bàng)	Từ ngã 3 thị trấn Nhà Bàng đến cách Cầu Trà Sư 100m		
6	Quốc lộ 91 (Đoạn thị trấn Tịnh Biên)	Đoạn từ Mũi Tàu Khu Hành chính huyện đến giáp xã An Phú.		
7	Quốc lộ N1 (Đoạn thị trấn Tịnh Biên).	Đoạn từ Chợ Tịnh Biên đến giáp ranh xã An Nông.		
8	Quốc lộ 91 (đoạn thuộc xã Nhơn Hưng)	Cách Cầu Trà Sư 100m hướng về thành phố Châu Đốc		
B	Tỉnh lộ (Đường tỉnh)			

I	Không xây dựng			
1	Tỉnh lộ 948 (Đoạn thuộc xã Văn Giáo)	Cách UBND xã 100 m		
2	Tỉnh lộ 948 (Đoạn thuộc xã Tân Lợi)	Cách trụ sở UBND xã Tân Lợi 50 m.		
3	Tỉnh lộ 948 (Đoạn thuộc xã An Hảo)	Cách trụ sở UBND xã An Hảo 50 m		
4	Tỉnh lộ 948 (đoạn thuộc xã Thới Sơn)	Cách Nghĩa trang Dốc Bà Đắc 100m		
5	Tỉnh lộ 948 (đoạn thuộc xã Vĩnh Trung)	Cách UBND xã Vĩnh Trung hướng về thị trấn Chi Lăng 300m, hướng về xã Văn Giáo 100m.		
6	Tỉnh lộ 948 (đoạn thuộc thị trấn Chi Lăng)	Cách trụ sở Sư đoàn B330 hướng về Tân Lợi 100m và hướng về Vĩnh Trung 300m		
7	Tỉnh lộ 949 (Đoạn thuộc xã An Cư)	Cách trụ sở UBND xã An Cư hướng về thị trấn Tịnh Biên 50m và hướng về chợ Ba Xoài 100m		
8	Đường Cây Mít (Đoạn thuộc xã Nhơn Hưng)	Cách trụ sở UBND xã 50m		
II	Được xây dựng, lắp đặt			
1	Tỉnh lộ 955A (đoạn thuộc thị trấn Tịnh Biên, xã An Phú, xã Nhơn Hưng)	Đoạn từ thị trấn Tịnh Biên, xã An Phú, xã Nhơn Hưng đến giáp với xã Vĩnh Tế - TP Châu Đốc	Theo điểm 2.2.1.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	Bảng, hộp đèn
2	Tỉnh lộ 949	Đoạn từ thị trấn Tịnh Biên đến giáp xã Châu Lăng - Tri Tôn		
3	Tỉnh lộ 948 (thuộc thị trấn Nhà Bàng)	Cách ngã 3 thị trấn Nhà Bàng 200m đến giáp Tri Tôn.		
C	Huyện lộ (Đường huyện)			
I	Không xây dựng			
1	Hương lộ cua 13 (thuộc xã An Phú)	Cách trụ sở UBND xã An Phú hướng về Quốc lộ 91 và hướng về Tỉnh lộ 955A (100m)		
2	Tuyến Đường Bàu Mướp (thuộc thị trấn Nhà Bàng)	Cách Miếu Bà Chúa Xứ Bàu Mướp 100m		
3	Đường Khu phố 1 (thuộc thị trấn Chi Lăng)	Trước trụ sở UBND thị trấn Chi Lăng 50m		

II	Được xây dựng, lắp đặt			
1	Hương lộ mới Cua 13 (thuộc xã An Phú)	Suốt tuyến đường	Theo điểm 2.2.1.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	Bảng, hộp đèn
2	Huyện lộ 17 (thuộc xã An Nông)	Tổ 1 ấp An Biên (đến Đầu lộ 20)		
3	Huyện lộ 17 (thuộc xã An Nông)	Tổ 3 đến tổ 6 ấp Phú Cường (Từ nhà ông Phan Hoàng Nam đến nhà ông Chín Trường)		
4	Huyện lộ 17 (thuộc xã An Nông)	Tổ 7 đến tổ 8 (Từ nhà ông Chín Trường đến giáp ranh xã An Cư - HL17.		
5	Huyện lộ 17 (thuộc xã An Nông)	Tổ 9, 10, 11 ấp Phú Cường (Kênh 3/2)		
6	Tuyến Đường Lương Văn Diên (thuộc thị trấn Nhà Bàng)	Đoạn từ Chợ Hòa Hưng đến giáp ranh xã Nhơn Hưng (1.700 m).		
7	Tuyến Đường Lương Văn Diên (thuộc thị trấn Nhà Bàng)	Đoạn từ Tỉnh lộ 948 đến ngã ba Chợ Nhà Bàng (120 m).		
8	Tuyến Đường Dương Văn Hảo (thuộc thị trấn Nhà Bàng)	Đoạn từ Chợ Nhà Bàng đến ngã ba đường Sơn Đông (700 m)		
9	Tuyến Đường Nguyễn Sinh Sắt (thuộc thị trấn Nhà Bàng)	Đoạn Từ Bưu điện đến khóm Hòa Thuận (500 m)		
10	Tuyến Đường Nguyễn Sinh Sắt (thuộc thị trấn Nhà Bàng)	Đoạn phía dưới khóm Hòa Thuận đến giáp ranh xã Nhơn Hưng (900 m)		
11	Tuyến Đường Sơn Đông (thuộc thị trấn Nhà Bàng)	Đoạn từ Trường Mẫu giáo Anh Vũ đến ngã năm khóm Sơn Đông (400 m)		
12	Tuyến Đường Miếu Bà Bàu Mướp (thuộc thị trấn Nhà Bàng)	Đoạn từ khóm Sơn Đông đến bến xe Miếu Bà Mướp (1000 m)		
13	Tuyến huyện lộ 9 (thuộc thị trấn Tịnh Biên)	Đoạn từ cua 15 đến ngã tư xuống chợ bò Tà Ngáo (ranh xã An Phú)		

14	Tuyến huyện lộ 17 (thuộc thị trấn Tịnh Biên)	Đoạn từ ngã Tà Lá (ranh xã An Cư)		
15	Đường Lâm Vô (Hương lộ) (thuộc xã Thới Sơn)	Đoạn tiếp giáp từ thị trấn Nhà Bàng đến Trường Tiểu học “A” Thới Sơn		
16	Đường Lâm Vô (Hương lộ) (thuộc xã Thới Sơn)	Đoạn từ Văn phòng ấp Thới Thuận đến Bọng Tây Cà Tura giáp Tỉnh lộ 948		
17	Huyện lộ chùa Phước Điền đến giáp đường Tây Trà Sư (thuộc xã Thới Sơn)	Đoạn ngã ba lộ ngang đến giáp đường Tây Trà Sư		
18	Huyện lộ Ô Tà Bang (thuộc xã Văn Giáo)	Đoạn từ nhà Ông Phó đến giáp đường ấp Vĩnh Thượng, xã An Cư		
19	Huyện lộ Văn Râu (thuộc xã Văn Giáo)	Đoạn từ Trạm Bom Văn Râu đến giáp đường ấp Văn Trà		
20	Hương lộ 11 (thuộc xã Vĩnh Trung)	Đoạn từ Ngã tư đến giáp Ranh xã An Cư		
21	Hương lộ 11 (thuộc xã Vĩnh Trung)	Đoạn từ Ngã tư đến giáp ranh xã Núi Voi		
22	Đường Chi Lăng nối dài (thuộc thị trấn Chi Lăng)	Suốt tuyến đường		
23	Đường khu phố 3 (thuộc thị trấn Chi Lăng)	Đoạn tiếp giáp đường Lê Thánh Tông đến đường Lê Lợi		
24	Đường khu phố 2 (thuộc thị trấn Chi Lăng)	Đoạn tiếp giáp đường Lê Thánh Tông đến đường Lê Lợi		
25	Tuyến huyện lộ 11 (thuộc xã An Hảo)	Đoạn từ trụ sở UBND xã An Hảo đến giáp ranh xã Tân Lợi.		
26	Huyện lộ 13 (thuộc xã An Cư)	Đoạn từ ấp Ba Xoài đến Trường bản Chi Lăng		
27	Huyện lộ 11 (thuộc xã An Cư)	Đoạn từ ấp Pô Thi đến ấp Soài Chék		
28	Huyện lộ 6 (thuộc xã An Cư)	Đoạn từ Chùa Rô đến Chùa Thiết		
29	Đường Vĩnh Hưng (thuộc xã Nhơn Hưng)	Suốt tuyến đường		

30	Đường Đông Trà Sư (thuộc xã Nhơn Hưng)	Suốt tuyến đường		
----	---	------------------	--	--



Phụ lục 2

Bảng quảng cáo, hộp đèn đứng độc lập xây dựng, lắp đặt trên phần đường dành cho người đi bộ tại các tuyến đường đô thị
(Kèm theo Quyết định số 28/QĐ-UBND ngày 06 tháng 01 năm 2022 của UBND tỉnh An Giang)

Đơn vị: Thành phố Long Xuyên

STT	Tên đường	Vị trí	Quy cách	Ghi chú
I	Không xây dựng			không có
II	Được xây dựng, lắp đặt			
1	Đường Trần Quốc Toản, phường Mỹ Bình	Gần cầu Duy Tân (cách mép cầu ra phía 2 bên 20m)	Theo điểm 2.2.1.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
2	Đường Lê Thị Nhiên, phường Mỹ Long	Gần cầu Duy Tân (cách mép cầu ra phía 2 bên 20m)	Theo điểm 2.2.1.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
3	Đường Phạm Hồng Thái, phường Mỹ Long	Gần cầu Duy Tân (cách mép cầu ra phía 2 bên 20m)	Theo điểm 2.2.1.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
4	Đường Ung Văn Khiêm (suốt tuyến)	Gần cầu Hùng Vương (cách mép cầu ra phía 2 bên 20m)	Theo điểm 2.2.1.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
5	Đường Bùi Văn Danh	Trên đường Bùi Văn Danh, góc cầu Hoàng Diệu, phường Mỹ Xuyên	Theo điểm 2.2.1.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
6	Đường Bùi Văn Danh	Ngã 3 giao giữa đường Bùi Thị Xuân – Bùi Văn Danh, phường Mỹ Xuyên	Theo điểm 2.2.1.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	

7	Đường Võ Thị Sáu	Ngã 3 Võ Thị Sáu- Hà Hoàng Hồ, phường Mỹ Xuyên	Theo điểm 2.2.1.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
8	Đường Trần Quang Diệu	Trên đường Trần Quang Diệu (trước trụ sở UBND phường Mỹ Xuyên), phường Mỹ Xuyên	Theo điểm 2.2.1.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
9	Đường Phạm Cự Lượng	Phường Mỹ Quý (suốt tuyến)	Theo điểm 2.2.1.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
10	Đường Trần Hưng Đạo (Quốc lộ 91)	Khu vực từ cầu Cái Sắn Lớn đến cầu Xếp Bà Lý	Theo điểm 2.2.1.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
11	Đường Trần Quang Khải	Ngã tư đèn giao thông đến khóm Tây An, phường Mỹ Thới	Theo điểm 2.2.1.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
12	Tỉnh lộ 943, phường Mỹ Hòa	Khu vực tiếp giáp đường Hà Hoàng Hồ đến công chào huyện Thoại Sơn	Theo điểm 2.2.1.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
13	Đường Nguyễn Hoàng, phường Mỹ Hòa	Gần cầu Tôn Đức Thắng đến khu vực tiếp giáp đường Hà Hoàng Hồ - Tỉnh lộ 943	Theo điểm 2.2.1.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
14	Đường Thành Thái, phường Bình Khánh	Khu vực tiếp giáp đường Hàm Nghi đến cầu Tôn Đức Thắng	Theo điểm 2.2.1.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	

15	Đường Nguyễn Trường Tộ, phường Bình Khánh	Khu vực tiếp giáp đường Trần Hưng Đạo đến căn tin Sao Mai	Theo điểm 2.2.1.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
16	Đường Quản Cơ Thành, phường Bình Khánh	Khu vực tiếp giáp đường Trần Hưng Đạo đến tiếp giáp đường Phan Bội Châu	Theo điểm 2.2.1.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
17	Đường Hàm Nghi, phường Bình Khánh	Khu vực tiếp giáp đường Trần Hưng Đạo đến khu vực tiếp giáp đường Thục Phán	Theo điểm 2.2.1.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
18	Đường Phan Bội Châu, phường Bình Khánh	(từ khu vực tiếp giáp đường Trần Hưng Đạo đến bến phà Trà Ôn	Theo điểm 2.2.1.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
19	Đường Võ Văn Hoài, phường Bình Khánh	Cầu Thông Lưu đến tiếp giáp đường Nguyễn Thanh Sơn	Theo điểm 2.2.1.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
20	Đường Thục Phán, phường Bình Khánh	Khu vực tiếp giáp đường Võ Văn Hoài đến khu vực tiếp giáp đường Nguyễn Trường Tộ	Theo điểm 2.2.1.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
21	Đường Lê Triệu Kiệt, phường Mỹ Bình	Cầu Duy Tân đến khu vực tiếp giáp đường Lý Thường Kiệt	Theo điểm 2.2.1.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
22	Đường Tôn Đức Thắng, phường Mỹ Bình	Khu vực tiếp giáp đường Trần Hưng Đạo đến công viên Tôn Đức Thắng	Theo điểm 2.2.1.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	

23	Đường Lê Hồng Phong, phường Mỹ Bình	Khu vực tiếp giáp đường Trần Hưng Đạo đến vòng xoay Bông Lúa	Theo điểm 2.2.1.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
24	Đường Đinh Tiên Hoàng, phường Mỹ Bình	Cầu Hoàng Diệu đến cầu Duy Tân	Theo điểm 2.2.1.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
25	Đường Nguyễn Thái Học, phường Mỹ Bình	Khu vực tiếp giáp đường Trần Hưng Đạo đến khu vực tiếp giáp đường Nguyễn Hoàng	Theo điểm 2.2.1.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
26	Đường Lê Lợi, phường Mỹ Bình	Khu vực tiếp giáp đường Đinh Tiên Hoàng đến Tỉnh ủy An Giang	Theo điểm 2.2.1.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
27	Đường Lê Văn Nhung, phường Mỹ Bình	Cầu Nguyễn Thái Học đến khu vực tiếp giáp đường Trần Hưng Đạo	Theo điểm 2.2.1.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
28	Đường Ngô Quyền, phường Mỹ Bình	Chân cầu Nguyễn Trung Trực đến khu vực tiếp giáp đường Tôn Đức Thắng	Theo điểm 2.2.1.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
29	Đường Nguyễn Du, phường Mỹ Bình	Khu vực tiếp giáp đường Lê Lợi đến khu vực tiếp giáp đường Trần Quốc Toản	Theo điểm 2.2.1.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
30	Đường Phạm Hồng Thái, phường Mỹ Bình	Cầu Hoàng Diệu đến cầu Duy Tân	Theo điểm 2.2.1.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	

31	Đường Nguyễn Trãi, phường Mỹ Long	Khu vực tiếp giáp đường Trần Hưng Đạo đến chợ Long Xuyên	Theo điểm 2.2.1.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
32	Đường Hùng Vương, phường Mỹ Long	Nhà thờ Chánh tòa Long Xuyên đến cầu Hùng Vương	Theo điểm 2.2.1.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
33	Đường Hai Bà Trưng, phường Mỹ Long	Vòng xoay trước UBND phường Mỹ Long đến khu vực tiếp giáp đường Nguyễn Trãi	Theo điểm 2.2.1.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
34	Đường Nguyễn Huệ, phường Mỹ Long	Khu vực tiếp giáp đường Trần Hưng Đạo đến bên phà Ô Môi	Theo điểm 2.2.1.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
35	Đường Thoại Ngọc Hầu, phường Mỹ Long	Khu vực tiếp giáp đường Nguyễn Huệ đến khu vực tiếp giáp đường Lý Thái Tổ	Theo điểm 2.2.1.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
36	Đường Lý Thái Tổ, phường Mỹ Long	Khu vực tiếp giáp đường Trần Hưng Đạo đến bên phà An Hòa	Theo điểm 2.2.1.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
37	Đường Bùi Văn Danh, phường Mỹ Xuyên	Cầu Hoàng Diệu đến khu vực tiếp giáp đường Bùi Thị Xuân	Theo điểm 2.2.1.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
38	Đường Hà Hoàng Hổ, phường Mỹ Xuyên và phường Đông Xuyên	Vòng xoay Đền Bốn Ngọn đến khu vực tiếp giáp Tỉnh lộ 943	Theo điểm 2.2.1.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	

39	Đường Ung Văn Khiêm, phường Đông Xuyên và phường Mỹ Phước	Khu vực tiếp giáp đường Hà Hoàng Hổ đến khu vực tiếp giáp đường Phạm Cự Lượng	Theo điểm 2.2.1.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
40	Đường Nguyễn Văn Linh, phường Mỹ Phước	Khu vực tiếp giáp đường Ung Văn Khiêm đến cổng chính trường Đại học An Giang	Theo điểm 2.2.1.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
41	Đường Phạm Cự Lượng, phường Mỹ Phước và phường Mỹ Quý	Khu vực tiếp giáp đường Trần Hưng Đạo đến UBND phường Mỹ Phước	Theo điểm 2.2.1.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
42	Đường Triệu Quang Phục, phường Mỹ Phước	Khu vực tiếp giáp đường Trần Hưng Đạo đến khu vực tiếp giáp đường Thoại Ngọc Hầu	Theo điểm 2.2.1.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
43	Đường Tô Hiến Thành, phường Mỹ Phước	Khu vực tiếp giáp đường Trần Hưng Đạo đến chợ Mỹ Phước	Theo điểm 2.2.1.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
44	Đường Dương Diên Nghệ, phường Mỹ Quý	Khu vực tiếp giáp đường Trần Hưng Đạo đến khu vực tiếp giáp khu đô thị Tây Sông Hậu	Theo điểm 2.2.1.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
45	Đường Trần Quang Khải, phường Mỹ Thới	Khu vực tiếp giáp đường Trần Hưng Đạo đến UBND phường Mỹ Thới	Theo điểm 2.2.1.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
46	Đường chợ Cái Sao, phường Mỹ Thới	Khu vực tiếp giáp đường Trần Hưng Đạo đến chợ Cái Sao	Theo điểm 2.2.1.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	

Đơn vị: Thành phố Châu Đốc

STT	Tên đường	Vị trí	Quy cách	Ghi chú
I	Không xây dựng: Tất cả các tuyến đường đô thị trên địa bàn thành phố, cụ thể:			
PHƯỜNG CHÂU PHÚ A				
1	đường Nguyễn Văn Thoại	từ ngã 3 Nguyễn Văn Thoại - Lê Lợi - Trần Hưng Đạo đến ngã 4 Nguyễn Văn Thoại - Trường Đua- Tân Lộ Kiều Lương - Hoàng Diệu		
2	đường Thủ Khoa Nghĩa	từ ngã 3 Nguyễn Văn Thoại - Thủ Khoa Nghĩa đến ngã 3 Thủ Khoa Nghĩa - Louis Pasteur		
3	đường Thủ Khoa Huân	từ ngã 3 Nguyễn Văn Thoại - Thủ Khoa Huân đến ngã 3 Thủ Khoa Huân - Sương Nguyệt Anh		
4	đường Trần Hưng Đạo	từ ngã 3 Nguyễn Văn Thoại - Lê Lợi - Trần Hưng Đạo đến ngã 3 Trần Hưng Đạo - Louis Pasteur		
5	đường Phan Văn Vàng	từ ngã 3 Nguyễn Văn Thoại - Phan Văn Vàng đến ngã 3 Phan Văn Vàng - Sương Nguyệt Anh		
6	đường Quang Trung	từ Ngã 3 Nguyễn Văn Thoại - Quang Trung đến ngã 3 Quang Trung - Sương Nguyệt Anh		
7	đường Sương Nguyệt Anh	từ Ngã 3 Trần Hưng Đạo - Sương Nguyệt Anh đến ngã 3 Sương Nguyệt Anh - Cử Trị		
8	đường Đồng Đa	từ ngã 3 Thủ Khoa Nghĩa - Đồng Đa đến ngã 3 Đồng Đa - Trần Hưng Đạo		
9	đường Bạch Đằng	từ ngã 3 Thủ Khoa Nghĩa - Bạch Đằng đến ngã 3 Bạch Đằng - Trần Hưng Đạo		
10	đường Chi Lăng	từ ngã 3 Thủ Khoa Nghĩa - Chi Lăng đến ngã 3 Chi Lăng - Trần Hưng Đạo		
11	đường Nguyễn Hữu Cánh	từ ngã 3 Thủ Khoa Huân - Nguyễn Hữu Cánh đến ngã 3		

		Nguyễn Hữu Cảnh - Lê Công Thành		
12	đường Lê Công Thành	từ Ngã 3 Nguyễn Văn Thoại - Lê Công Thành đến ngã 3 Lê Công Thành - Sương Nguyệt Anh		
13	đường Phan Đình Phùng	từ ngã 3 Nguyễn Văn Thoại - Phan Đình Phùng đến ngã 3 Phan Đình Phùng - Bạch Đằng		
14	đường Củ Trị	từ ngã 3 Nguyễn Văn Thoại - Củ Trị đến ngã 3 Củ Trị - Louis Pasteur		
15	đường Trường Đua	từ ngã 4 Nguyễn Văn Thoại - Trường Đua- Tân Lộ Kiều Lương - Hoàng Diệu đến ngã 3 Trường Đua - Louis Pasteur		
16	đường Doãn Uẩn	từ Ngã 3 Củ Trị - Doãn Uẩn đến chân cầu Cồn Tiên		
17	đường Tân Lộ Kiều Lương	từ ngã 4 Nguyễn Văn Thoại - Trường Đua- Tân Lộ Kiều Lương - Hoàng Diệu đến ngã 4 Tân Lộ Kiều Lương - Lê Hồng Phong - Nguyễn Thị Minh Khai		
18	đường Louis Pasteur	từ ngã 3 Trần Hưng Đạo - Louis Pasteur đến ngã 3 Louis Pasteur - Trường Đua		
19	đường Trần Quốc Toàn	từ ngã 3 Trần Hưng Đạo - Trần Quốc Toàn đến cuối đường Trần Quốc Toàn		
20	đường Nguyễn Đình Chiểu	từ ngã 3 Thủ Khoa Nghĩa - Nguyễn Đình Chiểu đến ngã 3 Nguyễn Đình Chiểu - Trần Hưng Đạo		
PHƯỜNG CHÂU PHÚ B				
1	đường Lê Lợi	từ ngã 3 Nguyễn Văn Thoại - Lê Lợi - Trần Hưng Đạo đến ngã 4 Nguyễn Tri Phương - Tôn Đức Thắng- La Thành Thân - Lê Lợi		
2	đường Nguyễn Trường Tộ	từ ngã 3 Lê Lợi - Nguyễn Trường Tộ đến ngã 3 Nguyễn Trường Tộ - Thủ Khoa Huân		
3	đường Nguyễn Tri Phương	từ ngã 4 Nguyễn Tri Phương - Tôn Đức Thắng- La Thành Thân - Lê Lợi đến ngã 4 Nguyễn Tri Phương - Hoàng Diệu - Mậu Thân - 30/4		
4	đường Hoàng Diệu	từ ngã 4 Nguyễn Tri Phương - Hoàng Diệu - Mậu Thân - 30/4 đến ngã 4 Nguyễn Văn Thoại - Trường Đua- Tân Lộ Kiều		

		Lương - Hoàng Diệu		
5	đường Trương Định	từ ngã 3 Lê Lợi - Trương định đến ngã 3 Trương Định - Thủ Khoa Huân		
6	đường Tôn Thất Tùng	từ ngã 3 Tôn Thất Tùng - Thủ Khoa Huân đến ngã 3 Tôn Thất Tùng - Phạm Ngọc Thạch		
7	đường Châu Long	từ ngã 3 Lê Lợi - Châu Long đến ngã 3 La Thành Thân - Châu Long		
8	đường Phạm Ngọc Thạch	từ ngã 3 Trương Định - Phạm Ngọc Thạch đến cuối đường Phạm Ngọc Thạch		
9	đường Trưng Nữ Vương	từ ngã 3 Lê Lợi - Trưng Nữ Vương đến ngã 3 Trưng Nữ Vương - Hoàng Diệu		
10	đường Thi Sách	từ ngã 3 Trưng Nữ Vương - Thi Sách đến ngã 3 Thi Sách - Nguyễn Văn Thoại		
11	đường 30/4	từ ngã 4 Nguyễn Tri Phương - Hoàng Diệu - Mậu Thân - 30/4 đến ngã 3 30/4 - Lê Hồng Phong		
12	đường Lê Lai	từ ngã 3 Lê Lợi - Lê Lai đến ngã 3 Lê Lai - Phan Đình Phùng		
13	đường Trần Nguyên Hãn	từ ngã 3 Lê Lợi - Trần Nguyên Hãn đến ngã 3 Trần Nguyên Hãn - Phan Đình Phùng		
14	đường Phan Đình Phùng	từ ngã 3 Nguyễn Văn Thoại - Phan Đình Phùng đến ngã 3 Phan Đình Phùng - Nguyễn Tri Phương		
15	đường Phan Văn Vàng	từ ngã 3 Nguyễn Văn Thoại - Phan Văn Vàng đến ngã 3 Phan Văn Vàng - Trưng Nữ Vương		
16	đường Thủ Khoa Huân	từ ngã 3 Nguyễn Văn Thoại - Thủ Khoa Huân đến ngã 3 Thủ Khoa Huân - Nguyễn Tri Phương		
17	đường Quang Trung	từ ngã 3 Nguyễn Văn Thoại - Quang Trung đến ngã 3 Quang Trung - Trưng Nữ Vương		
PHƯỜNG VINH MỸ				
1	đường La Thành Thân	từ ngã 4 Nguyễn Tri Phương - Tôn Đức Thắng- La Thành		

		Thân - Lê Lợi đến ngã 3 Bến Đá - La Thành Thân - Châu Long		
2	đường Tôn Đức Thắng	từ ngã 4 Nguyễn Tri Phương - Tôn Đức Thắng- La Thành Thân - Lê Lợi đến Cầu Kinh Đào		
3	đường Châu Long	ngã 3 Bến Đá - La Thành Thân - Châu Long đến Cầu Chợ Giồng		
4	đường Mậu Thân	từ ngã 4 Nguyễn Tri Phương - Hoàng Diệu - Mậu Thân - 30/4 đến Khu đô thị thành phố Lễ Hội		
5	đường Kênh Đào	từ ngã 3 Châu Long - Kênh đào đến ngã 3 Kênh Đào - Lê Hồng Phong		
6	đường Ven Bãi	từ ngã 3 Châu Long - Ven Bãi đến Cầu Hoà Hiệp		
PHƯỜNG NÚI SAM				
1	đường Vòng Núi Sam	từ ngã 3 Tân Lộ Kiều Lương - Vòng Núi Sam đến ngã 3 Vòng Núi Sam - Quốc Lộ 91		
2	đường Hoàng Đạo Cật	từ ngã 3 Tân Lộ Kiều Lương - Hoàng Đạo Cật đến ngã 3 Hoàng Đạo Cật - Tỉnh lộ 955A		
3	đường Châu Thị Tế	từ ngã 3 Tân Lộ Kiều Lương - Châu Thị Tế đến ngã 3 Châu Thị Tế - Vòng Núi Sam		
4	đường Lê Đại Cương	từ ngã 3 Tránh Quốc lộ 91 - Lê Đại Cương đến ngã 3 Lê Đại Cương - Tân Lộ Kiều Lương		
5	đường Mai Văn Tạo	từ ngã 3 Vòng Núi Sam - Mai Văn Tạo đến ngã 3 Mai Văn Tạo - Tân Lộ Kiều Lương		
6	đường Kha Thị Láng	từ ngã 3 Tân Lộ Kiều Lương - Kha Thị Láng đến ngã 3 Kha Thị Láng - Châu Thị Tế		
7	đườngg Bến Vựa	từ ngã 3 Vòng Núi Sam - Bến Vựa đến ngã 3 Bến Vựa - Tỉnh lộ 955A		
8	đường Vĩnh Xuyên	từ ngã 3 Quốc lộ 91- Vĩnh Xuyên đến ngã 3 Vĩnh Xuyên -		

		Tỉnh lộ 955A		
9	đường Lê Hồng Phong	từ ngã 3 Tân Lộ Kiều Lương - Lê Hồng Phong - đến ngã 3 Lê Hồng Phong - Tỉnh lộ 955A		
10	đường Nguyễn Thị Minh Khai	từ ngã 3 Tân Lộ Kiều Lương - Nguyễn Thị Minh Khai đến ngã 3 Nguyễn Thị Minh Khai - Tránh Quốc lộ 91		
11	đường Trần Thị Đước	từ ngã 3 Mai Văn Tạo - Trần Thị Đước đến ngã 3 Trần Thị Đước - Vòng Núi Sam		
PHƯỜNG VĨNH NGUỒN				
1	đường Tây Xuyên	từ ngã 3 Tây Xuyên - Phan Xích Long - Tuy Biên đến cuối đường Tây Xuyên		
2	đường Phan Xích Long	từ ngã 3 Tây Xuyên - Phan Xích Long - Tuy Biên đến Cầu Vĩnh Nguơn		
3	đường Tuy Biên	từ ngã 3 Tây Xuyên - Phan Xích Long - Tuy Biên đến cuối đường Tuy Biên		
4	đường Nguyễn Hữu Trí	từ ngã 3 Phan Xích Long - Nguyễn Hữu Trí đến cuối đường Nguyễn Hữu Trí		
II	Được xây dựng, lắp đặt			
	Từ đường số 01 đến đường số 20 Khu đô thị thành phố Lễ hội Châu Đốc - phường Vĩnh Mỹ	Suốt tuyến	Theo điểm 2.2.1.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	

Đơn vị: Thị xã Tân Châu

STT	Tên đường	Vị trí	Quy cách	Ghi chú
I	Không xây dựng			
1	Trên đường Âu Cơ (Thuộc phường Long Hưng)	Đoạn từ cổng chào phường Long Hưng vào 100m.		
2	Đường Nguyễn Tri Phương (Thuộc Long Thạnh)	Đoạn từ cách Bệnh viện Tân Châu 100m đến giáp đường Trần Hưng Đạo.		
3	Đường Trần Hưng Đạo (Thuộc	Đoạn từ giáp đường Nguyễn Tri Phương đến giáp tỉnh lộ		

	Long Thạnh)	954.		
4	Đường Tôn Đức Thắng (Thuộc Long Thạnh)	- Tại khu hành chính phường - Trường TH “A” Long Thạnh - Trường TH “B” Long Thạnh - Trường THPT Tân Châu - Trường THCS Long Thanh cơ sở 1 - Trường THCS Long Thanh cơ sở 2 (Cách 100m từ hai phía)		
5	Tỉnh lộ 952 (Thuộc p. Long Châu)	Ngã ba khóm Long Hưng đến Nghĩa trang liệt sĩ		
6	Lê Văn Duyệt (Thuộc p. Long Châu)	Từ ranh phường Long Hưng đến ngã 3 khóm Long Hưng		
7	Đường TL954 (Thuộc p. Long Sơn)	Đoạn cách 700m tính từ hai phía trụ sở UBND phường Long Sơn		
II	Được xây dựng, lắp đặt			
1	Đường Âu Cơ (Thuộc phường Long Hưng)	Đoạn cách cổng chào phường Long Hưng vào 100m đến ngã ba giáp đường Lương Định Của.	Theo điểm 2.2.1.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	Bảng, hộp đèn
2	Đường Tôn Đức Thắng (Thuộc Long Thạnh)	Từ giáp ranh phường Long Phú đến ngã ba giáp đường Trần Hưng Đạo		
3	Đường Trần Phú (Thuộc Long Thạnh)	Đoạn từ giáp đường Tôn Đức Thắng đến giáp đường Nguyễn Tri Phương		
4	Tỉnh lộ 952 (Thuộc p. Long Châu)	Ranh phường Long Hưng (Chùa Long Đức) đến ngã ba khóm Long Hưng.		
5	Tỉnh lộ 954 (Thuộc p. Long Sơn)	Từ ranh giáp xã Long Hòa (Phú Tân đến ranh giáp Phường Long Thạnh)		

Đơn vị: Huyện An Phú

STT	Tên đường	Vị trí	Quy cách	Ghi chú
I	Không xây dựng			
II	Được xây dựng, lắp đặt			
	Thị trấn An Phú			
1	Đường Bạch Đằng	Từ ngã ba Giao thông (Ngân hàng Agibank) đến cầu kênh mới (suốt tuyến)	Theo điểm 2.2.1.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	

2	Đường Thoại Ngọc Hầu	Từ ngã ba Giao thông (Ngân hàng Agibank) đến đường số 14 (suốt tuyến)	nt	
3	Đường bờ Bắc kênh mới	Từ Quốc lộ 91C đến công Đồi Tượng (suốt tuyến)	Theo điểm 2.2.1.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	

Đơn vị: Huyện Châu Phú

STT	Tên đường	Vị trí	Quy cách	Ghi chú
I	Không xây dựng			
	TT CÁI DẦU			
1	Tuyến Quốc lộ 91	Từ cầu phà dặt ấp Vĩnh Lộc đến cầu chữ S ấp Vĩnh Thành		
II	Được xây dựng, lắp đặt			
	TT CÁI DẦU			
1	Đường số 30	Đường từ ngã tư quán Tinh giắc đến trường tiểu học “B” TTCD thuộc ấp Vĩnh Tiến	Theo điểm 2.2.1.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
2	Đường Trần Hưng Đạo	Từ trường tiểu học “B” TTCD thuộc ấp Vĩnh Tiến đến sân tennis thuộc ấp Vĩnh Phúc	Theo điểm 2.2.1.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
3	Đường số 10	Từ sân tennis đến quán cà phê phượng Khu sao mai Cái Dầu thuộc ấp Vĩnh Phúc	Theo điểm 2.2.1.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
4	Đường Lý Nhân Tông	Từ công thể kỷ đến Công an thị trấn Cái Dầu thuộc ấp Vĩnh Tiến	Theo điểm 2.2.1.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
5	Đường số 1 Trung tâm thương mại Cái Dầu ấp Bình Hòa	Từ Giáp ranh Quốc lộ 91 đến ngã rẽ phải ấp Bình Hòa	Theo điểm 2.2.1.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
6	Đường số 2 Trung tâm thương mại Cái Dầu ấp Bình Hòa	Từ Giáp ranh Quốc lộ 91 đến ngã rẽ trái ấp Bình Hòa	Theo điểm 2.2.1.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
	XÃ THẠNH MỸ TÂY			
1	Đường tỉnh lộ 945 cũ	Trong khuôn viên Công viên trước UBND xã	Theo điểm 2.2.1.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	

2	Đường chợ Long Châu đến đền thờ	Sân lễ hội	Theo điểm 2.2.1.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
	XÃ BÌNH PHÚ			
1	Tuyến tây kinh 13 và Bắc Cây Dương thuộc khu dân cư ấp Bình Đức	Công viên sau UBND xã	Theo điểm 2.2.1.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
	XÃ BÌNH CHÁNH			
1	Tỉnh Lộ 947	Công viên UBND xã Bình Chánh, đông kênh 7 đến ranh xã đội	Theo điểm 2.2.1.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	

Đơn vị: Huyện Châu Thành

STT	Tên đường	Vị trí	Quy cách	Ghi chú
I	Không xây dựng			
II	Được xây dựng, lắp đặt			
1	Thị trấn An Châu			
	Đường Nguyễn Văn Cừ	Suốt tuyến		
	Đường Võ Văn Kiệt	Từ chùa Thiên Phước (cách Công chùa 200m) đến công Trung tâm Văn hóa, Thể thao huyện.		
	Đường Nguyễn Trãi	Suốt tuyến		
	Đường Trường Sa	Từ cầu Chác Cà Đao cầu Rạch Chanh (suốt tuyến)		
	Đường Hoàng Sa	Từ Đình thần An Châu đến cầu Chùa (ranh xã Hòa Bình Thạnh)		
2	Thị trấn Vĩnh Bình	Từ cầu Kênh Đào đến Cầu số 5 (TL941) (suốt tuyến); Từ Công Trung tâm chợ Số 5 đến Trung tâm chợ số 5 (suốt tuyến). Từ cầu số 5 (TL 947) đến cầu Bửu Liêm (suốt tuyến)		

Đơn vị: Huyện Chợ Mới

STT	Khu vực	Vị trí	Quy cách	Ghi chú
I	Không được xây dựng			
1	Thị trấn Mỹ Lương			

	Đường Châu Văn Liêm	Cách 10m về 2 phía: Chợ Mỹ Luông củ ấp Thị 1, khu dân cư Dream Citty Thị 1		
2	Thị trấn Chợ Mới			
	Đường nội ô thị trấn (Lê Lợi)	Từ trường THCS Nguyễn Đăng Sơn đến Ngân hàng Nông nghiệp		
	Đường nội ô	Những đoạn đường đi bộ trước trụ sở, cơ quan hành chính Nhà nước, trường học, các cơ sở thờ tự Tôn giáo 10m về 2 phía		
II	Được xây dựng, lắp đặt		Theo điểm 2.2.1.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
1	Thị trấn Chợ Mới			
	Đường nội ô	- Từ ngã 4 Ngân hàng Nông nghiệp đến cuối đường Lê lợi - Đường dẫn cầu Ông Chưởng từ Bến xe Chợ Mới đến dốc cầu Ông Chưởng (Trừ các đoạn đường không được xây dựng). - Từ ngã 4 đèn xanh, đèn đỏ (ấp Thị) đến ranh xã Long Điền B - Đường Trần Hưng Đạo từ Ngã 4 Công An huyện đến Dinh Nguyễn Hữu cánh (ấp thị 2)		
2	Thị trấn Mỹ Luông			
	Đường Vòng cung 942	Từ ngã 3 đến Chợ Mỹ Tân		
	Đường Châu Văn Liêm	Từ ngã 3 đến Trung tâm Thương Mại Mỹ Luông		
	Đường nội ô	Các tuyến đường nội ô		

Đơn vị: Huyện Phú Tân

STT	Tên đường	Vị trí	Quy cách	Ghi chú
I	Không xây dựng			
II	Được xây dựng, lắp đặt			
1	Thị trấn Phú Mỹ - Đường Tôn Đức Thắng - Đường Chu Văn An - Đường Hải Thượng Lãn Ông - Đường Trần Văn Thành - Đường Nguyễn Trung Trực - Đường Lê Duẩn - Đường Nguyễn Hữu Cánh	Toàn tuyến	Theo điểm 2.2.1.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	

	- Đường Nguyễn Văn Linh - Đường Lê Hồng Phong - Đường Nguyễn Thị Minh Khai			
2	Thị trấn Chợ Vàm	Điểm đầu từ ngã 3 trường Mẫu giáo Chợ Vàm đến điểm cuối bản đồ số 23.	nt	

Đơn vị: Huyện Thoại Sơn

STT	Tên đường	Vị trí	Quy cách	Ghi chú
I	Không xây dựng			
	Thị trấn Núi Sập			
1	Đường Nguyễn Huệ	Từ cầu Cống vong đến cầu Thoại Giang		
	Thị trấn Óc Eo			
1	Đường	Từ BQL DT VH&OE đến Trại cưa Minh Nhựt		
II	Được xây dựng, lắp đặt			
	TT PHÚ HÒA			
1	Tuyến đường Trần Phú	từ công chào đến cầu mương trâu	Theo điểm 2.2.1.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
	THỊ TRẤN NÚI SẬP			
1	Đường Nguyễn Văn Linh	Từ cầu cán bộ đến khách sạn Phụng Hoàng	Theo điểm 2.2.1.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
2	Đường Nguyễn Văn Trỗi	Từ UBND thị trấn Núi Sập cũ đến Sân Tennis		
3	Đường Tôn Đức Thắng	Từ UBND thị trấn Núi Sập cũ đến Bách hóa xanh		
4	Đường Lê Lợi	Từ Nhà trọ Hữu Nghị đến cầu Đập đá		
5	Đường Võ Văn Kiệt	Từ Huyện ủy đến bãi rác		
6	Đường Thoại Ngọc Hầu	Từ cầu Bà Sáu Lợi đến cưa Bà Sáu Gà		
7	Đường Nguyễn Thị Minh Khai	Từ Nhà Bia đến cầu Đập đá		
8	Đường Lý Thường Kiệt	Từ Ngân Hàng Nông nghiệp đến Nhà thờ tin lành		
	THỊ TRẤN ÓC EO			
1	Đường Nguyễn Văn Muôn	Từ Cua Núi Nhỏ đến cầu sắt Núi nhỏ	Theo điểm 2.2.1.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
2	Đường Nguyễn Thị Hạnh	Từ Cầu Ba Thê 4 đến cưa Núi Nhỏ		
3	Đường Lâm Thanh Hồng	Từ Tỉnh lộ 943 đến đường ra Cầu treo		
4	Đường Phan Thanh Giản	Từ Đình Phan Thanh Giản đến nhà hàng Hòa Bình		

Đơn vị: Huyện Tri Tôn

STT	Tên đường	Vị trí	Quy cách	Ghi chú
I	Không xây dựng			
II	Được xây dựng, lắp đặt			Bảng, hộp đèn
1	Hai bên tuyến đường Trần Hưng Đạo Khóm III, Khóm V thị trấn Tri Tôn	Trên 02 vỉa hè	Theo điểm 2.2.1.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
2	Hai bên tuyến đường Hùng Vương Khóm I, Khóm II thị trấn Tri Tôn	Trên 02 vỉa hè		
3	Hai bên tuyến đường Nguyễn Trãi Khóm IV, Khóm VI thị trấn Tri Tôn	Trên 02 vỉa hè		
4	Hai bên tuyến đường Ngô Quyền Khóm III, Khóm VI thị trấn Tri Tôn	Trên 02 vỉa hè		
5	Hai bên tuyến đường Lê Thánh Tôn, Khóm II thị trấn Tri Tôn	Trên 02 vỉa hè		
6	Hai bên tuyến đường 3/2, khóm V thị trấn Tri Tôn	Trên 02 vỉa hè		
7	Đoạn Ngã Ba Mũi Tàu, khóm II, thị trấn Tri Tôn	Trên 02 vỉa hè		
8	Hai bên tuyến đường, khóm An Hòa A, khóm An Hòa B, thị trấn Ba Chúc	Trên 02 vỉa hè		
9	Các tuyến đường chính nội ô của 15 xã, thị trấn trên địa bàn huyện	Trên 02 vỉa hè		
10	Hai bên tuyến Đường Nam kỳ khởi Nghĩa khóm 3, thị trấn Tri Tôn	Trên 02 vỉa hè		

11	Hai bên tuyến đường Lê Văn Tám đoạn sân vận động khóm 4, thị trấn Tri	Trên 2 vỉa hè		
12	Hai bên tuyến đường thái Quốc Hùng (Phố đi bộ) khóm 4, thị trấn Tri Tôn	Trên 2 vỉa hè		
13	Hai bên tuyến đường, khóm Sóc Triết , thị trấn Cô Tô	Trên 2 vỉa hè		

Đơn vị: Huyện Tịnh Biên

STT	Tên đường	Vị trí	Quy cách	Ghi chú
I	Không xây dựng			
1	Quốc lộ N1 (thuộc xã An Nông)	Cách hàng rào trụ sở UBND xã An Nông 10m, về phía 2 bên		
2	Hương lộ mới của 13 (thuộc xã An Phú)	Cách hàng rào trụ sở UBND xã An Phú 10m, về phía 2 bên		
3	Quốc lộ 91 (thuộc xã An Phú)	Cách nghĩa trang liệt sĩ huyện 100m		
II	Được xây dựng, lắp đặt			
1	Quốc lộ N1 (thuộc xã An Nông)	Từ tổ 2 đến tổ 4 ấp Tân Biên (Đoạn đường từ nhà Trịnh Văn Dũng (Hai kỳ) đến trụ sở Ban Chỉ huy Quân sự xã)	Theo điểm 2.2.1.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	Bảng, hộp đèn
2	Quốc lộ N1 (thuộc xã An Nông)	Từ tổ 5 đến tổ 9 (Đoạn từ nhà Dũng Bảy Đồn đến Khu dân cư 23).		
3	Hương Lộ 17 (thuộc xã An Nông)	Từ tổ 1 đến tổ 2 ấp An Biên (Ranh thị trấn Tịnh Biên đến nhà ông Nguyễn Văn Cẩm)		
4	Hương Lộ 17 (thuộc xã An Nông)	Từ tổ 1 đến tổ 2 ấp Phú Cường (Từ nhà Ông Chính Điền đến nhà ông Tám Ven)		
5	Hương Lộ 17 (thuộc xã An Nông)	Từ tổ 4 đến tổ 6 ấp Phú Cường (Từ nhà ông Nguyễn Văn Dũng đến nhà Ông Nguyễn Văn Đồ)		
6	Hương Lộ 17 (thuộc xã An Nông)	Tổ 7 ấp Phú Cường (Từ nhà ông Nguyễn Văn Danh đến ranh xã An Cư)		
7	Hương Lộ 17 (thuộc xã An Nông)	Tổ 9, 10, 11 ấp Phú cường (Khu vực kênh 3/2)		
8	Đường Hữu Nghị (thuộc thị trấn Tịnh Biên)	Suốt tuyến đường		
9	Đường Xuân Tô 1 (thuộc thị trấn Tịnh Biên)	Đoạn đường từ Bru điện đến Đường Lý Thái Tổ		

10	Tỉnh lộ 955a (thuộc xã An Phú)	Trên đường hậu Tỉnh lộ 955a ấp Phú Tâm, ấp Phú Nhứt.		
11	Trên đường tỉnh lộ 948 – hương lộ 11 (thuộc xã Vĩnh Trung)	Suốt tuyến đường		
12	Đoạn từ Chùa Sả Rát đến Cầu Mương Tiên (thuộc xã Vĩnh Trung)	Suốt tuyến đường		
13	Trên đường Lê Lợi (thuộc thị trấn Chi Lăng)	Suốt tuyến đường		



Phụ lục 3

Bảng quảng cáo, hộp đèn đứng độc lập xây dựng, lắp đặt dọc theo tuyến đường thủy nội địa
(Kèm theo Quyết định số 28/QĐ-UBND ngày 06 tháng 01 năm 2022 của UBND tỉnh An Giang)

STT	Khu vực	Vị trí cụ thể	Quy cách	Ghi chú
ĐƠN VỊ: THÀNH PHỐ LONG XUYỀN				
I	Không xây dựng	Không có		
II	Được xây dựng, lắp đặt			
1	Bờ kè đường Lê Văn Nhung	khóm Bình Long 4, phường Mỹ Bình	Theo điểm 2.2.1.4, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
2	Công viên Nguyễn Đăng Sơn	Đường Đinh Tiên Hoàng, phường Mỹ Bình	Theo điểm 2.2.1.4, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
3	Khu vực Công viên Nguyễn Du, phường Mỹ Bình,	Bờ kè công viên Nguyễn Du	Theo điểm 2.2.1.4, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
4	Bờ kè phường Mỹ Thới	Tổ 15, khóm Trung Hưng	Theo điểm 2.2.1.4, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
5	Bờ kè Gòì Bé	Bờ kè Gòì bé, khóm Trung An	Theo điểm 2.2.1.4, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
6	Bờ kè Chùa Phước Thạnh	Khóm Thạnh An, phường Mỹ Thới	Theo điểm 2.2.1.4, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
7	Bờ kè ấp Mỹ Khánh 1,	xã Mỹ Hòa Hưng	Theo điểm 2.2.1.4, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	

8	Bờ kè áp Mỹ An 1	xã Mỹ Hòa Hưng	Theo điểm 2.2.1.4, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
9	Bờ kè áp Mỹ Thuận	xã Mỹ Hòa Hưng	Theo điểm 2.2.1.4, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
10	Bờ kè áp Mỹ Khánh 2	xã Mỹ Hòa Hưng	Theo điểm 2.2.1.4, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
11	Bờ kè áp Mỹ Thạnh	xã Mỹ Hòa Hưng	Theo điểm 2.2.1.4, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
ĐƠN VỊ: THÀNH PHỐ CHÂU ĐỐC				
I	Không xây dựng			
	Đường Lê Lợi, phường Châu Phú B	Khu vực từ Ngã 3 Nguyễn Văn Thoại – Lê Lợi đến Ngã 3 Nguyễn Trường Tộ - Lê Lợi, phường Châu Phú B		
II	Được xây dựng, lắp đặt			
1	Tỉnh lộ 955A, phường Châu Phú A	Toàn tuyến phường Châu Phú A	Theo điểm 2.2.1.4, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
2	Đường Trần Hưng Đạo, phường Châu Phú A	Toàn tuyến phường Châu Phú A		
3	Đường Lê Lợi, phường Châu Phú B	Trừ Khu vực từ Ngã 3 Nguyễn Văn Thoại – Lê Lợi đến Ngã 3 Nguyễn Trường Tộ - Lê Lợi, phường Châu Phú B		
4	Đường Châu Long, phường Vĩnh Mỹ	Toàn tuyến phường Vĩnh Mỹ		

5	Đường Kinh đào, phường Vĩnh Mỹ	Toàn tuyến phường Vĩnh Mỹ		
6	Đường Ven Bãi, phường Vĩnh Mỹ	Toàn tuyến phường Vĩnh Mỹ		
7	Đường Tây Xuyên, phường Vĩnh Nguơn	Toàn tuyến phường Vĩnh Nguơn		
ĐƠN VỊ: THỊ XÃ TÂN CHÂU				
I	Không xây dựng	Các đoạn đường thủy nội địa đang sạt lở hoặc có nguy cơ sạt lở trên địa bàn thị xã		
II	Được xây dựng, lắp đặt			
1	Tỉnh lộ 954	Tại khu vực Bến phà Tân Châu - Hồng Ngự	Theo điểm 2.2.1.4, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	Bàng, hộp đèn
ĐƠN VỊ: HUYỆN AN PHÚ				
I	Không xây dựng			
II	Được xây dựng, lắp đặt			
1	Xã Vĩnh Trường			
	Ngã 3 Sông Hậu	Từ đầu cồn Vĩnh Trường đến đuôi cồn Vĩnh Trường (sông Hậu)	Theo điểm 2.2.1.4, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
ĐƠN VỊ: HUYỆN CHÂU PHÚ				
I	Không xây dựng			
	XÃ ĐÀO HỮU CẢNH			
1	Kênh 13	Đoạn từ Bắc Kênh 10 CP đến Nam Cần Thảo		
2	Kênh Cốc	Đoàn từ Bắc Kênh 10 CP đến Nam Vĩnh Tre (UBND xã).		
	XÃ Ô LONG VĨ			

1	Kênh 7	Khu vực từ Bắc Vĩnh Tre đến khu dân cư ấp Long An và từ bờ Bắc Cần Thảo đến Nam kênh Đào.		
2	Kênh Cần Thảo	Khu vực từ cầu Hào Đề đến mương 500; từ đầu đến cuối khu dân cư kênh 13 ấp Long Phú.		
	TT VĨNH THẠNH TRUNG			
1	Tuyến Sông Hậu	Khu vực sạt lở khóm Vĩnh Thuận, khóm Vĩnh Hưng. Khoảng cách phía trên 500m và phía dưới 500m		
2	Tuyến Kinh 10 cầu chữ S	Khu vực sạt lở khóm Vĩnh Quới, khóm Thạnh An. Khoảng cách phía trên 100m và phía dưới là 100m.		
	XÃ THẠNH MỸ TÂY			
1	Kênh 8, kênh 9, kênh 10, kênh 11, kênh 12, kênh 13	Đoạn từ Bắc Kênh 10 CP đến Nam Vĩnh Tre		
	XÃ BÌNH MỸ			
1	Quốc lộ 91	Từ Trường tiểu học A Bình Mỹ ấp Bình Thành đến Trường tiểu học A Bình Mỹ điểm phụ ấp Bình Minh		Khu sạt lở
	XÃ MỸ PHÚ			
1	Từ cầu Vĩnh Tre cho đến Kinh 7 Ô Long Vĩ	Cách 50m từ Các Điểm Nút Giao Thông, biển báo; Các trụ điện cao thế.		
II	Được xây dựng, lắp đặt			
	XÃ ĐÀO HỮU CẢNH			
1	Kênh Vĩnh Tre	- Khu vực từ Cầu vượt Kênh 13 đến kênh 14. - Khu vực từ Kênh 17 đến Kênh ranh huyện Tịnh Biên.	Theo điểm 2.2.1.4, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
	XÃ Ô LONG VĨ			
1	Kênh 7	Khu vực Ngã tư Kênh 7	Theo điểm 2.2.1.4, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	

2	Kênh Cần Thảo	Khu vực Ngã tư kênh 7, kênh 10 và kênh 13	Theo điểm 2.2.1.4, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
	TT VĨNH THẠNH TRUNG			
1	Tuyến Sông Hậu	Khu vực bờ tây sông Hậu từ Cầu Vĩnh tre đến cầu chữ S.	Theo điểm 2.2.1.4, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
2	Tuyến Kinh 10 cầu chữ S	Khu vực bờ nam từ cầu chữ S đến cầu kinh 7 .	Theo điểm 2.2.1.4, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
3	Tuyến kinh Vĩnh Tre	Khu vực bờ Bắc từ cầu Vĩnh Tre đến cầu kinh 7 .	Theo điểm 2.2.1.4, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
4	Tuyến Kinh 7	Khu vực bờ Đông từ cầu kinh 7 Vĩnh Tre đến cầu kinh 7 tuyến kinh 10 .	Theo điểm 2.2.1.4, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
	TT CÁI LẬU			
1	Khu tái định cư ấp Bình Nghĩa	Đoạn từ Thế giới di động đến bến đò Thị Đam ấp Bình Nghĩa	Theo điểm 2.2.1.4, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
	XÃ BÌNH LONG			
1	Tuyến Nam kênh 10	Khu vực từ kinh 01 đến kinh 08 ấp Bình Châu.	Theo điểm 2.2.1.4, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
2	Tuyến Bắc Cây Dương	Từ Đầu cầu cây Dương đến kinh 08 ấp Bình Thắng.	Theo điểm 2.2.1.4, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
	XÃ THẠNH MỸ TÂY			
1	Bờ Bắc Vĩnh Tre	Khu vực từ Cầu vượt Kênh 10 đến Đường Bắc Vĩnh Tre	Theo điểm 2.2.1.4, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
	XÃ BÌNH MỸ			
1	Quốc lộ 91	Từ Ranh Hát đến Trường tiểu học A Bình Mỹ điểm chính	Theo điểm 2.2.1.4, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
2	ĐT 947	Đoạn từ Vật tư nông nghiệp Giáo Công đến cầu Hào Sương ấp Bình Chánh 2	Theo điểm 2.2.1.4, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
	XÃ MỸ ĐỨC			
1	Quốc lộ 91	từ cầu Cần Thảo đến Bưu điện xã	Theo điểm 2.2.1.4, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	

	XÃ KHÁNH HÒA			
1	Tuyến đường Vòng Nam Cây Sung	-Đoạn từ cầu Vàm Xép đến cầu Bắc Cây Sung.	Theo điểm 2.2.1.4, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
2	Tuyến đường Vòng Bắc Cây Sung	- Đoạn từ cầu Bắc Cây Sung đến cầu Hòa Hiệp. - Đoạn từ Cồn Hén đến Cầu Vàm Cây Sung.	Theo điểm 2.2.1.4, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
	XÃ MỸ PHÚ			
1	Sông Hậu, Kênh Vĩnh Tre	-Từ Kênh 1 ấp Mỹ Trung đến Kênh 7 ấp Mỹ Phước. -Từ cầu Vĩnh Tre đến bến đò Vàm Xép.	Theo điểm 2.2.1.4, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
	XÃ BÌNH PHÚ			
1	Tuyến Nam kinh 10 Châu Phú	Từ kinh 8 giáp Bình Long đến giáp xã Vĩnh An huyện Châu Thành.	Theo điểm 2.2.1.4, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
2	Tuyến Bắc Cây Dương	Từ kinh 8 giáp Bình Long đến giáp xã Vĩnh An huyện Châu Thành.	Theo điểm 2.2.1.4, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
3	Tuyến Tây kinh 13	Từ chợ ngã tư ấp Bình An đến khu dân cư ấp Bình Đức.	Theo điểm 2.2.1.4, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
	XÃ BÌNH THỦY			
1	Tuyến dọc theo xép năng gù của 04 ấp Bình Phú; Bình Quý; Bình Hòa và Bình Yên. Tuyến dọc theo sông Hậu thuộc 04 ấp Bình Thới; Bình Thiện; Bình Hòa và Bình Yên.	- Khu vực đầu ấp Bình Thới; - Khu vực giáp ranh giữa ấp Bình Thới và Bình Thiện. - Khu vực đầu ấp Bình Hòa; - Khu vực giáp ranh giữa ấp Bình Hòa và Bình Yên.	Theo điểm 2.2.1.4, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
ĐƠN VỊ: HUYỆN CHÂU THÀNH				
I	Không xây dựng			
II	Được xây dựng, lắp đặt			
1	Các tuyến kênh của xã, thị trấn	- Kênh Mặc Cần Dung (Tuyến kênh từ xã Bình Hòa đến Vĩnh An)	Theo điểm 2.2.1.4, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	

		<ul style="list-style-type: none"> - Kênh Chắc Cà Dao (Tuyến từ An Châu – Hòa Bình Thanh – Vĩnh Lợi – Vĩnh Thành) - Kênh Long Xuyên (Đông Xuyên) (Tuyến Vĩnh Thành – Tân Phú) - Rạch Kênh Ông Quýt (Tuyến rạch An Hòa, Cần Đăng) - Bờ sông hậu (Tuyến từ An Châu – Bình Hòa – An Hòa - Bình Thạnh). - Kênh từ Vĩnh Bình đến Tân Phú - Kênh từ Vĩnh Hanh đến Vĩnh Nhuận. - Kênh từ Cần Đăng đến Vĩnh Hanh - Kênh Vĩnh Lợi đến Vĩnh Thành. 		
ĐƠN VỊ: HUYỆN CHỢ MỚI				
I	Không được xây dựng			
1	Thị trấn Chợ Mới			
	Đường nội ô	Từ bờ kè trường Mần non đến bờ kè cổng UBND huyện		
	Đường Nguyễn Huệ	Khu vực bờ kè trước Dinh Nguyễn Hữu Cảnh		
	Nội ô	Khu vực tuyến đường thủy, nội địa không có bờ kè		
2	Xã Hòa An			
		Khu vực bến đò Hòa An đến ranh xã Hội An		
3	Xã Long kiến			
	Gạch Ông Chưởng	<ul style="list-style-type: none"> -Từ nhà ông Phan Thanh Dũng đến nhà Nguyễn văn Hiếu ấpLHI -Từ nhà Nguyễn Hoàng Phú tổ 22 đến nhà Nguyễn Minh Trí tổ 3 Long Hòa I 		

		- Đoạn Bến đò Cà Mau từ thượng nguồn, hạ nguồn 100m - Cầu Long Kiến-Long Giang tổ 11 về thượng nguồn, hạ nguồn 100m		
	Gạch Mương Tịnh	Từ cầu Mương Tịnh đến giáp ranh ấp Mỹ Tân – thị trấn Mỹ Luông		
	Gạch Xà Mách	Từ cầu Xà Mách đến giáp ranh ấp An Phú xã An Thạnh Trung		
	Gạch Chung Đùn	Từ Cầu Chung đùn đến giáp ranh ấp An Hưng xã An Thạnh Trung		
	Kênh Chà Và	Từ Cầu Bà Vệ đến giáp ranh ấp Mỹ Thuận thị trấn Mỹ Luông		
	Kênh Xáng A - B	Từ ngã tư kênh Xáng A-B đến nhà ông Nguyễn văn Chờ tổ 13 ấp Long Quới Từ ngã tư kênh Xáng A-B với ạch Mương Tịnh ấp Long An về 2 hướng khoảng cách 100m		
4	Xã Bình Phước Xuân	Khu vực cách bến đò 100m về 2 phía trên địa bàn xã Bình Phước Xuân		
5	Xã Mỹ An	Khu vực cách bến đò 100m địa bàn xã Mỹ An		
6	Nhon Mỹ	Khu vực cách bến đò 100m địa bàn xã Nhon Mỹ		
7	Hội An	Khu vực cách bến đò 100m trên địa bàn xã Hội An		
8	Long Điền B	Khu vực cách bến đò 100m trên địa bàn xã Long Điền B		
9	Xã Mỹ Hội Đông	Khu vực cách bến đò 100m trên địa bàn xã Mỹ Hội Đông		
10	Xã Kiến An	Khu vực cách bến đò 100m trên địa bàn xã		
11	Được xây dựng, lắp đặt		Theo điểm 2.2.1.4, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17: 2018/BXD	

1	Thị trấn Mỹ Lương	Đường Huỳnh Thị Hường, đoạn từ ấp Thị 1 đến ấp Mỹ Hòa (cấp Sông tiền)		
2	Thị trấn Chợ Mới			
	Đường nội ô	Khu vực bờ kè Chợ, (đoạn kiot Bãi cát)		
3	Xã Kiến An			
		Từ Bến đò Kiến An– Nhà Thương ấp Long Hạ tổ 10		
		Từ Bến đò Kiến An – Tân Huề ấp Long Thượng tổ 23		
		Từ Bến Phà Thuận Giang ấp Hòa Bình		
4	Xã Long Điền A			
		Khu vực từ bến đò Dơi lửa đến nhà máy Tol Thiên Tân		
5	An Thạnh Trung			
	Đường liên xã	- Khu vực Tổ 13 ấp An Khương đến Cầu Cái Nai. -Khu vực từ Cầu Chung Đùn đến ranh xã Hòa Bình		
6	Long Kiên			
	Gạch Ông Chưởng	-Từ Chùa Tân Hòa đến nhà Thanh Dũng tổ 1 ấp Long Hòa II -Từ nhà Huỳnh Văn Hiếu tổ 26 đến nhà Nguyễn Hoàng Phú tổ 22 ấp LH I		
	Kênh Xáng A - B	Đoạn nhà Nguyễn Văn Chờ đến nhà ông Nguyễn Thanh Sơn tổ 20 ấp Long An		
7	Xã Long Giang			
		Đoạn từ giáp ranh xã Kiến Thành đến ranh Nhơn Mỹ (DH17)		
8	Xã Mỹ Hội Đông			

		Từ Bến đò Tân Trung tổ 1 ấp Mỹ Hòa, Bến đò Vàm Nao tổ 24 ấp Mỹ Hội, Từ bến đò Thầy hai Phẩm ấp Mỹ Hòa, bến đò Gạch Rọc ấp Mỹ Thạnh		
9	Kiến Thành			
	Đường liên xã DH17	Đoạn từ giáp ranh xã Kiến An đến giáp ranh xã Long Giang		
ĐƠN VỊ: HUYỆN THOẠI SƠN				
I	Không xây dựng			
	Tỉnh lộ 943	Từ cầu kênh F đến cầu Thoại Giang đoạn Bờ tây		
II	Được xây dựng, lắp đặt			
1	Tỉnh lộ 943	Sông Thoại Hà từ Thị trấn Phú Hòa đến xã Bình Thành	Theo điểm 2.2.1.4, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
ĐƠN VỊ: HUYỆN TRI TÔN				
I	Không xây dựng			
II	Được xây dựng, lắp đặt			
1	Bờ kè sông Cây Me	Bờ kè thuộc Khóm III, thị trấn Tri Tôn	Theo điểm 2.2.1.4, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
2	Bờ kè sông Cây Me	Bờ kè thuộc ấp An Lộc và ấp Cây Me xã Châu Lăng	Theo điểm 2.2.1.4, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
3	Công viên cầu 16	Khóm 2 thị trấn Tri Tôn	Theo điểm 2.2.1.4, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
4	Công viên thị trấn Cô Tô	Khóm 1, thị trấn Tri Tôn	Theo điểm 2.2.1.4, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
ĐƠN VỊ: HUYỆN TỊNH BIÊN				
I	Không xây dựng	Không có		
II	Được xây dựng, lắp đặt			

1	Tỉnh lộ 955a (thuộc xã An Phú)	Khu vực từ cây xăng thứ 2 ấp Phú Tâm đến giáp ranh thị trấn Tịnh Biên	Theo điểm 2.2.1.4, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	Bảng quảng cáo , hộp đèn
2	Ấp An Đông (thuộc xã An Hảo)	Khu vực dọc theo kênh K13	Theo điểm 2.2.1.4, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
3	Tỉnh lộ 945 (thuộc xã Tân Lập)	Đoạn từ trường Tiểu học Tân Lập đến cầu ranh xã Đào Hữu Cảnh	Theo điểm 2.2.1.4, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
4	Tỉnh lộ 945 (thuộc xã Tân Lập)	Đoạn từ Cổng 1/5 đến cầu vượt ấp Tân An.	Theo điểm 2.2.1.4, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
5	Huyện lộ (thuộc xã Tân Lập)	Đoạn từ cầu vượt Tân Lập đến ranh xã Tân Lợi.	Theo điểm 2.2.1.4, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
6	Huyện lộ (thuộc xã Tân Lập)	Đoạn từ Cầu Mười Miêng đến Cầu Đường Thét (ấp Tân Định).	Theo điểm 2.2.1.4, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
7	Huyện lộ (thuộc xã Tân Lập)	Đoạn đường từ kho Afiex (ấp Tân An) đến cầu Khuyến học (Tân Định)	Theo điểm 2.2.1.4, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
8	Huyện lộ (thuộc xã Tân Lập)	Đoạn từ Cầu Khuyến học (Tân Định) đến cầu ranh xã Đào Hữu Cảnh (Tân Định)	Theo điểm 2.2.1.4, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	



Phụ lục 4

Bảng quảng cáo, hộp đèn đứng độc lập xây dựng, lắp đặt trong các công viên

(Xem theo Quyết định số 28/QĐ-UBND ngày 06 tháng 01 năm 2022 của UBND tỉnh An Giang)

STT	Khu vực	Vị trí cụ thể	Quy cách	Ghi chú
ĐƠN VỊ: THÀNH PHỐ LONG XUYÊN				
I	Không xây dựng	Không có	Không có	
II	Được xây dựng, lắp đặt			
1	Công viên Nguyễn Đăng Sơn, phường Mỹ Bình	Trong khuôn viên công viên	Theo điểm 2.2.1.5, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	Bảng, hộp đèn, pano
2	Công viên Nguyễn Du, phường Mỹ Bình	Trong khuôn viên công viên	Theo điểm 2.2.1.5, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
3	Công viên giao lộ Ung Văn Khiêm – Lê Thiện Tứ	Trong khuôn viên công viên	Theo điểm 2.2.1.5, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
4	Phố đi bộ Hai Bà Trưng, Nguyễn Huệ	Trong khuôn viên công viên	Theo điểm 2.2.1.5, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
5	Công viên Nguyễn Tất Thành, phường Mỹ Phước	Trong khuôn viên công viên	Theo điểm 2.2.1.5, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
6	Công viên Phạm Cự Lượng, phường Mỹ Quý	Trong khuôn viên công viên	Theo điểm 2.2.1.5, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
7	Công viên Châu Mạnh Trinh, phường Mỹ Quý	Trong khuôn viên công viên	Theo điểm 2.2.1.5, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	

8	Công viên Mỹ Thới	Trong khuôn viên công viên	Theo điểm 2.2.1.5, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
9	Công viên Cái Sao	Trong khuôn viên công viên	Theo điểm 2.2.1.5, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
10	Công viên Thông Lưu, xã Mỹ Khánh	Trong khuôn viên công viên	Theo điểm 2.2.1.5, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
11	Công viên Lê Văn Tám	Trong khuôn viên công viên	Theo điểm 2.2.1.5, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
12	Công viên Ung Văn Khiêm, phường Đông Xuyên	Trong khuôn viên công viên	Theo điểm 2.2.1.5, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
13	Công viên Tôn Đức Thắng, phường Mỹ Bình	Trong khuôn viên công viên	Theo điểm 2.2.1.5, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
14	Công viên Nguyễn Du, phường Mỹ Bình	Trong khuôn viên công viên	Theo điểm 2.2.1.5, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
ĐƠN VỊ: THÀNH PHỐ CHÂU ĐỐC				
I	Không xây dựng			Các công viên dùng để phục vụ tuyên truyền nhiệm vụ chính trị
1	Công viên 30/4, phường Châu Phú B	Trong khuôn viên Công viên		
2	Công viên A, B, phường Châu Phú A	Trong khuôn viên Công viên		
3	Công viên KDC khóm 8, phường Châu Phú A	Trong khuôn viên Công viên		

4	Công viên Vĩnh Tây 3, phường Núi Sam	Trong khuôn viên Công viên		không phục vụ cho quản cáo thương mại
5	Công viên xã Vĩnh Tế, xã Vĩnh Tế	Trong khuôn viên Công viên		
6	Công viên xã Vĩnh Châu, xã Vĩnh Châu	Trong khuôn viên Công viên		
II	Được xây dựng, lắp đặt			
1	Công viên thuộc Khu đô thị thành phố Lễ hội Châu Đốc – phường Vĩnh Mỹ	Trong khuôn viên công viên (01)	Theo điểm 2.2.1.5, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
ĐƠN VỊ: THỊ XÃ TÂN CHÂU				
I	Không xây dựng	Không có		
II	Được xây dựng, lắp đặt			
1	Công viên phường Long Hưng	Trong công viên phường Long Hưng	Theo điểm 2.2.1.5, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
ĐƠN VỊ: HUYỆN AN PHÚ				
I	Không xây dựng			
II	Được xây dựng, lắp đặt			
	Thị trấn An Phú			
1	Công viên thị trấn	Trong khuôn viên công viên	Theo điểm 2.2.1.5, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
ĐƠN VỊ: HUYỆN CHÂU PHÚ				
I	Không xây dựng			

	XÃ THẠNH MỸ TÂY			
1	Sân bưu điện xã	Từ cổng chính đền thờ đến cổng phụ bên trong đền thờ		
2	Công viên trước trụ sở xã	Từ cổng phụ Miếu Bà đến cổng chính đền thờ		
II	Được xây dựng, lắp đặt			
	XÃ ĐÀO HỮU CẢNH			
1	Công viên khu dân cư UBND xã.	Đường vào Khu Dân cư đến Trung tâm xã	Theo điểm 2.2.1.5, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
	XÃ Ô LONG VĨ			
1	Công viên Nhà văn hoá xã	Khu vực trước nhà văn hóa	Theo điểm 2.2.1.5, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
	TT CÁI DẦU			
1	Công viên Hai Bà Trưng,	Hai bên đi vào/ ra trụ sở Công An huyện	Theo điểm 2.2.1.5, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
2	Công viên Võ Thị Sáu	Khu dân cư ấp Bình Hòa	Theo điểm 2.2.1.5, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
3	Công viên Huyện Trần Công chúa	Khu dân cư ấp Bình Hòa	Theo điểm 2.2.1.5, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
4	2 Công viên Khu Đông Bắc	Khu dân cư Đông Bắc QL 91	Theo điểm 2.2.1.5, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
5	Công viên Trần Văn Thành	Trước khu vực Trung tâm Hành chính huyện	Theo điểm 2.2.1.5, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
	XÃ THẠNH MỸ TÂY			
1	Công viên xã Anh Hùng	Trước trụ sở UBND xã	Theo điểm 2.2.1.5, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
	XÃ BÌNH MỸ			
1	Công viên Chợ Cây Dương	Công viên thuộc ấp Bình Minh	Theo điểm 2.2.1.5, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	

	XÃ KHÁNH HÒA			
1	Công viên khu dân cư	Trong khu vực ấp Khánh Mỹ	Theo điểm 2.2.1.5, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
	XÃ BÌNH PHÚ			
1	Công viên khu dân cư	Phía sau trụ sở UBND xã	Theo điểm 2.2.1.5, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
	XÃ BÌNH CHÁNH			
1	Công viên chợ Bình Chánh	Từ đầu tỉnh lộ 947 đến khu dân cư 2002; từ cầu kinh 7 đến giáp khu sinh lợi)	Theo điểm 2.2.1.5, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
	XÃ BÌNH THỦY			
1	Công viên ấp Bình Hòa	Hai bên đường đi vào, ra đầu ấp Bình Hòa và ấp Bình Quý	Theo điểm 2.2.1.5, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
2	Công viên sân Chợ Trung tâm xã.	Trong khu vực sân lộ thiên chợ	Theo điểm 2.2.1.5, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
ĐƠN VỊ: HUYỆN CHÂU THÀNH				
I	Không xây dựng			
1	Thị trấn An Châu Công viên Hoa Hồng	Trong khuôn viên công viên		
II	Được xây dựng, lắp đặt			
1	Xã Bình Hòa Công viên ngã ba lộ tẻ.	Trong khuôn viên công viên	Theo điểm 2.2.1.5, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
2	- Công viên xã An Hòa - Công viên xã Vĩnh Hanh - Công viên xã Vĩnh Nhuận	Trong khuôn viên công viên	Theo điểm 2.2.1.5, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
3	- Công viên thị trấn An Châu	Trong khuôn viên công viên	Theo điểm 2.2.1.5, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	

4	- Công viên thị trấn Vĩnh Bình.	Trong khuôn viên công viên	Theo điểm 2.2.1.5, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
ĐƠN VỊ: HUYỆN CHỢ MỚI				
I	Không xây dựng			
1	Thị trấn Chợ Mới			
	Công viên TTCM	Trong khuôn viên công viên		
II	Được xây dựng, lắp đặt		Theo điểm 2.2.1.5, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
1	Thị trấn Chợ Mới			
	Công viên TTCM	Trong khuôn viên công viên		
2	Thị trấn Mỹ Luông			
	Công viên thị trấn Mỹ Luông	Trong khuôn viên công viên		
	Công viên Mũi tàu áp Thị 1	Trong khuôn viên công viên		
3	Xã Kiến An			
	Công viên UBND xã	Trong khuôn viên công viên		
ĐƠN VỊ: HUYỆN PHÚ TÂN				
I	Không xây dựng	Không có		
II	Được xây dựng, lắp đặt			
1	Thị trấn Phú Mỹ - Công viên thị trấn Phú Mỹ - Công viên Trung tâm Thương Mại - Công viên Phú Mỹ	Trong khuôn viên công viên	Theo điểm 2.2.1.5, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
ĐƠN VỊ: HUYỆN THOẠI SƠN				
I	Không xây dựng	KHÔNG CÓ		
II	Được xây dựng, lắp đặt			
	Thị trấn Núi Sập		Theo điểm 2.2.1.5, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	

	Công viên 722	Trong khuôn viên công viên	Theo điểm 2.2.1.5, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
	Công viên số 1	Trong khuôn viên công viên	Theo điểm 2.2.1.5, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
	Công viên Võ Thị Sáu	Trong khuôn viên công viên	Theo điểm 2.2.1.5, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
	Công viên số 2	Trong khuôn viên công viên	Theo điểm 2.2.1.5, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
ĐƠN VỊ: HUYỆN TRI TÔN				
I	Không xây dựng			
1	Công viên thị trấn Tri Tôn	Khóm II, thị trấn Tri Tôn		Không được phép quảng cáo, để tuyên truyền nhiệm vụ chính trị
2	Công viên Châu Lăng	Ấp Cây Me, Xã Châu Lăng		
II	Được xây dựng, lắp đặt			Bảng hộp đèn đứng độc lập
1	Công viên Lê Văn Tám	Khóm IV, thị trấn Tri Tôn	Theo điểm 2.2.1.5, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	Bảng hộp đèn đứng độc lập
2	Quảng Trường Nguyễn Trãi	Khóm VI, thị trấn Tri Tôn	Theo điểm 2.2.1.5, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	Bảng hộp đèn đứng độc lập
3	Công viên ấp Phnôm Pi	Ấp Phnôm Pi, xã Châu Lăng	Theo điểm 2.2.1.5, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	Bảng hộp đèn đứng độc lập
4	Công viên Rò Leng	Ấp Rò Leng, Xã Châu Lăng	Theo điểm 2.2.1.5, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	Bảng hộp đèn đứng độc lập
5	Công viên xã Lạc Quới	Ấp Vĩnh Hòa, ấp Vĩnh Phú xã Lạc Quới	Theo điểm 2.2.1.5, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	Bảng hộp đèn đứng độc lập
6	Công viên Núi Tô	Ấp Tô Hạ xã Núi Tô	Theo điểm 2.2.1.5, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	Bảng hộp đèn đứng độc lập

7	Công viên xã Lê trì	Ấp An Thạnh, xã Lê trì	Theo điểm 2.2.1.5, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	Bảng hộp đèn đứng độc lập
8	Công viên xã Tân Tuyển	Xã Tân Tuyển	Theo điểm 2.2.1.5, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	Bảng hộp đèn đứng độc lập
9	Công viên xã Vĩnh Gia	Xã Vĩnh Gia	Theo điểm 2.2.1.5, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	Bảng hộp đèn đứng độc lập
10	Công viên xã An Túc	Xã An Túc	Theo điểm 2.2.1.5, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	Bảng hộp đèn đứng độc lập
11	Công viên xã Ô Lâm	Xã Ô Lâm	Theo điểm 2.2.1.5, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	Bảng hộp đèn đứng độc lập
12	Công viên xã Tà Đảnh	Xã Tà Đảnh	Theo điểm 2.2.1.5, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	Bảng hộp đèn đứng độc lập
13	Công viên xã Lương Phi	Xã LươngPhi	Theo điểm 2.2.1.5, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	Bảng hộp đèn đứng độc lập
14	Công viên thị trấn Ba Chúc	Thị trấn Ba Chúc	Theo điểm 2.2.1.5, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	Bảng hộp đèn đứng độc lập
ĐƠN VỊ: HUYỆN TỈNH BIÊN				
I	Không xây dựng			
1	Công viên UBND thị trấn Nhà Bàng	Khóm Sơn Đông, thị trấn Nhà Bàng		
II	Được xây dựng, lắp đặt			
1	Công viên Minh Nguyệt (thuộc thị trấn Tịnh Biên)	Trong khuôn viên công viên	Theo điểm 2.2.1.5, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	Bảng, hộp đèn
2	Công viên Mũi Tàu (thuộc thị trấn Tịnh Biên)	Trong khuôn viên công viên		
3	Công viên xã Thới Sơn	Trong khuôn viên công viên		
4	Công viên thị trấn Chi Lăng	Trong khuôn viên công viên		
5	Công viên xã An Hảo	Trong khuôn viên công viên		



Phụ lục 5

Đánh giá, cáo, hộp đèn đứng độc lập xây dựng, lắp đặt trong khuôn viên bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ
(Kèm theo Quyết định số 28/QĐ-UBND ngày 06 tháng 01 năm 2022 của UBND tỉnh An Giang)

STT	Khu vực	Vị trí cụ thể	Quy cách	Ghi chú
ĐƠN VỊ: THÀNH PHỐ LONG XUYỀN				
I	Không xây dựng	Không có	Không có	
II	Được xây dựng, lắp đặt			
1	Bến xe Phương Trang (Điểm phụ)	Trong khuôn viên bến xe	Theo điểm 2.2.1.6, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
2	Trạm dừng chân Phương Trang (Điểm phụ)	Trong khuôn viên bến xe	Theo điểm 2.2.1.6, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
3	Bến xe Long Xuyên	Trong khuôn viên bến xe	Theo điểm 2.2.1.6, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
ĐƠN VỊ: THÀNH PHỐ CHÂU ĐỐC				
I	Không xây dựng			
	Không có			
II	Được xây dựng, lắp đặt			
1	Bến xe Châu Đốc	Trong khuôn viên Bến xe	Theo điểm 2.2.1.6, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
2	Bãi xe Trung tâm thương mại Núi Sam	Trong khuôn viên Bãi đỗ xe	Theo điểm 2.2.1.6, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
ĐƠN VỊ: THỊ XÃ TÂN CHÂU				
I	Không xây dựng	Không có		

II	Được xây dựng, lắp đặt			
1	Bến xe Tân Châu	Trong khuôn viên bến xe	Theo điểm 2.2.1.6, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	Bảng, hộp đèn
ĐƠN VỊ: HUYỆN AN PHÚ				
I	Không xây dựng	Không có		
II	Được xây dựng, lắp đặt			
1	Thị trấn An Phú Bãi đỗ xe trước TTTM An Phú: + Bãi đỗ xe Đường Nguyễn Hữu Cánh + Bãi đỗ xe Đường số 4 (Trần Phú) + Bãi đỗ xe Đường số 3 (Ngô Gia Tự)	Trong khuôn viên bến xe	Theo điểm 2.2.1.6, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	Hộp đèn
2	Thị trấn Long Bình Bến xe Long Bình	Trong khuôn viên bến xe	Theo điểm 2.2.1.6, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
ĐƠN VỊ: HUYỆN CHÂU PHÚ				
I	Không xây dựng	Không có		
II	Được xây dựng, lắp đặt			
	TT VĨNH THẠNH TRUNG			
1	Bãi đỗ xe, trạm dừng xe Chợ Vĩnh Tre.	Phía trước sân lộ thiên khu Bách hóa tổng hợp chợ Vĩnh Tre.	Theo điểm 2.2.1.6, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
	TT CÁI DẦU			
1	Bãi đỗ xe chợ Cái Dầu	Phía trước sân lộ thiên khu Bách hóa tổng hợp chợ Cái Dầu.	Theo điểm 2.2.1.6, khoản 2.2, mục 2, QCVN17:2018/BXD	
	XÃ MỸ ĐỨC			

1	Bãi đỗ xe chợ Mỹ Đức	Phía trước sân lộ thiên khu Bách hóa tổng hợp của chợ Mỹ Đức	Theo điểm 2.2.1.6, khoản 2.2, mục 2, QCVN17:2018/BXD	
	XÃ THẠNH MỸ TÂY			
1	Bãi đỗ xe chợ Long Châu	Phía trước sân lộ thiên khu Bách hóa tổng hợp của chợ Long Châu.	Theo điểm 2.2.1.6, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
ĐƠN VỊ: HUYỆN CHÂU THÀNH				
I	Không xây dựng	Không có		
II	Được xây dựng, lắp đặt			
1	Xã Bình Hòa Bến xe lộ tế Tri Tôn	Trong khuôn viên bến xe	Theo điểm 2.2.1.6, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
ĐƠN VỊ: HUYỆN CHỢ MỚI				
I	Không được xây dựng	không	Theo điểm 2.2.1.6, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
II	Được xây dựng, lắp đặt			
1	Xã Long Điền A Bến xe Chợ Mới	Trong khuôn viên bến xe (tại Bến xe Chợ Mới)		
2	Xã Kiến An Trạm xe Bus Thuận Giang	Trong khuôn viên trạm xe Bus (Tại trạm xe Bus bến phà Thuận Giang)		
3	Xã Mỹ An Trạm dừng chân Đủ Lộ	Trong khuôn viên trạm dừng chân (Tại trạm dừng chân Đủ Lộ)		
4	Thị trấn Mỹ Luông Bến xe Mỹ Luông	Trong khuôn viên bến xe (Tại bến xe Thị trấn Mỹ Luông)		
ĐƠN VỊ: HUYỆN PHÚ TÂN				
I	Không xây dựng	Không có		
II	Được xây dựng, lắp đặt			
1	Xã Bình Thạnh Đông Bãi đỗ xe Năng Gù	Trong khuôn viên bãi đỗ xe	Theo điểm 2.2.1.6, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	

2	Xã Hoà Lạc Bãi đỗ xe Hoà Lạc	Trong khuôn viên bãi đỗ xe	Theo điểm 2.2.1.6, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
ĐƠN VỊ: HUYỆN THOẠI SƠN				
I	Không xây dựng	Không		
II	Được xây dựng, lắp đặt			
1	Bến xe thị trấn Núi Sập	Trong khuôn viên bến xe	Theo điểm 2.2.1.6, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
2	Bến xe thị trấn Ốc Eo	Trong khuôn viên bến xe		
ĐƠN VỊ: HUYỆN TRI TÔN				
I	Không xây dựng			
II	Được xây dựng, lắp đặt			
1	Bến xe Tri Tôn	Khóm III, thị trấn Tri Tôn	Theo điểm 2.2.1.6, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	Bảng, hộp đèn đứng độc lập
ĐƠN VỊ: HUYỆN TỊNH BIÊN				
I	Không xây dựng	Không có		
II	Được xây dựng, lắp đặt			
1	Bến xe Tịnh Biên (thuộc thị trấn Tịnh Biên)	Khóm Xuân Phú, thị trấn Tịnh Biên	Theo điểm 2.2.1.6, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	Bảng hộp đèn
2	Khu công nghiệp Xuân Tô (thuộc thị trấn Tịnh Biên)	Khóm Xuân Phú, thị trấn Tịnh Biên	Theo điểm 2.2.1.6, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
3	Khuôn viên Mũi Tàu (thuộc thị trấn Tịnh Biên)	Khóm Xuân Phú, thị trấn Tịnh Biên	Theo điểm 2.2.1.6, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
4	Bãi đỗ xe Miếu Bà Bàu Mướp (thuộc thị trấn Nhà Bàng)	Khóm Sơn Đông, thị trấn Nhà Bàng	Theo điểm 2.2.1.6, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
5	Bãi xe Chùa Thới Sơn	Bãi xe (Đường Đình Thới Sơn), thuộc xã Thới Sơn	Theo điểm 2.2.1.6, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
6	Bãi xe Đình Thới Sơn	Trong khuôn viên bến xe	Theo điểm 2.2.1.6, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	

7	Bãi xe Chùa Phước Điền	Trong khuôn viên bến xe	Theo điểm 2.2.1.6, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
8	Bãi xe Điểm du lịch Núi Két	Trong khuôn viên bến xe	Theo điểm 2.2.1.6, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
9	Bãi xe Rừng Tràm Trà sư	Trong khuôn viên bến xe	T Theo điểm 2.2.1.6, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
10	Bến xe Chi Lăng, thuộc thị trấn Chi Lăng	Trong khuôn viên bến xe	Theo điểm 2.2.1.6, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
11	Bãi xe Huệ Nghĩa, thuộc thị trấn Chi Lăng	Trong khuôn viên bến xe	Theo điểm 2.2.1.6, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
12	Bến xe Lâm Viên Núi Cẩm, thuộc xã An Hảo	Trong khuôn viên bến xe	Theo điểm 2.2.1.6, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
13	Khu bến xe Honda đầu thuộc xã An Hảo	Trong khuôn viên bến xe	Theo điểm 2.2.1.6, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	



Phụ lục 6

Bảng quảng cáo, hộp đèn gắn/ốp cố định vào mặt ngoài các công trình thấp tầng
(Kèm theo Quyết định số 28/QĐ-UBND ngày 06 tháng 01 năm 2022 của UBND tỉnh An Giang)

STT	Khu vực, tuyến đường	Vị trí cụ thể	Quy cách	Ghi chú
ĐƠN VỊ: THÀNH PHỐ LONG XUYỀN				
I	Không xây dựng	Không có	Không có	
II	Được xây dựng, lắp đặt			
1	Các xã, phường trên địa bàn thành phố	Các công trình, nhà ở kiến cổ, riêng lẻ, cơ quan, doanh nghiệp, chợ, siêu thị....	Theo điểm 2.2.1.7, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
ĐƠN VỊ: THÀNH PHỐ CHÂU ĐỐC				
I	Không xây dựng			
1	Đường Lê Lợi, phường Châu Phú B	Khu vực từ Ngã 3 Nguyễn Văn Thoại – Lê Lợi đến Ngã 3 Nguyễn Trường Tộ - Lê Lợi, phường Châu Phú B		
II	Được xây dựng, lắp đặt			
1	Tất cả các tuyến đường trên địa bàn thành phố	Toàn tuyến phường, xã trên địa bàn thành phố	Theo điểm 2.2.1.7, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
ĐƠN VỊ: THỊ XÃ TÂN CHÂU				
I	Không xây dựng	- Các cơ quan hành chính, cơ quan Công an, Quân sự. - Các cơ sở thờ tự, tôn giáo, di tích.		

		- Các điểm trường học, cơ sở y tế.		
II	Được xây dựng, lắp đặt			
1	Tất cả các xã, phường trên địa bàn thị xã	- Các công trình nhà ở riêng lẻ, công ty, doanh nghiệp, hộ kinh doanh cá thể. - Các chợ, siêu thị, trung tâm thương mại.	Theo điểm 2.2.1.7, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	Bảng, hộp đèn
ĐƠN VỊ: HUYỆN AN PHÚ				
I	Không xây dựng			
1	Các xã, thị trấn trên địa bàn huyện	Trước trụ sở Trung tâm Hành chính, cơ quan nhà nước, Quân sự, Công an, trường học, Trung tâm y tế, trạm y tế, cơ sở thờ tự, tôn giáo, ...		<i>(trừ trường hợp thực hiện xã hội hóa trong tuyên truyền nhiệm vụ chính trị).</i>
II	Được xây dựng, lắp đặt			
	Thị trấn An Phú			
1	Các xã, thị trấn trên địa bàn huyện	Các công trình, nhà ở kiến cố, riêng lẻ, cơ quan, doanh nghiệp, chợ, siêu thị....	Theo điểm 2.2.1.7, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
ĐƠN VỊ: HUYỆN CHÂU PHÚ				
I	Không xây dựng			
	TT CÁI DẦU			
1	Quốc lộ 91	Từ cây xăng Thống nhất ấp Vĩnh Lộc đến cầu chữ S, ấp Vĩnh Thành		

	XÃ BÌNH THỦY			
1	Khu vực UBND xã	Từ Cầu Bình Thủy đến Chợ Trung tâm xã.		
	XÃ MỸ PHÚ			
1	Quốc lộ 91	Từ cầu vịnh tre đến cầu Mương khai cần Thảo (Cách trên dưới 50m của các Trường, Trạm y tế, xã đội, cơ sở thờ tự, tín ngưỡng tôn giáo, UBND xã)		
II	Được xây dựng, lắp đặt			
1	Các xã, thị trấn trên địa bàn huyện.	Các công trình, nhà ở kiến cổ, riêng lẻ, cơ quan, doanh nghiệp, chợ, siêu thị....	Theo điểm 2.2.1.7, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
ĐƠN VỊ: HUYỆN CHÂU THÀNH				
I	Không xây dựng			
1	Các xã, thị trấn trên địa bàn huyện	Trước trụ sở Trung tâm Hành chính, cơ quan nhà nước, Quân sự, Công an, trường học, Trung tâm y tế, trạm y tế, cơ sở thờ tự, tôn giáo, ...		(trừ trường hợp thực hiện xã hội hóa trong tuyên truyền nhiệm vụ chính trị).
II	Được xây dựng, lắp đặt			
1	Các xã, thị trấn trên địa bàn huyện.	Các công trình, nhà ở kiến cổ, riêng lẻ, cơ quan, doanh nghiệp, chợ, siêu thị....	Theo điểm 2.2.1.7, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
ĐƠN VỊ: HUYỆN CHỢ MỚI				
I	Không xây dựng			
1	Các xã, thị trấn trên địa bàn	Trước trụ sở Trung tâm Hành chính, cơ quan		(trừ trường hợp

	huyện.	nhà nước, Quân sự, Công an, trường học, Trung tâm y tế, trạm y tế, cơ sở thờ tự, tôn giáo, ...		<i>thực hiện xã hội hóa trong tuyên truyền nhiệm vụ chính trị).</i>
II	Được xây dựng, lắp đặt			
1	Các xã, thị trấn trên địa bàn huyện.	Các công trình, nhà ở kiến cổ, riêng lẻ, cơ quan, doanh nghiệp, chợ, siêu thị....	Theo điểm 2.2.1.7, khoản 2.2, mục 2. QCVN 17:2018/BXD	
ĐƠN VỊ: HUYỆN PHÚ TÂN				
I	Không xây dựng			
1	Các xã, thị trấn trên địa bàn huyện	Trước trụ sở Trung tâm Hành chính, cơ quan nhà nước, Quân sự, Công an, trường học, Trung tâm y tế, trạm y tế, cơ sở thờ tự, tôn giáo, ...		<i>(trừ trường hợp thực hiện xã hội hóa trong tuyên truyền nhiệm vụ chính trị).</i>
II	Được xây dựng, lắp đặt			
1	Các xã, thị trấn trên địa bàn huyện.	Các công trình, nhà ở kiến cổ, riêng lẻ, cơ quan, doanh nghiệp, chợ, siêu thị....	Theo điểm 2.2.1.7, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
ĐƠN VỊ: HUYỆN THOẠI SƠN				
I	Không xây dựng			
1	Các xã, thị trấn trên địa bàn huyện	Trước trụ sở Trung tâm Hành chính, cơ quan nhà nước, Quân sự, Công an, trường học, Trung tâm y tế, trạm y tế, cơ sở thờ tự, tôn giáo, ...		<i>(trừ trường hợp thực hiện xã hội hóa trong tuyên truyền nhiệm vụ chính trị).</i>

II	Được xây dựng, lắp đặt			
1	Các xã, thị trấn trên địa bàn huyện.	Các công trình, nhà ở kiến cổ, riêng lẻ, cơ quan, doanh nghiệp, chợ, siêu thị....	Theo điểm 2.2.1.7, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
ĐƠN VỊ: HUYỆN TRI TÔN				
I	Không xây dựng	Trụ sở cơ quan hành chính nhà nước, Lực lượng vũ trang, khu di tích lịch sử và các cơ sở thờ tự,...		
II	Được xây dựng, lắp đặt			
1	Các xã, thị trấn trên địa bàn huyện.	Các công trình, nhà ở kiến cổ, riêng lẻ, công ty, doanh nghiệp, chợ, ...	Theo điểm 2.2.1.7, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
ĐƠN VỊ: HUYỆN TỈNH BIÊN				
I	Không xây dựng	Tại các cơ quan hành chính Nhà nước, công an, quân sự, cơ sở thờ tự, tôn giáo và di tích.		
II	Được xây dựng, lắp đặt			
1	Các xã, thị trấn trên địa bàn huyện.	Các công trình, nhà ở kiến cổ, riêng lẻ, cơ quan, doanh nghiệp, chợ, siêu thị....	Theo điểm 2.2.1.7, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	



Phụ lục 7

Bảng quảng cáo, hộp đèn gắn/ốp cố định vào hàng rào/tường rào bao quanh công trình
(Kèm theo Quyết định số 28/QĐ-UBND ngày 06 tháng 01 năm 2022 của UBND tỉnh An Giang)

STT	Khu vực, tuyến đường	Vị trí cụ thể	Quy cách	Ghi chú
ĐƠN VỊ: THÀNH PHỐ LONG XUYỀN				
I	Không xây dựng	Không có		
II	Được xây dựng, lắp đặt			
1	Đường Hùng Vương nối dài (khu công nghiệp Mỹ Quý)	Dọc theo cặp vỉa hè	Theo điểm 2.2.1.8, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
2	Khu vực trong khuôn viên Tây Sông Hậu	Trong khuôn viên	Theo điểm 2.2.1.8, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
3	Nhà hát tỉnh An Giang	Vỉa hè trước nhà hát	Theo điểm 2.2.1.8, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
4	Tất cả các xã, phường trên địa bàn thành phố	Tất cả các hàng rào/tường rào bao quanh công trình xã, phường trên địa bàn thành phố	Theo điểm 2.2.1.8, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
ĐƠN VỊ: THÀNH PHỐ CHÂU ĐỐC				
I	Không xây dựng			
1	Tất cả các công trình trên địa bàn thành phố			Chủ yếu phục vụ chính trị

II	Được xây dựng, lắp đặt			
1	Không có			
ĐƠN VỊ: THỊ XÃ TÂN CHÂU				
I	Không xây dựng	<ul style="list-style-type: none"> - Các cơ quan hành chính, cơ quan Công an, Quân sự. - Các cơ sở thờ tự, tôn giáo, di tích. - Các điểm trường học, cơ sở y tế. 		
II	Được xây dựng, lắp đặt			
1	Tất cả các xã, phường trên địa bàn thị xã	<ul style="list-style-type: none"> - Các công trình nhà ở riêng lẻ, công ty, doanh nghiệp, hộ kinh doanh cá thể. - Các chợ, siêu thị, trung tâm thương mại. <i>(Có tường rào bao quanh công trình)</i>	Theo điểm 2.2.1.8, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	Bảng, hộp đèn
ĐƠN VỊ: HUYỆN AN PHÚ				
I	Không xây dựng			
1	Trước trụ sở Trung tâm Hành chính, cơ quan nhà nước, Quân sự, Công an, trường học, Trung tâm y tế, trạm y tế, cơ sở thờ tự, tôn giáo, ...			<i>(trừ trường hợp thực hiện xã hội hóa trong tuyên truyền nhiệm vụ chính trị).</i>
II	Được xây dựng, lắp đặt			
1	Các xã, thị trấn trên địa bàn huyện	Tất cả các công trình nhà ở riêng lẻ, Công ty, Xí nghiệp, Doanh nghiệp trên	Theo điểm 2.2.1.8, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	

		địa bàn huyện.		
ĐƠN VỊ: HUYỆN CHÂU PHÚ				
I	Không xây dựng			
1	Các xã, thị trấn trên địa bàn huyện	Trước trụ sở Trung tâm Hành chính, cơ quan nhà nước, Quân sự, Công an, trường học, Trung tâm y tế, trạm y tế, cơ sở thờ tự, tôn giáo, ...		<i>(trừ trường hợp thực hiện xã hội hóa trong tuyên truyền nhiệm vụ chính trị).</i>
II	Được xây dựng, lắp đặt			
1	Các xã, thị trấn trên địa bàn huyện	Tất cả các công trình nhà ở riêng lẻ, Công ty, Xí nghiệp, Doanh nghiệp trên địa bàn huyện.	Theo điểm 2.2.1.8, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
ĐƠN VỊ: HUYỆN CHÂU THÀNH				
I	Không xây dựng			
1	Các xã, thị trấn, trên địa bàn huyện	Trước trụ sở Trung tâm Hành chính, cơ quan nhà nước, Quân sự, Công an, trường học, Trung tâm y tế, trạm y tế, cơ sở thờ tự, tôn giáo, ...		<i>(trừ trường hợp thực hiện xã hội hóa trong tuyên truyền nhiệm vụ chính trị).</i>
II	Được xây dựng, lắp đặt			
1	Các xã, thị trấn trên địa bàn huyện	Tất cả các công trình nhà ở riêng lẻ, Công ty, Xí nghiệp, Doanh nghiệp trên địa bàn huyện.	Theo điểm 2.2.1.8, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
ĐƠN VỊ: HUYỆN CHỢ MỚI				
I	Không xây dựng			

1	Các xã, thị trấn trên địa bàn huyện.	Trước trụ sở Trung tâm Hành chính, cơ quan nhà nước, Quân sự, Công an, trường học, Trung tâm y tế, trạm y tế, cơ sở thờ tự, tôn giáo, ...		(trừ trường hợp thực hiện xã hội hóa trong tuyên truyền nhiệm vụ chính trị).
II	Được xây dựng, lắp đặt			
1	Các xã, thị trấn trên địa bàn huyện.	Tất cả các công trình nhà ở riêng lẻ, Công ty, Xí nghiệp, Doanh nghiệp trên địa bàn huyện.	Theo điểm 2.2.1.8, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
ĐƠN VỊ: HUYỆN PHÚ TÂN				
I	Không xây dựng			
1	Các xã, thị trấn trên địa bàn huyện	Trước trụ sở Trung tâm Hành chính, cơ quan nhà nước, Quân sự, Công an, trường học, Trung tâm y tế, trạm y tế, cơ sở thờ tự, tôn giáo, ...		(trừ trường hợp thực hiện xã hội hóa trong tuyên truyền nhiệm vụ chính trị).
II	Được xây dựng, lắp đặt			
1	Các xã, thị trấn trên địa bàn huyện	Tất cả các công trình nhà ở riêng lẻ, Công ty, Xí nghiệp, Doanh nghiệp trên địa bàn huyện.	Theo điểm 2.2.1.8, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
ĐƠN VỊ: HUYỆN THOẠI SƠN				
I	Không xây dựng			
1	Các xã, thị trấn trên địa bàn huyện	Trước trụ sở Trung tâm Hành chính, cơ quan nhà nước, Quân sự, Công an, trường học, Trung tâm y tế, trạm y tế, cơ sở thờ tự, tôn giáo, ...		(trừ trường hợp thực hiện xã hội hóa trong tuyên truyền nhiệm vụ chính trị).

II	Được xây dựng, lắp đặt			
1	Các xã, thị trấn trên địa bàn huyện	Tất cả các công trình nhà ở riêng lẻ, Công ty, Xí nghiệp, Doanh nghiệp trên địa bàn huyện.	Theo điểm 2.2.1.8, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
ĐƠN VỊ: HUYỆN TRI TÔN				
I	Không xây dựng	Tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước, lực lượng vũ trang, di tích lịch, các cơ sở thờ tự,.		
II	Được xây dựng, lắp đặt			
1	Trên địa bàn huyện	Tất cả các công trình nhà ở riêng lẻ, Công ty, Xí nghiệp, Doanh nghiệp trên địa bàn huyện.	Theo điểm 2.2.1.8, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	Bảng, hộp đèn
ĐƠN VỊ: HUYỆN TỊNH BIÊN				
I	Không xây dựng	Tại các cơ quan hành chính Nhà nước, công an, quân sự , cơ sở thờ tự, tôn giáo và di tích.		
II	Được xây dựng, lắp đặt			
1	Các xã, thị trấn trên địa bàn huyện	Tất cả các công trình nhà ở riêng lẻ, công ty, doanh nghiệp	Theo điểm 2.2.1.8, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	



Phụ lục 8

Đối với màn hình chuyên quảng cáo đặt ngoài trời

(Theo Quyết định số 28/QĐ-UBND ngày 06 tháng 01 năm 2022 của UBND tỉnh An Giang)

STT	Tên đường	Vị trí	Quy cách	Ghi chú
ĐƠN VỊ: THÀNH PHỐ LONG XUYỀN				
A	Ngoài khu vực đô thị			
I	Không xây dựng	Không có		
II	Được xây dựng, lắp đặt			
1	Xã Mỹ Hòa Hưng	Bờ kè ấp Mỹ Khánh 1 - từ bến phà Trà Ôn đến khu vực đầu cồn	Theo điểm 2.2.2.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
2	Xã Mỹ Hòa Hưng	Bờ kè ấp Mỹ An 1 - từ bến phà Ô Môi đến giáp ranh ấp Mỹ An 2.	Theo điểm 2.2.2.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
B	Trong khu vực đô thị			
I	Không xây dựng	Không có		
II	Được xây dựng, lắp đặt			
1	Đường Hai Bà Trưng	Phố đi bộ Hai Bà Trưng	Theo điểm 2.2.2.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
2	Đường Trần Hưng Đạo - Tôn Đức Thắng	Mũi Tàu Phường Mỹ Bình	Theo điểm 2.2.2.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
3	Khu vực Tây Sông Hậu	Nhà hát tỉnh An Giang	Theo điểm 2.2.2.3, khoản 2.2,	

			mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
4	Đường Công ty may Đức Thành	Khóm Tây An, phường Mỹ Thới	Theo điểm 2.2.2.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
5	Đường chợ Cái Sao, khóm An Hưng, phường Mỹ Thới	Từ khu vực tiếp giáp đường Trần Hưng Đạo đến cuối đường	Theo điểm 2.2.2.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
6	Đường Hàm Nghi - Thục Phán	Trên nền công viên (bảng Phố đi bộ), phường Bình Khánh	Theo điểm 2.2.2.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
C	Màn hình chuyên quảng cáo đặt ngoài trời gắn/ốp vào mặt ngoài công trình			
I	Không xây dựng	Không có		
II	Được xây dựng, lắp đặt			
1	Tất cả các phường trên địa bàn thành phố	Các công trình nhà ở, trung tâm thương mại, chợ, siêu thị, cửa hàng, cơ sở kinh doanh.	Theo điểm 2.2.2.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
D	Các vị trí khác	Không có		
ĐƠN VỊ: THÀNH PHỐ CHÂU ĐỐC				
A	Ngoài khu vực đô thị			
I	Không xây dựng			
1	Tỉnh lộ 955A, phường Châu Phú A	Toàn tuyến phường Châu Phú A		

II	Được xây dựng, lắp đặt			
1	Quốc lộ 91 (đường tránh Quốc lộ 91 – đường N1)	Đoạn từ Ngã 3 Tôn Đức Thắng – N1 đến Ngã 3 N1 – Quốc lộ 91 (xã Vĩnh Tế)	Theo điểm 2.2.2.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
B	Trong khu vực đô thị			
I	Không xây dựng			
1	Các tuyến đường trên địa bàn thành phố trừ đường Lê Đại Cương và vòng xoay Phan Đình Phùng – Trưng Nữ Vương, phường Châu Phú B	Toàn tuyến phường, xã trên địa bàn thành phố trừ đường Lê Đại Cương và vòng xoay Phan Đình Phùng – Trưng Nữ Vương, phường Châu Phú B		
II	Được xây dựng, lắp đặt			
1	Đường Lê Đại Cương, phường Núi Sam	Toàn tuyến phường Núi Sam	Theo điểm 2.2.2.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
2	Vòng xoay Phan Đình Phùng – Trưng Nữ Vương, phường Châu Phú B		Theo điểm 2.2.2.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
3	Công viên 30/4 phường Châu Phú B; Công viên A, B phường Châu Phú A; Công viên khóm 8 phường Châu Phú A; Công viên xã Vĩnh Châu; Công viên xã Vĩnh Tế;	Khu vực công viên	Theo điểm 2.2.2.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	

	Trung tâm thương mại Núi Sam;			
C	Màn hình chuyên quảng cáo đặt ngoài trời gắn/ốp vào mặt ngoài công trình			
I	Không xây dựng			
1	Đường Lê Lợi, phường Châu Phú B	Khu vực từ Ngã 3 Nguyễn Văn Thoại – Lê Lợi đến Ngã 3 Nguyễn Trường Tộ - Lê Lợi, phường Châu Phú B		
II	Được xây dựng, lắp đặt			
1	Tất cả các tuyến đường còn lại trên địa bàn thành phố	Toàn tuyến phường, xã trên địa bàn thành phố	Theo điểm 2.2.2.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
ĐƠN VỊ: THỊ XÃ TÂN CHÂU				
A	Ngoài khu vực đô thị			
I	Không xây dựng	Các đoạn đường đang sạt lở và có nguy cơ sạt lở trên địa bàn thị xã		
II	Được xây dựng, lắp đặt			
1	Tỉnh lộ 952 (Đoạn thuộc xã Tân An)	Khu vực mũi tàu ấp Tân Hòa C giáp ranh xã Tân Thạnh	Theo điểm 2.2.2.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
2	Đường dẫn cầu Tân An	Từ ranh giáp xã Phú Long đến cách 100m khu vực giao nhau giữa các đường dẫn cầu Tân An	Theo điểm 2.2.2.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	

B	Trong khu vực đô thị			
I	Không xây dựng	Các đoạn đường có nguy cơ ảnh hưởng an toàn lưới điện và ảnh hưởng về mỹ quan đô thị.		
II	Được xây dựng, lắp đặt			
1	Đường Trần Phú (thuộc phường Long Thạnh)	Trong khuôn viên Bến xe Tân Châu	Theo điểm 2.2.2.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
2	Khu vực Quảng trường thị xã	Trong khuôn viên Quảng trường	Theo điểm 2.2.2.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
C	Màn hình chuyên quảng cáo đặt ngoài trời gắn/ốp vào mặt ngoài công trình			
I	Không xây dựng			
1	Đường Trần Hưng Đạo (thuộc phường Long Thạnh)	Đoạn từ giáp tỉnh lộ 954 đến ngã tư giáp đường Nguyễn Huệ		
II	Được xây dựng, lắp đặt			
1	Đường Tôn Đức Thắng (thuộc phường Long Thạnh)	Đoạn từ giáp ranh phường Long Phú đến ngã tư giáp Trần Hưng đạo		
ĐƠN VỊ: HUYỆN AN PHÚ				
A	Ngoài khu vực đô thị			
I	Không xây dựng			
II	Được xây dựng, lắp đặt			

1	Đường bờ đông liên xã	Từ Vàm Sáng đến Đồn biên phòng Đồng Đức (xã Phú Hữu)	Theo điểm 2.2.2.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
2	Đường cồn Cát Phước Hưng	Từ bến đò Chợ mới Phú Hoà đến Đình Phước Hưng	Theo điểm 2.2.2.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
3	Xã Vĩnh Trường	Từ đầu cồn đến cầu Vĩnh Trường	Theo điểm 2.2.2.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
4	Xã Phú Hội	Từ ngã ba sông Châu Đốc đến cửa khẩu Bắc Đai	Theo điểm 2.2.2.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
5	Xã Khánh Bình	Từ cầu Đá áp Tân Bình đến Cầu C3	Theo điểm 2.2.2.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
B	Trong khu vực đô thị			
I	Không xây dựng			
II	Được xây dựng, lắp đặt			
1	Đường Bạch Đằng	Từ ngã ba Giao thông (Ngân hàng Agibank) đến cầu kênh mới		
2	Đường Thoại Ngọc Hầu	Từ ngã ba Giao thông (Ngân hàng Agibank) đến đường số 14		
3	Đường bờ Bắc kênh mới	Từ Quốc lộ 91C đến cống Đồi Tượng		
C	Màn hình chuyên quảng cáo đặt ngoài trời gắn/ốp vào mặt ngoài công trình			
I	Không xây dựng			

II	Được xây dựng, lắp đặt			
1	Đường số 1 thị trấn An Phú	Suốt tuyến	Theo điểm 2.2.2.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
2	Đường số 2 thị trấn An Phú	Suốt tuyến	Theo điểm 2.2.2.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
3	Đường số 3 thị trấn An Phú	Suốt tuyến	Theo điểm 2.2.2.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
4	Đường số 4 thị trấn An Phú	Suốt tuyến	Theo điểm 2.2.2.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
5	Đường số 5 thị trấn An Phú	Suốt tuyến	Theo điểm 2.2.2.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
6	Đường số 6 thị trấn An Phú	Suốt tuyến	Theo điểm 2.2.2.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
7	Đường số 7 thị trấn An Phú	Suốt tuyến	Theo điểm 2.2.2.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
8	Đường số 8 thị trấn An Phú	Suốt tuyến	Theo điểm 2.2.2.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
9	Đường số 9 thị trấn An Phú	Suốt tuyến	Theo điểm 2.2.2.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
10	Đường số 10 thị trấn An Phú	Suốt tuyến	Theo điểm 2.2.2.3, khoản 2.2,	

			mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
11	Đường số 11 thị trấn An Phú	Suốt tuyến	Theo điểm 2.2.2.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
12	Đường số 12 thị trấn An Phú	Suốt tuyến	Theo điểm 2.2.2.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
13	Đường số 13 thị trấn An Phú	Suốt tuyến	Theo điểm 2.2.2.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
14	Đường số 14 thị trấn An Phú	Suốt tuyến	Theo điểm 2.2.2.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
15	Đường số 15 thị trấn An Phú	Suốt tuyến	Theo điểm 2.2.2.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
16	Đường số 16 thị trấn An Phú	Suốt tuyến	Theo điểm 2.2.2.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
17	Đường số 17 thị trấn An Phú	Suốt tuyến	Theo điểm 2.2.2.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
18	Đường số 18 thị trấn An Phú	Suốt tuyến	Theo điểm 2.2.2.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
19	Đường số 19 thị trấn An Phú	Suốt tuyến	Theo điểm 2.2.2.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
20	Đường số 20 thị trấn An Phú	Suốt tuyến	Theo điểm 2.2.2.3, khoản 2.2,	

			mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
21	Đường số 21 thị trấn An Phú	Suốt tuyến	Theo điểm 2.2.2.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
22	Đường số 22 thị trấn An Phú	Suốt tuyến	Theo điểm 2.2.2.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
D	Các vị trí khác			
1	Công viên thị trấn An Phú	Trong khuôn viên công viên		
ĐƠN VỊ: HUYỆN CHÂU PHÚ				
A	Ngoài khu vực đô thị			
I	Không xây dựng			
	TT CÁI DẦU			
1	Quốc lộ 91	Từ cầu Phù Dật ấp Bình Hòa đến cầu chữ S ấp Vĩnh Thành		
	XÃ BÌNH MỸ			
1	Quốc lộ 91	Khu vực từ Trạm Y tế đến đầu Cầu Đình Bình Mỹ (dọc theo QL91)		
2	Quốc lộ 91	Khu vực từ Khách sạn Gió Sông đến bến phà Năng Gù.		
II	Được xây dựng, lắp đặt			
	TT CÁI DẦU			

1	Công viên Trần Văn Thành	Trước khu vực Trung tâm Hành chính huyện	Theo điểm 2.2.2.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
	XÃ BÌNH LONG			
1	Quốc lộ 91	Từ cầu Cây Dương đến cầu Phù Dật	Theo điểm 2.2.2.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
2	Đường Nam kênh 10	Từ kênh 1 đến kênh 8	Theo điểm 2.2.2.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
3	Đường Bắc Cây Dương	Từ kênh 1 đến kênh 8	Theo điểm 2.2.2.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
	XÃ BÌNH MỸ			
1	Quốc lộ 91	Tại khu vực ngã ba đường tránh Quốc lộ 91	Theo điểm 2.2.2.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
	XÃ THẠNH MỸ TÂY			
1	Công viên xã Anh Hùng	Trước trụ sở UBND xã	Theo điểm 2.2.2.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
2	Công viên sân lễ hội	Trong khuôn viên đền thờ Trần Văn Thành	Theo điểm 2.2.2.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
	XÃ BÌNH PHÚ			
1	Công viên khu dân cư	Phía sau trụ sở UBND xã	Theo điểm 2.2.2.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
	XÃ BÌNH CHÁNH			
1	Công viên chợ Bình Chánh	Từ đầu tỉnh lộ 947 đến khu dân cư 2002; từ cầu kinh 7 đến giáp khu sinh lợi)	Theo điểm 2.2.2.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
	XÃ MỸ ĐỨC			
1	Quốc lộ 91	Từ Cầu Cần Thảo đến Kinh Đào	Theo điểm 2.2.2.2, khoản 2.2,	

			mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
B	Trong khu vực đô thị			
I	Không xây dựng			
	TT CÁI DẦU			
1	Quốc lộ 91	Từ cầu Phù Dật áp Bình Hòa đến cầu chữ S, áp Vĩnh Thành		
II	Được xây dựng, lắp đặt			
	TT VĨNH THẠNH TRUNG			
1	Khu vực chợ Châu Phú	Khu vực trước sân chợ Châu Phú	Theo điểm 2.2.2.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
2	Khu vực chợ Vĩnh Tre	Khu vực trước sân chợ Vĩnh Tre	Theo điểm 2.2.2.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
3	Khu vực chợ Kinh 7	Khu vực trước sân chợ Kinh 7	Theo điểm 2.2.2.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
	TT CÁI DẦU			
1	Quảng trường khu đô thị cao cấp Sao Mai, áp Vĩnh Phúc	Phía trước chợ Trung tâm thương mại cao cấp Sao Mai	Theo điểm 2.2.2.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
2	Khu trung tâm thương mại Cái Dầu, áp Bình Hòa	Đối diện tiệm vàng Tuấn Huy Chương	Theo điểm 2.2.2.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
	XÃ BÌNH MỸ			
1	Công viên Chợ Cây Dương	Công viên thuộc áp Bình Minh	Theo điểm 2.2.2.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
C	Màn hình chuyên quảng cáo đặt ngoài trời gắn/ốp vào mặt ngoài công trình			

I	Không xây dựng			
	TT CÁI DẦU			
1	Quốc lộ 91	Từ cầu Phù Dật ấp Bình Hòa đến cầu chữ S ấp Vĩnh Thành		
II	Được xây dựng, lắp đặt			
	XÃ ĐÀO HỮU CẢNH			
1	Đường tỉnh lộ 945 mới (Kênh 16)	Khu vực giao nhau giữa TL 945 mới với TL 945 cũ	Theo điểm 2.2.2.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
2	Đường Đông Kênh Cốc	Tại ngã 3 đường vào UBND xã	Theo điểm 2.2.2.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
	XÃ Ô LONG VĨ			
1	Đông kênh 7	Khu vực cầu vượt kênh 7 đến chợ trung tâm xã	Theo điểm 2.2.2.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
	TT CÁI DẦU			
2	Khu Đông Bắc ấp Vĩnh Tiến	Đối diện quán café Tỉnh giấc	Theo điểm 2.2.2.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
	XÃ THẠNH MỸ TÂY			
1	Đường tỉnh lộ 945 mới	Khu vực giao nhau giữa TL 945 mới với TL 945 cũ	Theo điểm 2.2.2.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
	XÃ BÌNH LONG			
1	Quốc lộ 91	Từ cầu Cây Dương đến cầu Phù Dật	Theo điểm 2.2.2.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
2	Bắc Cây Dương	Ngã ba kênh 1 đến kênh 8 giáp ranh Bình Phú	Theo điểm 2.2.2.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	

3	Nam kênh 10	Ngã ba kênh 1 giáp ranh với TTCD	Theo điểm 2.2.2.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
	XÃ BÌNH MỸ			
1	Quốc lộ 91	Trước công viên chợ Cây Dương ấp Bình Minh	Theo điểm 2.2.2.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
	XÃ BÌNH PHÚ			
1	Tuyến Tây kinh 13 và Bắc Cây Dương (<i>thuộc khu dân cư ấp Bình Đức</i>)	Từ kinh 8 giáp xã Bình Long đến giáp xã Vĩnh An huyện Châu Thành.	Theo điểm 2.2.2.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
2	Tuyến Bắc Cây Dương	Từ kinh 8 giáp xã Bình Long đến giáp xã Vĩnh An huyện Châu Thành.	Theo điểm 2.2.2.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
3	Tuyến Tây kinh 13	Từ chợ ngã tư ấp Bình An đến khu dân cư ấp Bình Đức	Theo điểm 2.2.2.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
	XÃ BÌNH CHÁNH			
1	Đường tỉnh lộ 947	Cặp đường tỉnh lộ 947 đối diện công viên chợ kinh 7 ấp Bình Thạnh	Theo điểm 2.2.2.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
	XÃ BÌNH THỦY			
1	Công viên Chợ Trung tâm xã Bình Thủy.	Trước khu vực sân lộ thiên chợ	Theo điểm 2.2.2.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
D	Các vị trí khác	Không có		
ĐƠN VỊ: HUYỆN CHÂU THÀNH				
A	Ngoài khu vực đô thị			
I	Không xây dựng			

II	Được xây dựng, lắp đặt			
1	Xã Bình Hòa	Ngã ba lộ tế Tri Tôn	Theo điểm 2.2.2.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
B	Trong khu vực đô thị			
I	Không xây dựng			
II	Được xây dựng, lắp đặt			
	Thị trấn An Châu			
1	Đường Nguyễn Trãi	Suốt tuyến	Theo điểm 2.2.2.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
2	Đường Võ Văn Kiệt	Từ chùa Thiên Phước (cách Cổng chùa 200m) đến cổng Trung tâm Văn hóa, Thể thao huyện	Theo điểm 2.2.2.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
	Thị trấn Vĩnh Bình			
1		Từ Trường THPT Vĩnh Bình đến Cầu số 5 (TL 941), (suốt tuyến)	Theo điểm 2.2.2.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
2		Từ Cổng Trung tâm thương mại thị trấn Vĩnh Bình đến khu vực chợ thị trấn Vĩnh Bình (suốt tuyến)	Theo điểm 2.2.2.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
C	Màn hình chuyên quảng cáo đặt ngoài trời gắn/ốp vào mặt ngoài công trình			
I	Không xây dựng			
II	Được xây dựng, lắp đặt			
	Thị trấn An Châu			

1	Đường Nguyễn Trãi	Suốt tuyến	Theo điểm 2.2.2.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
2	Đường Võ Văn Kiệt	Từ chùa Thiên Phước (cách Cổng chùa 200m) đến cổng Trung tâm Văn hóa, Thể thao huyện.	Theo điểm 2.2.2.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
	Thị trấn Vĩnh Bình			
1		Từ Trường THPT Vĩnh Bình đến Cầu số 5 (TL 941). (suốt tuyến)	Theo điểm 2.2.2.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
2		Từ Cổng Trung tâm thương mại thị trấn Vĩnh Bình đến khu vực chợ thị trấn Vĩnh Bình (suốt tuyến)	Theo điểm 2.2.2.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
	Xã Bình Hòa (tỉnh lộ 941)			
1		Từ ngã ba lộ rẽ Tri Tôn đến Chùa Kỳ Duyên (cách cổng chùa 200m) (suốt tuyến)	Theo điểm 2.2.2.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
	Xã Cần Đăng (tỉnh lộ 941)			
1		Từ Chùa Press Tung đến khu dân cư Mương Miếu ấp Cần Thạnh (suốt tuyến)	Theo điểm 2.2.2.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
	Xã Vĩnh Hanh (tỉnh lộ 941)			
1		Khu dân cư Mương Miếu ấp Cần Thạnh đến cầu Kênh Đào (suốt tuyến)	Theo điểm 2.2.2.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
	Xã Vĩnh An (tỉnh lộ 941)			
1		Từ Cầu số 5 đến Chợ số 10 (suốt tuyến)	Theo điểm 2.2.2.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
	Xã Bình Hòa (Quốc lộ 91)			
1		Từ cầu Mương Út Xuân đến phía trước	Theo điểm 2.2.2.3, khoản 2.2,	

		trường THCS Quán Cơ Thành (suốt tuyến)	mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
	Xã An Hòa			
1		Từ cầu Mặc Cẩn Dung đến cầu Kênh Quýt (suốt tuyến)	Theo điểm 2.2.2.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
D	Các vị trí khác			
1		Trong khuôn viên công viên: Công viên ngã ba lộ tẻ; Công viên xã An Hòa; Công viên xã Vĩnh Hanh; Công viên xã Vĩnh Nhuận; Công viên thị trấn Vĩnh Bình		
ĐƠN VỊ: HUYỆN CHỢ MỚI				
A	Ngoài khu vực đô thị			
I	Không xây dựng			
II	Được xây dựng, lắp đặt		Theo điểm 2.2.2.2, khoản 2.2, mục 2 QCVN17:2018/BXD	
1	Xã Bình Phước Xuân			
	Tuyến chính	Tuyến chính từ Cầu Bà Quay (ấp Bình Quới) đến Cầu Mương Chùa (ấp Bình Phú).		
2	Xã Mỹ Hiệp			
	Hương lộ 3	- Từ UBND xã đến Cầu Ngọn Cạy, ấp Thị xã Mỹ Hiệp. - Khu vực Chợ xã đến Cầu Ông Lão ấp Thị		
	Liên xã	- Khu giáp ranh Tân Phước xã Tân Mỹ - Khu giáp ranh Tân Hưng xã Tân Mỹ - Khu giáp ranh Bình Phú xã Bình Phước		

		Xuân		
3	Xã Long Điền A			
	Tỉnh lộ 942	- Từ lò gạch Thu Thảo đến kênh Hòa Bình - Từ cửa Ba Lùn Long Hòa 1 đến bến đò Doi lửa - Từ Nhà thờ Chợ Thủ đến dưới UBND xã 100m		
4	Xã An Thạnh Trung			
	Tỉnh lộ 944	Khu vực tổ 13 ấp An Khương đến cầu Trùm Hóa		
	Tỉnh lộ 946	Khu vực cầu Chung đùn đến ranh xã Hòa Bình		
5	Xã Mỹ An			
	Tỉnh lộ 942	Đoạn từ ngã 3 kinh Cựu Hội đến ranh xã An Thạnh Trung		
	Tỉnh lộ 944	Từ ngã 3 kinh Cựu Hội đến ranh TT Mỹ Luông		
6	Xã Hòa An	Từ cầu Trường Tiền đến bến đò Hòa An		
7	Xã Long Kiên	Cách 100m về 2 phía đối với: Cơ quan Nhà nước, Trường học		
8	Xã Long Giang	Từ giáp ranh xã Kiến Thành đến giáp ranh xã Nhơn Mỹ (DH17)		
9	Xã Mỹ Hội Đông			
	Đường liên xã	Đoạn từ cổng chào ấp Mỹ Hòa giáp ranh xã Kiến An đến cửa 2 con nai ấp Mỹ Phước giáp ranh xã Nhơn Mỹ		
	Đường liên ấp	Kênh Đồng Tân đến Kênh Chà Và		
10	Xã Kiến Thành			
	Đường liên xã	Đoạn giáp ranh xã Kiến An đến giáp ranh xã Long Giang (DH17)		

	Đường liên xã	Đoạn từ Chợ Cái Xoài đến giáp ranh xã Nhơn Mỹ (DH18)		
11	Xã Hòa Bình	Khu vực bến phà An Hòa ấp An Thuận		
12	Xã Nhơn Mỹ	Tuyến chính từ cầu Mỹ Hòa đến cầu Bà Bống; BCH QS xã đến cầu Gãy và đến giáp xã Mỹ Hội Đông		
13	Xã Long Điền B			
	Hương lộ	Từ ngã 3 Bà vệ đến giáp ranh thị trấn Mỹ Luông		
	Tỉnh lộ 946	Đoạn từ ngã 4 Cầu Kênh Xáng ấp Long Phú 2		
14	Xã Tân Mỹ	Từ bến đò Chùa Đạo nằm đến cầu Bà Quay. Từ bến đò chùa Đạo nằm đến giáp ranh xã Mỹ Hiệp.		
15	Xã Kiến An			
	Tỉnh lộ 942	Từ cầu Ông Chưởng đến bến phà Thuận Giang		
	Huyện lộ	Từ cầu Thuận Giang đến Ngã 4 Kiến Bình		
16	Xã Hội An			
	Tỉnh lộ 942	Từ cầu Cái tàu đến cầu kinh Cru Hội		
B	Trong khu vực đô thị			
I	Không xây dựng			
1	Thị trấn Mỹ Luông			
	Đường tỉnh lộ 942	Cách UBND thị trấn về 2 hướng, mỗi hướng 100m		
2	Thị trấn Chợ Mới			
	Đường Nguyễn Hữu Cánh	Từ đầu Công viên thị trấn Chợ Mới đến đèn xanh đèn đỏ		

II	Được xây dựng, lắp đặt		Theo điểm 2.2.2.2, khoản 2.2, mục 2 QCVN17:2018/BXD	
1	Thị trấn Chợ Mới			
	Tỉnh lộ 942 Đoạn dẫn cầu Ông Chưởng	Đoạn từ Cầu Ông Chưởng, từ đèn xanh, đỏ đến cổng chào Long Điền A		
	Đường Nguyễn Hữu Cảnh	Đoạn từ đèn xanh , đèn đỏ đến cổng chào Long Điền B		
2	Xã Kiến An			
	Nội ô	Các tuyến đường nội ô Chợ Kiến Bình. Từ cổng hành chánh UBND xã Kiến An đến khu hành chính xã Kiến An (dài 500 met) 2 bên		
3	Xã Hội An			
	Đường nội ô	Các tuyến đường nội ô chợ Hội An (chưa đặt tên đường).		
C	Màn hình chuyên quảng cáo đặt ngoài trời/gắn ốp vào công trình			
I	Không xây dựng			
1	Xã Kiến An	Trong phạm vi 100m đối với: UBND xã, Trường TH B Kiến An (tổ 18) ấp Hòa Hạ, trường THCS Lê Triệu Kiết tổ 7 ấp Hòa Trung		
2	Xã Mỹ Hội Đông			
	Đường liên xã	Cách trụ sở cơ quan, trường học trên 100m		

II	Được xây dựng, lắp đặt		Theo điểm 2.2.2.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
1	Xã Kiến An			
	Tỉnh lộ 942	- Từ cây xăng Lê Phú Cường đến đường cộ Hai Thuế - VP ấp Hòa Trung đến bến xe BUS Thuận Giang		
2	Xã Long Giang			
	Đường liên xã DH17	Đoạn giáp ranh xã Kiến Thành đến giáp ranh xã Nhơn Mỹ (DH17)		
3	Xã Mỹ Hội Đông			
	Đường liên xã	Được thực hiện trong phạm vi sở hữu Công ty, xí nghiệp hộ kinh doanh		
4	Xã Kiến Thành			
	Đường liên xã DH17	Đoạn giáp ranh xã Kiến An đến giáp ranh xã Long Giang		
5	Thị trấn Chợ Mới			
	Tỉnh lộ 942 Đoạn dẫn cầu Ông Chưởng	Đoạn từ đèn xanh, đèn đỏ đến cổng chào Long Điền A		
	Đường Nguyễn Hữu Cánh	Đoạn từ đèn xanh, đèn đỏ đến cổng chào Long Điền B		
ĐƠN VỊ: HUYỆN PHÚ TÂN				
A	Ngoài khu vực đô thị			
I	Không xây dựng			

II	Được xây dựng, lắp đặt			
1	Tỉnh lộ 954	<ul style="list-style-type: none"> - Khu vực từ Cầu số 5 xã Long Hoà đến bến đò số 23 thị trấn Chợ Vàm. - Từ Trường Mẫu giáo Chợ Vàm đến ranh xã Phú Thọ công chào Phú Thọ - Phú Mỹ. - Cầu Cái Đầm đến Cổng chào Tân Hoà – Phú Mỹ 	Theo điểm 2.2.2.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
2	Tỉnh lộ 951	Khu vực từ Cổng K5 xã Phú Hiệp đến cầu Cái Đầm xã Bình Thạnh Đông.	Theo điểm 2.2.2.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
3	Tỉnh lộ 942	Đường xuống bến phà Thuận Giang - xã Tân Trung	Theo điểm 2.2.2.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
B	Trong khu vực đô thị			
I	Không xây dựng			
II	Được xây dựng, lắp đặt			
1	Thị trấn Chợ Vàm	Khu vực từ Bến đò số 23 đến Trường Mẫu giáo Chợ Vàm.	Theo điểm 2.2.2.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
2	Thị trấn Phú Mỹ <ul style="list-style-type: none"> - Đường Tôn Đức Thắng - Đường Chu Văn An - Đường Hải Thượng Lãn Ông - Đường Phạm Văn Đồng - Đường Trần Phú - Đường Trường Chinh 	<ul style="list-style-type: none"> - Từ ngã Tư Bưu điện huyện đến ngã tư Mỹ Lương. - Giáp ranh xã Tân Hòa đến ngã tư Mỹ Lương. - Từ ngã tư Mỹ Lương đến ranh xã Phú Hưng. - Trung tâm Thương mại đến giáp đường Lê Hồng Phong. - Từ đường Phạm Văn Đồng đến giáp đường Nguyễn Văn Linh. - Từ đường Phạm Văn Đồng đến giáp đường Nguyễn Văn Linh - Khu vực Công viên Trung tâm Thương mại. 	Theo điểm 2.2.2.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	

	<ul style="list-style-type: none"> - Đường Nguyễn Thị Minh Khai - Đường Võ Thị Sáu - Đường Nguyễn Văn Linh 	<ul style="list-style-type: none"> - Khu vực Công viên Trung tâm Thương mại. - Từ đường Trương định đến hết đường. 		
C	Màn hình chuyên quảng cáo đặt ngoài trời gắn/ốp vào mặt ngoài công trình			
I	Không xây dựng			
II	Được xây dựng, lắp đặt			
1	Tất cả các tuyến đường trên địa bàn huyện.	Toàn tuyến	Theo điểm 2.2.2.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
D	Các vị trí khác			
ĐƠN VỊ: HUYỆN THOẠI SƠN				
A	Ngoài khu vực đô thị			
I	Không xây dựng			
	Thị trấn Phú Hòa			
1	Khu vực Chợ Mới	Từ ngã tư đèn giao thông đến cuối đường		
2	Khu vực Chợ Cũ	Từ Cầu Đình đến Cầu 5 Lưỡng		
	Thị trấn Núi Sập			
1	Khu vực chợ	Từ cầu Cống Vong đến Cầu Thoại Giang		
	Thị trấn Óc Eo			

1	Khu vực chợ	Từ BQL DTVH&OE đến Trại Cua Minh Nhựt		
II	Được xây dựng, lắp đặt			
	Thị trấn Phú Hòa			
1	Tuyến tỉnh lộ 943	Từ cổng chào ranh thị trấn phú hòa giáp TPLX đến cầu Mương Trâu giáp xã Vĩnh Trạch	Theo điểm 2.2.2.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
	Thị trấn Núi Sập			
1	Đường Nguyễn Huệ	Từ cầu kênh F đến cầu Thoại Giang trừ khu vực chợ	Theo điểm 2.2.2.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
2	Đường Nguyễn Văn Trỗi :	Từ UBND thị trấn Núi Sập Cũ đến Sân Tennis	Theo điểm 2.2.2.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
3	Đường Nguyễn Văn Linh	Từ cầu đôi khu dân cư cán bộ đến khách sạn Phụng Hoàng	Theo điểm 2.2.2.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
	Thị trấn Óc Eo			
1	Đường Nguyễn Văn Muôn	Hai bên vỉa hè Trường Quân sự	Theo điểm 2.2.2.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
B	Trong khu vực đô thị			
I	Không xây dựng			
		Không		
II	Được xây dựng, lắp đặt			
	Thị trấn Phú Hòa			

1	Tuyến tỉnh lộ 943	Từ cổng chào ranh thị trấn Phú Hòa giáp TPLX đến cầu mương trâu giáp xã Vĩnh Trạch	Theo điểm 2.2.2.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
	Thị trấn Núi Sập			
1	- Đường Lê Lợi	- Từ nhà trọ Hữu Nghị tới vòng đai tới cầu đập đá	Theo điểm 2.2.2.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
2	- Đường Nguyễn Huệ	- Từ cầu kênh F tới cầu Thoại Giang	Theo điểm 2.2.2.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
3	- Đường Nguyễn Văn Trỗi	- Từ nhà bia tới Lồng Hồ số 01	Theo điểm 2.2.2.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
4	- Đường Võ Văn Kiệt,	- Từ trường THCS Núi Sập tới cầu Kênh E (Cầu Bà Sáu Lợi)	Theo điểm 2.2.2.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
5	- Đường Nguyễn Văn Linh	- Từ ấp Bắc Sơn tới cầu đôi cán bộ khu dân cư	Theo điểm 2.2.2.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
6	- Đường Thoại Ngọc Hầu	- Từ cửa bà sáu gà ấp Nam Sơn tới cầu bà sáu lợi	Theo điểm 2.2.2.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
7	- Đường Nguyễn Thị Minh Khai	- Từ nhà bia tới cầu đập đá	Theo điểm 2.2.2.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
	Thị trấn Óc Eo			
1	Đường Nguyễn Văn Muôn	Hai bên vỉa hè Trường Quân sự	Theo điểm 2.2.2.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
C	Màn hình chuyên quảng cáo đặt ngoài trời gắn/ ốp vào mặt ngoài công trình			
I	Không xây dựng			
		Không		
II	Được xây dựng, lắp đặt			

1	Tuyến Đông Rạch Giá - Long Xuyên	Từ ĐT 943 (Cầu kênh F) đến KCN Phú Hòa	Theo điểm 2.2.2.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
2	Tuyến Nam Mạc Cần Dện	Từ UBND Phú hòa cũ đến Cầu Xẻo Lách	Theo điểm 2.2.2.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
3	Tuyến Bờ Nam Mỹ Phú Đông	Từ UBND Mỹ Phú Đông đến Cầu Hai Trân	Theo điểm 2.2.2.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
4	Tuyến Tây Bờ Ao	ĐT 943 (gần Cầu Phú Hòa) đến Ranh Thoại Sơn - Long Xuyên (Mỹ Thới - Phú Thuận)	Theo điểm 2.2.2.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
5	Tuyến Bờ Nam Kênh Đồn Dong	Từ Ranh Thoại Sơn - Long Xuyên (cầu Ranh TS - LX) đến Tuyến Đông Kênh H	Theo điểm 2.2.2.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
6	Tuyến Lộ Tẻ Thanh Niên	Từ ĐT 943 đến Cầu sắt Đồn Đông	Theo điểm 2.2.2.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
7	Tuyến Tây kênh Bốn Tổng(Ông Cò)	Từ Cầu Ông Cò trong đến Kênh ranh Thoại Sơn - Cần Thơ	Theo điểm 2.2.2.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
8	Tuyến lộ 15	Từ ĐT 943(TT Óc Eo) đến gần Cầu Núi Trọi	Theo điểm 2.2.2.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
9	Tuyến Đông Núi Chóc - Năng Gù	Từ Kênh ranh Thoại Sơn - Kiên Giang đến Tuyến Nam Rang làng Cầu Vĩnh Nhuận	Theo điểm 2.2.2.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
10	Tuyến Tây Kênh Rạch Giá - Long Xuyên	Từ Kênh ranh Thoại Sơn - Kiên Giang (Cầu Xã Diều) đến Cầu Ba Dầu	Theo điểm 2.2.2.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
11	Tuyến Bờ Nam Ba Dầu Vĩnh Phú	Từ Cầu Ba Dầu đến Cầu Vĩnh Tây	Theo điểm 2.2.2.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
12	Tuyến Lộ Bờ Tây Kênh Phú Tây	Từ Cầu Ranh Thoại Sơn - Long Xuyên đến Ranh Thoại Sơn - Cần Thơ	Theo điểm 2.2.2.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
D	Các vị trí khác			
ĐƠN VỊ: HUYỆN TRI TÔN				
A	Ngoài khu vực đô thị			

I	Không xây dựng	Tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước, lực lượng vũ trang, khu di tích, cơ sở thờ tự trên địa bàn huyện.		
II	Được xây dựng, lắp đặt			
1	- Đường Hùng Vương (TT.Tri Tôn) - Đường Thái Quốc Hùng	Từ chợ cá đến cầu 16.	Theo điểm 2.2.2.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
2	Tỉnh lộ 949 (xã Lê Trì)	Từ nhà ông Bùi Văn Tổng đoạn giáp xã An Cư huyện Tịnh Biên	Theo điểm 2.2.2.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
3	Quốc Lộ N1 (xã Vĩnh Gia)	Từ cống trào cập ranh xã Lạc Quới đến Cầu Ranh xã Vĩnh Phú - Kiên Giang.	Theo điểm 2.2.2.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
4	Tỉnh lộ 958 (xã Lương An Trà)	Từ cầu Lò gạch đến Cầu chữ U	Theo điểm 2.2.2.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
5	Tỉnh lộ 958 (xã An Tức)	Từ cầu An Tức đến cầu Lò Gạch	Theo điểm 2.2.2.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
6	Tỉnh lộ 943 (xã Tân Tuyên)	Từ cống số 5 đến Lâm Trường Tỉnh Đội.	Theo điểm 2.2.2.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
B	Trong khu vực đô thị			
I	Không xây dựng	Tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước, lực lượng vũ trang, khu di tích, cơ sở thờ tự trên địa bàn huyện.		
II	Được xây dựng lắp đặt			
1	Đường Đường 3/2 (TT. Tri Tôn)	Từ chợ cá đến chân cầu cây me.	Theo điểm 2.2.2.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
2	Tỉnh lộ 949 (xã Lê Trì)	Từ đoạn đường giáp ranh Thị trấn Ba Chúc “khóm An Hòa B” đến đoạn nhà ông Trương Văn Trị.	Theo điểm 2.2.2.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	

3	Quốc lộ N1 (xã Vĩnh Gia)	Từ cổng trào cập ranh xã Lạc Quới đến Cầu Ranh xã Vĩnh Phú-Kiên Giang.	Theo điểm 2.2.2.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
4	Tỉnh lộ 958 (xã Lương An Trà)	Từ cầu Lò gạch đến chợ Lương An Trà.	Theo điểm 2.2.2.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
5	Tỉnh lộ 943 (xã Tân Tuyền)	Từ UBND xã đến cầu Chợ	Theo điểm 2.2.2.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
6	Tỉnh lộ 941 (xã Tà Đảnh)	Từ cầu số 10 đến cầu số 13	Theo điểm 2.2.2.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
C	Màn hình chuyên quảng cáo đặt ngoài trời gắn/ ốp vào mặt công trình			
I	Không xây dựng	Tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước, lực lượng vũ trang, khu di tích, cơ sở thờ tự trên địa bàn huyện		
II	Được xây dựng lắp đặt			
1	Tỉnh lộ 949 (xã Lê Trì)	Khu vực ban nhân dân Ấp Trung An cũ (hiện tại đã không còn sử dụng).	Theo điểm 2.2.2.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
2	Quốc Lộ N1 (xã Vĩnh Gia)	Từ cổng chào cập ranh xã Lạc Quới đến Cầu Ranh xã Vĩnh Phú - Kiên Giang.	Theo điểm 2.2.2.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
3	Tỉnh lộ 958 (xã Lương An Trà)	Từ cầu Lò Gạch đến cầu chữ U	Theo điểm 2.2.2.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
4	Tỉnh Lộ 959 (Xã An Tức)	Từ Chùa Chruôs Pôk đến công vào Ô Thum giáp ranh xã Ô Lâm	Theo điểm 2.2.2.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	

5	Tỉnh lộ 958 (xã An Tức)	Từ Cầu An Tức đến Cầu Lo Gạch thuộc ấp Ninh Thạnh	Theo điểm 2.2.2.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
6	Tỉnh Lộ 941 (xã Tà Đánh)	Từ cầu số 10 đến cầu số 13	Theo điểm 2.2.2.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
7	Tỉnh lộ 943 (xã Tân Tuyền)	Từ giáp ranh xã Vọng Thê đến giáp ranh xã Cô Tô	Theo điểm 2.2.2.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
ĐƠN VỊ: HUYỆN TỊNH BIÊN				
A	Ngoài khu vực đô thị			
I	Không xây dựng	Không có		
II	Được xây dựng, lắp đặt			
1	Khóm Xuân Hiệp thuộc thị trấn Tịnh Biên	Khu vực Ngã ba tà lá Hương lộ 17	Theo điểm 2.2.2.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
2	Siêu thị miễn thuế thuộc thị trấn Tịnh Biên	Khu vực Cửa khẩu Quốc tế Tịnh Biên	Theo điểm 2.2.2.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
3	Trong phạm vi đầu chợ Nhà Bàng	Khu vực đầu chợ Nhà Bàng, thuộc thị trấn Nhà Bàng	Theo điểm 2.2.2.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
4	Đường Ô Túc Sa thuộc thị trấn Chi Lăng	Ngã ba tiếp giáp đường Lê Lợi với đường Ô Túc Sa	Theo điểm 2.2.2.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
B	Trong khu vực đô thị			
I	Không xây dựng			
1	(khóm Xuân Hiệp), thuộc thị trấn Tịnh Biên	Khu vực tiếp giáp với ngã tư giao nhau đường Thoại Ngọc Hầu đến ngã ba tà lá		

2	Đường Hữu Nghị thuộc thị trấn Tịnh Biên	đoạn từ Trạm Xuất nhập Cảnh đến Chợ Tịnh Biên		
3	Đường Thoại Ngọc Hầu thuộc thị trấn Tịnh Biên	Khu vực từ ngã ba đường đắp (đầu nối đường Hữu Nghị) đến ngã tư giao nhau đường Thoại Ngọc Hầu		
II	Được xây dựng, lắp đặt			
1	Khu vực từ Quảng trường UBND huyện đến Công viên Mũi Tàu và Công viên Minh Nguyệt (thuộc thị trấn Tịnh Biên)	Khu vực từ Quảng trường UBND huyện đến Công viên Mũi Tàu và Công viên Minh Nguyệt	Theo điểm 2.2.2.2, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
C	Màn hình chuyên quảng cáo đặt ngoài trời gắn/ốp vào mặt ngoài công trình			
I	Không xây dựng			
1	Khóm Xuân Hiệp thuộc thị trấn Tịnh Biên	Khu vực tiếp giáp với ngã tư giao nhau đường Thoại Ngọc Hầu đến ngã ba tà lá		
2	Đường Hữu Nghị thuộc thị trấn Tịnh Biên	Đoạn từ Trạm Xuất nhập cảnh đến Chợ Tịnh Biên		
3	Đường Thoại Ngọc Hầu thuộc thị trấn Tịnh Biên	Khu vực từ ngã ba đường đắp (đầu nối đường Hữu Nghị) đến ngã tư giao nhau đường Thoại Ngọc Hầu		
4	Trung tâm Hành chính xã xã Văn Giáo	Cách UBND xã 200 m		
5	Ấp Vô Đầu, xã An Hảo	Khu vực Hồ Thủy Liêm		
6	Ấp An Hòa, xã An Hảo	Công viên Khu dân cư dưới chân Núi Cấm;		
7	Tỉnh lộ 948, xã An Hảo	Cách trụ sở UBND xã An Hảo 100 m; khu vực cầu Tà đék.		

8	Tỉnh lộ 945, thuộc xã Tân Lập	Đoạn từ UBND xã đến Trường Tiểu học Tân Lập.		
9	Tỉnh lộ 945, thuộc xã Tân Lập	Đoạn từ UBND xã đến Cổng 1/5 (đầu trên).		
II	Được xây dựng, lắp đặt			
1	Công viên, thuộc thị trấn Tịnh Biên	Khu vực từ Quảng trường UBND huyện đến Công viên Mũi Tàu và Công viên Minh Nguyệt	Theo điểm 2.2.2.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
2	Đường TL 948 (thuộc xã Văn Giáo)	Khu vực tiếp giáp với xã Vĩnh Trung (Đoạn Cầu Bưng Tiền)	Theo điểm 2.2.2.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
3	Đường TL 948 (thuộc xã Văn Giáo)	Khu vực tiếp giáp với xã Thới Sơn (Đoạn Bọng Dây Cà Tura)	Theo điểm 2.2.2.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
4	Tỉnh lộ 948 (thuộc xã An Hảo)	Cách Trụ sở UBND xã An Hảo đi hướng xã Tân Lợi 100, hướng đi xã Châu Lăng huyện Tri Tôn 100 m	Theo điểm 2.2.2.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
5	Ấp An Hòa (thuộc xã An Hảo)	Đường cổng chính đi lên Núi Cấm đến giáp ranh Lộ Công Bình.	Theo điểm 2.2.2.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
6	Ấp Thiên Tuế (thuộc xã An Hảo)	Từ Vò Thiên Tuế đến hết Khu dân cư Núi Cấm	Theo điểm 2.2.2.3, khoản 2.2, mục 2, QCVN 17:2018/BXD	
D	Các vị trí khác			
1	Hương lộ 11	Cách trụ sở UBND xã An Hảo 100 m đến giáp ranh xã Tân Lợi		



Phụ lục 9

Địa điểm treo, đặt băng rôn tuyên truyền nhiệm vụ chính trị

(Kèm theo Quyết định số 28/QĐ-UBND ngày 06 tháng 01 năm 2022 của UBND tỉnh An Giang)

STT	Địa điểm	Số lượng	Ghi chú
ĐƠN VỊ: THÀNH PHỐ LONG XUYỀN			
A	KHU VỰC CẮM TREO BĂNG RÔN (Không có)		
B	KHU VỰC ĐƯỢC TREO BĂNG RÔN	3420	Băng rôn ngang: 410 vị trí; Băng rôn dọc: 3.010 vị trí
I	Khu vực ngoài đô thị	400	Băng rôn ngang: 40 vị trí; Băng rôn dọc: 360 vị trí
1	Xã Mỹ Khánh (từ cầu Thông Lưu đến tiếp giáp xã Vĩnh Thành, huyện Châu Thành)	200	Băng rôn ngang: 20 vị trí; Băng rôn dọc: 180 vị trí
2	Xã Mỹ Hòa Hưng (từ bến phà Trà Ôn đến bến phà Ô Môi)	200	Băng rôn ngang: 20 vị trí; Băng rôn dọc: 180 vị trí
II	Đường nội ô	2650	Băng rôn ngang: 342 vị trí; Băng rôn dọc: 2.308 vị trí
1	Đường Trần Hưng Đạo (Quốc lộ 91), khu vực từ cầu Cái Sắn Lớn đến cầu Xếp Bà Lý - giáp ranh huyện Châu Thành)	700	Băng rôn ngang: 70 vị trí; Băng rôn dọc: 630 vị trí
2	Tỉnh lộ 943, phường Mỹ Hòa (từ khu vực tiếp giáp đường Hà Hoàng Hổ đến công chào huyện Thoại Sơn)	200	Băng rôn ngang: 20 vị trí; Băng rôn dọc: 180 vị trí
3	Đường Nguyễn Hoàng, phường Mỹ Hòa (từ cầu Tôn Đức Thắng đến khu vực tiếp giáp đường Hà Hoàng Hổ - Tỉnh lộ 943)	60	Băng rôn ngang: 08 vị trí; Băng rôn dọc: 52 vị trí
4	Đường Thành Thái, phường Bình Khánh (từ khu vực tiếp giáp đường Hàm Nghi đến cầu Tôn Đức Thắng)	30	Băng rôn ngang: 04 vị trí; Băng rôn dọc: 26 vị trí
5	Đường Nguyễn Trường Tộ, phường Bình Khánh (từ khu vực tiếp giáp đường Trần Hưng Đạo đến căn tin Sao Mai)	70	Băng rôn ngang: 20 vị trí; Băng rôn dọc: 50 vị trí
6	Đường Quán Cơ Thành, phường Bình Khánh (từ khu vực tiếp giáp đường Trần Hưng Đạo đến tiếp giáp đường Phan Bội Châu)	30	Băng rôn ngang: 06 vị trí; Băng rôn dọc: 24 vị trí

7	Đường Hàm Nghi, phường Bình Khánh (từ khu vực tiếp giáp đường Trần Hưng Đạo đến khu vực tiếp giáp đường Thục Phán)	70	Băng rôn ngang: 06 vị trí; Băng rôn dọc: 64 vị trí
8	Đường Phan Bội Châu, phường Bình Khánh (từ khu vực tiếp giáp đường Trần Hưng Đạo đến bên phà Trà Ôn)	50	Băng rôn ngang: 06 vị trí; Băng rôn dọc: 44 vị trí
9	Đường Võ Văn Hoài, phường Bình Khánh (từ cầu Thông Lưu đến tiếp giáp đường Nguyễn Thanh Sơn)	50	Băng rôn ngang: 06 vị trí; Băng rôn dọc: 44 vị trí
10	Đường Thục Phán, phường Bình Khánh (từ khu vực tiếp giáp đường Võ Văn Hoài đến khu vực tiếp giáp đường Nguyễn Trường Tộ)	80	Băng rôn ngang: 08 vị trí; Băng rôn dọc: 72 vị trí
11	Đường Lê Triệu Kiệt, phường Mỹ Bình (từ cầu Duy Tân đến khu vực tiếp giáp đường Lý Thường Kiệt)	30	Băng rôn ngang: 06 vị trí; Băng rôn dọc: 24 vị trí
12	Đường Tôn Đức Thắng, phường Mỹ Bình (từ khu vực tiếp giáp đường Trần Hưng Đạo đến công viên Tôn Đức Thắng)	40	Băng rôn ngang: 10 vị trí; Băng rôn dọc: 30 vị trí
13	Đường Lê Hồng Phong, phường Mỹ Bình (từ khu vực tiếp giáp đường Trần Hưng Đạo đến vòng xoay Bông Lúa)	30	Băng rôn ngang: 06 vị trí; Băng rôn dọc: 24 vị trí
14	Đường Đinh Tiên Hoàng, phường Mỹ Bình (từ cầu Hoàng Diệu đến cầu Duy Tân)	20	Băng rôn ngang: 04 vị trí; Băng rôn dọc: 16 vị trí
15	Đường Nguyễn Thái Học, phường Mỹ Bình (từ khu vực tiếp giáp đường Trần Hưng Đạo đến khu vực tiếp giáp đường Nguyễn Hoàng)	50	Băng rôn ngang: 06 vị trí; Băng rôn dọc: 44 vị trí
16	Đường Lê Lợi, phường Mỹ Bình (từ khu vực tiếp giáp đường Đinh Tiên Hoàng đến Tỉnh ủy An Giang)	30	Băng rôn ngang: 10 vị trí; Băng rôn dọc: 20 vị trí
17	Đường Lê Văn Nhung, phường Mỹ Bình (từ cầu Nguyễn Thái Học đến khu vực tiếp giáp đường Trần Hưng Đạo)	40	Băng rôn ngang: 06 vị trí; Băng rôn dọc: 34 vị trí
18	Đường Ngô Quyền, phường Mỹ Bình (từ chân cầu Nguyễn Trung Trực đến khu vực tiếp giáp đường Tôn Đức Thắng)	30	Băng rôn ngang: 06 vị trí; Băng rôn dọc: 24 vị trí
19	Đường Nguyễn Du, phường Mỹ Bình (từ khu vực tiếp giáp đường Lê Lợi đến khu vực tiếp giáp đường Trần Quốc Toàn)	30	Băng rôn ngang: 06 vị trí; Băng rôn dọc: 24 vị trí
20	Đường Phạm Hồng Thái, phường Mỹ Bình (từ cầu Hoàng Diệu đến cầu Duy Tân)	20	Băng rôn ngang: 02 vị trí; Băng rôn dọc: 18 vị trí
21	Đường Nguyễn Trãi, phường Mỹ Long (từ khu vực tiếp giáp đường Trần Hưng Đạo đến chợ Long Xuyên)	40	Băng rôn ngang: 06 vị trí; Băng rôn dọc: 34 vị trí
22	Đường Hùng Vương, phường Mỹ Long (từ nhà thờ Chánh tòa Long Xuyên đến cầu Hùng Vương)	40	Băng rôn ngang: 06 vị trí; Băng rôn dọc: 34 vị trí

23	Đường Hai Bà Trưng, phường Mỹ Long (từ vòng xoay trước UBND phường Mỹ Long đến khu vực tiếp giáp đường Nguyễn Trãi)	20	Băng rôn ngang: 02 vị trí; Băng rôn dọc: 18 vị trí
24	Đường Nguyễn Huệ, phường Mỹ Long (từ khu vực tiếp giáp đường Trần Hưng Đạo đến bên phà Ô Môi)	20	Băng rôn ngang: 04 vị trí; Băng rôn dọc: 16 vị trí
25	Đường Thoại Ngọc Hầu, phường Mỹ Long (từ khu vực tiếp giáp đường Nguyễn Huệ đến khu vực tiếp giáp đường Lý Thái Tổ)	40	Băng rôn ngang: 04 vị trí; Băng rôn dọc: 36 vị trí
26	Đường Lý Thái Tổ, phường Mỹ Long (từ khu vực tiếp giáp đường Trần Hưng Đạo đến bên phà An Hòa)	60	Băng rôn ngang: 08 vị trí; Băng rôn dọc: 52 vị trí
27	Đường Bùi Văn Danh, phường Mỹ Xuyên (từ cầu Hoàng Diệu đến khu vực tiếp giáp đường Bùi Thị Xuân)	40	Băng rôn ngang: 06 vị trí; Băng rôn dọc: 34 vị trí
28	Đường Trần Quang Diệu, phường Mỹ Xuyên (từ khu vực tiếp giáp đường Bùi Thị Xuân đến khu vực tiếp giáp đường Hà Hoàng Hổ)	20	Băng rôn ngang: 04 vị trí; Băng rôn dọc: 16 vị trí
29	Đường Trần Khánh Dư, phường Mỹ Xuyên (từ khu vực tiếp giáp đường Hà Hoàng Hổ đến cuối đường)	60	Băng rôn ngang: 04 vị trí; Băng rôn dọc: 56 vị trí
30	Đường Võ Thị Sáu (từ khu vực tiếp giáp đường Hà Hoàng Hổ đến trước trường phổ thông Thực hành sư phạm)	70	Băng rôn ngang: 04 vị trí; Băng rôn dọc: 66 vị trí
31	Đường Hà Hoàng Hổ, phường Mỹ Xuyên và phường Đông Xuyên (từ vòng xoay Đèn Bốn Ngọn đến khu vực tiếp giáp Tỉnh lộ 943)	70	Băng rôn ngang: 08 vị trí; Băng rôn dọc: 62 vị trí
32	Đường Ung Văn Khiêm, phường Đông Xuyên và phường Mỹ Phước (từ khu vực tiếp giáp đường Hà Hoàng Hổ đến khu vực tiếp giáp đường Phạm Cự Lượng)	70	Băng rôn ngang: 10 vị trí; Băng rôn dọc: 60 vị trí
33	Đường Nguyễn Văn Linh, phường Mỹ Phước (từ khu vực tiếp giáp đường Ung Văn Khiêm đến cổng chính trường Đại học An Giang)	50	Băng rôn ngang: 10 vị trí; Băng rôn dọc: 40 vị trí
34	Đường Phạm Cự Lượng, phường Mỹ Phước và phường Mỹ Quý (từ khu vực tiếp giáp đường Trần Hưng Đạo đến UBND phường Mỹ Phước)	40	Băng rôn ngang: 08 vị trí; Băng rôn dọc: 32 vị trí
35	Đường Triệu Quang Phục, phường Mỹ Phước (từ khu vực tiếp giáp đường Trần Hưng Đạo đến khu vực tiếp giáp đường Thoại Ngọc Hầu)	50	Băng rôn ngang: 06 vị trí; Băng rôn dọc: 44 vị trí
36	Đường Tô Hiến Thành, phường Mỹ Phước (từ khu vực tiếp giáp đường Trần Hưng Đạo đến chợ Mỹ Phước)	60	Băng rôn ngang: 04 vị trí; Băng rôn dọc: 56 vị trí
37	Đường Thánh Thiên, phường Mỹ Quý (từ khu vực tiếp giáp đường Trần Hưng Đạo đến Cục Thi hành án Dân sự tỉnh)	20	Băng rôn ngang: 02 vị trí; Băng rôn dọc: 18 vị trí

38	Đường Dương Diên Nghệ, phường Mỹ Quý (từ khu vực tiếp giáp đường Trần Hưng Đạo đến khu vực tiếp giáp khu đô thị Tây Sông Hậu)	60	Băng rôn ngang: 04 vị trí; Băng rôn dọc: 56 vị trí
39	Đường Lê Chân, phường Mỹ Quý (từ khu vực tiếp giáp đường Trần Hưng Đạo đến trạm y tế phường Mỹ Quý)	30	Băng rôn ngang: 02 vị trí; Băng rôn dọc: 28 vị trí
40	Đường Trần Quang Khải, phường Mỹ Thới (từ khu vực tiếp giáp đường Trần Hưng Đạo đến UBND phường Mỹ Thới)	30	Băng rôn ngang: 06 vị trí; Băng rôn dọc: 24 vị trí
41	Đường chợ Cái Sao, phường Mỹ Thới (từ khu vực tiếp giáp đường Trần Hưng Đạo đến chợ Cái Sao)	60	Băng rôn ngang: 10 vị trí; Băng rôn dọc: 50 vị trí
42	Chợ Xẻo Trôm, phường Mỹ Phước (đường Trần Phú, đường Ung Văn Khiêm)	20	Băng rôn ngang: 04 vị trí; Băng rôn dọc: 16 vị trí
43	Chợ Mỹ Phước, phường Mỹ Phước (đường Hùng Vương, đường Tô Hiến Thành)	20	Băng rôn ngang: 04 vị trí; Băng rôn dọc: 16 vị trí
III	Trong các công viên	160	Băng rôn ngang: 28 vị trí; Băng rôn dọc: 132 vị trí
1	Trong khuôn viên Công viên Nguyễn Tất Thành, phường Mỹ Phước	20	Băng rôn ngang: 04 vị trí; Băng rôn dọc: 16 vị trí
2	Trong khuôn viên Công viên Châu Mạnh Trinh, phường Mỹ Quý	20	Băng rôn ngang: 04 vị trí; Băng rôn dọc: 16 vị trí
3	Trong khuôn viên Công viên Phạm Cự Lượng, phường Mỹ Quý	20	Băng rôn ngang: 04 vị trí; Băng rôn dọc: 16 vị trí
4	Trong khuôn viên Công viên Ung Văn Khiêm, phường Đông Xuyên	20	Băng rôn ngang: 04 vị trí; Băng rôn dọc: 16 vị trí
5	Trong khuôn viên Công viên Tôn Đức Thắng, phường Mỹ Bình	30	Băng rôn ngang: 04 vị trí; Băng rôn dọc: 26 vị trí
6	Trong khuôn viên Công viên Nguyễn Du, phường Mỹ Bình	30	Băng rôn ngang: 04 vị trí; Băng rôn dọc: 26 vị trí
7	Trong khuôn viên Công viên Nguyễn Đăng Sơn, phường Mỹ Bình	20	Băng rôn ngang: 04 vị trí; Băng rôn dọc: 16 vị trí
IV	Trên dây phân cách	210	Băng rôn dọc: 210 vị trí
1	Đường Trần Hưng Đạo (Quốc lộ 91), khu vực từ cầu Cái Sắn Lớn đến cầu Cái Sơn	200	Băng rôn dọc: 200 vị trí

2	Đường Trần Hưng Đạo (Quốc lộ 91), khu vực cầu Trà Ôn đến cầu Nguyễn Trung Trực, phường Bình Khánh	10	Băng rôn dọc: 10 vị trí
ĐƠN VỊ: THÀNH PHỐ CHÂU ĐỐC			
A	KHU VỰC CẮM TREO BĂNG RÔN		
	Không có		
B	KHU VỰC ĐƯỢC TREO BĂNG RÔN		
I	Khu vực ngoài đô thị	120	20 băng rôn ngang 100 băng rôn dọc
1	đường tránh Quốc lộ 91(đường N1) (từ ngã 3 Tôn Đức Thắng - N1, phường Vĩnh Mỹ đến ngã 3 N1- Quốc lộ 91, xã Vĩnh Tế)	60	10 băng rôn ngang 50 băng rôn dọc
2	đường Tỉnh lộ 955 A (từ ngã 3 Trường Đua - Tỉnh lộ 955A, phường Châu Phú A đến cầu Tha La, xã Vĩnh Tế)	60	10 băng rôn ngang 50 băng rôn dọc
II	Đường nội ô	500	100 ngang 400 băng rôn dọc
PHƯỜNG CHÂU PHÚ A		242	28 băng rôn ngang 214 băng rôn dọc
1	đường Nguyễn Văn Thoại (từ ngã 3 Nguyễn Văn Thoại - Lê Lợi - Trần Hưng Đạo đến ngã 4 Nguyễn Văn Thoại - Trường Đua- Tân Lộ Kiều Lương - Hoàng Diệu)	24	4 băng rôn ngang 20 băng rôn dọc
2	đường Thủ Khoa Nghĩa (từ ngã 3 Nguyễn Văn Thoại - Thủ Khoa Nghĩa đến ngã 3 Thủ Khoa Nghĩa - Louis Pasteur)	12	2 băng rôn ngang 10 băng rôn dọc
3	đường Thủ Khoa Huân (từ ngã 3 Nguyễn Văn Thoại - Thủ Khoa Huân đến ngã 3 Thủ Khoa Huân - Sương Nguyệt Anh)	1	1 băng rôn ngang

4	đường Trần Hưng Đạo (từ ngã 3 Nguyễn Văn Thoại - Lê Lợi - Trần Hưng Đạo đến ngã 3 Trần Hưng Đạo - Louis Pasteur)	14	4 băng rôn ngang 10 băng rôn dọc
5	đường Phan Văn Vàng (từ ngã 3 Nguyễn Văn Thoại - Phan Văn Vàng đến ngã 3 Phan Văn Vàng - Sương Nguyệt Anh)	10	băng rôn dọc
6	đường Quang Trung (từ Ngã 3 Nguyễn Văn Thoại - Quang Trung đến ngã 3 Quang Trung - Sương Nguyệt Anh)	10	băng rôn dọc
7	đường Sương Nguyệt Anh (từ Ngã 3 Trần Hưng Đạo - Sương Nguyệt Anh đến ngã 3 Sương Nguyệt Anh - Củ Trĩ)	14	2 băng rôn ngang 12 băng rôn dọc
8	đường Đồng Đa (từ ngã 3 Thủ Khoa Nghĩa - Đồng Đa đến ngã 3 Đồng Đa - Trần Hưng Đạo)	10	băng rôn dọc
9	đường Bạch Đằng (từ ngã 3 Thủ Khoa Nghĩa - Bạch Đằng đến ngã 3 Bạch Đằng - Trần Hưng Đạo)	10	băng rôn dọc
10	đường Chi Lăng (từ ngã 3 Thủ Khoa Nghĩa - Chi Lăng đến ngã 3 Chi Lăng - Trần Hưng Đạo)	10	băng rôn dọc
11	đường Nguyễn Hữu Cảnh (từ ngã 3 Thủ Khoa Huân - Nguyễn Hữu Cảnh đến ngã 3 Nguyễn Hữu Cảnh - Lê Công Thành)	12	2 băng rôn ngang 10 băng rôn dọc
12	đường Lê Công Thành (từ Ngã 3 Nguyễn Văn Thoại - Lê Công Thành đến ngã 3 Lê Công Thành - Sương Nguyệt Anh)	1	băng rôn ngang
13	đường Phan Đình Phùng (từ ngã 3 Nguyễn Văn Thoại - Phan Đình Phùng đến ngã 3 Phan Đình Phùng - Bạch Đằng)	1	băng rôn ngang
14	đường Củ Trĩ (từ ngã 3 Nguyễn Văn Thoại - Củ Trĩ đến ngã 3 Củ Trĩ - Louis Pasteur)	10	2 băng rôn ngang 8 băng rôn dọc

15	đường Trường Đua (từ ngã 4 Nguyễn Văn Thoại - Trường Đua- Tân Lộ Kiều Lương - Hoàng Diệu đến ngã 3 Trường Đua - Louis Pasteur)	10	2 băng rôn ngang 8 băng rôn dọc
16	đường Doãn Uẩn (từ Ngã 3 Cử Trị - Doãn Uẩn đến chân cầu Cồn Tiên)	12	2 băng rôn ngang 10 băng rôn dọc
17	đường Tân Lộ Kiều Lương (từ ngã 4 Nguyễn Văn Thoại - Trường Đua- Tân Lộ Kiều Lương - Hoàng Diệu đến ngã 4 Tân Lộ Kiều Lương - Lê Hồng Phong - Nguyễn Thị Minh Khai)	60	băng rôn dọc
18	đường Louis Pasteur (từ ngã 3 Trần Hưng Đạo - Louis Pasteur đến ngã 3 Louis Pasteur - Trường Đua)	10	2 băng rôn ngang 8 băng rôn dọc
19	đường Trần Quốc Toản (từ ngã 3 Trần Hưng Đạo - Trần Quốc Toản đến cuối đường Trần Quốc Toản)	1	băng rôn ngang
20	đường Nguyễn Đình Chiểu (từ ngã 3 Thủ Khoa Nghĩa - Nguyễn Đình Chiểu đến ngã 3 Nguyễn Đình Chiểu - Trần Hưng Đạo)	10	2 băng rôn ngang 8 băng rôn dọc
PHƯỜNG CHÂU PHÚ B		160	36 băng rôn ngang 124 băng rôn dọc
1	đường Lê Lợi (từ ngã 3 Nguyễn Văn Thoại - Lê Lợi - Trần Hưng Đạo đến ngã 4 Nguyễn Tri Phương - Tôn Đức Thắng- La Thành Thân - Lê Lợi)	28	4 băng rôn ngang 24 băng rôn dọc
2	đường Nguyễn Trường Tộ (từ ngã 3 Lê Lợi - Nguyễn Trường Tộ đến ngã 3 Nguyễn Trường Tộ - Thủ Khoa Huân)	2	băng rôn ngang
3	đường Nguyễn Tri Phương (từ ngã 4 Nguyễn Tri Phương - Tôn Đức Thắng- La Thành Thân - Lê Lợi đến ngã 4 Nguyễn Tri Phương - Hoàng Diệu - Mậu Thân - 30/4)	20	4 băng rôn ngang 16 băng rôn dọc
4	đường Hoàng Diệu (từ ngã 4 Nguyễn Tri Phương - Hoàng Diệu - Mậu Thân - 30/4 đến ngã 4 Nguyễn Văn Thoại - Trường Đua- Tân Lộ Kiều Lương - Hoàng Diệu)	18	2 băng rôn ngang 16 băng rôn dọc

5	đường Trương Định (từ ngã 3 Lê Lợi - Trương định đến ngã 3 Trương Định - Thủ Khoa Huân)	2	băng rôn ngang
6	đường Tôn Thất Tùng (từ ngã 3 Tôn Thất Tùng - Thủ Khoa Huân đến ngã 3 Tôn Thất Tùng - Phạm Ngọc Thạch)	1	băng rôn ngang
7	đường Châu Long (từ ngã 3 Lê Lợi - Châu Long đến ngã 3 La Thành Thân - Châu Long)	2	băng rôn ngang
8	đường Phạm Ngọc Thạch (từ ngã 3 Trương Định - Phạm Ngọc Thạch đến cuối đường Phạm Ngọc Thạch)	1	băng rôn ngang
9	đường Trưng Nữ Vương (từ ngã 3 Lê Lợi - Trưng Nữ Vương đến ngã 3 Trưng Nữ Vương - Hoàng Diệu)	20	4 băng rôn ngang 16 băng rôn dọc
10	đường Thi Sách (từ ngã 3 Trưng Nữ Vương - Thi Sách đến ngã 3 Thi Sách - Nguyễn Văn Thoại)	10	2 băng rôn ngang 8 băng rôn dọc
11	đường 30/4 (từ ngã 4 Nguyễn Tri Phương - Hoàng Diệu - Mậu Thân - 30/4 đến ngã 3 30/4 - Lê Hồng Phong)	1	băng rôn ngang
12	đường Lê Lai (từ ngã 3 Lê Lợi - Lê Lai đến ngã 3 Lê Lai - Phan Đình Phùng)	5	1 băng rôn ngang 4 băng rôn dọc
13	đường Trần Nguyên Hãn (từ ngã 3 Lê Lợi - Trần Nguyên Hãn đến ngã 3 Trần Nguyên Hãn - Phan Đình Phùng)	5	1 băng rôn ngang 4 băng rôn dọc
14	đường Phan Đình Phùng (từ ngã 3 Nguyễn Văn Thoại - Phan Đình Phùng đến ngã 3 Phan Đình Phùng - Nguyễn Tri Phương)	24	4 băng rôn ngang 20 băng rôn dọc
15	đường Phan Văn Vàng (từ ngã 3 Nguyễn Văn Thoại - Phan Văn Vàng đến ngã 3 Phan Văn Vàng - Trưng Nữ Vương)	1	băng rôn ngang
16	đường Thủ Khoa Huân (từ ngã 3 Nguyễn Văn Thoại - Thủ Khoa Huân đến ngã 3 Thủ Khoa Huân - Nguyễn Tri Phương)	19	3 băng rôn ngang 16 băng rôn dọc
17	đường Quang Trung (từ ngã 3 Nguyễn Văn Thoại - Quang Trung đến ngã 3 Quang Trung - Trưng Nữ Vương)	1	băng rôn ngang

PHƯỜNG VĨNH MỸ		28	10 băng rôn ngang 18 băng rôn dọc
1	đường La Thành Thân (từ ngã 4 Nguyễn Tri Phương - Tôn Đức Thắng- La Thành Thân - Lê Lợi đến ngã 3 Bến Đá - La Thành Thân - Châu Long)	1	băng rôn ngang
2	đường Tôn Đức Thắng (từ ngã 4 Nguyễn Tri Phương - Tôn Đức Thắng- La Thành Thân - Lê Lợi đến Cầu Kinh Đào)	10	băng rôn dọc
3	đường Châu Long (ngã 3 La Thành Thân - Châu Long đến Cầu Chợ Giồng)	3	băng rôn ngang
4	đường Mậu Thân (từ ngã 4 Nguyễn Tri Phương - Hoàng Diệu - Mậu Thân - 30/4 đến Khu đô thị thành phố Lễ Hội)	10	2 băng rôn ngang 8 băng rôn dọc
5	đường Kênh Đào (từ ngã 3 Châu Long - Kênh đào đến ngã 3 Kênh Đào - Lê Hồng Phong)	3	băng rôn ngang
6	đường Ven Bãi (từ ngã 3 Châu Long - Ven Bãi đến Cầu Hoà Hiệp)	1	băng rôn ngang
PHƯỜNG NÚI SAM		62	18 băng rôn ngang 44 băng rôn dọc
1	đường Vòng Núi Sam (từ ngã 3 Tân Lộ Kiều Lương - Vòng Núi Sam đến ngã 3 Vòng Núi Sam - Quốc Lộ 91)	20	4 băng rôn ngang 16 băng rôn dọc
2	đường Hoàng Đạo Cật (từ ngã 3 Tân Lộ Kiều Lương - Hoàng Đạo Cật đến ngã 3 Hoàng Đạo Cật - Tỉnh lộ 955A)	1	băng rôn ngang
3	đường Châu Thị Tế (từ ngã 3 Tân Lộ Kiều Lương - Châu Thị Tế đến ngã 3 Châu Thị Tế - Vòng Núi Sam)	15	3 băng rôn ngang 12 băng rôn dọc
4	đường Lê Đại Cương (từ ngã 3 Tránh Quốc lộ 91 - Lê Đại Cương đến ngã 3 Lê Đại Cương - Tân Lộ Kiều Lương)	18	2 băng rôn ngang 16 băng rôn dọc

5	đường Mai Văn Tạo (từ ngã 3 Vòng Núi Sam - Mai Văn Tạo đến ngã 3 Mai Văn Tạo - Tân Lộ Kiều Lương)	2	băng rôn ngang
6	đường Kha Thị Láng (từ ngã 3 Tân Lộ Kiều Lương - Kha Thị Láng đến ngã 3 Kha Thị Láng - Châu Thị Tế)	1	băng rôn ngang
7	đường Bến Vựa (từ ngã 3 Vòng Núi Sam - Bến Vựa đến ngã 3 Bến Vựa - Tỉnh lộ 955A)	1	băng rôn ngang
8	đường Vĩnh Xuyên (từ ngã 3 Quốc lộ 91- Vĩnh Xuyên đến ngã 3 Vĩnh Xuyên - Tỉnh lộ 955A)	1	băng rôn ngang
9	đường Lê Hồng Phong (từ ngã 3 Tân Lộ Kiều Lương - Lê Hồng Phong - đến ngã 3 Lê Hồng Phong - Tỉnh lộ 955A)	1	băng rôn ngang
10	đường Nguyễn Thị Minh Khai (từ ngã 3 Tân Lộ Kiều Lương - Nguyễn Thị Minh Khai đến ngã 3 Nguyễn Thị Minh Khai - Tránh Quốc lộ 91)	1	băng rôn ngang
11	đường Trần Thị Đước (từ ngã 3 Mai Văn Tạo - Trần Thị Đước đến ngã 3 Trần Thị Đước - Vòng Núi Sam)	1	băng rôn ngang
PHƯỜNG VĨNH NGUỒN		8	băng rôn ngang
1	đường Tây Xuyên (từ ngã 3 Tây Xuyên - Phan Xích Long - Tuy Biên đến cuối đường Tây Xuyên)	2	băng rôn ngang
2	đường Phan Xích Long (từ ngã 3 Tây Xuyên - Phan Xích Long - Tuy Biên đến Cầu Vĩnh Ngươn)	2	băng rôn ngang
3	đường Tuy Biên (từ ngã 3 Tây Xuyên - Phan Xích Long - Tuy Biên đến cuối đường Tuy Biên)	2	băng rôn ngang
4	đường Nguyễn Hữu Trí (từ ngã 3 Phan Xích Long - Nguyễn Hữu Trí đến cuối đường Nguyễn Hữu Trí)	2	băng rôn ngang
III	Trong các công viên	40	băng rôn dọc
1	Công viên A, B, phường Châu Phú A	20	băng rôn dọc
2	Công viên Khóm 8, phường Châu Phú A	10	băng rôn dọc
3	Công viên xã Vĩnh Châu, xã Vĩnh Châu	10	băng rôn dọc
IV	Trên dây phân cách	100	băng rôn dọc

1	đường Tân Lộ Kiều Lương (từ ngã 4 Nguyễn Văn Thoại - Trường Đua- Tân Lộ Kiều Lương - Hoàng Diệu đến ngã 3 Tân Lộ Kiều Lương - Hoàng Đạo Cật)	80	băng rôn dọc
2	đường Trần Hưng Đạo (từ ngã 3 Trần Hưng Đạo - Nguyễn Đình Chiểu đến ngã 3 Trần Hưng Đạo - Trần Quốc Toản)	10	băng rôn dọc
3	đường Trương Nữ Vương (từ ngã 3 Lê Lợi - Trưng Nữ Vương đến ngã 3 Trưng Nữ Vương - Phan Đình Phùng)	10	băng rôn dọc
ĐƠN VỊ: THỊ XÃ TÂN CHÂU			
A	KHU VỰC CẮM TREO BĂNG RÔN		
	Trong khu vực giao nhau giữa các đường dẫn cầu Tân An		
B	KHU VỰC ĐƯỢC TREO BĂNG RÔN		
I	Khu vực ngoài đô thị	375	Ngang 125, dọc 250
1	- Tuyến lộ nông thôn Châu Phong - Long An (từ Châu Phong đến hết địa phận xã Long An)		Ngang 10, dọc 20
	- Đường tỉnh 951 (đoạn thuộc xã Châu Phong)		Ngang 10, dọc 20
2	Tỉnh lộ 953 đoạn từ xã Châu Phong đến Bệnh viện Tân Châu		Ngang 20, dọc 40
3	Tỉnh lộ 952 đoạn từ xã Tân An đến Cửa khẩu quốc tế Vĩnh Xương.		Ngang 20, dọc 40
4	Chợ xã Lê Chánh (Đường số 4, KDC ấp Vĩnh Thạnh 1 xã Lê Chánh, đoạn từ giáp tỉnh lộ 953 đến cách UBND xã 5 Om)		Ngang 5, dọc 10
5	Tuyến lộ nông thôn xã Phú Vĩnh (Ấp Phú Bình, ấp Phú An B, ấp Phú Hưng)		Ngang 10, dọc 20
6	Tuyến đường dẫn cầu Tân An (bờ Long An đến tiếp giáp ranh huyện Phú Tân)		Ngang 10, dọc 20

7	Tuyến đường dẫn cầu Tân An (từ đầu ngã ba tư đường dẫn đến ngã ba mũi tàu thuộc xã Tân An)		Ngang 10, dọc 20
8	Lộ nông thôn ấp Núi Nổi (từ giáp tỉnh lộ 952 đến lộ nông thôn Kênh 7 xã thuộc ấp Tân Đông, xã Tân Thạnh)		Ngang 10, dọc 20
9	- Tuyến lộ nông thôn Kênh 7 xã đoạn từ điểm phụ trường tiểu học Phú Lộc đến BTS PGHH xã Phú Lộc		Ngang 5, dọc 20
	- Lộ kênh cùng đoạn từ Chợ Phú Lộc đến ranh giáp xã Vĩnh Xương		Ngang 5, dọc 20
10	‘Lộ nông thôn từ ngã 3 Kênh cùn (Giồng cam) đến ngã tư TDC ấp 1 xã Vĩnh Xương		Ngang 10, dọc 20
	- Lộ nông thôn TDC ba lò: từ giáp TL952 đến giáp lộ Giồng Cam xã Vĩnh Xương		
II	Đường nội ô	315	Ngang 105, dọc 210
1	Đường Trần Phú từ phường Long Thạnh đến phường Long Châu		Ngang 20, dọc 40
2	Đường Tôn Đức Thắng từ ranh giáp phường Long Phú đến ngã ba giáp đường Trần Hưng Đạo		Ngang 20, dọc 40
3	Đường Nguyễn Văn Linh từ ngã ba giáp Trần Hưng Đạo đến giáp đường Tôn Đức Thắng		Ngang 5, dọc 10
4	Đường Trần Hưng Đạo từ ngã tư giáp Nguyễn Tri Phương đến giáp đường tỉnh lộ 954		Ngang 10, dọc 20
5	Đường Lê Văn Duyệt từ ngã ba giáp Trần Hưng đạo đến ngã ba Long Hưng		Ngang 10, dọc 20
III	Trong các công viên		
1	Công viên phường Long Hưng		Ngang 5, dọc 10
IV	Trên dây phân cách		Địa bàn Thị xã Tân Châu không có đường có dây phân cách

ĐƠN VỊ: HUYỆN AN PHÚ			
A	KHU VỰC CẮM TREO BĂNG RÔN		
B	KHU VỰC ĐƯỢC TREO BĂNG RÔN		
I	Khu vực ngoài đô thị: Tất cả các tuyến đường trên địa bàn huyện	653	365 băng ngang 288 băng dọc
1	Xã Đa Phước	50	- 10 băng ngang, dọc 15 - 10 băng ngang, dọc 15
	- Quốc lộ 91C (từ cầu Cồn Tiên đến cổng chào TT. An Phú. - Đường tỉnh 957 (từ cầu Cồn Tiên đến rạch Chà).		
2	Xã Phước Hưng	55	- 20 băng ngang, dọc 15 - 10 băng ngang, dọc 10
	- Quốc lộ 91C (từ ranh TT An Phú đến ranh xã Quốc Thái) - Đường cùn cát Phước Hưng (từ bến đò chợ mới Phú Hoà đến đình Phước Hưng)		
4	Xã Khánh An	70	- 20 băng ngang, dọc 15 - 5 băng ngang, dọc 5 - 15 băng ngang, dọc 10
	- Quốc lộ 91C (từ ranh xã Quốc Thái đến ranh thị trấn Long Bình). - Đường vào Trung tâm xã Khánh An (từ Quốc lộ 91C đến UBND xã) - Đường bãi Khánh An (từ ngã ba Cây Dơi đến ranh Quốc Thái)		
5	Xã Khánh Bình	65	- 25 băng ngang, dọc 15 - 5 băng ngang, dọc 5 - 10 băng ngang, dọc 5
	- Đường tỉnh 957 (từ Cầu C3 đến Cầu Long Bình). - Đường Sa Tô (từ Quốc lộ 91C đến đình Khánh Bình). - Đường Bắc Búng Bình Thiên (từ ngã ba Sa Tô đến đường tỉnh 957)		
6	Xã Nhơn Hội	40	- 15 băng ngang, dọc 10 - 10 băng ngang, dọc 5
	- Đường tỉnh 957 (từ ranh Phú Hội đến cầu C3). - Đường nội xã Nhơn Hội (từ cổng Mương Tám Xóm đến đường tỉnh 957)		
7	Xã Phú Hội	60	- 25 băng ngang, dọc 10 - 15 băng ngang, dọc 10
	- Đường tỉnh 957 (từ cầu Phú Hội đến ranh xã Nhơn Hội) - Đường nội xã Phú Hội (từ ngã ba sông Châu Đốc đến cửa khẩu Bắc Đai)		
8	Xã Vĩnh Hội Đông	50	- 5 băng ngang, dọc 5 - 20 băng ngang, dọc 10 - 5 băng ngang, dọc 5
	- Đường tỉnh 957 (từ ranh thị trấn An Phú đến cầu Phú Hội)		

	<ul style="list-style-type: none"> - Đường lên cửa khẩu Vĩnh Hội Đông (từ ranh Tp. Châu Đốc đến cửa khẩu Vĩnh Hội Đông) - Đường nội ô Vĩnh Hội Đông (từ ngã ba bãi rác cũ đến đường tỉnh 957) 		
9	Xã Phú Hữu	30	<ul style="list-style-type: none"> - 5 băng ngang, dọc 5 - 5 băng ngang, dọc 5 - 5 băng ngang, dọc 5
	<ul style="list-style-type: none"> - Đường bờ đông liên xã (từ ranh xã Vĩnh Lộc đến cầu rạch Cỏ Lau) - Đường Bắc Cỏ Lau (từ Đường bờ đông liên xã đến cầu Hiệp Lợi) - Đường nội ô xã Phú Hữu (từ Nhà bia ghi danh đến cầu Hiệp Lợi) 		
10	Xã Vĩnh Lộc	25	10 băng ngang, dọc 15
	- Đường bờ đông liên xã (từ ranh Vĩnh Hậu đến ranh Phú Hữu)		
11	Xã Vĩnh Trường	48	<ul style="list-style-type: none"> - 20 băng ngang, dọc 20 - 4 băng ngang, dọc 4
	<ul style="list-style-type: none"> - Xã Vĩnh Trường (Từ đầu cồn đến cầu Vĩnh Trường) - Đường cắt xã Vĩnh Trường (từ Đường nội ô xã Vĩnh Trường đến UBND xã) 		
12	Xã Vĩnh Hậu	33	<ul style="list-style-type: none"> - 8 băng ngang, dọc 5 - 10 băng ngang, dọc 10
	<ul style="list-style-type: none"> - Đường bờ đông liên xã (từ Vàm Sáng đến ranh xã Vĩnh Lộc) - Đường nội ô Vĩnh Hậu (từ ngã ba Đình đến tuyến dân cư ấp Vĩnh Bảo) 		
II	Đường nội ô		
1	Thị trấn An Phú	30	<ul style="list-style-type: none"> - 5 băng ngang, dọc 5 - 5 băng ngang, dọc 5 - 3 băng ngang, dọc 3 - 2 băng ngang, dọc 2
	<ul style="list-style-type: none"> - Đường Bạch Đằng (Từ ngã ba Giao thông (Ngân hàng Agibank) đến cầu kênh mới) - Đường Nguyễn Hữu Cảnh - Từ Honda Kim Châu đến Sân bóng đá Nhật Quang. - Đường Thoại Ngọc Hầu - Từ Ngân hàng Nông nghiệp PTNT đến Văn phòng công chứng số 1 - Đường cột dây thép (từ QL 91C đến đường tỉnh 957) 		
2	Thị trấn Long Bình	55	<ul style="list-style-type: none"> - 10 băng ngang, dọc 5 - 10 băng ngang, dọc 5 - 15 băng ngang, dọc 10
	<ul style="list-style-type: none"> - Quốc lộ 91C (từ ranh xã Khánh An đến Cầu Đá) - Đường Tỉnh 957 (từ cầu Đá đến cầu Long Bình). - Đường Bình Di (ranh xã Khánh Bình đến ngã ba đường tỉnh 957). 		
III	Trong các công viên		
1	Công viên thị trấn An Phú – Đường Nguyễn Hữu Cảnh	4	4 dọc

IV	Trên dây phân cách: Không		
ĐƠN VỊ: HUYỆN CHÂU PHÚ			
A	KHU VỰC CẮM TREO BĂNG RÔN	0	
1	Để phục vụ dành riêng cho việc truyền truyền nhiệm vụ chính trị		
B	KHU VỰC ĐƯỢC TREO BĂNG RÔN	1.23	
			Đọc 1.000 cái
I	Khu vực ngoài đô thị	860	Ngang 162 cái; dọc 698 cái
	XÃ ĐÀO HỮU CẢNH	60	Ngang 14 cái; dọc 46 cái
1	Đường tỉnh lộ 945 cũ (từ kinh 14 đến điểm giao nhau ĐT 945 cũ và ĐT 945 mới)	10	Ngang 02 cái; dọc 08 cái
2	Đường tỉnh lộ 945 mới (từ kinh 13 đến điểm giao nhau ĐT 945 cũ)	10	Ngang 02 cái; dọc 08 cái
3	Đường Đông Kênh Cốc (từ UBND xã đến kinh 16)	15	Ngang 04 cái; dọc 11 cái
4	Đường Bắc Vịnh Tre (từ cầu kinh 13 đến kinh 14)	10	Ngang 02 cái; dọc 08 cái
5	Đường Tây Kênh 13 (từ Bắc Vịnh Tre đến Bắc kinh 10)	15	Ngang 04 cái; dọc 11 cái
	TT VĨNH THẠNH TRUNG	195	Ngang 35 cái; dọc 160 cái
1	Tuyến QL 91 hai bên, từ Chợ Châu Phú đến Chợ Vịnh Tre	40	Ngang 05 cái; dọc 35 cái
2	Tuyến tỉnh lộ 945 (cũ) Cách UBND thị trấn 100m đến Cầu kinh 7	30	Ngang 05 cái; dọc 25 cái
3	Tuyến tỉnh lộ 945 (mới) từ Quốc lộ 91 đến kinh 7	25	Ngang 05 cái; dọc 20 cái
4	Tuyến đường về trung tâm xã từ Đình thần Vĩnh Thạnh Trung đến trường Mẫu giáo sơn ca.	20	Ngang 04 cái; dọc 16 cái
5	Tuyến lộ nhựa khóm Thạnh Lợi – Khóm Bình An.	20	Ngang 04 cái; dọc 16 cái
6	Tuyến lộ nhựa Đông kinh 1 (từ cầu kinh 1 ấp Thạnh Lợi đến Cống cầu Đúc khóm Vĩnh Hòa).	20	Ngang 04 cái; dọc 16 cái

7	Tuyến lộ nhựa Đông kinh 2 (từ cầu kinh 2 khóm Thạnh An đến cầu kinh 2 khóm Vĩnh An).	20	Ngang 04 cái; dọc 16 cái
8	Tuyến lộ nhựa Đông kinh 7 (từ Trường Mẫu giáo Sơn Ca đến cầu kinh 7 khóm Vĩnh Bình)	20	Ngang 04 cái; dọc 16 cái
	THỊ TRẤN CÁI DẦU	195	Ngang 29 cái; dọc 166 cái
1	Khu vực ấp Bình Hòa (từ đầu QL 91 cổng TTTM Cái Dầu đến VP ấp)	30	Ngang 05 cái; dọc 25 cái
2	Khu vực ấp Bình Nghĩa (từ ngã 3 TGĐĐ đến VP ấp; từ Ngã 3 chợ tự phát đến Chùa Bửu Hòa Tự)	30	Ngang 05 cái; dọc 25 cái
3	Khu vực ấp Vĩnh Phúc (từ đường 31 đến sân bóng đá mini Phương Huỳnh)	35	Ngang 05 cái; dọc 30 cái
4	Khu vực ấp Vĩnh Tiến (từ đường Bắc QL 91 đến ngã 4 quán café Tỉnh Giác; từ đoạn ngã 4 Thầy Thị đến giáp ranh quán café Tỉnh Giác)	45	Ngang 05 cái; dọc 40 cái
5	Khu vực ấp Vĩnh Thành (từ QL 91 ngã 3 đường Tòa án huyện đến Lò giết mổ tập trung của huyện)	35	Ngang 05 cái; dọc 30 cái
6	Khu vực ấp Vĩnh Lộc (từ QL 91 đến Trường Mẫu giáo Mầm non Cái Dầu)	20	Ngang 04 cái; dọc 16 cái
	XÃ THẠNH MỸ TÂY	55	Ngang 13 cái; dọc 42 cái
1	Đường tỉnh lộ 945 cũ (từ kinh 7 đến kinh 13)	15	Ngang 04 cái; dọc 11 cái
2	Đường tỉnh lộ 945 mới (từ kinh 7 đến kinh 13 song song 2 bên với nhau)	25	Ngang 05 cái; dọc 20 cái
3	Đường Bắc Vĩnh tre (từ kinh 8 đến kinh 13)	15	Ngang 04 cái; dọc 11 cái
	XÃ BÌNH LONG	60	Ngang 11 cái; dọc 49 cái
1	Quốc lộ 91 (từ cầu vòm xáng Cây Dương đến Cầu Phù Dật)	30	Ngang 05 cái; dọc 25 cái
2	Bắc Cây Dương (từ cầu vòm xáng Cây Dương đến kinh 8)	10	Ngang 02 cái; dọc 08 cái

3	Nam kênh 10 (từ kinh 1 đến kinh 8) giáp ranh xã Bình Phú	10	Ngang 02 cái; dọc 08 cái
4	Đông kênh 2 (từ Nam kinh 10 đến Bắc Cây Dương)	5	Ngang 01 cái; dọc 04 cái
5	Đông kênh 7 (từ Nam kinh 10 đến Bắc Cây Dương)	5	Ngang 01 cái; dọc 04 cái
	XÃ BÌNH MỸ	65	Ngang 12 cái; dọc 53 cái
1	Từ Ranh Hạt đến cầu đình Bình Mỹ	30	Ngang 05 cái; dọc 25 cái
2	Từ ngã ba đường tránh QL 91 cũ đến Trường tiểu học A Bình Mỹ điểm chính thuộc ấp Bình Thành.	10	Ngang 02 cái; dọc 08 cái
3	Từ Bến đò Thanh Bình đến Thánh thất Cao Đài Liên xã Bình Long, Bình Mỹ, Bình Thủy.	10	Ngang 02 cái; dọc 08 cái
4	Từ cửa hàng Vật tư Nông nghiệp Giáo Công đến Cầu 5 Mụ.	5	Ngang 01 cái; dọc 04 cái
5	Từ cầu 5 Mụ đến cầu Ấp Sỏ; từ cầu Ấp Sỏ đến cầu Hào Sương	10	Ngang 02 cái; dọc 08 cái
	XÃ MỸ PHÚ	50	Ngang 09 cái; dọc 41 cái
1	Từ cầu mương khai Càn Thảo đến giáp ranh UBND xã Ô Long Vĩ	30	Ngang 05 cái; dọc 25 cái
2	Từ Cầu Vịnh Tre đến kinh 7 giáp ranh xã Ô Long Vĩ	20	Ngang 04 cái; dọc 16 cái
	XÃ BÌNH PHÚ	60	Ngang 13 cái; dọc 47 cái
1	Đường Nam kinh 10 Châu Phú (từ kinh 8 đến Mũi dùi)	15	Ngang 04 cái; dọc 11 cái
2	Đường Bắc Cây Dương (từ kinh 8 đến giáp ranh Châu Thành)	30	Ngang 05 cái; dọc 25 cái
3	Đường Tây kinh 13 (từ ngã tư đến UBND xã Bình Phú)	15	Ngang 04 cái; dọc 11 cái
	XÃ BÌNH CHÁNH	60	Ngang 13 cái; dọc 47 cái
1	Đường tỉnh lộ 947 (Từ Cổng Chèo Xã Bình Chánh đến kinh 14)	60	Ngang 13 cái; dọc 47 cái
	XÃ MỸ ĐỨC	60	Ngang 13 cái; dọc 47 cái
1	Từ Cầu Càn Thảo đến cầu kênh Đào	30	Ngang 05 cái; dọc 25 cái
2	Từ Bắc Càn Thảo đến kinh 3 ấp Mỹ Thành	15	Ngang 04 cái; dọc 11 cái

3	Từ Nam kinh Đào đến kinh 3 ấp Mỹ Hòa	15	Ngang 04 cái; dọc 11 cái
II	Đường nội ô	325	Ngang 61 cái; dọc 264 cái
	XÃ ĐÀO HỮU CẢNH	10	Ngang 02 cái; dọc 08 cái
1	Đường vào Khu Dân cư đến Trung tâm xã	5	Ngang 01 cái; dọc 04 cái
2	Đường vào Chợ Hưng Thới đến ấp Hưng Lợi	5	Ngang 01 cái; dọc 04 cái
	XÃ Ô LONG VĨ	70	Ngang 13 cái; dọc 57 cái
1	Đường Đông kênh 7 (Từ cổng chào NTM đến khu dân cư ấp Long Bình)	30	Ngang 05 cái; dọc 25 cái
2	Đường Nam Cần Thảo (Từ cầu Hào Đề đến kinh ranh)	20	Ngang 04 cái; dọc 16 cái
3	Đường Nam kênh Đào (Từ cầu Hào Đề đến kinh ranh) 02 đoàn đường song song với nhau.	20	Ngang 04 cái; dọc 16 cái
	TT VĨNH THẠNH TRUNG	35	Ngang 08 cái; dọc 27 cái
1	Các tuyến đường khu vực chợ Châu Phú, khu dân cư khóm Vĩnh Hưng.	15	Ngang 04 cái; dọc 11 cái
2	Các tuyến đường khu vực chợ Vĩnh Tre, khu dân cư Vĩnh Tre	10	Ngang 02 cái; dọc 08 cái
3	Các tuyến đường khu vực chợ kinh 7, khu dân cư kinh 7.	10	Ngang 02 cái; dọc 08 cái
	TT CÁI DẦU	25	Ngang 05 cái; dọc 20 cái
1	Đường số 30 (từ đường số 4 đến nhà ông Nguyễn Văn Thái)	5	Ngang 01 cái; dọc 04 cái
2	Đường Trần Hưng Đạo (từ điểm cuối đường số 5 đến khu đất công)	5	Ngang 01 cái; dọc 04 cái
3	Đường số 10 (từ Đường số 7 đến tuyến đường củ Trần Hưng Đạo ấp Vĩnh Phúc)	5	Ngang 01 cái; dọc 04 cái
4	Lý Nhân Tông (từ QL 91 Cổng thế kỷ đến đường Yết kiêu)	5	Ngang 01 cái; dọc 04 cái
5	Đường Số 4 (từ tim đường số 10 đến tim đường số 13 ấp Vĩnh Phúc)	5	Ngang 01 cái; dọc 04 cái

	XÃ THẠNH MỸ TÂY	10	Ngang 02 cái; dọc 08 cái
1	Đường vào Khu Dân cư (từ Cầu vượt chợ Long Châu tỉnh lộ 945 cũ nối liền 945 mới)	5	Ngang 01 cái; dọc 04 cái
2	Đường vào Chợ Long Châu (từ tỉnh lộ 945 cũ đến nhà lồng chợ Long Châu)	5	Ngang 01 cái; dọc 04 cái
	XÃ BÌNH THỦY	60	Ngang 10 cái; dọc 50 cái
1	Từ trung tâm xã đến cuối ấp Bình Thới	30	Ngang 05 cái; dọc 25 cái
2	Từ công viên đầu ấp Bình Hòa đến cuối ấp Bình Phú	30	Ngang 05 cái; dọc 25 cái
	XÃ BÌNH LONG	10	Ngang 02 cái; dọc 08 cái
1	Đường vào khu dân cư ấp Bình Châu (từ đầu đường kinh 7 trên đi vào khu dân cư)	5	Ngang 01 cái; dọc 04 cái
2	Đường vào khu dân cư ấp Bình Thắng (từ đầu đường kinh 7 dưới đi vào khu dân cư)	5	Ngang 01 cái; dọc 04 cái
	XÃ BÌNH MỸ	5	Ngang 01 cái; dọc 04 cái
1	Từ ngã ba đường tránh đến Vật tư nông nghiệp Giáo Công	5	Ngang 01 cái; dọc 04 cái
	XÃ KHÁNH HÒA	60	Ngang 10 cái; dọc 50 cái
1	Tuyến đường vòng Bắc Cây sung: Trụ sở UBND xã; Điểm sinh hoạt Văn hóa các ấp: Khánh Phát, Khánh Bình, Khánh Mỹ, Khánh An và các điểm trường học: Tiểu học A Khánh Hòa, Tiểu học Mầm Non Khánh Hòa, THCS Khánh Hòa; Thánh thất Cao Đài, Thánh Đường Hồi Giáo.	30	Ngang 05 cái; dọc 25 cái
2	Tuyến đường vòng Nam Cây sung: Tại điểm sinh hoạt Văn hóa các ấp: Khánh Thuận, Khánh Châu, Khánh Lợi, Khánh Hòa, Khánh Đức và các điểm trường học: Tiểu học B Khánh Hòa, Mẫu giáo Khánh Hòa; Đình Thần Khánh Hòa, Chùa Châu Khánh; Chùa Long Khánh.	30	Ngang 05 cái; dọc 25 cái
	XÃ MỸ PHÚ	20	Ngang 04 cái; dọc 16 cái
1	Từ đường Thành cả lân đến chợ ba tiệm	10	Ngang 02 cái; dọc 08 cái
2	Từ kênh 3 ấp Mỹ An đến kênh 3 ấp Mỹ Quý	5	Ngang 01 cái; dọc 04 cái

3	Từ kênh 7 Hào Đề lớn ấp Mỹ Phước đến Giáp ranh xã Ô Long Vĩ	5	Ngang 01 cái; dọc 04 cái
	XÃ BÌNH PHÚ	10	Ngang 02 cái; dọc 08 cái
1	Đường vào khu dân cư ấp Bình Đức đến ấp Bình An	10	Ngang 02 cái; dọc 08 cái
	XÃ BÌNH CHÁNH	10	Ngang 02 cái; dọc 08 cái
1	Khu dân cư Trung tâm xã (từ cầu kinh 7 đến trạm y tế xã)	5	Ngang 01 cái; dọc 04 cái
2	Khu Văn hóa (cụm khu dân cư vượt lũ)	5	Ngang 01 cái; dọc 04 cái
III	Trong các công viên	45	Ngang 07 cái; dọc 38 cái
	THỊ TRẤN CÁI DẦU	10	Băng rôn dọc 10 cái
1	Công viên Hai Bà Trưng (trước Công an huyện)	2	Băng rôn dọc 02 cái
2	Công viên Võ Thị Sáu (khu dân cư ấp Bình Hòa)Joa2)Hòa()	2	Băng rôn dọc 02 cái
3	Công viên Huyền Trân Công chúa (khu dân cư ấp Bình Hòa)	2	Băng rôn dọc 02 cái
4	Hai Công viên Khu Đông Bắc (khu dân cư Đông Bắc QL 91)	4	Băng rôn dọc 04 cái
	XÃ KHÁNH HÒA	10	Ngang 02 cái; dọc 08 cái
1	Khuôn viên xung quanh nhà văn hóa xã; Công an xã; trạm y tế xã.	5	Ngang 01 cái; dọc 04 cái
2	Khuôn viên trụ sở UBND xã	5	Ngang 01 cái; dọc 04 cái
	XÃ THẠNH MỸ TÂY	5	Ngang 01 cái; dọc 04 cái
1	Đường vào đền thờ (tỉnh lộ 945 cũ đến khuôn viên di tích đền thờ)	5	Ngang 01 cái; dọc 04 cái
	XÃ BÌNH THỦY	10	Ngang 02 cái; dọc 08 cái
1	Trong khuôn viên (đầu ấp Bình Hòa)	5	Ngang 01 cái; dọc 04 cái
2	Trong khuôn viên (sân trung tâm chợ Bình Thủy)	5	Ngang 01 cái; dọc 04 cái
	XÃ MỸ ĐỨC	10	Ngang 02 cái; dọc 08 cái

1	Trong khuôn viên khu dân cư (từ trước UBND xã đến đầu chợ Mỹ Đức)	10	Ngang 02 cái; dọc 08 cái
ĐƠN VỊ: HUYỆN CHÂU THÀNH			
A	KHU VỰC CẤM TREO BĂNG RÔN		
1	Không được treo trên các cầu, không được tre khuất các trụ đèn giao thông		
B	KHU VỰC ĐƯỢC TREO BĂNG RÔN		
I	Khu vực ngoài đô thị		
	Tất cả các tuyến đường (Không được treo gần các cầu và các đoạn cua 50 mét)		
	Băng rôn ngang		
1	Xã An Hòa:		
	Từ cầu Mặc Cần Dung đến ấp An Phú (suốt tuyến)	5	
	Từ Cầu chợ Hòa phú đến nhà ông Nguyễn Chí Thiên Công tổ 22 ấp An Phú xã An Hòa (suốt tuyến)	5	
	Từ Cầu Kênh Quýt đến văn phòng ấp Bình An 1 (suốt tuyến)	5	
2	Xã Bình Hòa:		
	Từ Mặc Cần Dung đến ấp Phú An I, (suốt tuyến)	5	
	Từ Bến đò Nhà Thúy đến Cầu Mương Út Xuân (tuyến bờ sông Hậu) (suốt tuyến)	5	
	Từ ngã ba lộ Tuyến Tỉnh lộ 941 (suốt tuyến)	5	
3	Xã Bình Thạnh:		
	Từ Văn phòng ấp Thạnh Hưng đến bến đò cây Gòn; (suốt tuyến)	5	
	Từ Văn phòng ấp Thạnh Nhơn đến cầu Khai Long; (suốt tuyến)	5	

	Từ Văn phòng ấp Thạnh Hòa đến Ủy Ban nhân dân xã Bình Thạnh (suốt tuyến)	5	
4	Xã Cần Đăng:		
	Từ Chùa Press Tung đến khu dân cư Mương Miếu ấp Cần Thuận. (suốt tuyến)	5	
	Từ cầu Bốn Tổng đến cầu Đình; (suốt tuyến)	5	
	Từ Khu dân cư ấp Cần Thạnh đến Kênh Ba Xã. (suốt tuyến)	5	
5	Xã Vĩnh Hanh:		
	Từ khu dân cư Mương Miếu ấp Cần Thuận xã Cần Đăng đến cầu Kênh Đào; (suốt tuyến)	5	
	Từ Cầu Mương Miếu đến cầu Đúc phía lộ nhựa. (suốt tuyến)	5	
	Từ cầu Kênh Đào đến cầu Sắt xã Vĩnh Nhuận. (suốt tuyến)	5	
6	Xã Vĩnh An:		
	Từ cầu Số 5 đến chợ Số 10. (suốt tuyến)	5	
	Từ Cầu 16 đến Dinh Sơn Trung; (suốt tuyến)	5	
	Từ cầu Số 5 đến Kênh Ranh Làng (suốt tuyến)	5	
7	Xã Tân Phú:		
	Từ cầu Kênh làng đến cầu Bửu Liêm (suốt tuyến)	5	
	Từ Trung tâm chợ Tân Phú đến giáp đập kênh phèn xã Vĩnh Nhuận (suốt tuyến)	5	
	Từ Kênh phèn (ranh xã Vĩnh Nhuận) đến Cầu đúc. (suốt tuyến)	5	
8	Xã Vĩnh Nhuận		
	Từ Trường THCS xã Vĩnh Nhuận đến đập Kênh phèn ranh xã Tân Phú; (suốt tuyến)	5	

	Từ UBND xã Vĩnh Nhuận cầu sắt ranh làng Vĩnh Hạnh; (suốt tuyến)	5	
	Từ quán cà phê Tư Lữ đến cầu Chung xây (suốt tuyến)	5	
9	Xã Vĩnh Thành:		
	Từ Cổng chào xã nông thôn mới (ranh xã Hòa Bình Thạnh) đến Cổng chào xã nông thôn mới (ranh xã Mỹ Khánh, TPLX) (suốt tuyến)	5	
	Từ cầu Tân thành 2 đến cầu Chung xây (ranh xã Vĩnh nhuận; (suốt tuyến)	5	
	Từ cầu Tân Thành 2 đến Cổng chào xã Nông thôn mới (ranh xã Vĩnh lợi) (suốt tuyến)	5	
10	Xã Vĩnh Lợi:		
	Từ Cổng chào (ranh xã Hòa Bình Thạnh) đến ngã tư Cầu Đầu Lộ. (suốt tuyến)	5	
	Từ Cầu Ba Xã đến Cầu Mương Đình (ranh xã Vĩnh Nhuận) (suốt tuyến)	5	
	Từ Cầu Ngã Cái (Đoan ranh xã Cần Đăng) đến cổng chào (ranh xã Vĩnh Thành) (suốt tuyến)	5	
11	Xã Hòa Bình Thạnh		
	Từ chợ Vàm kính đến cổng chào (ranh xã Vĩnh Thành) (suốt tuyến)	5	
	Từ cầu chùa đến UBND xã Hòa Bình Thạnh; (suốt tuyến)	5	
	Từ cây xăng Tư Nam đến cổng chào (ranh xã Vĩnh Lợi) (suốt tuyến)	5	
	Bảng rôn dục.		
1	Xã An Hòa:		

	Từ cầu Mạc Cẩn Dung đến Cầu Kênh Quýt (đoạn ranh xã Bình Mỹ, huyện Châu Phú) (suốt tuyến)	100	
2	Xã Bình Hòa:		
	Từ cầu Muong Út Xuân đến phía trước UBND xã Bình Hòa (tuyến QL 91) (suốt tuyến)	50	
	Từ ngã ba lộ Tề Tri tôn đến chùa Kỳ Duyên (Tuyến Tỉnh lộ 941) (suốt tuyến)	50	
3	Xã Bình Thạnh;		
	Từ Văn phòng ấp Thạnh Hòa đến Ủy Ban nhân dân xã Bình Thạnh (suốt tuyến)	50	
	Từ Văn phòng ấp Thạnh Hưng đến bến đò cây Gòn; (suốt tuyến)	50	
4	Xã Cần Đăng:	100	
	Từ Chùa Press Tung đến khu dân cư Muong Miếu ấp Cần Thuận (suốt tuyến)		
5	Xã Vĩnh Hanh: Tuyến từ khu dân cư Muong Miếu đến Cầu Kênh đào (suốt tuyến)	100	
6	Xã Vĩnh An: Tuyến từ cầu Số 5 đến chợ Số 10 (đường tỉnh lộ 941 suốt tuyến)	100	
7	Xã Tân Phú: Tuyến từ khu dân cư Tân Phú đến Trạm y tế xã Tân Phú	100	
8	Xã Vĩnh Nhuận:		
	Từ trường TH A Vĩnh Nhuận đến quán cà phê Tư Lữ (suốt tuyến)	40	
	Từ quán cà phê Tư Lữ đến cầu Chung Xây. (suốt tuyến)	60	
9	Xã Vĩnh Thành:		
	Từ Cổng chào xã nông thôn mới (ranh xã Hòa Bình thanh) đến Cổng chào xã nông thôn mới (ranh xã Mỹ Khánh, TPLX) (suốt tuyến)	50	

	Từ cầu Tân thành 2 đến cầu Chung xây (ranh xã Vĩnh nhuận; (suốt tuyến)	30	
	Từ cầu Tân Thành 2 đến Cổng chào xã Nông thôn mới (ranh xã Vĩnh lợi) (suốt tuyến)	20	
10	Xã Vĩnh Lợi: từ trung tâm chợ Vĩnh Lợi đến cổng giáp ranh xã Vĩnh Thành (suốt tuyến)	100	
11	Xã Hòa Bình Thạnh:		
	Từ cầu chùa đến UBND xã Hòa Bình Thạnh; (suốt tuyến)	50	
	Từ chợ Vàm kính đến cổng chào (ranh xã Vĩnh Thành) (suốt tuyến)	50	
II	Đường nội ô		
	Băng rôn ngang		
1	Thị trấn An Châu:		
	Đường Lê Lợi, (từ Cty CP tập đoàn Lộc Trời đến phà Mương Ranh) (suốt tuyến)	30	
	Đường Võ Văn Kiệt (từ đoạn tiếp giáp đường Lê Lợi đến phía trước của khu Trung tâm văn hóa, thể thao) (suốt tuyến)	20	
2	Thị trấn Vĩnh Bình:		
	Từ Trung tâm Công nghệ Sinh học đến Cầu số 5 (Tỉnh lộ 941) (suốt tuyến)	30	
	Từ cầu số 5 (TL 947) đến cầu Bửu Liêm (suốt tuyến)	20	
	Băng rôn dọc		
1	Thị trấn An Châu:		
	Đường Lê Lợi, (từ cầu Xếp Bà Lý đến Cầu Mương Út xuân); (suốt tuyến)	150	
	Đường Võ Văn Kiệt (suốt tuyến)	100	
	Đường Nguyễn Trãi (suốt tuyến)	30	

	Đường Nguyễn Văn Cừ (suốt tuyến)	20	
2	Thị trấn Vĩnh Bình:		
	Từ Trung tâm Công nghệ Sinh học đến Cầu số 5 (Tỉnh lộ 941) (suốt tuyến)	200	
	Từ cầu số 5 (TL 947) đến cầu Bửu Liêm (suốt tuyến)	100	
III	Trong các công viên		
1	- Công Viên ngã ba lộ tế xã Bình Hòa	50	
	- Công viên An Hòa,	50	
	- Công viên Vĩnh Hạnh,	50	
	- Công Viên Vĩnh Bình,	50	
	- Công viên Vĩnh Nhuận	50	
	- Công viên Văn hóa thị trấn An Châu	50	
ĐƠN VỊ: HUYỆN CHỢ MỚI			
A	KHU VỰC CẮM TREO BĂNG RÔN (không)		
B	KHU VỰC ĐƯỢC TREO BĂNG RÔN		
I	Khu vực ngoài đô thị		
1	Xã Bình Phước Xuân		
	- Từ UBND xã đến Cầu Bà quay (giáp ranh xã Tấn Mỹ) .	150 dọc, 50 ngang	
	- Từ UBND xã đến giáp ranh xã Mỹ Hiệp	150 dọc, 50 ngang	
2	Xã Mỹ Hiệp		
	Cổng chào Mỹ Hiệp – Tấn Mỹ	02 dọc	
	Cổng chào Mỹ Hiệp – Tấn Mỹ (Tấn Hưng, Tấn Mỹ)	02 dọc	
	Cổng chào Mỹ Hiệp – Bình Phước Xuân	02 dọc	
3	Xã An Thạnh Trung		
	Khu vực từ Cầu Chung Đùn đến ranh xã Hòa Bình	100 dọc, 50 ngang	

	Đoạn đường liên ấp từ cầu Cái Nai đến cầu Rạch Chanh	20 dọc,10 ngang	
	Đoạn đường liên ấp Kênh Xáng Long An (Từ Miếu Thần nông đến cầu chung Đùn)	20 dọc,10 ngang	
	Đoạn đường liên ấp Kênh Xáng A-B. Từ cầu (Trường THCS An Thạnh Trung đến cầu kinh xáng giáp ranh xã Long Kiến).	50 dọc, 50 ngang	
4	Xã Long Điền A		
	Khu vực ấp Long Hòa 2 (VP ấp, Chùa, Bến đò Lộ Mới, 2 đường ngang)	10 dọc,10 ngang	
	Khu vực Long Hòa I (VP ấp, BTSPGHH, Trường học, bến đò Dơi Lửa, 2 đường ngang)	10 dọc	
	Khu vực Long Bình (VP ấp, bến xe, Miếu Hội, đường 10 Tái, nghĩa trang, xã đội, trường học)	10 dọc,10 ngang	
	Khu vực Long Định (Vp ấp, Chợ Thủ, UBND xã, CA xã, Trạm y tế, Đình, Bến đò Chợ Thủ, huyện đội	10 dọc,10 ngang	
	Khu vực Long Thuận 2 (VP ấp, nhà thờ, chợ Quán Bền, chùa Phước Điền, 02 ngang đường	10 dọc,10 ngang	
	Khu vực Long Thuận 1 (VP ấp, Cột Dây Thép, Trường Phù Đồng, bến đò Cột Dây Thép)	10 dọc,10 ngang	
5	Xã Mỹ An		
	- Từ UBND xã đến giáp ranh xã An Thạnh Trung (tỉnh lộ 944)	40 dọc, 40 ngang	
	- Từ Ngã 3 kinh Cừu Hội đến cầu Chùa (tỉnh lộ 942)	60 dọc 60 ngang	

6	Xã Kiến An		
	- Từ cầu ông Chưởng đến cầu Thuận Giang	50 dọc 20 ngang	
	- Từ cầu Thuận Giang đến Cầu ngã 4 Kiến Bình 1	50 dọc 30 ngang	
	- Từ cầu Ngã 4 Kiến Bình 1 đến giáp ranh xã Mỹ Hội Đông	20 dọc 20 ngang	
	- Từ cầu ngã 4 Kiến Bình 1 đến Cầu Bảy Dực	50 dọc, 50 ngang	
	- Khu dân cư Kiến Bình 1	30 dọc, 30 ngang	
7	Xã Hòa An		
	Khu vực Cầu Trường Tiền đến bẻ đò Hòa An	50 dọc, 50 ngang	
	Đoạn cầu Cái Sơn đến ranh xã Hội An	100 dọc, 100 ngang	
8	Xã Long Kiến		
	Từ cầu Bà Vệ đến cầu Chung Đùn (tỉnh lộ 946)	200 dọc, 150 ngang	
9	Xã Long Giang		
	Đường liên xã DH17 (Đoạn giáp ranh xã Kiến Thành đến giáp ranh Nhơn Mỹ)	50 dọc, 50 ngang	
	Các đường liên ấp kênh mương ấp, mương chùa, rạch xoài, Cà Mau lớn, Cà Mau nhỏ, Cái đầu	100 dọc, 50 ngang	
10	Xã Mỹ Hội Đông		
	- Từ cổng chào giáp ranh Kiến An đến Cua 2 Con Nai (giáp xã Nhơn Mỹ)	100 dọc, 100 ngang	

	- Công viên trước UBND xã	04 ngang	
11	Xã Kiến Thành		
	Đường liên xã DH17 (Đoạn giáp ranh xã Kiến An đến giáp ranh xã Long Giang)	100 dọc.50 ngang	
	Đường liên xã DH18 (Đoạn từ Chợ Cái Xoài đến giáp ranh xã Nhơn Mỹ)	50 dọc,20 ngang	
	Các đường liên ấp Kênh Cà Mau, Mương Lớn, Lung giang, Ấp Sủ	100 ngang	
12	Xã Hòa Bình		
	- Từ Cầu Tầm Pha đến Bến phà An Hòa	50 dọc, 50 ngang	
	- Từ Bến Phà An Hòa đến giáp ranh xã Hòa An (tỉnh lộ 946)	50 dọc, 50 ngang	
	- Từ Bến phà An Hòa đến giáp ranh xã An Thạnh Trung	100 dọc	
13	Xã Tấn Mỹ		
	- Từ Cầu Bà Quay đến Chùa Thành Hoa (Chùa Đạo Nằm)	100 dọc, 50 ngang	
	- Từ Chùa Thành Hoa đến giáp ranh xã Mỹ Hiệp	50 dọc, 30 ngang	
	- Từ Ngã 3 Bưu Điện đến Cầu Gãy (giáp ranh xã Mỹ Hiệp)	50 dọc 20 ngang	
14	Xã Nhơn Mỹ		
	- Từ Cầu Chợ Nhơn Mỹ đến giáp ranh xã Long Giang	100 dọc, 50 ngang	
	- Từ Xã Đội Nhơn Mỹ đến giáp ranh xã Kiến Thành	80 dọc , 40 ngang	

	- Từ Xã Đội Nhơn Mỹ đến cua 2 Con Nai (giáp ranh xã Mỹ Hội Đông)	20 dọc 10 ngang	
15	Xã Hội An		
	- Từ Cầu Cái tàu Thương đến cầu Kinh Cru Hội	100 dọc 50 ngang	
	- Từ Chợ cũ Cái tàu Thương đến giáp ranh xã Hòa An	100 dọc, 50 ngang	
16	Xã Long Điền B		
1	- Từ Cổng chào ranh xã (ấp Long Phú 2) đến Chợ Bà Vệ (ấp Long Tân)	150 dọc 80 ngang	
	- Từ Văn phòng ấp Long Tân đến cầu Kênh Xáng (giáp ranh thị trấn Mỹ Luông)	50 dọc, 20 ngang	
17	Thị trấn Chợ Mới		
	Đường tỉnh lộ 942 (Đường dẫn cầu Ông Chương). Từ Bến xe Chợ Mới đến đóc cầu Ông Chương	100 dọc	
	Đường tỉnh lộ 942. Từ Bến xe Chợ Mới đến Công viên thị trấn Chợ Mới	50 dọc, 10 ngang	
II	Đường nội ô		
1	Thị trấn Chợ Mới		
	Đường Trần Hưng Đạo	20 dọc	
	Đường Lê Lợi	20 dọc	
	Đường Nguyễn Huệ	10 dọc	
	Đường Nguyễn Hữu Cánh	30 dọc	
	Đường Nguyễn Văn Hưởng	10 dọc	
2	Thị trấn Mỹ Luông		
	Đường Nguyễn Văn Hưởng	10 dọc	
	Đường Nguyễn Quang Sáng	10 dọc	
	Đường Ung Văn Khiêm	10 dọc	
	Đường Nguyễn Thanh Sơn	10 dọc	

	Đường Lương Văn Cù	10 dọc	
	Đường Võ Ánh Đăng	10 dọc	
III	Trong công viên		
	Trong khuôn viên Công viên thị trấn	10 dọc	
IV	Dãy phân cách		
1	Thị trấn Chợ Mới		
	Đường Nguyễn Hữu Cảnh	50 dọc	
	Đường dẫn cầu Ông Chưởng. Từ bến xe Chợ Mới đến dốc cầu Ông Chưởng	100 dọc	
2	Thị trấn Mỹ Luông		
	Đường Tỉnh lộ 942. Từ Cầu Chùa đến cầu Tân Mỹ - Mỹ Luông	100 dọc, 10 ngang	
	Đường Châu Văn Liêm	50 dọc	
	Đường Hương lộ 1. Từ Trung tâm thương mại Mỹ Luông đến giáp ranh xã Long Điền B	100 dọc, 100 ngang	
ĐƠN VỊ: HUYỆN PHÚ TÂN			
A	KHU VỰC CẮM TREO BĂNG RÔN		
B	KHU VỰC ĐƯỢC TREO BĂNG RÔN		
I	Khu vực ngoài đô thị: Tất cả các tuyến đường trên địa bàn huyện		
1	Xã Long Hoà	50 dọc	
	Tỉnh lộ 954 - từ ranh Phường Long Sơn (TX Tân Châu) đến hết ranh giáp xã Phú Lâm.	3 ngang	
2	Xã Phú Lâm	50 dọc	

	Tỉnh lộ 954 - từ ranh xã Long Hòa đến hết ranh giáp xã Phú Thạnh.		
3	Xã Phú Thạnh	50 dọc	
	Tỉnh lộ 954 - từ ranh xã Phú Lâm đến hết ranh giáp thị trấn Chợ Vàm.		
4	Thị trấn Chợ Vàm	100 dọc	
	Tỉnh lộ 954 - từ ranh xã Phú Thạnh đến hết ranh giáp xã Phú An.	10 ngang	
5	Xã Phú An	50 dọc	
	Tỉnh lộ 954 - từ ranh thị trấn Chợ Vàm đến hết ranh giáp xã Phú Thọ.	3 ngang	
6	Xã Phú Thọ.		
	- Tỉnh lộ 954 - từ ranh xã Phú An đến hết ranh giáp thị trấn Phú Mỹ.	50 dọc	
	- Tuyến dân cư Phú Mỹ - Phú Thọ từ ranh Phú Mỹ đến trụ sở UBND xã.	8 ngang	
7	Thị trấn Phú Mỹ.		
	- Toàn tuyến đường Tôn Đức Thắng		
	- Toàn tuyến đường Nguyễn Trung Trực	150 dọc	
	- Toàn tuyến đường Chu Văn An	23 ngang	
	- Toàn tuyến đường Lê Duẩn		
	- Toàn tuyến đường Trần Văn Thành		
	- Toàn tuyến đường Trương Định		
8	Xã Tân Hoà	50 dọc	
	Tỉnh lộ 954 - từ ranh thị trấn Phú Mỹ đến cầu Cái Đầm giáp xã Bình Thạnh Đông.	30 ngang	
9	Xã Tân Trung		
	- Tỉnh lộ 942 – ngã tư Bưu điện xuống bèn Phà Thuận Giang.	50 dọc	

	- Tỉnh lộ 954 giáp xã Tân Hòa toàn tuyến.		
10	Bình Thạnh Đông	100 dọc	
	Tỉnh lộ 951- Từ phà Năng Gù đến giáp ranh xã Phú Bình.	26 ngang	
11	Xã Phú Bình	100 dọc	
	- Tỉnh lộ 951- Từ ranh xã Bình Thạnh Đông đến hết ranh giáp xã Hòa Lạc.	26 ngang	
	- Toàn tuyến đường Liên xã (làng nghề bó chổi)		
12	Xã Hiệp Xương		
	- Huyện lộ - Từ ranh xã Phú Hưng đến cầu đình UBND xã.	50 dọc	
	- Huyện lộ - Từ ranh UBND xã đến trường Tiểu học Hiệp Xương (điểm phụ)		
13	Xã Phú Hưng		
	- Huyện lộ - Từ ranh thị trấn Phú Mỹ đến cầu đình Phú Hưng	100 dọc	
	- Huyện lộ - Từ cầu Đình xã Phú Hưng đến hết ranh giáp xã Tân Hòa.		
14	Xã Hòa Lạc		
	- Tỉnh lộ 951- Từ ranh xã Bình Thạnh Đông đến hết ranh giáp xã Hòa Lạc.	100 dọc	
	- Huyện Lộ - Từ ranh tỉnh lộ 951 đến giáp ranh xã Phú Thành	3 ngang	
15	Xã Phú Hiệp	50 dọc	
	Tỉnh lộ 951- Từ ranh xã Hòa Lạc đến hết ranh xã giáp xã Châu Phong (TX Tân Châu)	5 ngang	
16	Xã Phú Long	50 dọc	
	Huyện lộ (kênh Thần Nông) - Giáp ranh xã Phú Vĩnh đến hết ranh giáp xã Phú Thành	14 ngang	

17	Xã Phú Thành		
	Huyện lộ (kênh Thần Nông) – Từ ranh xã Phú Long đến hết ranh giáp xã Phú Xuân	50 dọc	
18	Xã Phú Xuân		
	Huyện lộ (kênh Thần Nông) - Giáp ranh xã Phú Thành đến hết ranh giáp xã Phú Hưng.	50 dọc	
III	Trong các công viên:		
	- Công viên Trung tâm thương mại Phú Mỹ	9 ngang	
	- Công viên thị trấn Phú Mỹ	30 dọc	
	- Công viên Phú Mỹ		
IV	Trên dây phân cách: không		
ĐƠN VỊ: HUYỆN THOẠI SƠN			
A	KHU VỰC CẮM TREO BĂNG RÔN		
	Không có		
B	KHU VỰC ĐƯỢC TREO BĂNG RÔN		
1	Xã Vĩnh Chánh	230	băng rol ngang 30; băng rôn dọc 200
	+ Tuyến Mặc Cần Dện lớn từ Giáp ranh TT Phú Hòa đến giáp ranh xã Vĩnh Khánh	55	50 phước dọc; 5 băng rol ngang
	+ Tuyến kênh Đồn Đông từ giáp ranh Phú Thuận đến giáp ranh xã Vĩnh Khánh	60	50 phước dọc; 10 băng rol ngang
	+ Tuyến kênh Thanh niên từ cầu Tám Huệ đến cầu Thu Cúc	60	50 phước dọc; 10 băng rol ngang
	+ Tuyến Mặc Cần Dện nhỏ từ Đình Vĩnh Chánh đến nhà Ông Trần Văn Diện	55	50 phước dọc; 5 băng rol ngang
2	Thị trấn Phú Hòa	220	băng rol ngang 20; băng rôn dọc 200

	+ Tuyến tỉnh lộ 943: từ cổng chào ranh thị trấn phú hòa giáp TPLX đến cầu mương trâu giáp xã Vĩnh Trạch	110	100 phước dọc; 10 băng rol ngang
	+ Tuyến 2 : từ Cầu đình đến cầu Hòa Thuận giáp xã Phú Thuận	110	100 phước dọc; 10 băng rol ngang
3	Thị trấn Óc Eo	220	băng rol ngang 20; băng rôn dọc 200
	+ Đường Nguyễn Thị Hạnh – Nguyễn Văn Muôn từ Cầu Ba Thê 4 giáp xã Vọng Đông đến Cổng Núi Nhỏ giáp xã Vọng Thê	110	100 phước dọc; 10 băng rol ngang
	+ Tuyến đường Lâm Thanh Hồng : từ ấp Trung Sơn giáp ấp Tân Hiệp A đến ấp Trung Sơn ngã 3 UBND thị trấn Óc Eo	110	100 phước dọc; 10 băng rol ngang
4	Xã Phú Thuận	230	băng rol ngang 30; băng rôn dọc 200
	+ Tuyến 1 từ ấp Kênh Đào đến giáp ranh phường Mỹ Thạnh TPLX	55	50 phước dọc; 5 băng rol ngang
	+ Tuyến 2 từ ranh thị trấn Phú Hòa đến UBND xã Phú Thuận	60	50 phước dọc; 10 băng rol ngang
	+ Tuyến 3 từ ấp Kênh Đào đến ấp Hòa Tây B	60	50 phước dọc; 10 băng rol ngang
	+ Tuyến 4 từ Ranh xã Vĩnh Trinh huyện Vĩnh Thạnh đến ranh xã Thạnh Mỹ huyện Vĩnh Thạnh	55	50 phước dọc; 5 băng rol ngang
5	Xã Vĩnh Phú	230	băng rol ngang 30; băng rôn dọc 200
	+ Tuyến chính: từ ấp Trung Phú 1 đến Trung Phú 2 và khu dân cư Trung phú 3	60	50 phước dọc; 10 băng rol ngang
	+ Tuyến Ranh làng từ ấp Trung Phú 4 đến ấp trung Phú 6	55	50 phước dọc; 5 băng rol ngang

	+ Tuyến ấp Trung Phú 5	55	50 phước dọc; 5 băng rol ngang
	+ Tuyến khu dân cư ấp Trung Phú 3 đến ấp Trung Phú 6	60	50 phước dọc; 10 băng rol ngang
6	Xã Định Thành	230	băng rol ngang 30; băng rôn dọc 200.
	- Tuyến 1: Tỉnh lộ 943 từ Trại Giam đến kênh F	60	50 phước dọc; 10 băng rol ngang
	- Tuyến 2: ĐH 78 từ kênh Ông Đốc đến kênh F	55	50 phước dọc; 5 băng rol ngang
	- Tuyến Lộ tè Định Thành từ ĐH 78 đến TL 943	60	50 phước dọc; 10 băng rol ngang 2,8 km
	- Tuyến kênh H từ ĐH 78 đến TL 943	55	50 phước dọc; 5 băng rol ngang
7	Xã Thoại Giang	230	băng rol ngang 30; băng rôn dọc 200.
	- Tuyến Tỉnh lộ 960 từ cầu Thoại Giang đến cầu Thoại Giang 2	115	100 phước dọc; 15 băng rol ngang
	- Tuyến Tỉnh lộ 943 từ cầu Thoại Giang đến cầu Ba Thê 1	115	100 phước dọc; 15 băng rol ngang
8	Xã Vọng Đông	230	băng rol ngang 30; băng rôn dọc 200.
	+ Tuyến 1 đường tỉnh 943 từ Cầu Ba Thê 1 đến cầu Ba Thê 4	120	100 phước dọc; 20 băng rol ngang
	+ Tuyến lộ 15 từ cầu Núi Tượng Số 1 đến giáp xã An Bình	55	50 phước dọc; 5 băng rol ngang
	+ Tuyến 3 từ Cầu dây Văng ấp Sơn Thành đến giáp xã Mỹ Phú Đông	55	50 phước dọc; 5 băng rol ngang

9	Xã Bình Thành	230	băng rol ngang 30; băng rôn dọc 200
	- Tuyến 1 ấp Tây Huề từ Cầu kênh D đến cầu kênh B	50	40 phước dọc; 10 băng rol ngang
	- Tuyến 2 từ Cầu Thoại II đến cầu xã Diều	45	40 phước dọc; 5 băng rol ngang
	- Tuyến 3 từ Cầu Thoại giang III đến cầu Hiên Hảo	45	40 phước dọc; 5 băng rol ngang
	- Tuyến 4 từ cầu Đông Thành đến cầu Kiên Hảo	45	40 phước dọc; 5 băng rol ngang
	- Tuyến đường chính từ đường dẫn ấp Nam Huề đến đường dẫn ấp Bình Thành	45	40 phước dọc; 5 băng rol ngang
10	Xã An Bình	230	băng rol ngang 30; băng rôn dọc 200.
	+ Tuyến Tỉnh lộ 947 từ ấp Phú Bình đến ấp Phú Hiệp	115	100 phước dọc; 15 băng rol ngang
	+ Tuyến lộ 15 từ ấp Sơn Hiệp đến ấp Phú Hiệp giáp xã Tây Phú	115	100 phước dọc; 15 băng rol ngang
11	Xã Mỹ Phú Đông	230	băng rol ngang 30; băng rôn dọc 200
	+ Tuyến Núi chóc - Năng Gù :Từ Cầu Trường tiền giáp Vĩnh Phú đến Cầu Mỹ Giang giáp Vọng Đông	80	70 phước dọc; 10 băng rol ngang
	+ Tuyến MPĐ - Tây Phú :Từ KDC ấp Tân Phú đến Cầu kênh 4 giáp An Bình	60	50 phước dọc; 10 băng rol ngang
	+ Tuyến MPĐ - Định Mỹ :Từ Chợ MPĐ đến Cầu Kênh 2 giáp Định Mỹ	90	80 phước dọc; 10 băng rol ngang
12	Xã Vĩnh Khánh	230	băng rol ngang 30; băng rôn dọc 200

	+ Tuyến 1 từ Tỉnh lộ 943 đến cầu Bùi Trung Ôn	65	50 phươn dọc; 15 băng rol ngang
	+ Tuyến 2 Từ cầu Bùi Trung Ôn đến cầu kênh H giáp Thạnh An Cần Thơ	55	50 phươn dọc; 5 băng rol ngang
	+ Tuyến 3 từ cầu Bùi Trung Ôn đến kênh T7 giáp Vĩnh Chánh	55	50 phươn dọc; 5 băng rol ngang
	+ Tuyến 4 từ cầu Bùi Trung Ôn đến kênh ranh giáp Thạnh Quới Cần Thơ	55	50 phươn dọc; 5 băng rol ngang
13	Xã Định Mỹ	230	băng rol ngang 30; băng rôn dọc 200
	+ Tuyến chính từ ấp Phú Hữu đến ấp Mỹ Thành	65	50 phươn dọc; 15 băng rol ngang
	+ Tuyến kênh Mỹ Giang giáp ranh với xã Mỹ Phú Đông Từ cầu Mỹ giang đến cầu Mũi Tàu	55	50 phươn dọc; 5 băng rol ngang
	+ Tuyến kênh Trường Tiền giáp ranh xã Mỹ Phú Đông từ cầu Trường Tiền đến Cầu kênh hai	55	50 phươn dọc; 5 băng rol ngang
	+ Tuyến Khu dân cư Chợ Trường Tiền	55	50 phươn dọc; 5 băng rol ngang
14	Xã Vọng Thê	230	băng rol ngang 30; băng rôn dọc 200
	+ Tuyến 1 : từ tỉnh lộ 943 đến cầu mướp Giăng	65	50 phươn dọc; 15 băng rol ngang
	+ Tuyến 2 : từ Cầu sắt đến cầu ranh giáp xã An Bình	55	50 phươn dọc; 5 băng rol ngang
	+ Tuyến 3 : Tỉnh lộ 947 từ Cầu Thanh niên đến giáp xã Mỹ Hiệp Sơn Kiên Giang	55	50 phươn dọc; 5 băng rol ngang
	+ Tuyến 4 từ cầu mướp Giăng đến giáp rang xã Tây Phú	55	50 phươn dọc; 5 băng rol ngang

15	Xã Tây Phú	230	băng rol ngang 30; băng rôn dọc 200
	+ Tuyến lộ 943 : từ giáp cầu mướp giăng xã Vọng Thê đến cầu kênh Làng	115	100 phướn dọc; 15 băng rol ngang
	+ Tuyến Bờ Tây kênh mướp Giăng từ cầu Hiệp Hùng đến cầu ranh xã Tân Phú	115	100 phướn dọc; 15 băng rol ngang
16	Xã Vĩnh Trạch	230	băng rol ngang 30; băng rôn dọc 200
	+ Tuyến lộ Tây cò từ ấp Trung Bình nhất đến Cầu Ba Bần	70	60 phướn dọc; 10 băng rol ngang
	+ Tuyến lộ Thanh Niên từ ĐT 943 đến giáp xã Vĩnh Chánh	90	80 phướn dọc; 10 băng rol ngang
	+ Tuyến Vĩnh Trung từ Đình Vĩnh Trạch đến cầu kênh Ông Đốc	70	60 phướn dọc; 10 băng rol ngang
17	Thị trấn Núi Sập	330	băng rol ngang 30; băng rôn dọc 300
	- Tuyến Nguyễn Huệ từ cầu kênh F tới cầu Thoại Giang	30	25 phướn dọc; 5 băng rol ngang

	- Tuyến Nguyễn Văn Trỗi: từ nhà bia tới Lòng Hồ số 01	30	25 phurôn dọc; 5 băng rol ngang
	- Tuyến đường Võ Văn Kiệt :từ THCS Núi Sập tới cầu Kênh E (Cầu Bà Sáu Lợi)	30	25 phurôn dọc; 5 băng rol ngang
	- Tuyến Nguyễn Văn Linh : từ ấp Bắc Sơn tới cầu đôi cán bộ khu dân cư	30	25 phurôn dọc; 5 băng rol ngang
	- Tuyến Thoại Ngọc Hầu: từ cua bà sáu gà ấp Nam Sơn tới cầu bà sáu lợi	28	25 phurôn dọc; 3 băng rol ngang
	- Tuyến Nguyễn Thị Minh Khai: từ nhà bia tới cầu đập đá	27	25 phurôn dọc; 2 băng rol ngang
	- Tuyến Lê Lợi :Từ nhà trọ Hữu Nghị tới vòng đai tới cầu đập đá	28	25 phurôn dọc; 3 băng rol ngang
	- Tuyến Trần Nguyên Hãn:từ ngã ba Lòng Hồ số 01 tới ngã ba cua cây me	27	25 phurôn dọc; 2 băng rol ngang

ĐƠN VỊ: HUYỆN TRI TÔN

A	KHU VỰC CẮM TREO BĂNG RÔN		
	(Không có)		
B	KHU VỰC ĐƯỢC TREO BĂNG RÔN		
I	Khu vực ngoài đô thị		
1	Quốc lộ N1, Từ Cầu 23 đến ranh giới xã Vĩnh Gia.	50	(Băng rôn ngang 05, băng dọc 45)
2	Tỉnh lộ 955B, Từ Bia Chiến thắng Cầu sắt Vĩnh Thông đến Công viên Ngã ba Lạc Quới	50	(Băng rôn ngang 02, băng dọc 48)
3	Quốc lộ N1, Từ cổng trào ranh xã Lạc Quới đến Cầu Ranh xã Vĩnh Phú-Kiên Giang. (Toàn Tuyến)	50	(Băng rôn ngang 10, băng dọc 40)
4	Tỉnh lộ 941, từ cầu số 10 đến cầu số 13	50	(Băng rôn ngang 05, băng dọc 45)
5	Tỉnh lộ 941, Từ cầu số 15 đến cầu số 13	50	(Băng rôn ngang 05, băng dọc 45)

6	Tỉnh lộ 941 Từ điện máy thanh niên đến cầu 16	50	(Băng rôn ngang 2,băng dọc 48)
7	Tỉnh lộ 943, Từ cổng số 5 đến cổng số 7	50	(Băng rôn ngang 2,băng dọc 48)
8	Tỉnh lộ 943, Từ cổng số 7 đến trụ sở Công an xã	50	(Băng rôn ngang 05,băng dọc 45)
9	Tỉnh lộ 943, Từ giáp xã Núi Tô đến cầu Sóc Triết	50	(Băng rôn ngang 10,băng dọc 40)
10	Tỉnh lộ 943, Từ cổng chùa Soài so đến giáp ranh TT Cô Tô	50	(Băng rôn ngang 05,băng dọc 45)
11	Tỉnh lộ 943, Từ giáp ranh xã TT. Tri Tôn đến Trường THCS Núi Tô	50	(Băng rôn ngang 05,băng dọc 45)
12	Tỉnh lộ 948 Từ công viên Cây Me đến giáp ranh huyện Tịnh Biên	50	(Băng rôn ngang 05,băng dọc 45)
13	Tỉnh lộ 955B, Từ Chợ Châu Lãng đến Xí nghiệp đá Antraco	50	(Băng rôn ngang 05,băng dọc 45)
14	Tỉnh lộ 955B, Từ Xí nghiệp đá An Tra Cô đến giáp thị trấn Ba Chúc)	50	(Băng rôn ngang 20,băng dọc 30)
15	Tỉnh lộ 955B, Từ Đại đội Bộ Binh đến cổng chùa sập gia)	50	(Băng rôn ngang 05,băng dọc 45)
16	Tỉnh lộ 955B, Từ Đài Tưởng niệm đến ngã ba Cây Dầu, Ngã Ba Dầu Lộ	50	(Băng rôn ngang 05,băng dọc 45)
17	Tỉnh lộ Tri Tôn – Vàm Rầy, Từ cầu Lò Gạch đến cầu chữ U	50	(Băng rôn ngang 10,băng dọc 40)
18	Tỉnh lộ Tri Tôn – Vàm Rầy, ấp Ninh Phước, xã Lương An Trà (Từ cầu chữ U đến cầu Cổng Ranh)	50	(Băng rôn ngang 05,băng dọc 45)
19	Tỉnh lộ Tri Tôn – Vàm Rầy, Từ Cầu An Tức đến Cầu Lo Gạch thuộc ấp Ninh Thạnh, xã An Tức	50	(Băng rôn ngang 05,băng dọc 45)

20	Tỉnh lộ Tri Tôn – Vàm Rầy, Từ đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa đến Trường Trung Cấp Nghề Dân Tộc Nội Trú.	50	(Băng rôn ngang 05,băng dọc 45)
21	Tỉnh Lộ 959, Từ cổng chùa Tà Pạ đến giáp ranh xã An Tức.	50	(Băng rôn ngang 02,băng dọc 48)
22	Tỉnh Lộ 959, Từ Chùa Chruôk Pôk đến công vào Ô Thum giáp ranh xã Ô Lâm thuộc 3 ấp Ninh Lợi, Ninh Thuận, Ninh Hòa	50	(Băng rôn ngang 10,băng dọc 40)
23	Tỉnh Lộ 959, Từ giáp ranh xã An Tức đến giáp ranh thị trấn Cô Tô.	50	(Băng rôn ngang 10,băng dọc 40)
24	Tỉnh Lộ 959, Từ gần UBND xã Ô Lâm đến chợ Ô Lâm	50	(Băng rôn ngang 02,băng dọc 45)
25	Tỉnh Lộ 959 , Từ UBND TT. Tri Tôn đến ranh xã Ô Lâm.	50	(Băng rôn ngang 05,băng dọc 45)
26	Tỉnh lộ 949, Từ Ban nhân dân ấp đến giáp ranh xã Lê Trì.	50	(Băng rôn ngang 02,băng dọc 48)
27	- Tỉnh lộ 949, Từ Ban nhân dân ấp đến ngã ba Sóc Tức, đoạn giáp ranh xã An Cư huyện Trịnh Biên); Giáp ranh với TT. Ba Chúc (Toàn tuyến).	50	(Băng rôn ngang 10,băng dọc 40)
28	Tỉnh Lộ 958,Từ Cầu An Tức đến Cầu Lo Gạch thuộc ấp Ninh Thạnh	50	(Băng rôn ngang 05,băng dọc 45)
29	Đoạn từ đầu đường tuyến dân cư theo QĐ 29 (nhà ông Sơn), Từ giáp ranh xã Núi Tô hướng về Tri Tôn (Thuộc ấp Ninh Lợi)	50	(Băng rôn ngang 02,băng dọc 48)
30	Tỉnh lộ 959, Đoạn từ đầu đường AT6 (vào gà đót trái tim) đến Tức Dụp – giáp ranh xã Ô Lâm) ấp Ninh Thuận – xã An Tức	50	(Băng rôn ngang 02,băng dọc 48)
31	Đoạn từ Ban ấp Ninh Thuận đến giáp ranh xã Núi Tô (Đường Hồ Soài Chék) Từ Ban ấp Ninh Thuận đến Hồ Soài Chék	50	(Băng rôn ngang 02,băng dọc 48)

II	Đường nội ô		
1	Đường Hùng Vương, TT. Tri Tôn, Từ điện máy Thanh Niên Đến cầu 16	50	50 băng dọc
2	Đường Trần Hưng Đạo, TT. Tri Tôn, Từ Chân Cầu cây Me đến Kho bạc cũ.	50	50 băng dọc
3	Đường 3/2, TT. Tri Tôn, Từ Chân Cầu Cây Me đến chợ cá.	50	(Băng rôn ngang 05, băng dọc 45)
4	Đường Nguyễn Thị Minh Khai, TT. Tri Tôn, Từ Vòng Xuyến cầu cây me đến công xuyến nhà thờ.	50	(Băng rôn ngang 05, băng dọc 45)
5	Đường Ngô Lợi, TT. Ba Chúc Từ Đài tưởng niệm đến ngã ba Cây Dầu.	50	(Băng rôn ngang 02, băng dọc 48)
6	Đường Liên Hoa Sơn Từ Ngã Ba Cây Dầu đến Ngã Ba Đầu lộ.	50	(Băng rôn ngang 02, băng dọc 48)
7	Đường Thủy Đài Sơn, Từ Ngã Ba Cây Dầu đến Ngã Ba Đầu lộ.	50	(Băng rôn ngang 05, băng dọc 45)
ĐƠN VỊ: HUYỆN TỊNH BIÊN			
A	KHU VỰC CẮM TREO BĂNG RÔN		
B	KHU VỰC ĐƯỢC TREO BĂNG RÔN		
	Khu vực ngoài đô thị	1.58	Ngang 195, dọc 1.385
1	Khu Dân cư Xuân Biên (VP khóm Xuân Biên đến chợ bò Tà Ngáo) (thuộc thị trấn Tịnh Biên)	50	Ngang 10, dọc 40
2	Khu vực cửa khẩu Quốc tế Tịnh Biên (Siêu thị miễn thuế) (thuộc thị trấn Tịnh Biên)	100	Ngang 10, dọc 90
3	Khu vực tiếp giáp Cầu Trà Sư đến giáp ranh xã An Phú (thuộc thị trấn Nhà Bàng)	100	Ngang 10, dọc 90
4	Đoạn từ đầu chợ Nhà Bàng đến giáp ranh xã Thới Sơn (thuộc thị trấn Nhà Bàng)	10	Ngang 2, dọc 8

5	Đoạn đường Nguyễn Sinh Sắc (thuộc thị trấn Nhà Bàng)	70	Ngang 5,dọc 65
6	Trụ sở UBND xã – HL8 (thuộc xã Nhơn Hưng)	5	Ngang 1,dọc 4
7	Trường THCS Nguyễn Sinh Sắc – HL8 (thuộc xã Nhơn Hưng)	20	Ngang 5,dọc 15
8	Trường Tiểu học “A” Nhơn Hưng – HL8 (thuộc xã Nhơn Hưng)	10	Ngang 2,dọc 8
9	Trường Mầm non Nhơn Hưng – HL8 (thuộc xã Nhơn Hưng)	10	Ngang 2,dọc 8
10	Trường TH “B” Nhơn Hưng – TL955A (thuộc xã Nhơn Hưng)	100	Ngang 10,dọc 90
11	Trạm Y tế - TL955A (thuộc xã Nhơn Hưng)	5	Ngang 1,dọc 4
12	BCHQS xã – TL955A (thuộc xã Nhơn Hưng)	5	Ngang 1,dọc 4
13	Văn phòng ấp Đông Hưng – TL955A (thuộc xã Nhơn Hưng)	5	Ngang 1,dọc 4
14	Văn phòng ấp Tây Hưng – Đường Vĩnh Hưng (thuộc xã Nhơn Hưng)	5	Ngang 1,dọc 4
15	Văn phòng ấp Trung Bắc Hưng – Đường Đông Trà Sư (thuộc xã Nhơn Hưng)	5	Ngang 1,dọc 4
16	Chợ tươi sống Chi Lăng (thuộc thị trấn Chi Lăng)	10	Ngang 2,dọc 8
17	Trụ sở Văn phòng Khóm 3 (thuộc thị trấn Chi Lăng)	10	Ngang 2,dọc 8
18	Đường Lê Lợi (Khu vực Lâm Hữu Dụng) (thuộc thị trấn Chi Lăng)	10	Ngang 2,dọc 8
19	Cụm hương lộ 11, tổ 1, ấp Voi I (thuộc xã Núi Voi)	10	Ngang 2,dọc 8
20	Văn phòng ấp Núi Voi (thuộc xã Núi Voi)	10	Ngang 2,dọc 8
21	Cụm tổ 18, ấp Mỹ Á (đường ra Tân Lập) (thuộc xã Núi Voi)	10	Ngang 2,dọc 8
22	Hương lộ 11 (Trụ sở UBND xã) (thuộc xã Núi Voi)	20	Ngang 4,dọc 16
23	Trường Mẫu giáo (T 9, ấp Mỹ Á) (thuộc xã Núi Voi)	10	Ngang 2,dọc 8
24	Chùa Mỹ Á (Tổ 13, ấp Mỹ Á) (thuộc xã Núi Voi)	10	Ngang 2,dọc 8

25	Trạm Y Tế (HL 11, Tổ 14, ấp Mỹ Á) (thuộc xã Núi Voi)	10	Ngang 2,dọc 8
26	Hương lộ 18 (Ranh TT. Chi Lăng) (thuộc xã Núi Voi)	20	Ngang 2 dọc 18
27	Trường tiểu học Núi Voi, tổ 2, ấp Núi Voi (thuộc xã Núi Voi)	10	Ngang 2,dọc 8
28	Trường THCS Lê Văn Duyệt (thuộc xã Núi Voi)	10	Ngang 2,dọc 8
29	Văn phòng ấp Mỹ Á (thuộc xã Núi Voi)	10	Ngang 2 ,dọc 8
30	Văn phòng ấp Voi I (thuộc xã Núi Voi)	10	Ngang 2,dọc 8
31	Hương lộ 11, gần phủ thờ (tổ 2, ấp Núi Voi) (thuộc xã Núi Voi)	20	Ngang 2,dọc 18
32	Đường Núi Voi - Chi Lăng (tổ 5, ấp Núi Voi) (thuộc xã Núi Voi)	20	Ngang 2,dọc 18
33	Hương lộ 11, khu vực ấp Mỹ Á (tổ 12) (thuộc xã Núi Voi)	10	Ngang 2,dọc 8
34	Tỉnh lộ 948 Đoạn Cầu Tà đék (thuộc xã An Hảo)	50	Ngang 5,dọc 45
35	Tỉnh lộ 948 Khu vực Trụ sở UBND xã An Hảo hướng đi Tri Tôn 100m + 100 m đi xã Tân Lợi (thuộc xã An Hảo)	50	Ngang 5,dọc 45
36	Tỉnh lộ 948 nằm trong khu vực cách ranh xã Châu Lăng , huyện Tri Tôn 100m và Cách ranh xã Tân Lợi 100m , Văn phòng ấp An Thạnh (thuộc xã An Hảo)	20	Ngang 4,dọc 16
37	Trước các điểm trường: THCS Nguyễn Bình Khiêm; Trường THCS Núi Cấm; Trường TH “A” tỉnh lộ 948; TH “C” An Hảo tỉnh lộ 948, Điểm phụ trường TH “C” ấp An Lợi; Trường Mẫu giáo An Hảo tỉnh lộ 948, điểm phụ ấp An Đông; Trường TH “B” điểm chính trên Núi Cấm, điểm phụ ấp Tà Lọt; Trường Mầm non Ánh Dương – tỉnh lộ 948 (thuộc xã An Hảo)	100	Ngang 10,dọc 90
38	Tỉnh lộ 949 (thuộc xã An Cư)	50	Ngang 5,dọc 45

39	Huyện lộ 13 (thuộc xã An Cư)	20	Ngang 5,dọc 15
40	Huyện lộ 11 (thuộc xã An Cư)	100	Ngang 10,dọc 90
41	Huyện lộ 6 (thuộc xã An Cư)	50	Ngang 5,dọc 45
42	Khu vực tỉnh lộ 955a (thuộc xã An Phú)	50	Ngang 5,dọc 45
43	Khu vực hậu tỉnh lộ 955a (thuộc xã An Phú)	20	Ngang 5,dọc 15
44	Khu vực hương lộ Tà Ngáo (thuộc xã An Phú)	30	Ngang 5,dọc 25
45	Khu vực Quốc lộ 91 (thuộc xã An Phú)	100	Ngang 10,dọc 90
46	Khu vực hương lộ 6 (thuộc xã An Phú)	50	Ngang 5,dọc 45
47	Khu vực hương lộ mới của 13 (thuộc xã An Phú)	100	Ngang 10,dọc 90
48	Khu vực ngã 4 cục sét đến chùa Kim Tiên (thuộc xã An Phú)	50	Ngang 5,dọc 45
II	Đường nội ô	970	Ngang 114, dọc 856
1	Đường N1 ấp Tân Biên (thuộc xã An Nông)	100	Ngang 10,dọc 90
2	Đường Hương lộ 17 ấp An Biên (thuộc xã An Nông)	10	Ngang 2,dọc 8
3	Đường Kênh 3/2 ấp Phú Cường (thuộc xã An Nông)	10	Ngang 2,dọc 8
4	Đường Kênh 23 ấp Phú Cường (thuộc xã An Nông)	50	Ngang 5,dọc 45
5	Khu vực tiếp giáp với ngã tư giao nhau đường Thoại Ngọc Hầu đến ngã ba tà lá (khóm Xuân Hiệp), thuộc thị trấn Tịnh Biên.	50	Ngang 5,dọc 45
6	Đường Hữu Nghị (đoạn từ Trạm xuất Nhập Cảnh đến Chợ Tịnh Biên), thuộc thị trấn Tịnh Biên.	50	Ngang 5,dọc 45
7	Khu vực hành chính hương lộ mới của 13 (thuộc xã An Phú)	50	Ngang 5,dọc 45
8	Đường Đoàn Minh Huyền (thuộc thị trấn Nhà Bàng)	10	Ngang 1,dọc 9
9	Đường Dương Văn Hào (thuộc thị trấn Nhà Bàng)	50	Ngang 5,dọc 45
10	Đường Sơn Đông (thuộc thị trấn Nhà Bàng)	20	Ngang 2,dọc 18
11	Đường Lương Văn Diễn (thuộc thị trấn Nhà Bàng)	10	Ngang 2,dọc 18
12	Đường tỉnh lộ 948 (thuộc xã Thới Sơn)	50	Ngang 5,dọc 45

13	Đường Lâm Vô (thuộc xã Thới Sơn)	10	Ngang 1,dọc 9
14	Đường Bào Mướp (thuộc xã Thới Sơn)	50	Ngang 5,dọc 45
15	Đường chùa Phước Điền (thuộc xã Thới Sơn)	50	Ngang 5,dọc 45
16	Đường Đình Thới Sơn (thuộc xã Thới Sơn)	50	Ngang 5,dọc 45
17	Đường Gò Cây Tung (thuộc xã Thới Sơn)	10	Ngang 2,dọc 8
18	Khu trung tâm hành chính của xã (thuộc xã Thới Sơn)	50	Ngang 2,dọc 48
19	Đường Tây Trà Sư (thuộc xã Thới Sơn)	20	Ngang 2,dọc 18
20	Đường Hương lộ Ô Tà Bang (HL6) (thuộc xã Văn Giáo)	10	Ngang 2,dọc 8
21	Đường Văn Râu (thuộc xã Văn Giáo)	20	Ngang 5,dọc 18
22	Đường TL 948 (thuộc xã Văn Giáo)	50	Ngang 5,dọc 45
23	Trụ sở UBND thị trấn, phía trước UBND thị trấn (thuộc thị trấn Chi Lăng)	10	Ngang 2,dọc 8
24	Trụ sở Văn phòng Khóm 1 (thuộc thị trấn Chi Lăng)	10	Ngang 2,dọc 8
25	Trụ sở Văn phòng Khóm 2 (thuộc thị trấn Chi Lăng)	10	Ngang 2, dọc 8
26	Trụ sở Văn phòng Khóm 3 (thuộc thị trấn Chi Lăng)	10	Ngang 2,dọc 8
27	Đường Chi Lăng nối dài (thuộc thị trấn Chi Lăng)	50	Ngang 5,dọc 45
28	Đoàn tư Văn phòng Khóm 2 đến TL 948 (thuộc thị trấn Chi Lăng)	10	Ngang 2,dọc 8
29	Cổng Trường Mẫu giáo Chi Lăng (thuộc thị trấn Chi Lăng)	10	Ngang 2,dọc 8
30	Cổng Trường Mầm non Hoa Hồng (thuộc thị trấn Chi Lăng)	10	Ngang 2,dọc 8
31	Cổng Trường Tiểu học A Chi Lăng (thuộc thị trấn Chi Lăng)	10	Ngang 2,dọc 8
32	Cổng Trường Tiểu học B Chi Lăng (thuộc thị trấn Chi Lăng)	10	Ngang 2,dọc 8
33	Cổng Trường THCS Cao Bá Quát (thuộc thị trấn Chi Lăng)	10	Ngang 2,dọc 8

34	Cổng Trường THPT Chi Lăng (thuộc thị trấn Chi Lăng)	10	Ngang 2,dọc 8
35	Đường Nam An Hòa (Văn Phòng ấp An Hòa) (thuộc xã An Hảo)	10	Ngang 2,dọc 8
36	Văn phòng các ấp: An Đông, An Lợi, Vồ Bà, Vồ Đầu, Tà Lọt, Thiên Tuế (thuộc xã An Hảo)	10	Ngang 2,dọc 8
III	Trong các công viên	245	Ngang 34, dọc 211
1	Trong khuôn viên Công viên Trụ sở UBND-Trường Học, Công An, Quân sự , Ban ấp (thuộc xã An Nông)	7	Ngang 1,dọc 6
2	Trong khuôn viên Công viên B (thuộc xã An Nông)	20	Ngang 5,dọc 15
3	Công viên Minh Nguyệt (thuộc thị trấn Tịnh Biên)	20	Ngang 5,dọc 15
4	Khuôn viên chợ Bách Hóa Tịnh Biên (thuộc thị trấn Tịnh Biên)	50	Ngang 5,dọc 45
5	ấp Phú Hòa (thuộc xã An Phú)	10	Ngang 2,dọc 8
6	Trong khuôn viên Công viên UBND thị trấn Nhà Bàng	9	Ngang 1,dọc 8
7	Trong khuôn viên công viên Chi Lăng (thuộc thị trấn Chi Lăng)	9	Ngang 1,dọc 8
8	Khu dân cư dưới chân Núi Cẩm (Trước và trong Công viên) (thuộc xã An Hảo)	100	Ngang 10,dọc 90
IV	Trên dãy phân cách		
1	Đường N1 ấp Tân Biên (thuộc xã An Nông)	10	Ngang 2,dọc 8
2	Đường 17 ấp An Biên; Phú Cường (thuộc xã An Nông)	10	Ngang 2,dọc 8



Phụ lục 10

Địa điểm treo, đặt băng rôn quảng cáo thương mại

(Kèm theo Quyết định số 28/QĐ-UBND ngày 06 tháng 01 năm 2022 của UBND tỉnh An Giang)

STT	Địa điểm	Số lượng	Ghi chú
ĐƠN VỊ: THÀNH PHỐ LONG XUYÊN			
A	KHU VỰC CẤM TREO BĂNG RÔN		
1	Các tuyến đường thuộc khu hành chính tỉnh, thành phố		
2	Khu vực trụ sở các cơ quan nhà nước, quốc phòng - an ninh		
3	Các cơ sở thờ tự, tín ngưỡng, tôn giáo		
B	KHU VỰC ĐƯỢC TREO BĂNG RÔN	1786	
I	Khu vực ngoài đô thị	200	Băng rôn ngang: 40 vị trí; Băng rôn dọc: 160 vị trí
1	Xã Mỹ Khánh (từ cầu Thông Lưu đến khu vực tiếp giáp xã Vĩnh Thành, huyện Châu Thành)	100	Băng rôn ngang: 20 vị trí; Băng rôn dọc: 80 vị trí
2	Xã Mỹ Hòa Hưng (từ bến phà Trà Ôn đến bến phà Ô Môi)	100	Băng rôn ngang: 20 vị trí; Băng rôn dọc: 80 vị trí
II	Đường nội ô	1506	Băng rôn ngang: 183 vị trí; Băng rôn dọc: 1.323 vị trí
1	Đường Trần Hưng Đạo, khu vực từ cầu Cái Sắn Lớn đến cầu Xếp Bà Lý - giáp ranh huyện Châu Thành	400	Băng rôn ngang: 30 vị trí; Băng rôn dọc: 370 vị trí

2	Tỉnh lộ 943, phường Mỹ Hòa (từ khu vực tiếp giáp đường Hà Hoàng Hổ đến cổng chào huyện Thoại Sơn)	100	Băng rôn ngang: 10 vị trí; Băng rôn dọc: 90 vị trí
3	Đường Nguyễn Hoàng, phường Mỹ Hòa (từ cầu Tôn Đức Thắng đến khu vực tiếp giáp đường Hà Hoàng Hổ - Tỉnh lộ 943)	40	Băng rôn ngang: 05 vị trí; Băng rôn dọc: 35 vị trí
4	Đường Thành Thái, phường Bình Khánh (từ khu vực tiếp giáp đường Hàm Nghi đến cầu Tôn Đức Thắng)	20	Băng rôn ngang: 02 vị trí; Băng rôn dọc: 18 vị trí
5	Đường Nguyễn Trường Tộ, phường Bình Khánh (từ khu vực tiếp giáp đường Trần Hưng Đạo đến căn tin Sao Mai)	40	Băng rôn ngang: 05 vị trí; Băng rôn dọc: 35 vị trí
6	Đường Quản Cơ Thành, phường Bình Khánh (từ khu vực tiếp giáp đường Trần Hưng Đạo đến tiếp giáp đường Phan Bội Châu)	20	Băng rôn ngang: 03 vị trí; Băng rôn dọc: 17 vị trí
7	Đường Hàm Nghi, phường Bình Khánh (từ khu vực tiếp giáp đường Trần Hưng Đạo đến khu vực tiếp giáp đường Thực Phán)	30	Băng rôn ngang: 05 vị trí; Băng rôn dọc: 25 vị trí
8	Đường Phan Bội Châu, phường Bình Khánh (từ khu vực tiếp giáp đường Trần Hưng Đạo đến bến phà Trà Ôn)	20	Băng rôn ngang: 04 vị trí; Băng rôn dọc: 16 vị trí
9	Đường Võ Văn Hoài, phường Bình Khánh (từ cầu Thông Lưu đến tiếp giáp đường Nguyễn Thanh Sơn)	25	Băng rôn ngang: 05 vị trí; Băng rôn dọc: 20 vị trí
10	Đường Thực Phán, phường Bình Khánh (từ khu vực tiếp giáp đường Võ Văn Hoài đến khu vực tiếp giáp đường Nguyễn Trường Tộ)	40	Băng rôn ngang: 08 vị trí; Băng rôn dọc: 32 vị trí

11	Đường Lê Triệu Kiết, phường Mỹ Bình (từ cầu Duy Tân đến khu vực tiếp giáp đường Lý Thường Kiệt)	10	Băng rôn ngang: 02 vị trí; Băng rôn dọc: 08 vị trí
12	Đường Tôn Đức Thắng, phường Mỹ Bình (từ khu vực tiếp giáp đường Trần Hưng Đạo đến công viên Tôn Đức Thắng)	20	Băng rôn ngang: 02 vị trí; Băng rôn dọc: 18 vị trí
13	Đường Lê Hồng Phong, phường Mỹ Bình (từ khu vực tiếp giáp đường Trần Hưng Đạo đến vòng xoay Bông Lúa)	20	Băng rôn ngang: 04 vị trí; Băng rôn dọc: 16 vị trí
14	Đường Đinh Tiên Hoàng, phường Mỹ Bình (từ cầu Hoàng Diệu đến cầu Duy Tân)	10	Băng rôn ngang: 02 vị trí; Băng rôn dọc: 08 vị trí
15	Đường Nguyễn Thái Học, phường Mỹ Bình (từ khu vực tiếp giáp đường Trần Hưng Đạo đến khu vực tiếp giáp đường Nguyễn Hoàng)	30	Băng rôn ngang: 04 vị trí; Băng rôn dọc: 26 vị trí
16	Đường Lê Lợi, phường Mỹ Bình (từ khu vực tiếp giáp đường Đinh Tiên Hoàng đến Tỉnh ủy An Giang)	20	Băng rôn ngang: 04 vị trí; Băng rôn dọc: 16 vị trí
17	Đường Lê Văn Nhung, phường Mỹ Bình (từ cầu Nguyễn Thái Học đến khu vực tiếp giáp đường Trần Hưng Đạo)	20	Băng rôn ngang: 05 vị trí; Băng rôn dọc: 15 vị trí
18	Đường Ngô Quyền, phường Mỹ Bình (từ chân cầu Nguyễn Trung Trực đến khu vực tiếp giáp đường Tôn Đức Thắng)	20	Băng rôn ngang: 02 vị trí; Băng rôn dọc: 18 vị trí
19	Đường Nguyễn Du, phường Mỹ Bình (từ khu vực tiếp giáp đường Lê Lợi đến khu vực tiếp giáp đường Trần Quốc Toản)	20	Băng rôn ngang: 02 vị trí; Băng rôn dọc: 18 vị trí

20	Đường Phạm Hồng Thái, phường Mỹ Bình (từ cầu Hoàng Diệu đến cầu Duy Tân)	10	Băng rôn ngang: 02 vị trí; Băng rôn dọc: 08 vị trí
21	Đường Nguyễn Trãi, phường Mỹ Long (từ khu vực tiếp giáp đường Trần Hưng Đạo đến chợ Long Xuyên)	30	Băng rôn ngang: 10 vị trí; Băng rôn dọc: 20 vị trí
22	Đường Hùng Vương, phường Mỹ Long (từ nhà thờ Chánh tòa Long Xuyên đến cầu Hùng Vương)	30	Băng rôn ngang: 10 vị trí; Băng rôn dọc: 20 vị trí
23	Đường Hai Bà Trưng, phường Mỹ Long (từ vòng xoay trước UBND phường Mỹ Long đến khu vực tiếp giáp đường Nguyễn Trãi)	20	Băng rôn ngang: 02 vị trí; Băng rôn dọc: 18 vị trí
24	Đường Nguyễn Huệ, phường Mỹ Long (từ khu vực tiếp giáp đường Trần Hưng Đạo đến bến phà Ô Môi)	20	Băng rôn ngang: 02 vị trí; Băng rôn dọc: 18 vị trí
25	Đường Thoại Ngọc Hầu, phường Mỹ Long (từ khu vực tiếp giáp đường Nguyễn Huệ đến khu vực tiếp giáp đường Lý Thái Tổ)	40	Băng rôn ngang: 05 vị trí; Băng rôn dọc: 35 vị trí
26	Đường Lý Thái Tổ, phường Mỹ Long (từ khu vực tiếp giáp đường Trần Hưng Đạo đến bến phà An Hòa)	50	Băng rôn ngang: 05 vị trí; Băng rôn dọc: 45 vị trí
27	Đường Bùi Văn Danh, phường Mỹ Xuyên (từ cầu Hoàng Diệu đến khu vực tiếp giáp đường Bùi Thị Xuân)	30	Băng rôn ngang: 04 vị trí; Băng rôn dọc: 26 vị trí
28	Đường Võ Thị Sáu (từ khu vực tiếp giáp đường Hà Hoàng Hổ đến trước trường phổ thông Thực hành sư phạm)	20	Băng rôn ngang: 04 vị trí; Băng rôn dọc: 16 vị trí

29	Đường Hà Hoàng Hổ, phường Mỹ Xuyên và phường Đông Xuyên (từ vòng xoay Đèn Bốn Ngọn đến khu vực tiếp giáp Tỉnh lộ 943)	40	Băng rôn ngang: 05 vị trí; Băng rôn dọc: 35 vị trí
30	Đường Ung Văn Khiêm, phường Đông Xuyên và phường Mỹ Phước (từ khu vực tiếp giáp đường Hà Hoàng Hổ đến khu vực tiếp giáp đường Phạm Cự Lượng)	50	Băng rôn ngang: 05 vị trí; Băng rôn dọc: 45 vị trí
31	Đường Nguyễn Văn Linh, phường Mỹ Phước (từ khu vực tiếp giáp đường Ung Văn Khiêm đến công chính trường Đại học An Giang)	50	Băng rôn ngang: 05 vị trí; Băng rôn dọc: 45 vị trí
32	Đường Phạm Cự Lượng, phường Mỹ Phước và phường Mỹ Quý (từ khu vực tiếp giáp đường Trần Hưng Đạo đến UBND phường Mỹ Phước)	50	Băng rôn ngang: 04 vị trí; Băng rôn dọc: 46 vị trí
33	Đường Triệu Quang Phục, phường Mỹ Phước (từ khu vực tiếp giáp đường Trần Hưng Đạo đến khu vực tiếp giáp đường Thoại Ngọc Hầu)	30	Băng rôn ngang: 03 vị trí; Băng rôn dọc: 27 vị trí
34	Đường Tô Hiến Thành, phường Mỹ Phước (từ khu vực tiếp giáp đường Trần Hưng Đạo đến chợ Mỹ Phước)	30	Băng rôn ngang: 03 vị trí; Băng rôn dọc: 27 vị trí
35	Đường Dương Diên Nghệ, phường Mỹ Quý (từ khu vực tiếp giáp đường Trần Hưng Đạo đến khu vực tiếp giáp khu đô thị Tây Sông Hậu)	30	Băng rôn ngang: 03 vị trí; Băng rôn dọc: 27 vị trí
36	Đường Trần Quang Khải, phường Mỹ Thới (từ khu vực tiếp giáp đường Trần Hưng Đạo đến UBND phường Mỹ Thới)	10	Băng rôn ngang: 02 vị trí; Băng rôn dọc: 08 vị trí
37	Đường chợ Cái Sao, phường Mỹ Thới (từ khu vực tiếp giáp đường Trần Hưng Đạo đến chợ Cái Sao)	61	Băng rôn ngang: 05 vị trí; Băng rôn dọc: 56 vị trí
III	Trong các công viên	80	Băng rôn ngang: 08 vị trí; Băng rôn dọc: 72 vị trí

1	Trong khuôn viên Công viên Mỹ Thới	50	Bảng rôn ngang: 05 vị trí; Bảng rôn dọc: 45 vị trí
2	Trong khuôn viên Công viên Cái Sao	30	Bảng rôn ngang: 03 vị trí; Bảng rôn dọc: 27 vị trí
ĐƠN VỊ: THÀNH PHỐ CHÂU ĐỐC			
A	KHU VỰC CẮM TREO BẢNG RÔN		
1	Đường Lê Lợi: Khu vực từ Ngã 3 Nguyễn Văn Thoại – Lê Lợi đến Ngã 3 Nguyễn Trường Tộ - Lê Lợi, phường Châu Phú B		
B	KHU VỰC ĐƯỢC TREO BẢNG RÔN		
I	Khu vực ngoài đô thị		
1	Không có		
BẢNG RÔN NGANG			
II	Đường nội ô		
1	Ngã ba đường Nguyễn Đình Chiểu – Trần Hưng Đạo, phường Châu Phú A (Trung tâm giáo dục thường xuyên)	2	
2	Ngã ba Nguyễn Đình Chiểu - Thủ Khoa Nghĩa, phường Châu Phú A (Trường Nguyễn Huệ)	2	
4	Chợ Châu Thạnh, phường Châu Phú A	2	
5	Ngã tư Trung Nữ Vương – Thủ Khoa Huân, phường Châu Phú B	2	
6	Ngã tư Trung Nữ Vương – Phan Đình Phùng, phường Châu Phú B (Chi cục thuế)	2	

7	Đường Nguyễn Tri Phương, phường Châu Phú B (bến xe cũ Châu Đốc)	2	
8	Chợ phường Châu Phú B	2	
9	Đường Tôn Đức Thắng, phường Vĩnh Mỹ (bệnh viện đa khoa khu vực tỉnh)	2	
10	Đường Tân Lộ Kiều Lương, phường Núi Sam (vườn Tượng gần nhà máy nước Núi Sam)	2	
11	Đường Châu Thị Tế, phường Núi Sam (ngã ba Bến Vựa)	2	
12	Chợ Vĩnh Đông, phường Núi Sam	2	
13	Ngã ba Phan Xích Long, phường Vĩnh Ngươn	2	
14	Ngã ba chợ Cống Đồn, xã Vĩnh Tế	2	
III	Trong các công viên		
1	Khu công viên trung tâm xã Vĩnh Châu	2	
2	Công viên khu dân cư khóm 8, phường Châu Phú A	2	
BẢNG RÔN DỌC			
IV	Đường nội ô		
1	Đường Lê Lợi, phường Châu Phú B (từ cầu lò heo đến cuối đường (bến xe cũ)	50	
2	Đường Phan Đình Phùng, phường Châu Phú B (từ ngã tư đường Trưng Nữ Vương đến ngã ba Nguyễn Trường Tộ)	20	
3	Đường Thủ Khoa Nghĩa, phường Châu Phú A (từ ngã tư đường Sương Nguyệt Anh đến cầu Vĩnh Ngươn)	30	
4	Đường Châu Thị Tế, phường Núi Sam	30	
5	Đường Châu Long (Hương Lộ 4), phường Vĩnh Mỹ	30	

6	Đường Tân Lộ Kiều Lương, phường Núi Sam, phường Châu Phú A, phường Châu Phú B (từ ngã 4 đường núi đến ngã 3 đường Hoàng Đạo Cật)	60	
7	Đường Phan Xích Long, phường Vĩnh Ngươn	20	
8	Khu đô thị thành phố Lễ hội Châu Đốc (phường Vĩnh Mỹ)	20	
V	Trong các công viên		
1	Khu công viên Vĩnh Châu	20	
2	Khu công viên phường Châu Phú A	20	
ĐƠN VỊ: THỊ XÃ TÂN CHÂU			
A	KHU VỰC CẮM TREO BẢNG RÔN		
1	Tại các trụ sở cơ quan hành chính, sự nghiệp và các cơ quan Đảng, Đoàn thể trên địa bàn thị xã		
2	Tại các cơ sở tôn giáo, tín ngưỡng		
3	Tại các điểm trường học trên địa bàn		
4	Tại các cơ sở y tế, bệnh viện		
5	Khu vực cầu và nơi giao nhau giữa các đường dẫn cầu Tân An		
B	KHU VỰC ĐƯỢC TREO BẢNG RÔN		
I	Khu vực ngoài đô thị	270	
1	- Tuyến lộ nông thôn Châu Phong - Long An (từ Châu Phong đến ranh giáp xã Long An)	15	Ngang 5, dọc 10
	- Đường tỉnh 951 (đoạn thuộc xã Châu Phong)	15	Ngang 5, dọc 10
2	Tỉnh lộ 953 đoạn từ xã Châu Phong đến Bệnh viện Tân Châu	30	Ngang 10, dọc 20
3	Tỉnh lộ 952 đoạn từ xã Tân An đến cách Đồn Biên phòng cửa khẩu quốc tế Vĩnh Xương 100m.	30	Ngang 10, dọc 20

4	Tuyến lộ nông thôn xã Phú Vĩnh (Áp Phú Bình, áp Phú An B, áp Phú Hưng)	30	Ngang 10, dọc 20
5	Tuyến đường dẫn cầu Tân An (bờ Long An đến tiếp giáp ranh Phú Tân)	30	Ngang 10, dọc 20
6	Khu vực lộ nông thôn tuyến dân cư 06 ấp thuộc xã Tân An	30	Ngang 10, dọc 20
7	Lộ nông thôn ấp Núi Nổi (từ giáp tỉnh lộ 952 đến lộ nông thôn Kênh 7 xã thuộc ấp Tân Đông, xã Tân Thạnh)	30	Ngang 10, dọc 20
8	- Tuyến lộ nông thôn Kênh 7 xã đoạn từ điểm phụ trường tiểu học Phú Lộc đến BTS PGHH xã Phú Lộc '4	30	Ngang 10, dọc 20
	- Lộ kênh'cùng đoạn từ Chợ Phú Lộc đến ranh giáp xã Vĩnh Xương		
9	- Lộ nông thôn từ ngã 3 Kênh cùn (Giồng cam) đến ngã tư TDC ấp 1 xã Vĩnh Xương		Ngang 10, dọc 20
	- Lộ nông thôn TDC ba lò: từ giáp TL952 đến giáp lộ Giồng Cam xã Vĩnh Xương		
II	Đường nội ô	240	
1	Tỉnh lộ 954 từ ranh giáp huyện Phú Tân đến giáp đường Trần Hưng đạo	30	Ngang 10, dọc 20
2	Đường Nguyễn Tri Phương từ ngã tư giáp đường dẫn cầu Tân An đến ngã tư giáp đường Nguyễn Huệ	30	Ngang 10, dọc 20
3	Đường Trần Phú từ phường Long Thạnh đến phường Long Châu	30	Ngang 10, dọc 20
4	Đường Tôn Đức Thắng từ ranh giáp phường Long Phú đến ngã ba giáp đường Trần Hưng Đạo	30	Ngang 10, dọc 20
5	Đường Lê Văn Duyệt từ ngã ba giáp Trần Hưng đạo đến ngã ba Long Hưng	30	Ngang 10, dọc 20
6	Đường Nguyễn Công Nhân đoạn từ ngã tư Nguyễn Công Nhân - Lê Văn Duyệt đến ngã tư Nguyễn Công Nhân - Trần Phú	30	Ngang 10, dọc 20

7	Tỉnh lộ 952 từ ngã ba khóm Long Hưng-P.Èong Châu đến nghĩa trang liệt sĩ	30	Ngang 10, dọc 20
8	Đường tỉnh 954 đoạn thuộc phường Long Sơn	30	Ngang 10, dọc 20
III	Trong các công viên		
1	Công viên phường Long Hưng	7	Ngang 2, dọc 5
ĐƠN VỊ: HUYỆN AN PHÚ			
A	KHU VỰC CẮM TREO BĂNG RÔN		
B	KHU VỰC ĐƯỢC TREO BĂNG RÔN		Treo trên các trụ đèn và 2 bên vỉa hè
I	Khu vực ngoài đô thị	672	323 băng ngang 349 băng dọc
1	Xã Đa Phước	50	- 10 băng ngang, dọc 15 - 10 băng ngang, dọc 15
	- Quốc lộ 91C (từ cầu Cồn Tiên đến cổng chào TT. An Phú. - Đường tỉnh 957 (từ cầu Cồn Tiên đến rạch Chà).		
2	Xã Phước Hưng	55	- 20 băng ngang, dọc 15 - 10 băng ngang, dọc 10
	- Quốc lộ 91C (từ ranh TT An Phú đến ranh xã Quốc Thái) - Đường cồn cát Phước Hưng (từ bến đò chợ mới Phú Hoà đến đình Phước Hưng)		
3	Xã Quốc Thái	38	- 18 băng ngang, dọc 10 - 5 băng ngang, dọc 5
	- Quốc lộ 91C (từ ranh xã Phước Hưng đến UBND xã Quốc Thái) - Quốc lộ 91C (từ Trường THCS Quốc Thái đến ranh xã Khánh An) - Đường Đồn Kì Ca Côi (từ Quốc lộ 91C đến cầu C3)		
4	Xã Khánh An	70	- 20 băng ngang, dọc 15 - 5 băng ngang, dọc 5 - 15 băng ngang, dọc 10
	- Quốc lộ 91C (từ ranh xã Quốc Thái đến ranh thị trấn Long Bình). - Đường vào Trung tâm xã Khánh An (từ Quốc lộ 91C đến UBND xã) - Đường bãi Khánh An (từ ngã ba Cây Dơi đến ranh Quốc Thái)		
5	Xã Khánh Bình	65	- 25 băng ngang, dọc 15 - 5 băng ngang, dọc 5 - 10 băng ngang, dọc 5
	- Đường tỉnh 957 (từ Cầu C3 đến Cầu Long Bình). - Đường Sa Tô (từ Quốc lộ 91C đến đình Khánh Bình). - Đường Bắc Búng Bình Thiên (từ ngã ba Sa Tô đến đường tỉnh 957)		

6	Xã Nhơn Hội	40	- 15 băng ngang, dọc 10 - 10 băng ngang, dọc 5
	- Đường tỉnh 957 (từ ranh Phú Hội đến cầu C3). - Đường nội xã Nhơn Hội (từ cổng Mường Tám Xóm đến đường tỉnh 957)		
7	Xã Phú Hội	60	- 25 băng ngang, dọc 10 - 15 băng ngang, dọc 10
	- Đường tỉnh 957 (từ cầu Phú Hội đến ranh xã Nhơn Hội) - Đường nội xã Phú Hội (từ ngã ba sông Châu Đốc đến cửa khẩu Bắc Đai)		
8	Xã Vĩnh Hội Đông	50	- 5 băng ngang, dọc 5 - 20 băng ngang, dọc 10 - 5 băng ngang, dọc 5
	- Đường tỉnh 957 (từ ranh thị trấn An Phú đến cầu Phú Hội) - Đường lên cửa khẩu Vĩnh Hội Đông (từ ranh Tp. Châu Đốc đến cửa khẩu Vĩnh Hội Đông) - Đường nội ô Vĩnh Hội Đông (từ ngã ba bãi rác cũ đến đường tỉnh 957)		
9	Xã Phú Hữu	30	- 5 băng ngang, dọc 5 - 5 băng ngang, dọc 5 - 5 băng ngang, dọc 5
	- Đường bờ đông liên xã (từ ranh xã Vĩnh Lộc đến cầu rạch Cỏ Lau) - Đường Bắc Cỏ Lau (từ Đường bờ đông liên xã đến cầu Hiệp Lợi) - Đường nội ô xã Phú Hữu (từ Nhà bia ghi danh đến cầu Hiệp Lợi)		
10	Xã Vĩnh Lộc	25	10 băng ngang, dọc 15
	- Đường bờ đông liên xã (từ ranh Vĩnh Hậu đến ranh Phú Hữu)		
11	Xã Vĩnh Trường	48	- 20 băng ngang, dọc 20 - 4 băng ngang, dọc 4
	- Đường nội ô xã Vĩnh Trường (Từ đầu cồn đến cầu Vĩnh Trường) - Đường cắt xã Vĩnh Trường (từ Đường nội ô xã Vĩnh Trường đến UBND xã)		
12	Xã Vĩnh Hậu	33	- 8 băng ngang, dọc 5 - 10 băng ngang, dọc 10
	- Đường bờ đông liên xã (từ Vàm Sáng đến ranh xã Vĩnh Lộc) - Đường nội ô Vĩnh Hậu (từ ngã ba Đình đến tuyến dân cư ấp Vĩnh Bảo)		
II	Đường nội ô		
1	Thị trấn Long Bình	54	- 2 băng ngang, dọc 20 - 1 băng ngang, dọc 15 - 1 băng ngang, dọc 15
	- Quốc lộ 91C (từ ranh xã Khanh An đến Cầu Đá) - Đường Tỉnh 957 (từ cầu Đá đến cầu Long Bình). - Đường Bình Di (ranh xã Khánh Bình đến ngã ba đường tỉnh 957).		
2	Thị trấn An Phú	54	- 2 băng ngang, dọc 20 - 1 băng ngang, dọc 15 - 1 băng ngang, dọc 15
	- Đường Bạch Đằng (Từ ngã ba Giao thông (Ngân hàng Agibank) đến cầu kênh mới) - Đường Nguyễn Hữu Cảnh - Từ Honda Kim Châu đến Sân bóng đá Nhật Quang. - Đường Thoại Ngọc Hầu - Từ Ngân hàng Nông nghiệp PTNT đến Văn phòng công chứng số 1		

	- Đường cột dây thép (từ QL 91C đến đường tỉnh 957)		
III	Trong các công viên: Không		
ĐƠN VỊ: HUYỆN CHÂU PHÚ			
A	KHU VỰC CẮM TREO BĂNG RÔN		
	XÃ ĐÀO HỮU CẢNH		
1	Đường Vào trụ sở UBND xã (cách phía trong và phía ngoài 100 m)		
	XÃ Ô LONG VĨ		
1	Đường Đông kênh 7 (khu dân cư ấp Long An và Long Bình)		
2	Đường Nam Cần Thảo (Khu vực hành chính xã từ mương 500 đến Bưu điện xã).		
	TT VĨNH THẠNH TRUNG		
1	Tuyến quốc lộ 91 trước khu vực Trung tâm y tế huyện, nghĩa trang liệt sĩ huyện, cơ quan y tế; đơn vị quân đội, các điểm trường. Khoảng cách các đơn vị ở phía trên là 100 m và phía dưới là 100m.		
2	Tuyến tỉnh lộ 945 (cũ) trước khu vực UBND thị trấn, Thị đội thị trấn, Công an thị trấn, các điểm trường, Khoảng cách các đơn vị ở phía ngoài là 100 m và phía trong là 100m.		
3	Tuyến đường về trung tâm xã trước khu vực các đình thần, các điểm trường. Khoảng cách các đơn vị ở phía ngoài là 100 m và phía trong là 100m.		
	TT CÁI DẦU		
1	Quốc lộ 91 từ cầu phù dật (ấp Bình Hòa) đến cầu chữ S thuộc (ấp Vĩnh Thành). Trụ sở Trung tâm Hành chính huyện; UBND TTCD; BCH QS TT; các điểm trường học; Trạm y tế; Ban trị sự; các chùa; Đình thần (Khoảng cách phía trên là 100 m và phía dưới là 100m).		
	XÃ THẠNH MỸ TÂY		
1	Đường vào trụ sở UBND xã (Công viên trước UBND xã, cách phía trong và phía ngoài 100 m)		
2	Đường khu vực sân lễ (từ cầu vượt đến cổng phụ- cổng chính đền thờ)		
	XÃ BÌNH LONG		

1	Trước trụ sở UBND xã; BCH QS; các điểm trường học; Trạm y tế; Nhà thờ; các chùa; (cách trên dưới 100 m)		
	XÃ BÌNH MỸ		
1	Đình Thần Bình Mỹ (cách trên dưới 100 m)		
2	Chùa Phước Ân (cách trên dưới 100 m)		
3	Thánh thất Cao Đài liên xã (cách trên dưới 100 m)		
4	Trụ sở UBND xã (cách trên dưới 100 m)		
5	Khu sạt lở (cách trên dưới 100 m)		
	XÃ KHÁNH HÒA		
1	Tuyến đường khu vực Đình thần Khánh Hòa, BCH Quân sự xã ấp Khánh Đức, Thánh đường dân tộc Chăm ấp Khánh Mỹ, Thánh Thất Cao Đài ấp Khánh Bình (Khoảng cách phía trên là 100 m và phía dưới là 100m).		
2	Trước khu vực trạm y tế xã ấp Khánh Phát, các điểm trường. Khoảng cách các đơn vị ở phía trên là 100 m và phía dưới là 100m.		
3	Trước khu vực UBND xã, Công an xã, nhà văn hóa xã, các điểm trường (kể cả điểm chính và điểm phụ), Khoảng cách các đơn vị ở phía ngoài là 100 m và phía trong là 100m.		
4	Tuyến đường từ cầu Bắc Cây Sung về trung tâm UBND xã. Khoảng cách các đơn vị ở phía ngoài là 100 m và phía trong là 100m.		
	XÃ MỸ PHÚ		
1	Trụ sở UBND xã; BCH QS xã; các điểm trường học; Trạm y tế; Ban trị sự (Khoảng cách phía trên là 100 m và phía dưới là 100m).		
	XÃ BÌNH PHÚ		
1	Trụ sở UBND xã; BCH QS xã; các điểm trường học; Trạm y tế; Ban trị sự (Khoảng cách phía trong là 100 m và phía ngoài là 100m).		

	XÃ BÌNH CHÁNH		
1	Trụ sở UBND xã; BCH QS xã; các điểm trường học; Trạm y tế; Ban trị sự; Đình Hưng Trung (Khoảng cách phía trong là 100 m và phía ngoài là 100m).		
	XÃ BÌNH THỦY		
1	Trụ sở UBND xã; BCH QS xã; các điểm trường học; Trạm y tế; Ban trị sự; Chùa; Đình Thần (Khoảng cách phía trên là 100 m và phía dưới là 100m).		
	XÃ MỸ ĐỨC		
1	Trụ sở UBND xã; BCH QS xã; các điểm trường học; Trạm y tế; Ban trị sự; các chùa; Đình thần (Khoảng cách phía trên là 100 m và phía dưới là 100m).		
B	KHU VỰC ĐƯỢC TREO BĂNG RÔN	950	Ngang 178 cái; dọc 772 cái
I	Khu vực ngoài đô thị		
	XÃ ĐÀO HỮU CẢNH	50	Ngang 10 cái; dọc 40 cái
1	Đường tỉnh lộ 945 cũ (từ kinh 14 đến điểm giao nhau ĐT 945 cũ và ĐT 945 mới)	10	Ngang 02 cái; dọc 08 cái
2	Đường tỉnh lộ 945 mới (từ kinh 13 đến điểm giao nhau ĐT 945 cũ)	10	Ngang 02 cái; dọc 08 cái
3	Đường Đông Kênh Cốc (từ UBND xã đến kinh 16)	10	Ngang 02 cái; dọc 08 cái
4	Đường Bắc Vịnh Tre (từ cầu kinh 13 đến kinh 14)	10	Ngang 02 cái; dọc 08 cái
5	Đường Tây Kênh 13 (từ Bắc Vịnh Tre đến Bắc kinh 10)	10	Ngang 02 cái; dọc 08 cái
	TT .VĨNH THẠNH TRUNG	200	Ngang 35 cái; dọc 165 cái
1	Tuyến QL 91 hai bên, từ Chợ Châu Phú đến Chợ Vịnh Tre	50	Ngang 10 cái; dọc 40 cái
2	Tuyến tỉnh lộ 945 (cũ) Cách UBND thị trấn 100m đến Cầu kinh 7	40	Ngang 05 cái; dọc 35 cái
3	Tuyến đường về Trung tâm xã cách Đình thần Vĩnh Thạnh Trung 100m đến cách trường Mẫu giáo sơn ca 300m.	50	Ngang 10 cái; dọc 40 cái
4	Tuyến lộ nhựa Đông kinh 7 (từ Trường Mẫu giáo Sơn Ca đến cầu kinh 7 khóm Vĩnh Bình)	30	Ngang 05 cái; dọc 25 cái
5	Các tuyến đường khu vực: Chợ Châu Phú; Chợ Vịnh Tre; Chợ kinh 7	30	Ngang 05 cái; dọc 25 cái

	TT CÁI DẦU	200	Ngang 35 cái; dọc 165 cái
1	Đường số 1 chợ Cái Dầu (từ QL 91 cổng TTTM đến VP ấp Bình Hòa).	25	Ngang 05 cái; dọc 20 cái
2	Đường số 2 chợ Cái Dầu (từ QL 91 cổng TTTM đến ngã tư quây thuốc tây Lê Phương)	25	Ngang 05 cái; dọc 20 cái
3	Đường số 30 (từ đường số 4 đến nhà ông Nguyễn Văn Thái);	20	Ngang 03 cái; dọc 17 cái
4	Đường Trần Hưng Đạo (từ điểm cuối đường số 5 đến khu đất công);	20	Ngang 03 cái; dọc 17 cái
5	Đường số 10 (từ Đường số 7 đến tuyến đường củ Trần Hưng Đạo ấp Vĩnh Phúc);	20	Ngang 03 cái; dọc 17 cái
6	Đường Lý Nhân Tông (từ QL 91 Cổng thể kỷ đến đường Yết kiêu)	20	Ngang 03 cái; dọc 17 cái
7	Đường Số 4 (từ tim đường số 10 đến tim đường số 13 ấp Vĩnh Phúc)	20	Ngang 03 cái; dọc 17 cái
8	Trong khuôn viên: Công viên Hai Bà Trưng; Công viên Võ Thị Sáu; Công viên Huyền Trân Công Chúa; Công viên khu Đông Bắc)	50	Ngang 10 cái; dọc 40 cái
	XÃ THẠNH MỸ TÂY	50	Ngang 08 cái; dọc 42 cái
1	Khu vực Chợ Long Châu (từ đầu ĐT 945 đến hai bên đường vào chợ)	05	Ngang 01 cái; dọc 04 cái
2	Đường Tỉnh lộ 945 cũ (từ kinh 7 đến kinh 13)	15	Ngang 02 cái; dọc 13 cái
3	Đường Tỉnh lộ 945 mới (từ kinh 7 đến kinh 13) song song với nhau	10	Ngang 02 cái; dọc 08 cái
4	Đường Bắc Vịnh Tre (từ kinh 8 đến kinh 13)	15	Ngang 02 cái; dọc 13 cái
5	Các tuyến đường Cụm tuyến dân cư (từ kinh 7 đến kinh 9)	05	Ngang 01 cái; dọc 04 cái
	XÃ BÌNH LONG	50	Ngang 10 cái; dọc 40 cái
1	Dọc theo QL 91 (từ cầu Phù Dật đến Cầu Vàm xáng Cây Dương)	10	Ngang 02 cái; dọc 08 cái
2	Bắc Cây Dương (từ cầu vàm xáng Cây Dương đến kinh 8)	10	Ngang 02 cái; dọc 08 cái
3	Nam kênh 10 (từ kinh 1 đến kinh 8) giáp ranh xã Bình Phú	10	Ngang 02 cái; dọc 08 cái
4	Đông kênh 2 (từ Nam kinh 10 đến Bắc Cây Dương)	10	Ngang 02 cái; dọc 08 cái
5	Đông kênh 7 (từ Nam kinh 10 đến Bắc Cây Dương)	10	Ngang 02 cái; dọc 08 cái
	XÃ BÌNH MỸ	50	Ngang 10 cái; dọc 40 cái

1	Từ Ranh hạt đến cầu đình Bình Mỹ	10	Ngang 02 cái; dọc 08 cái
2	Từ ngã ba đường tránh QL 91 cũ đến Khách sạn Gió Sông	10	Ngang 02 cái; dọc 08 cái
3	Từ Bến đò Thanh Bình đến Thính thất Cao Đài Liên xã Bình Long, Bình Mỹ, Bình Thủy	05	Ngang 01 cái; dọc 04 cái
4	Từ cửa hàng Vật tư Nông nghiệp Giáo Công đến Cầu 5 Mụ	05	Ngang 01 cái; dọc 04 cái
5	Từ cầu 5 Mụ đến cầu ấp Sỏ; từ cầu ấp Sỏ đến cầu Hào Sương	10	Ngang 02 cái; dọc 08 cái
6	Từ ngã ba đường tránh đến cửa hàng Vật tư Nông nghiệp Giáo Công	05	Ngang 01 cái; dọc 04 cái
7	Công viên Chợ Cây Dương ấp Bình Minh	05	Ngang 01 cái; dọc 04 cái
	XÃ MỸ PHÚ	50	Ngang 10 cái; dọc 40 cái
1	Tuyến Quốc lộ 91: Từ cầu Vĩnh Tre đến cầu Mương khai Cẩn Thảo	15	Ngang 03 cái; dọc 12 cái
2	Tuyến lộ 26/3: Từ cầu Mương khai Cẩn Thảo đến UBND xã Ô Long vĩ	10	Ngang 02 cái; dọc 08 cái
3	Tuyến Kênh Vĩnh Tre: Từ cầu Vĩnh Tre đến cầu Kênh 7 Ô Long Vĩ	5	Ngang 01 cái; dọc 04 cái
4	Đường Từ Thành Cái Lân Đến Chợ ba Tiệm	5	Ngang 01 cái; dọc 04 cái
5	Đường từ kênh 3 ấp Mỹ An đến kênh 3 ấp Mỹ Quý	5	Ngang 01 cái; dọc 04 cái
6	Đường từ kênh 4 củ ấ Mỹ An đến kênh 4 ấp Mỹ Quý	5	Ngang 01 cái; dọc 04 cái
7	Đường từ kênh 7 Hào đề lớn ấp Mỹ Phước đến Trên giáp xã Ô Long Vĩ	5	Ngang 01 cái; dọc 04 cái
	XÃ BÌNH PHÚ	50	Ngang 10 cái; dọc 40 cái
1	Đường Nam kinh 10 Châu Phú (từ kinh 8 đến giáp Cầu số 10)	15	Ngang 03 cái; dọc 12 cái
2	Bắc Cây Dương (từ kinh 8 đến giáp ranh Châu Thành)	20	Ngang 04 cái; dọc 16 cái
3	Tây kinh 13 (từ chợ ngã 4 đến trụ sở UBND xã)	15	Ngang 03 cái; dọc 12 cái
	XÃ BÌNH CHÁNH	50	Ngang 10 cái; dọc 40 cái
1	Khu vực Chợ Bình Chánh (từ đầu tỉnh lộ 947 đến khu dân cư 2002; từ cầu kinh 7 đến giáp khu sinh lợi)	05	Ngang 01 cái; dọc 04 cái
2	Đường Tỉnh lộ 947 (từ mương cầu Hào Sương đến cầu kinh 15)	15	Ngang 03 cái; dọc 12 cái

3	Đường Đông Tây kênh 7 (từ cầu kinh 7 đến ngã ba ngọn Thanh Tra)	10	Ngang 02 cái; dọc 08 cái
4	Đường Tây Hào sương (từ cầu kinh 7 đến ngã ba ngọn Thanh Tra) song song với nhau hai bên.	10	Ngang 02 cái; dọc 08 cái
5	Các tuyến đường Cụm tuyến dân cư (Khu dân cư Trung tâm đến khu dân cư văn hóa)	10	Ngang 02 cái; dọc 08 cái
	XÃ MỸ ĐỨC	50	Ngang 10 cái; dọc 40 cái
1	Từ cầu Mương khai Cẩn Thảo đến Cầu Kinh Đào	10	Ngang 02 cái; dọc 08 cái
2	Từ Đường Lê Văn Cường đến cầu sắt Kinh Đào qua Vĩnh Mỹ	10	Ngang 02 cái; dọc 08 cái
3	Từ Bắc Cẩn Thảo đến kinh 3 ấp Mỹ Thành	10	Ngang 02 cái; dọc 08 cái
4	Từ Nam Kinh Đào đến kinh 3 ấp Mỹ Hòa	10	Ngang 02 cái; dọc 08 cái
5	Trong Công viên xã Mỹ Đức	10	Ngang 02 cái; dọc 08 cái
	XÃ Ô LONG VĨ	50	Ngang 10 cái; dọc 40 cái
1	Đường Đông kênh 7 (từ cầu vượt kinh 7 VTT đến đầu KDC ấp Long An; từ ấp Long Định đến đầu KDC ấp Long Bình).	10	Ngang 02 cái; dọc 08 cái
2	Đường Nam Cẩn Thảo (từ Hào Đề đến mương 500; từ kinh 7 đến KDC kinh 13).	10	Ngang 02 cái; dọc 08 cái
3	Đường Nam kênh Đào (từ kinh 7 đến kinh 11).	10	Ngang 02 cái; dọc 08 cái
4	Trong Công viên Nhà Văn hóa	20	Ngang 04 cái; dọc 16 cái
	XÃ KHÁNH HÒA	50	Ngang 10 cái; dọc 40 cái
1	Từ Cầu Bắc Cây sung đến trụ sở UBND xã;	05	Ngang 01 cái; dọc 04 cái
2	Từ trụ sở UBND xã đến bến đò Thơm Rơm	05	Ngang 01 cái; dọc 04 cái
3	Từ trụ sở UBND xã đến chợ vòng xoài	05	Ngang 01 cái; dọc 04 cái
4	Từ chợ vòng xoài đến chợ tổ 1 ấp Khánh Bình	05	Ngang 01 cái; dọc 04 cái
5	Từ chợ tổ 1 ấp Khánh Bình đến cầu Hòa Hiệp	05	Ngang 01 cái; dọc 04 cái
6	Từ đoạn cầu Cây Sung đến cầu Hòa Hiệp	05	Ngang 01 cái; dọc 04 cái

7	Từ Bến đò Thom Rơm đến chợ vòng Xoài	05	Ngang 01 cái; dọc 04 cái
8	Từ cầu An Đức đến cầu Cần Thảo	05	Ngang 01 cái; dọc 04 cái
9	Từ cầu Cần Thảo đến chợ Cầu Ngang Ba Tiệm	05	Ngang 01 cái; dọc 04 cái
10	Từ chợ Cầu Ngang Ba Tiệm đến nhà máy Liên Phong; Cầu Thuận Phát	05	Ngang 01 cái; dọc 04 cái
	XÃ BÌNH THỦY	50	Ngang 10 cái; dọc 40 cái
1	Khu vực Chợ Trung tâm xã (từ điểm cuối chợ cá đến đầu sân lộ thiên)	10	Ngang 02 cái; dọc 08 cái
2	Khu vực Chợ Bình Thủy (Đầu ấp Bình Phú)	10	Ngang 02 cái; dọc 08 cái
3	Khu vực từ ấp Bình Thới đến ấp Bình Thiện	10	Ngang 02 cái; dọc 08 cái
4	Khu vực từ ấp Bình Hòa đến ấp Bình Yên	15	Ngang 03 cái; dọc 12 cái
5	Công viên đầu ấp Bình Hòa	05	Ngang 01 cái; dọc 04 cái
ĐƠN VỊ: HUYỆN CHÂU THÀNH			
A	KHU VỰC CẤM TREO BĂNG RÔN		
1	Không được treo trên các cầu, không được che khuất các trụ đèn giao thông		
B	KHU VỰC ĐƯỢC TREO BĂNG RÔN		Treo trên các trụ đèn và 2 bên vỉa hè
I	Khu vực ngoài đô thị		
1	Tất cả các tuyến đường (Không được treo gần các cầu và các đoạn cua 50 mét)		
	Băng rôn ngang.		
1	Xã An Hòa: Từ Cầu chợ Hòa phú đến nhà ông Nguyễn Chí Thiên Công tổ 22 ấp An Phú xã An Hòa (suốt tuyến) Từ cầu Mặc Cần Dung đến Cầu Kênh Quýt (suốt tuyến)	08 12	
2	Xã Bình Hòa:		

	Từ Mặc Cần Dung đến ấp Phú An I, (suốt tuyến) Từ ngã ba lộ Tuyến Tỉnh lộ 941 (suốt tuyến)	10 10	
3	Xã Bình Thạnh: Từ Văn phòng ấp Thạnh Hưng đến bến đò cây Gòn; (suốt tuyến) Từ Văn phòng ấp Thạnh Nhơn đến cầu Khai Long; (suốt tuyến)	10 10	
4	Xã Cần Đăng: Từ Chùa Press Tung đến khu dân cư Mương Miếu ấp Cần Thuận. (suốt tuyến) Từ Khu dân cư ấp Cần Thạnh đến Kênh Ba Xã. (suốt tuyến)	10 10	
5	Xã Vĩnh Hanh: Từ khu dân cư Mương Miếu ấp Cần Thuận xã Cần Đăng đến cầu Kênh Đào; (suốt tuyến) Từ cầu Kênh Đào đến cầu Sắt xã Vĩnh Nhuận. (suốt tuyến)	10 10	
6	Xã Vĩnh An: Từ cầu Số 5 đến chợ Số 10. (suốt tuyến) Từ Cầu 16 đến Dinh Sơn Trung; (suốt tuyến)	15 05	
7	Xã Tân Phú: Từ cầu Kênh làng đến cầu Bửu Liêm (suốt tuyến) Từ Trung tâm chợ Tân Phú đến giáp đập kênh phèn xã Vĩnh Nhuận (suốt tuyến)	10 10	
8	Xã Vĩnh Nhuận Từ UBND xã Vĩnh Nhuận cầu sắt ranh làng Vĩnh Hanh; (suốt tuyến) Từ quán cà phê Tư Lữ đến cầu Chung xây (suốt tuyến)	10 10	
9	Xã Vĩnh Thành: Từ Cổng chào xã nông thôn mới (ranh xã Hòa Bình Thạnh) đến Cổng chào xã nông thôn mới (ranh xã Mỹ Khánh, TPLX) (suốt tuyến) Từ cầu Tân thành 2 đến cầu Chung xây (ranh xã Vĩnh nhuận; (suốt tuyến) Từ cầu Tân Thành 2 đến Cổng chào xã Nông thôn mới (ranh xã Vĩnh lợi) (suốt tuyến)	10 05 05	

10	Xã Vĩnh Lợi: Từ Cổng chào (ranh xã Hòa Bình Thạnh) đến ngã tư Cầu Đầu Lộ. (suốt tuyến) Từ Cầu Ba Xã đến Cầu Muơng Đình (ranh xã Vĩnh Nhuận) (suốt tuyến) Từ Cầu Ngã Cái (Đoạn ranh xã Cần Đăng) đến cổng chào (ranh xã Vĩnh Thành) (suốt tuyến)	05 05 10	
11	Xã Hòa Bình Thạnh Từ chợ Vàm kính đến cổng chào (ranh xã Vĩnh Thành) (suốt tuyến) Từ cầu chùa đến UBND xã Hòa Bình Thạnh; (suốt tuyến) Từ cây xăng Tư Nam đến cổng chào (ranh xã Vĩnh Lợi) (suốt tuyến)	07 09 04	
	Bảng rôn dục		
1	Xã An Hòa: Từ cầu Mắc Cần Dung đến Cầu Kênh Quýt (đoạn ranh xã Bình Mỹ, huyện Châu Phú) (suốt tuyến)	200	
2	Xã Bình Hòa: Từ cầu Muơng Út Xuân đến phía trước UBND xã Bình Hòa (tuyến QL 91) (suốt tuyến) Từ ngã ba lộ Tè Tri tôn đến chùa Kỳ Duyên (Tuyến Tỉnh lộ 941) (suốt tuyến)	120 80	
3	Xã Bình Thạnh; Từ Văn phòng ấp Thạnh Hòa đến Ủy Ban nhân dân xã Bình Thạnh (suốt tuyến) Từ Văn phòng ấp Thạnh Hưng đến bến đò cây Gòn; (suốt tuyến)	100 100	
4	Xã Cần Đăng: Từ Chùa Press Tung đến khu dân cư Muơng Miếu ấp Cần Thuận (suốt tuyến)	200	
5	Xã Vĩnh Hanh: Tuyến từ khu dân cư Muơng Miếu đến Cầu Kênh đào (suốt tuyến)	200	
6	Xã Vĩnh An: Tuyến từ cầu Số 5 đến chợ Số 10 (đường tỉnh lộ 941 suốt tuyến)	200	

7	Xã Tân Phú: Tuyển từ khu dân cư Tân Phú đến Trạm y tế xã Tân Phú	200	
8	Xã Vĩnh Nhuận: Từ trường TH A Vĩnh Nhuận đến quán cà phê Tư Lữ (suốt tuyến) Từ quán cà phê Tư Lữ đến cầu Chung Xây. (suốt tuyến)	100 100	
9	Xã Vĩnh Thành: Từ Cổng chào xã nông thôn mới (ranh xã Hòa Bình Thạnh) đến Cổng chào xã nông thôn mới (ranh xã Mỹ Khánh, TPLX) (suốt tuyến) Từ cầu Tân thành 2 đến cầu Chung xây (ranh xã Vĩnh nhuận; (suốt tuyến) Từ cầu Tân Thành 2 đến Cổng chào xã Nông thôn mới (ranh xã Vĩnh lợi) (suốt tuyến)	100 50 50	
10	Xã Vĩnh Lợi: Từ trung tâm chợ Vĩnh Lợi đến cổng giáp ranh xã Vĩnh Thành (suốt tuyến)	200	
11	Xã Hòa Bình Thạnh: Từ cầu chùa đến UBND xã Hòa Bình Thạnh; (suốt tuyến) Từ chợ Vàm kính đến cổng chào (ranh xã Vĩnh Thành) (suốt tuyến)	100 100	
II	Đường nội ô		
	Băng rôn ngang		
1	Thị trấn An Châu: Đường Lê Lợi, (từ Cty CP tập đoàn Lộc Trời đến phà Muong Ranh) (suốt tuyến) Đường Võ Văn Kiệt (từ đoạn tiếp giáp đường Lê Lợi đến phía trước của khu Trung tâm văn hóa, thể thao) (suốt tuyến)	25 25	
2	Thị trấn Vĩnh Bình: Từ Trung tâm Công nghệ Sinh học đến Cầu số 5 (Tỉnh lộ 941) (suốt tuyến) Từ cầu số 5 (TL 947) đến cầu Bửu Liêm (suốt tuyến)	25 25	
	Băng rôn dọc		

1	Thị trấn An Châu: Đường Lê Lợi, (từ cầu Xếp Bà Lý đến Cầu Mường Út xuân); (suốt tuyến) Đường Võ Văn Kiệt (suốt tuyến) Đường Nguyễn Trãi (suốt tuyến)	600 100 100	
2	Thị trấn Vĩnh Bình: Từ Trung tâm Công nghệ Sinh học đến Cầu số 5 (Tỉnh lộ 941) (suốt tuyến) Từ cầu số 5 (TL 947) đến cầu Bửu Liêm (suốt tuyến)	300 300	
III	Trong các công viên		
	- Công Viên ngã ba lộ tề. - Công viên An Hòa, - Công viên Vĩnh Hanh, - Công Viên Vĩnh Bình, - Công viên Vĩnh Nhuận, - Công viên Văn hóa huyện	50 50 50 50 50 50	
ĐƠN VỊ: HUYỆN CHỢ MỚI			
A	KHU VỰC CẮM TREO BĂNG RÔN		
B	KHU VỰC ĐƯỢC TREO BĂNG RÔN		Treo trên các trụ đèn và 2 bên vỉa hè
I	Khu vực ngoài đô thị		
01	Xã Bình Phước Xuân		
1	Khu vực từ bến đò Rạch Sâu đến đoạn nhà ông Ba Đầu. Khu vực từ bến đò Kinh Ngang đến cầu Mường Chùa.	20 ngang, 100 dọc	
02	Xã Mỹ Hiệp		
1	Cổng chào Mỹ Hiệp – Tân Mỹ	02 dọc	
2	Cổng chào Mỹ Hiệp – Tân Mỹ (Tân Hưng – Tân Mỹ)	02 dọc	
3	Cổng chào Mỹ Hiệp – Bình Phước Xuân	02 dọc	

4	Chợ đầu kinh ấp Trung	05 dọc,05 ngang	
5	Chợ Trung tâm xã.Từ cua Mương Chùa đến bến đò Mỹ Hiệp – Phường 11	05 ngang,20 dọc	
6	Chợ Đông Châu. Từ Cầu Lò Bún đến Đình Mỹ Hưng	05 ngang,10 dọc	
7	Bến đò Mương Chùa.	02 ngang,04 dọc	
8	Bến đò Mỹ Hiệp – Phường 11, Cao Lãnh	02 ngang,04 dọc	
9	Bến đò Mỹ Hiệp – Phong Mỹ, Cao lãnh	02 ngang,04 dọc	
10	Bến đò Mỹ Hiệp – Bình Thành	02 ngang,04 dọc	
03	Xã An Thạnh Trung		
1	Đoạn cầu Chung Đùn đến ranh xã Hòa Bình	90 dọc,10 ngang	
04	Xã Long Điền A		
1	Khu vực ấp Long Hòa 2	03 ngang, 05 dọc	
2	Khu vực ấp Long Hòa 1	05 ngang, 05 dọc	
3	Khu vực ấp Long Bình	05 ngang, 05 dọc	
4	Khu vực ấp Long Định	05 ngang, 05 dọc	
5	Khu vực ấp Long Thuận 2	03 ngang, 05 dọc	
6	Khu vực ấp Long Thuận 1	03 ngang, 05 dọc	
05	Xã Mỹ An		
1	Khu vực từ cầu Cựu Hội đến Chợ Cầu xã Mỹ An và khu vực từ Cầu Cựu Hội đến cống Tư Há	50 ngang 150 dọc	
06	Xã Kiến An		

1	- Từ cây xăng Lê Phú Cường đến đường cộ Hai Thuế - Từ Cầu Thuận Giang đến bến phà Thuận Giang - Từ Cầu Thuận Giang đến ngã 4 Kiến Bình 1	20 dọc 10 dọc 50 dọc	
07	Xã Hòa An		
	- Từ cổng chào giáp ranh xã Hòa Bình đến bến đò Hòa An - Từ bến đò Hòa An đến cổng chào giáp ranh xã Hội An.	30 ngang, 100 dọc 20 ngang, 50 dọc	
08	Xã Long Kiến		
1	Đường tỉnh lộ 946 từ nhà Huỳnh văn Chắt tổ 12 ấp Long Bình đến nhà ông Huỳnh Trung Tâm tổ 24 ấp Long Định	20 ngang 80 dọc	
2	Từ trường THPT Ung Văn Khiêm tổ 26 ấp Long Định đến nhà ông Lê Văn Ký tổ 13 ấp Long Hòa 2	20 ngang, 80 dọc	
09	Xã Long Giang		
1	Đường liên xã DH17 từ giáp ranh xã Kiến Thành đến Nhơn Mỹ	10 ngang, 90 dọc	
2	Các đường liên ấp, kênh mương ấp, mương chùa, rạch xoài, cà mau lớn, cà mau nhỏ , cái đầu	10 ngang, 90 dọc	
10	Xã Mỹ Hội Đông		
1	Đường liên xã đoạn từ cổng chào ranh Kiến An đến cua 2 Con Nai ấp Mỹ Phước giáp ranh NM	60 ngang 240 dọc	
11	Xã Kiến Thành		
1	Đường liên xã DH17 Đoạn giáp ranh xã Kiến An đến giáp ranh xã Long Giang	50 ngang, 150 dọc	
2	Đường liên xã DH18 Đoạn từ Chợ Cái Xoài đến giáp ranh xã Nhơn Mỹ	10 ngang, 90 dọc	
3	Các đường liên ấp kênh Cà Mau. Kênh mương lớn		
12	Xã Hòa Bình		
2	Tỉnh lộ 946 Từ cổng chào giáp ranh xã An Thạnh Trung đến bến phà An Hòa Từ UBND xã đến cổng chào giáp ranh xã Hòa An.	20 ngang 150 dọc 30 ngang, 100 dọc	
13	Xã Tân Mỹ		

1	Từ Ngã 4 Chùa Thành Hoa đến cầu Nguyễn Văn Loan	10gang, 90 dọc	
2	Từ Ngã 3 Bưu điện đến giáp ranh xã Mỹ Hiệp	10gang, 90 dọc	
3	Từ Trạm Y tế đến giáp ranh xã Bình Phước Xuân	10gang, 90 dọc	
4	Từ Ngã 4 tư Chùa thành Hoa ấp Tấn Hưng giáp xã Mỹ Hiệp	10gang, 90 dọc	
14	Xã Nhơn Mỹ		
1	- Khu vực từ ấp Nhơn An đến ấp Nhơn Lộc; Từ ấp Mỹ Thuận đến ấp Mỹ Bình; Khu vực ấp Mỹ Hòa	50 ngang 150 dọc	
15	Xã Hội An		
A	Từ Cầu Cái Tàu Thượng đến cầu Cựu Hội	50 ngang 150 dọc	
16	Xã Long Điền B		
1	Từ ngã 3 Bà Vệ đến cầu Kênh Xáng ấp Long Phú 2, ngã 3 bà vệ đến ranh TT Mỹ Luông	50 ngang, 150 dọc	
17	Thị trấn Chợ Mới		
1	Đường tỉnh lộ 942 (đường dẫn cầu Ông chương) từ đèn xanh đèn đỏ đến cổng chào xã Long Điền A	50 dọc	
2	Đường tỉnh lộ 942	50 dọc	
18	Thị trấn Mỹ Luông		
	Đường Châu Văn Liêm, khu vực tiếp giáp xã Mỹ An cách cổng chào Mỹ Luông	100 dọc	
	Đoạn cách cầu Mỹ Thuận hướng về Long Điền B 100m	100 dọc	
II	Đường nội ô		
1	Thị trấn Chợ Mới		
	Đường Trần Hưng Đạo	50 dọc	
	Đường Lê Lợi	50 dọc	
	Đường Nguyễn Huệ	50 dọc	
	Đường Nguyễn Hữu Cánh	50 dọc	
	Đường Nguyễn Văn Hưởng	50 dọc	
2	Thị trấn Mỹ Luông		

	Đường Nguyễn Văn Hưởng	10 dọc	
	Đường Nguyễn Quang Sáng	10 dọc	
	Đường Ung Văn Khiêm	10 dọc	
	Đường Nguyễn Thanh Sơn	10 dọc	
	Đường Lương Văn Cù	10 dọc	
	Đường Võ Ánh Đăng	10 dọc	
3	Xã Hội An		
	Đường nội ô khu vực Chợ Hội An. Từ đầu cầu cái tàu thường đến Chợ Hội An	20 dọc	
4	Xã Kiến An		
	Đường nội ô khu vực Chợ Kiến Bình. Từ đầu Chợ Kiến Bình đến cuối khu dân cư xã Kiến Bình.	30 dọc	
III	Trong các công viên		
1	Thị trấn Chợ Mới		
	Công viên thị trấn Chợ Mới (từ sau lưng tượng Chưông binh Lễ thành Hầu Nguyễn Hữu Cảnh đến tường rào khu hành chính Huyện ủy.	10 dọc	
ĐƠN VỊ: HUYỆN PHÚ TÂN			
A	KHU VỰC CẤM TREO BĂNG RÔN		
B	KHU VỰC ĐƯỢC TREO BĂNG RÔN		Treo trên các trụ đèn và 2 bên vỉa hè
I	Khu vực ngoài đô thị		
1	Xã Long Hoà Tỉnh lộ 954 - Tỉnh lộ 954 - từ ranh Phường Long Sơn (TX Tân Châu) đến hết ranh giáp xã Phú Lâm.	50 dọc	
2	Xã Phú Lâm Tỉnh lộ 954 - từ ranh xã Long Hòa đến hết ranh giáp xã Phú Thạnh.	50 dọc	
3	Xã Phú Thạnh Tỉnh lộ 954 - từ ranh xã Phú Lâm đến hết ranh giáp thị trấn Chợ Vàm.	50 dọc	

4	Thị trấn Chợ Vàm Tỉnh lộ 954 (Trường THPT Nguyễn Chí Thanh đến bến đò số 23)	50 dọc 6 ngang	
5	Xã Phú An Tỉnh lộ 954 - từ ranh thị trấn Chợ Vàm đến hết ranh giáp xã Phú Thọ.	50 dọc	
6	Xã Phú Thọ - Tỉnh lộ 954 - từ ranh xã Phú An đến hết ranh giáp thị trấn Phú Mỹ. - Tuyến dân cư Phú Mỹ - Phú Thọ từ ranh Phú Mỹ đến trụ sở UBND xã.	50 dọc	
7	Xã Tân Hoà Tỉnh lộ 954 - từ ranh thị trấn Phú Mỹ đến hết ranh giáp xã Bình Thạnh Đông.	50 dọc 6 ngang	
8	Xã Tân Trung - Tỉnh lộ 942- ngã tư Bưu điện huyện xuống bèn Phà Thuận Giang. - Tuyến dân cư ấp Mỹ Hoá 1	50 dọc	
9	Xã Bình Thạnh Đông Tỉnh lộ 951 - Từ phà Năng Gù đến giáp ranh xã Phú Bình	100 dọc 4 ngang	
10	Xã Phú Bình Tỉnh lộ 951 - Từ ranh xã Bình Thạnh Đông đến hết ranh giáp xã Hòa Lạc.	100 dọc 6 ngang	
11	Xã Hiệp Xương - Huyện lộ - Ranh Phú Hưng đến cầu đình Hiệp Xương - Huyện lộ - UBND xã đến Trường Tiểu học (điểm chính)	50 dọc	
12	Xã Phú Hưng - Huyện lộ - Từ ranh thị trấn Phú Mỹ đến UBND xã - Huyện lộ - Từ UBND xã đến ranh xã Tân Hoà	50 dọc	
13	Xã Hoà Lạc - Tỉnh lộ 951 – từ ranh xã Phú Bình đến hết ranh giáp xã Phú Hiệp - Giáp tỉnh lộ 951 – đến giáp ranh xã Phú Thành	50 dọc	

14	Xã Phú Hiệp Tỉnh lộ 951- Từ ranh xã Hòa Lạc đến hết ranh xã giáp xã Châu Phong (TX Tân Châu)	50 dọc	
15	Xã Phú Long Huyện lộ (kênh Thần Nông) - Giáp ranh xã Phú Vĩnh (TX Tân Châu) đến hết ranh giáp xã Phú Thành	50 dọc	
16	Xã Phú Thành Huyện lộ (kênh Thần Nông) – Từ ranh xã Phú Long đến hết ranh giáp xã Phú Xuân	50 dọc	
17	Xã Phú Xuân Huyện lộ (kênh Thần Nông) - Giáp ranh xã Phú Thành đến hết ranh giáp xã Phú Hưng.	50 dọc	
18	Thị trấn Phú Mỹ - Cầu Cái Tắc đến ranh Phú Thọ - Ngã tư Trung tâm y tế đến ranh Phú Hưng	24 dọc	
II	Đường nội ô: Không		Đường nội ô đa phần là các cơ quan hành chính nên quy hoạch Chính trị, không quy hoạch thương mại
III	Trong các công viên: Không		Trong công viên gần trung tâm hành chính huyện, thị trấn nên không quy hoạch
ĐƠN VỊ: HUYỆN THOẠI SƠN			
A	KHU VỰC CẤM TREO BĂNG RÔN		
	Không treo treo, đặt băng rôn ngang, phướn dọc quảng cáo thương mại tại các cơ sở tôn giáo, công an, quân sự, di tích lịch sử,...		
B	KHU VỰC ĐƯỢC TREO BĂNG RÔN		

1	Xã Vĩnh Chánh	160	băng rol ngang 10; băng rôn dọc 150
	+ Tuyến Mặc Cắn Dện lớn từ Giáp ranh TT Phú Hòa đến giáp ranh xã Vĩnh Khánh	22	20 phước dọc; 2 băng rol ngang
	+ Tuyến kênh Đồn Đông từ giáp ranh Phú Thuận đến giáp ranh xã Vĩnh Khánh	53	50 phước dọc; 3 băng rol ngang
	+ Tuyến kênh Thanh niên từ cầu Tám Huệ đến cầu Thu Cúc	52	50 phước dọc; 2 băng rol ngang
	+ Tuyến Mặc Cắn Dện nhỏ từ Đình Vĩnh Chánh đến nhà Ông Trần Văn Diện	33	30 phước dọc; 3 băng rol ngang
2	Thị trấn Phú Hòa	320	băng rol ngang 20; băng rôn dọc 300
	+ Tuyến tỉnh lộ 943: từ cổng chào ranh thị trấn phú hòa giáp TPLX đến cầu mương trâu giáp xã Vĩnh Trạch	160	150 phước dọc; 10 băng rol ngang
	+ Tuyến 2 : từ Cầu đình đến cầu Hòa Thuận giáp xã Phú Thuận	160	150 phước dọc; 10 băng rol ngang
3	Thị trấn Óc Eo	320	băng rol ngang 20; băng rôn dọc 300
	+ Đường Nguyễn Thị Hạnh – Nguyễn Văn Muôn từ Cầu Ba Thê 4 giáp xã Vọng Đông đến Cổng Núi Nhỏ giáp xã Vọng Thê	160	150 phước dọc; 10 băng rol ngang
	+ Tuyến đường Lâm Thanh Hồng : từ ấp Trung Sơn giáp ấp Tân Hiệp A đến ấp Trung Sơn ngã 3 UBND thị trấn Óc Eo	160	150 phước dọc; 10 băng rol ngang
4	Xã Phú Thuận	160	băng rol ngang 10; băng rôn dọc 150

	+ Tuyến 1 từ ấp Kênh Đào đến giáp ranh phường Mỹ Thạnh TPLX	53	50 phước dọc; 3 băng rol ngang
	+ Tuyến 2 từ ranh thị trấn Phú Hòa đến UBND xã Phú Thuận	52	50 phước dọc; 2 băng rol ngang
	+ Tuyến 3 từ ấp Kênh Đào đến ấp Hòa Tây B	33	30 phước dọc; 3 băng rol ngang
	+ Tuyến 4 từ Ranh xã Vĩnh Trinh huyện Vĩnh Thạnh đến ranh xã Thạnh Mỹ huyện Vĩnh Thạnh	22	20 phước dọc; 2 băng rol ngang
5	Xã Vĩnh Phú	160	băng rol ngang 10; băng rôn dọc 150
	+ Tuyến chính: từ ấp Trung Phú 1 đến Trung Phú 2 và khu dân cư Trung phú 3	53	50 phước dọc; 3 băng rol ngang
	+ Tuyến Ranh làng từ ấp Trung Phú 4 đến ấp trung Phú 6	53	50 phước dọc; 2 băng rol ngang
	+ Tuyến ấp Trung Phú 5	23	20 phước dọc; 3 băng rol ngang
	+ Tuyến khu dân cư ấp Trung Phú 3 đến ấp Trung Phú 6	32	30 phước dọc; 2 băng rol ngang
6	Xã Định Thành	160	băng rol ngang 10; băng rôn dọc 150
	- Tuyến 1: Tỉnh lộ 943 từ Trại Giam đến kênh F	75	70 phước dọc; 5 băng rol ngang
	- Tuyến 2: ĐH 78 từ kênh Ông Đốc đến kênh F	85	80 phước dọc; 5 băng rol ngang
7	Xã Thoại Giang	160	băng rol ngang 10; băng rôn dọc 150

	- Tuyến Tỉnh lộ 960 từ cầu Thoại Giang đến cầu Thoại Giang 2	85	80 phước dọc; 5 băng rol ngang
	- Tuyến Tỉnh lộ 943 từ cầu Thoại Giang đến cầu Ba Thê 1	75	70 phước dọc; 5 băng rol ngang
8	Xã Vĩnh Trạch	160	băng rol ngang 10; băng rôn dọc 150
	Tuyến tỉnh lộ 943 : từ cầu Mương Trâu đến cầu Kênh Ông Cò	53	50 phước dọc; 3 băng rol ngang
	+ Tuyến lộ Thanh Niên từ ĐT 943 đến giáp xã Vĩnh Chánh	32	30 phước dọc; 2 băng rol ngang
	+ Tuyến lộ Tây cò từ ấp Trung Bình nhất đến Cầu Ba Bần	33	30 phước dọc; 3 băng rol ngang
	+ Tuyến Vĩnh Trung từ Đình Vĩnh Trạch đến cầu kênh Ông Đốc	42	40 phước dọc; 2 băng rol ngang
9	Xã Bình Thành	160	băng rol ngang 10; băng rôn dọc 150
	- Tuyến 1 :ấp Tây Huê từ Cầu kênh D đến cầu kênh B	32	30 phước dọc; 2 băng rol ngang
	- Tuyến 2 :từ Cầu Thoại II đến cầu xã Diểu	42	40 phước dọc; 2 băng rol ngang
	- Tuyến 3 :từ Cầu Thoại giang III đến cầu Hiên Hảo	32	30 phước dọc; 2 băng rol ngang
	- Tuyến 4: từ cầu Đông Thành đến cầu Kiên Hảo	32	30 phước dọc; 2 băng rol ngang

	- Tuyến đường chính: từ đường dẫn ấp Nam Huê đến đường dẫn ấp Bình Thành	22	20 phước dọc; 2 băng rol ngang
	- Tuyến 1 :ấp Tây Huê từ Cầu kênh D đến cầu kênh B	32	30 phước dọc; 2 băng rol ngang
10	Xã An Bình	160	băng rol ngang 10; băng rôn dọc 150
	+ Tuyến Tỉnh lộ 947 từ ấp Phú Bình đến ấp Phú Hiệp	75	70 phước dọc; 5 băng rol ngang
	+ Tuyến lộ 15 từ ấp Sơn Hiệp đến ấp Phú Hiệp giáp xã Tây Phú	85	80 phước dọc; 5 băng rol ngang
11	Xã Mỹ Phú Đông	160	băng rol ngang 10; băng rôn dọc 150
	+ Tuyến Núi chóc - Năng gù Từ Cầu Trường tiền giáp Vĩnh Phú đến Cầu Mỹ Giang giáp Vọng Đông	55	50 phước dọc; 5 băng rol ngang
	+ Tuyến MPĐ - Tây Phú Từ KDC ấp Tân Phú đến Cầu kênh 4 giáp An Bình	53	50 phước dọc; 3 băng rol ngang
	+ Tuyến MPĐ - Định Từ Chợ MPĐ đến Cầu Kênh 2 giáp Định Mỹ)	52	50 phước dọc; 2 băng rol ngang
12	Xã Vĩnh Khánh	160	băng rol ngang 10; băng rôn dọc 150
	+ Tuyến 1 từ Tỉnh lộ 943 đến cầu Bùi Trung Ôn	43	40 phước dọc; 3 băng rol ngang
	+ Tuyến 2 từ Từ cầu Bùi Trung Ôn đến cầu kênh H giáp Thạnh An Cần Thơ	32	30 phước dọc; 2 băng rol ngang

	+ Tuyến 3 từ cầu Bùi Trung Ôn đến kênh T7 giáp Vĩnh Chánh	43	40 phước dọc; 3 băng rol ngang
	+ Tuyến 4 từ cầu Bùi Trung Ôn đến kênh ranh giáp Thạnh Quới Cần thơ	42	40 phước dọc; 2 băng rol ngang
13	Xã Định Mỹ	160	băng rol ngang 10; băng rôn dọc 150
	+ Tuyến chính từ ấp Phú Hữu đến ấp Mỹ Thành	43	40 phước dọc; 3 băng rol ngang
	+ Tuyến kênh Mỹ Giang giáp ranh với xã Mỹ Phú Đông cầu Mỹ giang đến cầu Mũi Tàu	32	30 phước dọc; 2 băng rol ngang
	+ Tuyến kênh Trường Tiền giáp ranh xã Mỹ Phú Đông từ cầu Trường Tiền đến Cầu kênh hai	43	40 phước dọc; 3 băng rol ngang
	+ Tuyến Khu dân cư Chợ Trường Tiền	42	40 phước dọc; 2 băng rol ngang
14	Xã Vọng Thê	160	băng rol ngang 10; băng rôn dọc 150
	+ Tuyến 1 : cách 100m từ UBND xã Vọng Thê đến xã Tân Tuyến huyện Tri Tôn	55	50 phước dọc; 5 băng rol ngang
	+ Tuyến 2 : Tỉnh lộ 947 từ Cầu Thanh niên đến giáp xã Mỹ Hiệp Sơn Kiên Giang	52	50 phước dọc; 2 băng rol ngang
	+ Tuyến 3 : từ cầu mướp Giăng đến cua Núi Nhỏ (TT Ốc Eo)	53	50 phước dọc; 3 băng rol ngang
15	Xã Tây Phú	160	băng rol ngang 10; băng rôn dọc 150

	+ Tuyến chợ Tây Phú từ quán cà phê Thiện Duyên đến quán cà phê Thành Đạt	75	70 phươn dọc; 5 băng rol ngang
	+ Tuyến lộ từ kho gạo đến khu dân cư ấp Phú Hòa	85	80 phươn dọc; 5 băng rol ngang
16	Xã Vọng Đông	160	băng rol ngang 10; băng rôn dọc 150
	+ Tuyến 1 đường tỉnh 943 từ Cầu Ba Thê 1 đến cầu Ba Thê 4	55	50 phươn dọc; 5 băng rol ngang
	+ Tuyến lộ 15 từ cầu Núi Tượng Số 1 đến giáp xã An Bình	53	50 phươn dọc; 3 băng rol ngang
	+ Tuyến 3 từ Cầu dây Giăng ấp Sơn Thành đến giáp xã Mỹ Phú Đông	52	50 phươn dọc; 2 băng rol ngang
17	Thị trấn Núi Sập	320	băng rol ngang 20; băng rôn dọc 300
	- Tuyến đường từ cầu kênh Ftới cầu Thoại Giang, ấp Tây Sơn	55	50 phươn dọc; 5 băng rol ngang
	- Tuyến đường Tôn Đức Thắng từ Ngân Hàng Hàng Hải đến UBND TTNS cũ	55	50 phươn dọc; 5 băng rol ngang
	- Tuyến đường Nguyễn Văn Linh từ ấp Bắc Sơn tới cầu đôi khu dân cán bộ	105	100 phươn dọc; 5 băng rol ngang
	- Tuyến đường Nguyễn Văn Trỗi từ nhà bia liệt sĩ tới Lồng Hồ số 01	105	100 phươn dọc; 5 băng rol ngang
ĐƠN VỊ: HUYỆN TRI TÔN			
A	KHU VỰC CẮM TREO BĂNG RÔN		
1	Cơ quan hành chính, di tích lịch sử, lực lượng vũ trang, cơ sở thờ tự.		

B	KHU VỰC ĐƯỢC TREO BĂNG RÔN		Treo trên trụ đèn và 2 bên vỉa hè
I	Khu vực ngoài đô thị		
1	Quốc lộ N1, Từ Cầu 23 đến ranh giới xã Vĩnh Gia.	50	(Băng rôn ngang 05, băng dọc 45)
2	Tỉnh lộ 955B, Từ Bia Chiến thắng Cầu sắt Vĩnh Thông đến Công viên Ngã ba Lạc Quới	50	(Băng rôn ngang 02, băng dọc 48)
3	Quốc lộ N1, Từ cổng trào ranh xã Lạc Quới đến Cầu Ranh xã Vĩnh Phú-Kiên Giang. (Toàn Tuyến)	50	(Băng rôn ngang 10, băng dọc 40)
4	Tỉnh lộ 941, từ cầu số 10 đến cầu số 13	50	(Băng rôn ngang 05, băng dọc 45)
5	Tỉnh lộ 941, Từ cầu số 15 đến cầu số 13	50	(Băng rôn ngang 05, băng dọc 45)
6	Tỉnh lộ 941 Từ điện máy thanh niên đến cầu 16	50	(Băng rôn ngang 2, băng dọc 48)
7	Tỉnh lộ 943, Từ cổng số 5 đến cổng số 7	50	(Băng rôn ngang 2, băng dọc 48)
8	Tỉnh lộ 943, Từ cổng số 7 đến trụ sở Công an xã	50	(Băng rôn ngang 05, băng dọc 45)
9	Tỉnh lộ 943, Từ giáp xã Núi Tô đến cầu Sóc Triết	50	(Băng rôn ngang 10, băng dọc 40)
10	Tỉnh lộ 943, Từ cổng chùa Soài so đến giáp ranh TT Cô Tô	50	(Băng rôn ngang 05, băng dọc 45)
11	Tỉnh lộ 943, Từ giáp ranh xã TT. Tri Tôn đến Trường THCS Núi Tô	50	(Băng rôn ngang 05, băng dọc 45)
12	Tỉnh lộ 948 Từ công viên Cây Me đến giáp ranh huyện Tịnh Biên	50	(Băng rôn ngang 05, băng dọc 45)

13	Tỉnh lộ 955B, Từ Chợ Châu Lăng đến Xí nghiệp đá Antraco	50	(Băng rôn ngang 05,băng dọc 45)
14	Tỉnh lộ 955B, Từ Từ xí nghiệp đá An Tra Cô đến giáp thị trấn Ba Chúc)	50	(Băng rôn ngang 20,băng dọc 30)
15	Tỉnh lộ 955B, Từ Đại đội Bộ Binh đến công chùa sập gia)	50	(Băng rôn ngang 05,băng dọc 45)
16	Tỉnh lộ 955B, Từ Đài Tưởng niệm đến ngã ba Cây Dầu, Ngã Ba Dầu Lộ	50	(Băng rôn ngang 05,băng dọc 45)
17	Tỉnh lộ Tri Tôn – Vàm Rầy, Từ cầu Lò Gạch đến cầu chữ U	50	(Băng rôn ngang 10,băng dọc 40)
18	Tỉnh lộ Tri Tôn – Vàm Rầy, ấp Ninh Phước, xã Lương An Trà (Từ cầu chữ U đến cầu Cống Ranh)	50	(Băng rôn ngang 05,băng dọc 45)
19	Tỉnh lộ Tri Tôn – Vàm Rầy, Từ Cầu An Tức đến Cầu Lo Gạch thuộc ấp Ninh Thạnh, xã An Tức	50	(Băng rôn ngang 05,băng dọc 45)
20	Tỉnh lộ Tri Tôn – Vàm Rầy, Từ đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa đến Trường Trung Cấp Nghề Dân Tộc Nội Trú.	50	(Băng rôn ngang 05,băng dọc 45)
21	Tỉnh Lộ 959, Từ cổng chùa Tà Pạ đến giáp ranh xã An Tức.	50	(Băng rôn ngang 02,băng dọc 48)
22	Tỉnh Lộ 959, Từ Chùa Chuôô Pôk đến công vào Ô Thum giáp ranh xã Ô Lâm thuộc 3 ấp Ninh Lợi, Ninh Thuận, Ninh Hòa	50	(Băng rôn ngang 10,băng dọc 40)
23	Tỉnh Lộ 959, Từ giáp ranh xã An Tức đến giáp ranh thị trấn Cô Tô.	50	(Băng rôn ngang 10,băng dọc 40)
24	Tỉnh Lộ 959, Từ gần UBND xã Ô Lâm đến chợ Ô Lâm	50	(Băng rôn ngang 02,băng dọc 45)
25	Tỉnh Lộ 959 , Từ UBND TT. Tri Tôn đến ranh xã Ô Lâm.	50	(Băng rôn ngang 05,băng dọc 45)
26	Tỉnh lộ 949, Từ Ban nhân dân ấp đến giáp ranh xã Lê Trì.	50	(Băng rôn ngang 02,băng dọc 48)

27	- Tỉnh lộ 949, Từ Ban nhân dân ấp đến ngã ba Sóc Túc, đoạn giáp ranh xã An Cư huyện Trịnh Biên); Giáp ranh với TT. Ba Chúc (Toàn tuyến).	50	(Băng rôn ngang 10,băng dọc 40)
28	Tỉnh Lộ 958,Từ Cầu An Túc đến Cầu Lo Gạch thuộc ấp Ninh Thạnh	50	(Băng rôn ngang 05,băng dọc 45)
29	Đoạn từ đầu đường tuyến dân cư theo QĐ 29 (nhà ông Sơn), Từ giáp ranh xã Núi Tô hướng về Tri Tôn (Thuộc ấp Ninh Lợi)	50	(Băng rôn ngang 02,băng dọc 48)
30	Tỉnh lộ 959, Đoạn từ đầu đường AT6 (vào gà đốt trái tim) đến Túc Dụp – giáp ranh xã Ô Lâm) ấp Ninh Thuận – xã An Túc	50	(Băng rôn ngang 02,băng dọc 48)
31	Đoạn từ Ban ấp Ninh Thuận đến giáp ranh xã Núi Tô (Đường Hồ Soài Chek) Từ Ban ấp Ninh Thuận đến Hồ Soài Chek	50	(Băng rôn ngang 02,băng dọc 48)
II	Đường nội ô	50 băng dọc	
1	Đường Hùng Vương, TT. Tri Tôn, Từ điện máy Thanh Niên Đến cầu 16	50 băng dọc	
2	Đường Trần Hưng Đạo,TT.Tri Tôn , Từ Chân Cầu cây Me đến Kho bạc cũ.	50 băng dọc	
3	Đường 3/2, TT. Tri Tôn ,Từ Chân Cầu Cây Me đến chợ cá.	50	(Băng rôn ngang 05,băng dọc 45)
4	Đường Nguyễn Thị Minh Khai , TT. Tri Tôn, Từ Vòng Xuyến cầu cây me đến còng xuyến nhà thờ.	50	(Băng rôn ngang 05,băng dọc 45)
5	Đường Ngô Lợi ,TT. Ba Chúc Từ Đài tưởng niệm đến ngã ba Cây Dầu.	50	(Băng rôn ngang 02,băng dọc 48)
6	Đường Liên Hoa Sơn Từ Ngã Ba Cây Dầu đến Ngã Ba Dầu lộ.	50	(Băng rôn ngang 02,băng dọc 48)
7	Đường Thủy Đài Sơn, Từ Ngã Ba Cây Dầu đến Ngã Ba Dầu lộ.	50	(Băng rôn ngang 05,băng dọc 45)
ĐƠN VỊ: HUYỆN TỈNH BIÊN			
A	KHU VỰC CẮM TREO BĂNG RÔN		

	Treo trên cầu, trụ sở các cơ quan hành chính Nhà nước, công an, quân sự, cơ sở thờ tự, tôn giáo và di tích		
B	KHU VỰC ĐƯỢC TREO BĂNG RÔN		
I	Khu vực ngoài đô thị	870	Ngang 105, dọc 765
1	Khu vực tiếp giáp với cửa khẩu Quốc tế Tịnh Biên (Siêu thị miễn thuế) (thị trấn Tịnh Biên)	100	Ngang 10,dọc 90
2	Khu vực tiếp giáp với xã Nhơn Hưng, Tỉnh lộ 955a (thuộc xã An Phú)	100	Ngang 10,dọc 90
3	Khu vực tiếp giáp với thị trấn Tịnh Biên, Tỉnh lộ 955a (thuộc xã An Phú)	100	Ngang 10,dọc 90
4	Khu vực từ trường THPT Tịnh Biên đến tiếp giáp Trung tâm Văn hóa – Thể thao huyện (cửu trùng đài) (thuộc thị trấn Nhà Bàng)	100	Ngang 10,dọc 90
5	Đoạn tiếp giáp trung tâm văn hóa-TT huyện TB đến giáp ranh xã An Phú (thuộc thị trấn Nhà Bàng)	50	Ngang 5,dọc 45
6	Đoạn cách cầu trà sư đến tiếp giáp trường tiểu học “B” Nhà Bàng (thuộc thị trấn Nhà Bàng)	50	Ngang 5,dọc 45
7	Đoạn từ đầu chợ Nhà Bàng đến tiếp giáp văn phòng ban khóm Hòa Thuận (thuộc thị trấn Nhà Bàng)	50	Ngang 5,dọc 45
8	Đoạn từ Ban khóm Hòa Thuận đến giáp ranh xã Nhơn Hưng (thuộc thị trấn Nhà Bàng)	20	Ngang 2,dọc 18
9	Đoạn từ chợ Hòa Hưng đến giáp ranh xã Nhơn Hưng (thuộc thị trấn Nhà Bàng)	20	Ngang 2,dọc 18
10	Khu vực từ cổng Chùa Sà Rát tiếp giáp với xã Văn Giáo; Từ chợ Vĩnh Trung tiếp giáp Chi lăng (thuộc xã Vĩnh Trung)	100	Ngang 10,dọc 90
11	Đường Lê Lợi (Khu vực tiếp giáp xã Vĩnh Trung đến Cua Bảy Ty) (thuộc thị trấn Chi Lăng)	10	Ngang 2,dọc 8
12	Đường Lê Lợi (Từ quầy thuốc Sư đoàn 330 đến nơi tiếp giáp khu vực Lâm Hữu Dụng) (thuộc thị trấn Chi Lăng)	10	Ngang 2,dọc 8

13	Đường Lê Lợi (Khu vực tiếp giáp Lâm Hữu Dụng đến Chùa Mỹ Á) (thuộc thị trấn Chi Lăng)	10	Ngang 2,dọc 8
14	Đường Tú Tề (thuộc thị trấn Chi Lăng)	10	Ngang 2,dọc 8
15	Đường Chi Lăng nối dài (thuộc thị trấn Chi Lăng)	10	Ngang 2,dọc 8
16	Đường khu phố 2 (thuộc thị trấn Chi Lăng)	10	Ngang 2,dọc 8
17	Đường khu phố 3 (thuộc thị trấn Chi Lăng)	10	Ngang 2,dọc 8
18	Đường Phạm Hùng (thuộc thị trấn Chi Lăng)	10	Ngang 2,dọc 8
19	Khu vực cách cầu vượt Tân Lập 50m – 300m (thuộc xã Tân Lập)	10	Ngang 2,dọc 8
20	Khu vực cách cầu vượt (ấp Tân An) 50m – 300m. (thuộc xã Tân Lập)	10	Ngang 2,dọc 8
21	Khu vực cách cầu Khuyến học Tân Định 50m – 300m (thuộc xã Tân Lập)	10	Ngang 2,dọc 8
22	Khu vực từ Văn phòng ấp Tân Thành đến cầu Ranh Đào Hữu Cảnh. (thuộc xã Tân Lập)	10	Ngang 2,dọc 8
23	Khu vực cách cầu Ranh Đào Hữu Cảnh 50m - 300m (ấp Tân Định). (thuộc xã Tân Lập)	10	Ngang 2,dọc 8
24	Tỉnh lộ 949 (thuộc xã An Cư)	10	Ngang 2,dọc 8
25	Huyện lộ 13 (thuộc xã An Cư)	10	Ngang 2,dọc 8
26	Huyện lộ 11 (thuộc xã An Cư)	10	Ngang 2,dọc 8
27	Huyện lộ 6 (thuộc xã An Cư)	10	Ngang 2,dọc 8
28	Tỉnh lộ 949 (thuộc xã An Cư)	10	Ngang 2,dọc 8
II	Đường nội ô	425	Ngang 77, dọc 348
1	Tổ 1 ấp Tân Biên (Ranh TT. Tịnh Biên đến UBND xã) (thuộc xã An Nông)	5	Ngang 1,dọc 4
2	Tổ 2 ấp Tân Biên chợ (Đường N1 Chợ Đường Sứ) (thuộc xã An Nông)	5	Ngang 1,dọc 4

3	Tổ 6;7;8;9 ấp Tân Biên (Đường N1 Khu dân cư 23). (thuộc xã An Nông)	5	Ngang 1,dọc 4
4	Tổ 1 đến tổ 4 ấp An Biên(Đường Hương lộ 17 Từ Ranh TT. Tịnh Biên đến Đình Thần Phú Cường.) (thuộc xã An Nông)	5	Ngang 1,dọc 4
5	Tổ 1 đến tổ 6 ấp Phú Cường(Từ Bia tường niệm đến ấp Phú Cường cách 100m) (thuộc xã An Nông)	5	Ngang 1,dọc 4
6	Đường Châu Thị Tế (Bờ kè Chợ Tịnh Biên) (thị trấn Tịnh Biên)	10	Ngang 2,dọc 8
7	Điểm dừng chân Quán cà phê Cội Nguồn (Khu công nghiệp Xuân Tô) (thị trấn Tịnh Biên)	10	Ngang 2,dọc 8
8	Đường Hữu Nghị (đoạn từ Trạm xuất Nhập Cảnh đến Chợ Tịnh Biên) (thị trấn Tịnh Biên)	10	Ngang 2,dọc 8
9	Đường Lâm vô (Đoạn giáp Nhà Bàng đến Thánh Thất Cao Đài) (thuộc xã Thới Sơn)	10	Ngang 2,dọc 8
10	Đường Lâm vô (Đoạn từ ngã ba lộ ngang đến Bọng Tây Cà Tura giáp tỉnh lộ 948) (thuộc xã Thới Sơn)	10	Ngang 2,dọc 8
11	Đường Lâm vô (Đoạn từ cách văn phòng ấp Sơn Tây 200 m đến đường Sơn Tây 2) (thuộc xã Thới Sơn)	10	Ngang 2,dọc 8
12	Đường chùa Phước Điền (Từ ngã ba lộ ngang đến gần chùa Phước Điền) (thuộc xã Thới Sơn)	10	Ngang 2,dọc 8
13	Đường tỉnh lộ 948 (Đoạn giáp thị trấn Nhà Bàng đến giáp xã Văn Giáo) (thuộc xã Thới Sơn)	10	Ngang 2,dọc 8
14	Đường Sơn Tây 2 (Đoạn từ đường Lâm Vô giáp đường Bào Mướp) (thuộc xã Thới Sơn)	10	Ngang 2,dọc 8
15	Đường Tây Trà sư (Đoạn giáp thị trấn Nhà Bàng đến giáp xã Văn Giáo) (thuộc xã Thới Sơn)	10	Ngang 2,dọc
16	Đường Bào Mướp (Đoàn từ ngã ba cách trường Tiểu học “B” Thới Sơn đến gần gần UBND xã) (thuộc xã Thới Sơn)	10	Ngang 2,dọc 8

17	Đường Hương lộ Ô Tà Bang (Hương lộ 6) (thuộc xã Văn Giáo)	10	Ngang 2,dọc 8
18	Đường Nam Văn Râu (thuộc xã Văn Giáo)	10	Ngang 2,dọc 8
19	Đường TL 948 (thuộc xã Văn Giáo)	10	Ngang 2,dọc 8
20	Đường Ngã tư Vĩnh Trung – An Cư (thuộc xã Vĩnh Trung)	10	Ngang 2,dọc 8
21	Đường Ngã tư Vĩnh Trung – Núi Voi (thuộc xã Vĩnh Trung)	10	Ngang 2,dọc 8
22	Đường Trà sư ấp Vĩnh Đông (thuộc xã Vĩnh Trung)	10	Ngang 2,dọc 8
23	Đường Tú Tề (thuộc thị trấn Chi Lăng)	10	Ngang 2,dọc 8
24	Đường Chi Lăng nối dài (thuộc thị trấn Chi Lăng)	10	Ngang 2,dọc 8
25	Đường khu phố 2 (thuộc thị trấn Chi Lăng)	10	Ngang 2,dọc 8
26	Đường khu phố 3 (thuộc thị trấn Chi Lăng)	10	Ngang 2,dọc 8
27	Đường Phạm Hùng (thuộc thị trấn Chi Lăng)	10	Ngang 2,dọc 8
28	Đường Mạc Đĩnh Chi (thuộc thị trấn Chi Lăng)	10	Ngang 2,dọc 8
29	Đường Hoàng Hoa Thám(thuộc thị trấn Chi Lăng)	10	Ngang 2,dọc 8
30	Khu dân cư tổ 15,16 ấp Mỹ Á (thuộc xã Núi Voi)	10	Ngang 2,dọc 8
31	Hương lộ đi Tân Lập tổ 17,18 ấp Mỹ Á (thuộc xã Núi Voi)	10	Ngang 2,dọc 8
32	Khu dân cư 97 nền tổ 9, 10 ấp Voi I (thuộc xã Núi Voi)	10	Ngang 2,dọc 8
33	Đường tỉnh lộ 948 từ UBND xã Tân Lợi tiếp giáp Chi Lăng và An Hảo (thuộc xã Tân Lợi)	10	Ngang 2,dọc 8
34	Đường Hương lộ 11 từ chùa Mỹ Á Xã Núi voi giáp với xã An Hảo vị trí nằm trên 3 ấp Tân Long , Tân Hiệp, Tân Thuận (thuộc xã Tân Lợi)	10	Ngang 2,dọc8

35	Khu dân cư dưới chân Núi Cẩm (thuộc xã An Hảo)	10	Ngang 2,dọc 8
36	Đường công chính đường lên Núi Cẩm đến giáp ranh xã Tân Lợi (đầu lộ công binh) (thuộc xã An Hảo)	10	Ngang 2,dọc 8
37	Đường Tỉnh lộ 948 khu vực cách 100m hướng đi Tri Tôn cách ranh xã Châu Lăng 100m; hướng đi xã Tân Lợi cách ranh xã Tân Lợi 100 m (thuộc xã An Hảo)	100	Ngang 10,dọc 90
III	Trong các công viên	29	Ngang 6, dọc 23
1	Công viên Minh Nguyệt (thuộc thị trấn Tịnh Biên)	20	Ngang 5,dọc 15
2	Trong khuôn viên công viên Chi Lăng (thuộc thị trấn Chi Lăng)	9	Ngang 1,dọc 8



Phụ lục 11

Quy hoạch xây dựng hệ thống trụ treo bang rôn, phươn

(Kèm theo Quyết định số 28/QĐ-UBND ngày 06 tháng 01 năm 2022 của UBND tỉnh An Giang)

STT	Địa điểm	Số lượng	Ghi chú
ĐƠN VỊ: THÀNH PHỐ LONG XUYỀN			
I	Khu vực không xây dựng (không có)		
II	Khu vực được xây dựng	3086	Băng rôn ngang: 530 trụ; Băng rôn dọc: 2.556 trụ
1	Đường Trần Hưng Đạo, khu vực từ cầu Cái Sắn Lớn đến cầu Xếp Bà Lý - giáp ranh huyện Châu Thành	700	Băng rôn ngang: 40 trụ; Băng rôn dọc: 660 trụ
2	Tỉnh lộ 943, phường Mỹ Hòa (từ khu vực tiếp giáp đường Hà Hoàng Hồ đến công chào huyện Thoại Sơn)	200	Băng rôn ngang: 40 trụ; Băng rôn dọc: 160 trụ
3	Đường Nguyễn Hoàng, phường Mỹ Hòa (từ cầu Tôn Đức Thắng đến khu vực tiếp giáp đường Hà Hoàng Hồ - Tỉnh lộ 943)	58	Băng rôn ngang: 16 trụ; Băng rôn dọc: 42 trụ
4	Đường Thành Thái, phường Bình Khánh (từ khu vực tiếp giáp đường Hàm Nghi đến cầu Tôn Đức Thắng)	68	Băng rôn ngang: 06 trụ; Băng rôn dọc: 62 trụ
5	Đường Nguyễn Trường Tộ, phường Bình Khánh (từ khu vực tiếp giáp đường Trần Hưng Đạo đến căn tin Sao Mai)	50	Băng rôn ngang: 10 trụ; Băng rôn dọc: 40 trụ
6	Đường Quán Cơ Thành, phường Bình Khánh (từ khu vực tiếp giáp đường Trần Hưng Đạo đến tiếp giáp đường Phan Bội Châu)	70	Băng rôn ngang: 20 trụ; Băng rôn dọc: 50 trụ
7	Đường Hàm Nghi, phường Bình Khánh (từ khu vực tiếp giáp đường Trần Hưng Đạo đến khu vực tiếp giáp đường Thục Phán)	50	Băng rôn ngang: 10 trụ; Băng rôn dọc: 40 trụ
8	Đường Phan Bội Châu, phường Bình Khánh (từ khu vực tiếp giáp đường Trần Hưng Đạo đến bến phà Trà Ôn)	50	Băng rôn ngang: 10 trụ; Băng rôn dọc: 40 trụ
9	Đường Võ Văn Hoài, phường Bình Khánh (từ cầu Thông Lưu đến tiếp giáp đường Nguyễn Thanh Sơn)	80	Băng rôn ngang: 20 trụ; Băng rôn dọc: 60 trụ
10	Đường Thục Phán, phường Bình Khánh (từ khu vực tiếp giáp đường Võ Văn Hoài đến khu vực tiếp giáp đường Nguyễn Trường Tộ)	30	Băng rôn ngang: 08 trụ; Băng rôn dọc: 22 trụ
11	Đường Lê Triệu Kiết, phường Mỹ Bình (từ cầu Duy Tân đến khu vực tiếp giáp đường Lý Thường Kiệt)	40	Băng rôn ngang: 06 trụ; Băng rôn dọc: 34 trụ

12	Đường Tôn Đức Thắng, phường Mỹ Bình (từ khu vực tiếp giáp đường Trần Hưng Đạo đến công viên Tôn Đức Thắng)	30	Băng rôn ngang: 06 trụ; Băng rôn dọc: 24 trụ
13	Đường Lê Hồng Phong, phường Mỹ Bình (từ khu vực tiếp giáp đường Trần Hưng Đạo đến vòng xoay Bông Lúa)	20	Băng rôn ngang: 06 trụ; Băng rôn dọc: 14 trụ
14	Đường Đinh Tiên Hoàng, phường Mỹ Bình (từ cầu Hoàng Diệu đến cầu Duy Tân)	50	Băng rôn ngang: 10 trụ; Băng rôn dọc: 40 trụ
15	Đường Nguyễn Thái Học, phường Mỹ Bình (từ khu vực tiếp giáp đường Trần Hưng Đạo đến khu vực tiếp giáp đường Nguyễn Hoàng)	30	Băng rôn ngang: 06 trụ; Băng rôn dọc: 24 trụ
16	Đường Lê Lợi, phường Mỹ Bình (từ khu vực tiếp giáp đường Đinh Tiên Hoàng đến Tỉnh ủy An Giang)	40	Băng rôn ngang: 08 trụ; Băng rôn dọc: 32 trụ
17	Đường Lê Văn Nhung, phường Mỹ Bình (từ cầu Nguyễn Thái Học đến khu vực tiếp giáp đường Trần Hưng Đạo)	30	Băng rôn ngang: 06 trụ; Băng rôn dọc: 24 trụ
18	Đường Ngô Quyền, phường Mỹ Bình (từ chân cầu Nguyễn Trung Trực đến khu vực tiếp giáp đường Tôn Đức Thắng)	30	Băng rôn ngang: 06 trụ; Băng rôn dọc: 24 trụ
19	Đường Nguyễn Du, phường Mỹ Bình (từ khu vực tiếp giáp đường Lê Lợi đến khu vực tiếp giáp đường Trần Quốc Toản)	40	Băng rôn ngang: 08 trụ; Băng rôn dọc: 32 trụ
20	Đường Phạm Hồng Thái, phường Mỹ Bình (từ cầu Hoàng Diệu đến cầu Duy Tân)	40	Băng rôn ngang: 04 trụ; Băng rôn dọc: 36 trụ
21	Đường Nguyễn Trãi, phường Mỹ Long (từ khu vực tiếp giáp đường Trần Hưng Đạo đến chợ Long Xuyên)	20	Băng rôn ngang: 06 trụ; Băng rôn dọc: 14 trụ
22	Đường Hùng Vương, phường Mỹ Long (từ nhà thờ Chánh tòa Long Xuyên đến cầu Hùng Vương)	20	Băng rôn ngang: 04 trụ; Băng rôn dọc: 16 trụ
23	Đường Hai Bà Trưng, phường Mỹ Long (từ vòng xoay trước UBND phường Mỹ Long đến khu vực tiếp giáp đường Nguyễn Trãi)	40	Băng rôn ngang: 06 trụ; Băng rôn dọc: 34 trụ
24	Đường Nguyễn Huệ, phường Mỹ Long (từ khu vực tiếp giáp đường Trần Hưng Đạo đến bến phà Ô Môi)	60	Băng rôn ngang: 10 trụ; Băng rôn dọc: 50 trụ
25	Đường Thoại Ngọc Hầu, phường Mỹ Long (từ khu vực tiếp giáp đường Nguyễn Huệ đến khu vực tiếp giáp đường Lý Thái Tổ)	20	Băng rôn ngang: 06 trụ; Băng rôn dọc: 14 trụ
26	Đường Lý Thái Tổ, phường Mỹ Long (từ khu vực tiếp giáp đường Trần Hưng Đạo đến bến phà An Hòa)	40	Băng rôn ngang: 06 trụ; Băng rôn dọc: 34 trụ
27	Đường Bùi Văn Danh, phường Mỹ Xuyên (từ cầu Hoàng Diệu đến khu vực tiếp giáp đường Bùi Thị Xuân)	20	Băng rôn ngang: 06 trụ; Băng rôn dọc: 14 trụ

28	Đường Võ Thị Sáu (từ khu vực tiếp giáp đường Hà Hoàng Hổ đến trước trường phổ thông Thực hành sư phạm)	60	Băng rôn ngang: 10 trụ; Băng rôn dọc: 50 trụ
29	Đường Hà Hoàng Hổ, phường Mỹ Xuyên và phường Đông Xuyên (từ vòng xoay Đèn Bốn Ngọn đến khu vực tiếp giáp Tỉnh lộ 943)	70	Băng rôn ngang: 16 trụ; Băng rôn dọc: 54 trụ
30	Đường Ung Văn Khiêm, phường Đông Xuyên và phường Mỹ Phước (từ khu vực tiếp giáp đường Hà Hoàng Hổ đến khu vực tiếp giáp đường Phạm Cự Lượng)	70	Băng rôn ngang: 16 trụ; Băng rôn dọc: 54 trụ
31	Đường Nguyễn Văn Linh, phường Mỹ Phước (từ khu vực tiếp giáp đường Ung Văn Khiêm đến cổng chính trường Đại học An Giang)	70	Băng rôn ngang: 16 trụ; Băng rôn dọc: 54 trụ
32	Đường Phạm Cự Lượng, phường Mỹ Phước và phường Mỹ Quý (từ khu vực tiếp giáp đường Trần Hưng Đạo đến UBND phường Mỹ Phước)	50	Băng rôn ngang: 10 trụ; Băng rôn dọc: 40 trụ
33	Đường Triệu Quang Phục, phường Mỹ Phước (từ khu vực tiếp giáp đường Trần Hưng Đạo đến khu vực tiếp giáp đường Thoại Ngọc Hầu)	40	Băng rôn ngang: 06 trụ; Băng rôn dọc: 34 trụ
34	Đường Tô Hiến Thành, phường Mỹ Phước (từ khu vực tiếp giáp đường Trần Hưng Đạo đến chợ Mỹ Phước)	50	Băng rôn ngang: 06 trụ; Băng rôn dọc: 44 trụ
35	Đường Dương Diên Nghệ, phường Mỹ Quý (từ khu vực tiếp giáp đường Trần Hưng Đạo đến khu vực tiếp giáp khu đô thị Tây Sông Hậu)	60	Băng rôn ngang: 10 trụ; Băng rôn dọc: 50 trụ
36	Đường Trần Quang Khải, phường Mỹ Thới (từ khu vực tiếp giáp đường Trần Hưng Đạo đến UBND phường Mỹ Thới)	30	Băng rôn ngang: 06 trụ; Băng rôn dọc: 24 trụ
37	Đường chợ Cái Sao, phường Mỹ Thới (từ khu vực tiếp giáp đường Trần Hưng Đạo đến chợ Cái Sao)	60	Băng rôn ngang: 08 trụ; Băng rôn dọc: 52 trụ
38	Xã Mỹ Khánh (từ cầu Thông Lưu đến khu vực tiếp giáp xã Vĩnh Thành, huyện Châu Thành)	200	Băng rôn ngang: 50 trụ; Băng rôn dọc: 150 trụ
39	Xã Mỹ Hòa Hưng (từ bến phà Trà Ôn đến bến phà Ô Môi)	200	Băng rôn ngang: 50 trụ; Băng rôn dọc: 150 trụ
41	Công viên Nguyễn Tất Thành, phường Mỹ Phước	20	Băng rôn ngang: 04 trụ; Băng rôn dọc: 16 trụ
42	Công viên Châu Mạnh Trinh, phường Mỹ Quý	20	Băng rôn ngang: 04 trụ; Băng rôn dọc: 16 trụ
43	Công viên Phạm Cự Lượng, phường Mỹ Quý	20	Băng rôn ngang: 04 trụ; Băng rôn dọc: 16 trụ
44	Công viên Ung Văn Khiêm, phường Đông Xuyên	20	Băng rôn ngang: 04 trụ; Băng rôn dọc: 16 trụ
45	Công viên Tôn Đức Thắng, phường Mỹ Bình	30	Băng rôn ngang: 04 trụ; Băng rôn dọc: 26 trụ

46	Công viên Nguyễn Du, phường Mỹ Bình	30	Băng rôn ngang: 04 trụ; Băng rôn dọc: 26 trụ
47	Công viên Nguyễn Đăng Sơn, phường Mỹ Bình	20	Băng rôn ngang: 04 trụ; Băng rôn dọc: 16 trụ
48	Chợ Xẻo Trôm, phường Mỹ Phước (đường Trần Phú, đường Ung Văn Khiêm)	20	Băng rôn ngang: 04 trụ; Băng rôn dọc: 16 trụ
49	Chợ Mỹ Phước, phường Mỹ Phước (đường Hùng Vương, đường Tô Hiến Thành)	20	Băng rôn ngang: 04 trụ; Băng rôn dọc: 16 trụ
ĐƠN VỊ: THÀNH PHỐ CHÂU ĐỐC			
I	Khu vực không xây dựng		
	Không có		
II	Khu vực được xây dựng	450	150 trụ băng rôn ngang 300 trụ băng rôn dọc
PHƯỜNG CHÂU PHÚ A		146	30 trụ băng rôn ngang 116 trụ băng rôn dọc
1	đường Nguyễn Văn Thoại (từ ngã 3 Nguyễn Văn Thoại - Lê Lợi - Trần Hưng Đạo đến ngã 4 Nguyễn Văn Thoại - Trường Đua- Tân Lộ Kiều Lương - Hoàng Diệu)	4	2 trụ băng rôn ngang 2 trụ băng rôn dọc
2	đường Thủ Khoa Nghĩa (từ ngã 3 Nguyễn Văn Thoại - Thủ Khoa Nghĩa đến ngã 3 Thủ Khoa Nghĩa - Louis Pasteur)	4	2 trụ băng rôn ngang 2 trụ băng rôn dọc
3	đường Thủ Khoa Huân (từ ngã 3 Nguyễn Văn Thoại - Thủ Khoa Huân đến ngã 3 Thủ Khoa Huân - Sương Nguyệt Anh)	2	2 trụ băng rôn ngang
4	đường Trần Hưng Đạo (từ ngã 3 Nguyễn Văn Thoại - Lê Lợi - Trần Hưng Đạo đến ngã 3 Trần Hưng Đạo - Louis Pasteur)	4	4 trụ băng rôn ngang

5	đường Phan Văn Vàng (từ ngã 3 Nguyễn Văn Thoại - Phan Văn Vàng đến ngã 3 Phan Văn Vàng - Sương Nguyệt Anh)	10	trụ băng rôn dọc
6	đường Quang Trung (từ Ngã 3 Nguyễn Văn Thoại - Quang Trung đến ngã 3 Quang Trung - Sương Nguyệt Anh)	10	trụ băng rôn dọc
7	đường Sương Nguyệt Anh (từ Ngã 3 Trần Hưng Đạo - Sương Nguyệt Anh đến ngã 3 Sương Nguyệt Anh - Củ Trĩ)	6	2 trụ băng rôn ngang 4 trụ băng rôn dọc
8	đường Đồng Đa (từ ngã 3 Thủ Khoa Nghĩa - Đồng Đa đến ngã 3 Đồng Đa - Trần Hưng Đạo)	10	trụ băng rôn dọc
9	đường Bạch Đằng (từ ngã 3 Thủ Khoa Nghĩa - Bạch Đằng đến ngã 3 Bạch Đằng - Trần Hưng Đạo)	10	trụ băng rôn dọc
10	đường Chi Lăng (từ ngã 3 Thủ Khoa Nghĩa - Chi Lăng đến ngã 3 Chi Lăng - Trần Hưng Đạo)	10	trụ băng rôn dọc
11	đường Nguyễn Hữu Cảnh (từ ngã 3 Thủ Khoa Huân - Nguyễn Hữu Cảnh đến ngã 3 Nguyễn Hữu Cảnh - Lê Công Thành)	12	2 trụ băng rôn ngang 10 trụ băng rôn dọc
12	đường Lê Công Thành (từ Ngã 3 Nguyễn Văn Thoại - Lê Công Thành đến ngã 3 Lê Công Thành - Sương Nguyệt Anh)	2	trụ băng rôn ngang
13	đường Phan Đình Phùng (từ ngã 3 Nguyễn Văn Thoại - Phan Đình Phùng đến ngã 3 Phan Đình Phùng - Bạch Đằng)	2	trụ băng rôn ngang
14	đường Củ Trĩ (từ ngã 3 Nguyễn Văn Thoại - Củ Trĩ đến ngã 3 Củ Trĩ - Louis Pasteur)	10	2 trụ băng rôn ngang 8 trụ băng rôn dọc
15	đường Trường Đua (từ ngã 4 Nguyễn Văn Thoại - Trường Đua- Tân Lộ Kiều Lương - Hoàng Diệu đến ngã 3 Trường Đua - Louis Pasteur)	10	2 trụ băng rôn ngang 8 trụ băng rôn dọc

16	đường Doãn Uẩn (từ Ngã 3 Cử Trị - Doãn Uẩn đến chân cầu Cồn Tiên)	12	2 trụ băng rôn ngang 10 trụ băng rôn dọc
17	đường Tân Lộ Kiều Lương (từ ngã 4 Nguyễn Văn Thoại - Trường Đua- Tân Lộ Kiều Lương - Hoàng Diệu đến ngã 4 Tân Lộ Kiều Lương - Lê Hồng Phong - Nguyễn Thị Minh Khai)	6	trụ băng rôn dọc
18	đường Louis Pasteur (từ ngã 3 Trần Hưng Đạo - Louis Pasteur đến ngã 3 Louis Pasteur - Trường Đua)	10	2 trụ băng rôn ngang 8 trụ băng rôn dọc
19	đường Trần Quốc Toản (từ ngã 3 Trần Hưng Đạo - Trần Quốc Toản đến cuối đường Trần Quốc Toản)	2	trụ băng rôn ngang
20	đường Nguyễn Đình Chiểu (từ ngã 3 Thủ Khoa Nghĩa - Nguyễn Đình Chiểu đến ngã 3 Nguyễn Đình Chiểu - Trần Hưng Đạo)	10	2 trụ băng rôn ngang 8 trụ băng rôn dọc
PHƯỜNG CHÂU PHÚ B		172	56 trụ băng rôn ngang 116 trụ băng rôn dọc
1	đường Lê Lợi (từ ngã 3 Nguyễn Văn Thoại - Lê Lợi - Trần Hưng Đạo đến ngã 4 Nguyễn Tri Phương - Tôn Đức Thắng- La Thành Thân - Lê Lợi)	28	4 trụ băng rôn ngang 24 băng rôn dọc
2	đường Nguyễn Trường Tộ (từ ngã 3 Lê Lợi - Nguyễn Trường Tộ đến ngã 3 Nguyễn Trường Tộ - Thủ Khoa Huân)	4	trụ băng rôn ngang
3	đường Nguyễn Tri Phương (từ ngã 4 Nguyễn Tri Phương - Tôn Đức Thắng- La Thành Thân - Lê Lợi đến ngã 4 Nguyễn Tri Phương - Hoàng Diệu - Mậu Thân - 30/4)	20	6 trụ băng rôn ngang 14 trụ băng rôn dọc
4	đường Hoàng Diệu (từ ngã 4 Nguyễn Tri Phương - Hoàng Diệu - Mậu Thân - 30/4 đến ngã 4 Nguyễn Văn Thoại - Trường Đua- Tân Lộ Kiều Lương - Hoàng Diệu)	18	2 trụ băng rôn ngang 16 trụ băng rôn dọc

5	đường Trương Định (từ ngã 3 Lê Lợi - Trương định đến ngã 3 Trương Định - Thủ Khoa Huân)	4	trụ băng rôn ngang
6	đường Tôn Thất Tùng (từ ngã 3 Tôn Thất Tùng - Thủ Khoa Huân đến ngã 3 Tôn Thất Tùng - Phạm Ngọc Thạch)	2	trụ băng rôn ngang
7	đường Châu Long (từ ngã 3 Lê Lợi - Châu Long đến ngã 3 La Thành Thân - Châu Long)	4	trụ băng rôn ngang
8	đường Phạm Ngọc Thạch (từ ngã 3 Trương Định - Phạm Ngọc Thạch đến cuối đường Phạm Ngọc Thạch)	2	trụ băng rôn ngang
9	đường Trưng Nữ Vương (từ ngã 3 Lê Lợi - Trưng Nữ Vương đến ngã 3 Trưng Nữ Vương - Hoàng Diệu)	20	4 trụ băng rôn ngang 16 trụ băng rôn dọc
10	đường Thi Sách (từ ngã 3 Trưng Nữ Vương - Thi Sách đến ngã 3 Thi Sách - Nguyễn Văn Thoại)	10	2 trụ băng rôn ngang 8 trụ băng rôn dọc
11	đường 30/4 (từ ngã 4 Nguyễn Tri Phương - Hoàng Diệu - Mậu Thân - 30/4 đến ngã 3 30/4 - Lê Hồng Phong)	2	trụ băng rôn ngang
12	đường Lê Lai (từ ngã 3 Lê Lợi - Lê Lai đến ngã 3 Lê Lai - Phan Đình Phùng)	4	4 trụ băng rôn dọc
13	đường Trần Nguyên Hãn (từ ngã 3 Lê Lợi - Trần Nguyên Hãn đến ngã 3 Trần Nguyên Hãn - Phan Đình Phùng)	6	2 trụ băng rôn ngang 4 trụ băng rôn dọc
14	đường Phan Đình Phùng (từ ngã 3 Nguyễn Văn Thoại - Phan Đình Phùng đến ngã 3 Phan Đình Phùng - Nguyễn Tri Phương)	24	8 trụ băng rôn ngang 16 trụ băng rôn dọc
15	đường Phan Văn Vàng (từ ngã 3 Nguyễn Văn Thoại - Phan Văn Vàng đến ngã 3 Phan Văn Vàng - Trưng Nữ Vương)	2	trụ băng rôn ngang
16	đường Thủ Khoa Huân (từ ngã 3 Nguyễn Văn Thoại - Thủ Khoa Huân đến ngã 3 Thủ Khoa Huân - Nguyễn Tri Phương)	20	6 trụ băng rôn ngang 14 trụ băng rôn dọc
17	đường Quang Trung (từ ngã 3 Nguyễn Văn Thoại - Quang Trung đến ngã 3 Quang Trung - Trưng Nữ Vương)	2	trụ băng rôn ngang

PHƯỜNG VINH MỸ		42	20 trụ băng rôn ngang 22 trụ băng rôn dọc
1	đường La Thành Thân (từ ngã 4 Nguyễn Tri Phương - Tôn Đức Thắng- La Thành Thân - Lê Lợi đến ngã 3 Bến Đá - La Thành Thân - Châu Long)	2	trụ băng rôn ngang
2	đường Tôn Đức Thắng (từ ngã 4 Nguyễn Tri Phương - Tôn Đức Thắng- La Thành Thân - Lê Lợi đến Cầu Kinh Đào)	10	trụ băng rôn dọc
3	đường Châu Long (ngã 3 La Thành Thân - Châu Long đến Cầu Chợ Giồng)	6	trụ băng rôn ngang
4	đường Mậu Thân (từ ngã 4 Nguyễn Tri Phương - Hoàng Diệu - Mậu Thân - 30/4 đến Khu đô thị thành phố Lễ Hội)	16	4 băng rôn ngang 12 băng rôn dọc
5	đường Kênh Đào (từ ngã 3 Châu Long - Kênh đào đến ngã 3 Kênh Đào - Lê Hồng Phong)	6	trụ băng rôn ngang
6	đường Ven Bãi (từ ngã 3 Châu Long - Ven Bãi đến Cầu Hoà Hiệp)	2	trụ băng rôn ngang
PHƯỜNG NÚI SAM		74	28 trụ băng rôn ngang 46 trụ băng rôn dọc
1	đường Vòng Núi Sam (từ ngã 3 Tân Lộ Kiều Lương - Vòng Núi Sam đến ngã 3 Vòng Núi Sam - Quốc Lộ 91)	20	4 trụ băng rôn ngang 16 trụ băng rôn dọc
2	đường Hoàng Đạo Cật (từ ngã 3 Tân Lộ Kiều Lương - Hoàng Đạo Cật đến ngã 3 Hoàng Đạo Cật - Tỉnh lộ 955A)	2	trụ băng rôn ngang
3	đường Châu Thị Tế (từ ngã 3 Tân Lộ Kiều Lương - Châu Thị Tế đến ngã 3 Châu Thị Tế - Vòng Núi Sam)	18	4 trụ băng rôn ngang 14 trụ băng rôn dọc

4	đường Lê Đại Cương (từ ngã 3 Trách Quốc lộ 91 - Lê Đại Cương đến ngã 3 Lê Đại Cương - Tân Lộ Kiều Lương)	18	2 trụ băng rôn ngang 16 trụ băng rôn dọc
5	đường Mai Văn Tạo (từ ngã 3 Vòng Núi Sam - Mai Văn Tạo đến ngã 3 Mai Văn Tạo - Tân Lộ Kiều Lương)	4	trụ băng rôn ngang
6	đường Kha Thị Láng (từ ngã 3 Tân Lộ Kiều Lương - Kha Thị Láng đến ngã 3 Kha Thị Láng - Châu Thị Tế)	2	trụ băng rôn ngang
7	đường Bến Vựa (từ ngã 3 Vòng Núi Sam - Bến Vựa đến ngã 3 Bến Vựa - Tỉnh lộ 955A)	2	trụ băng rôn ngang
8	đường Vĩnh Xuyên (từ ngã 3 Quốc lộ 91- Vĩnh Xuyên đến ngã 3 Vĩnh Xuyên - Tỉnh lộ 955A)	2	trụ băng rôn ngang
9	đường Lê Hồng Phong (từ ngã 3 Tân Lộ Kiều Lương - Lê Hồng Phong - đến ngã 3 Lê Hồng Phong - Tỉnh lộ 955A)	2	trụ băng rôn ngang
10	đường Nguyễn Thị Minh Khai (từ ngã 3 Tân Lộ Kiều Lương - Nguyễn Thị Minh Khai đến ngã 3 Nguyễn Thị Minh Khai - Trách Quốc lộ 91)	2	trụ băng rôn ngang
11	đường Trần Thị Đước (từ ngã 3 Mai Văn Tạo - Trần Thị Đước đến ngã 3 Trần Thị Đước - Vòng Núi Sam)	2	trụ băng rôn ngang
PHƯỜNG VĨNH NGUỒN		16	trụ băng rôn ngang
1	đường Tây Xuyên (từ ngã 3 Tây Xuyên - Phan Xích Long - Tuy Biên đến cuối đường Tây Xuyên)	4	trụ băng rôn ngang
2	đường Phan Xích Long (từ ngã 3 Tây Xuyên - Phan Xích Long - Tuy Biên đến Cầu Vĩnh Nguơn)	4	trụ băng rôn ngang
3	đường Tuy Biên (từ ngã 3 Tây Xuyên - Phan Xích Long - Tuy Biên đến cuối đường Tuy Biên)	4	trụ băng rôn ngang
4	đường Nguyễn Hữu Trí (từ ngã 3 Phan Xích Long - Nguyễn Hữu Trí đến cuối đường Nguyễn Hữu Trí)	4	trụ băng rôn ngang

ĐƠN VỊ: THỊ XÃ TÂN CHÂU			
I	Khu vực không xây dựng		
2	Trong khu vực giao nhau giữa các đường dẫn cầu Tân An		
II	Khu vực được xây dựng	460	
1	- Tuyến lộ nông thôn Châu Phong - Long An (từ Châu Phong đến hết địa phận xã Long An)	40	Ngang 20, dọc 20
	- Đường tỉnh 951 (đoạn thuộc xã Châu Phong)	40	Ngang 20, dọc 20
2	Tỉnh lộ 953 đoạn từ xã Châu Phong đến Bệnh viện Tân Châu	80	Ngang 40, dọc 40
3	Tỉnh lộ 952 đoạn từ xã Tân An đến cách Đồn Biên phòng cửa khẩu quốc tế Vĩnh Xương 100m.	80	Ngang 40, dọc 40
4	Chợ xã Lê Chánh (Đường số 4, KDC ấp Vĩnh Thạnh 1 xã Lê Chánh, đoạn từ giáp tỉnh lộ 953 đến cách UBND xã 50m)	20	Ngang 10, dọc 10
5	Tuyến lộ nông thôn xã Phú Vĩnh (Ấp Phú Bình, ấp Phú An B, ấp Phú Hưn^)	40	Ngang 20, dọc 20
6	Tuyến đường dẫn cầu Tân An (bờ Long An đến tiếp giáp ranh huyện Phú Tân)	40	Ngang 20, dọc 20
7	Tuyến đường dẫn cầu Tân An (từ đầu ngã ba tư đường dẫn đến ngã ba mũi tàu thuộc xã Tân An)	40	Ngang 20, dọc 20
8	Lộ nông thôn ấp Núi Nổi (từ giáp tỉnh lộ 952 đến lộ nông thôn Kênh 7 xã thuộc ấp Tân Đông, xã Tân Thạnh)	40	Ngang 20, dọc 20
9	- Tuyến lộ nông thôn bờ đông Kênh 7 xã, từ điểm phụ trường tiểu học Phú lộc đến BTS PGHH xã Phú lộc	30	Ngang 10, dọc 20
	- Lộ kênh cùng đoạn từ tỉnh lộ 952 vào đến Chợ Phú Lộc	30	Ngang 10, dọc 20
10	- Lộ nông thôn từ ngã 3 Kênh cùn (Giồng cam) đến ngã tư TDC ấp 1 xã Vĩnh Xương	20	Ngang 10, dọc 10

	- Lộ nông thôn TDC ba lò: từ giáp TL952 đến giáp lộ Giồng Cam xã Vĩnh Xương	20	Ngang 10, dọc 10
11	Đường Trần Phú từ phường Long Thạnh đến phường Long Châu	80	Ngang 40, dọc 40
12	Đường Tôn Đức Thắng từ ranh giáp phường Long Phú đến ngã ba giáp đường Trần Hưng Đạo	80	Ngang 40, dọc 40
13	Đường Nguyễn Văn Linh từ ngã ba giáp Trần Hưng Đạo đến giáp đường Tôn Đức Thắng	20	Ngang 10, dọc 10
14	Đường Trần Hưng Đạo từ ngã tư giáp Nguyễn Tri Phương đến giáp đường tỉnh lộ 954	40	Ngang 20, dọc 20
15	Đường Lê Văn Duyệt từ ngã ba giáp Trần Hưng đạo đến ngã ba Long Hưng	40	Ngang 20, dọc 20
16	Đường Nguyễn Công Nhân từ ngã ba giáp Lê Văn Duyệt đến ngã tư giáp đường Trần Phú	40	Ngang 20, dọc 20
17	Đường Nguyễn Thị Định từ ngã tư giáp Trần Phú đến giáp ranh phường Long Phú	40	Ngang 20, dọc 20
18	Tỉnh lộ 954 từ ranh giáp huyện Phú Tân đến giáp đường Trần Hưng đạo	40	Ngang 20, dọc 20
19	Tỉnh lộ 952 đoạn thuộc phường Long Châu	40	Ngang 20, dọc 20
ĐƠN VỊ: HUYỆN AN PHÚ			
I	Khu vực không xây dựng	Số lượng	Ghi chú
	Không có		
II	Khu vực được xây dựng	984	254 trụ ngang
			730 trụ dọc
1	Xã Đa Phước	68	- 9 ngang, 25 dọc - 9 ngang, 25 dọc
	- Quốc lộ 91C (từ cầu Cồn Tiên đến cổng chào TT. An Phú.		
	- Đường tỉnh 957 (từ cầu Cồn Tiên đến rạch Chà).		
2	Xã Phước Hưng	64	- 10 ngang, 35 dọc

	- Quốc lộ 91C (từ ranh TT An Phú đến ranh xã Quốc Thái)		- 4 ngang, 15 dọc
	- Đường cồn cát Phước Hưng (từ bến đò chợ mới Phú Hoà đến đình Phước Hưng)		
3	Xã Quốc Thái	68	- 6 ngang, 20 dọc - 6 ngang, 20 dọc - 6 ngang, 10 dọc
	- Quốc lộ 91C (từ ranh xã Phước Hưng đến UBND xã Quốc Thái)		
	- Quốc lộ 91C (từ Trường THCS Quốc Thái đến ranh xã Khánh An)		
	- Đường Đồn Ki Ca Côi (từ Quốc lộ 91C đến cầu C3)		
4	Xã Khánh An	76	- 15 ngang, 26 dọc - 5 ngang, 4 dọc - 6 ngang, 20 dọc
	- Quốc lộ 91C (từ ranh xã Quốc Thái đến ranh thị trấn Long Bình).		
	- Đường vào Trung tâm xã Khánh An (từ Quốc lộ 91C đến UBND xã)		
	- Đường bãi Khánh An (từ ngã ba Cây Dơi đến ranh Quốc Thái)		
5	Xã Khánh Bình	70	- 10 ngang, 26 dọc - 7 ngang, 4 dọc - 3 ngang, 20 dọc
	- Đường tỉnh 957 (từ Cầu C3 đến Cầu Long Bình).		
	- Đường Sa Tô (từ Quốc lộ 91C đến đình Khánh Bình).		
	- Đường Bắc Búng Bình Thiên (từ ngã ba Sa Tô đến đường tỉnh 957)		
6	Xã Nhơn Hội	66	- 12 ngang, 35 dọc - 4 ngang, 15 dọc
	- Đường tỉnh 957 (từ ranh Phú Hội đến cầu C3).		
	- Đường nội xã Nhơn Hội (từ cổng Mương Tám Xóm đến đường tỉnh 957)		
7	Xã Phú Hội	66	- 8 ngang, 25 dọc - 8 ngang, 25 dọc
	- Đường tỉnh 957 (từ cầu Phú Hội đến ranh xã Nhơn Hội)		

	- Đường nội xã Phú Hội (từ ngã ba sông Châu Đốc đến cửa khẩu Bắc Đai)		
8	Xã Vĩnh Hội Đông	36	- 5 ngang, 6 dọc - 5 ngang, 6 dọc - 6 ngang, 8 dọc
	- Đường tỉnh 957 (từ ranh thị trấn An Phú đến cầu Phú Hội)		
	- Đường lên cửa khẩu Vĩnh Hội Đông (từ ranh Tp. Châu Đốc đến cửa khẩu Vĩnh Hội Đông)		
	- Đường nội ô Vĩnh Hội Đông (từ ngã ba bãi rác cũ đến đường tỉnh 957)		
9	Xã Phú Hữu	64	- 7 ngang, 25 dọc - 4 ngang, 13 dọc - 3 ngang, 12 dọc
	- Đường bờ đông liên xã (từ ranh xã Vĩnh Lộc đến cầu rạch Cỏ Lau)		
	- Đường Bắc Cỏ Lau (từ Đường bờ đông liên xã đến cầu Hiệp Lợi)		
	- Đường nội ô xã Phú Hữu (từ Nhà bia ghi danh đến cầu Hiệp Lợi)		
10	Xã Vĩnh Lộc	64	14 ngang, 50 dọc
	- Đường bờ đông liên xã (từ ranh Vĩnh Hậu đến ranh Phú Hữu)		
11	Xã Vĩnh Trường	72	- 19 ngang, 45 dọc - 3 ngang, 5 dọc
	- Đường nội ô xã Vĩnh Trường (Từ đầu cồn đến cầu Vĩnh Trường)		
	- Đường cắt xã Vĩnh Trường (từ Đường nội ô xã Vĩnh Trường đến UBND xã)		
12	Xã Vĩnh Hậu	66	- 8 ngang, 25 dọc - 8 ngang, 25 dọc
	- Đường bờ đông liên xã (từ Vàm Sáng đến ranh xã Vĩnh Lộc)		
	- Đường nội ô Vĩnh Hậu (từ ngã ba Đình đến tuyến dân cư ấp Vĩnh Bảo)		

13	Thị Trấn An Phú	108	- 10 ngang, 28 dọc - 9 ngang, 26 dọc - 9 ngang, 26 dọc
	- Đường Bạch Đằng (Từ ngã ba Giao thông (Ngân hàng Agibank) đến cầu kênh mới)		
	- Đường Nguyễn Hữu Cảnh - Từ Honda Kim Châu đến Sân bóng đá Nhật Quang.		
	- Đường Thoại Ngọc Hầu - Từ Ngân hàng Nông nghiệp PTNT đến Văn phòng công chứng số 1		
	- Đường cột dây thép (từ QL 91C đến đường tỉnh 957)		
14	Thị Trấn Long Bình	96	- 8 ngang, 30 dọc - 4 ngang, 25 dọc - 4 ngang, 25 dọc
	- Quốc lộ 91C (từ ranh xã Khanh An đến Cầu Đá)		
	- Đường Tỉnh 957 (từ cầu Đá đến cầu Long Bình).		
	- Đường Bình Di (ranh xã Khánh Bình đến ngã ba đường tỉnh 957).		
ĐƠN VỊ: HUYỆN CHÂU PHÚ			
I	Khu vực không xây dựng	Số lượng	Ghi chú
	Không có		
II	Khu vực được xây dựng	1.420	Ngang 293 cái; dọc 1.217 cái
	XÃ ĐÀO HỮU CẢNH	90	Ngang 20 cái; dọc 70 cái
1	Đoạn từ Ban trị sự Phật giáo Hòa Hảo đến Trường THCS Đào Hữu Cảnh	45	Ngang 10 cái; dọc 35 cái
2	Khu vực Kênh 13 (đoạn từ Kênh 13 đến cầu vượt Kênh 13)	45	Ngang 10 cái; dọc 35 cái
	XÃ Ô LONG VĨ	90	Ngang 25 cái; dọc 65 cái
1	Tuyến Đông kênh 7 (từ cầu vượt đến đầu khu dân cư ấp Long An và từ Trường THCS đến đầu khu dân cư ấp Long Bình).	30	Ngang 10 cái; dọc 20 cái

2	Tuyến Nam Cần Thảo (từ cầu Hào Đền đến nương 500; từ kênh 7 đến đầu khu dân cư kênh 13 ấp Long Phú).	20	Ngang 05 cái; dọc 15 cái
3	Tuyến Nam kênh Đào (từ cầu Hào Đền đến đầu khu dân cư ấp Long Bình)	20	Ngang 05 cái; dọc 15 cái
4	Tuyến Nam kênh Đào (từ cầu kênh 10 đến đầu khu dân cư kênh 11 ấp Long Thuận)	20	Ngang 05 cái; dọc 15 cái
	TT VĨNH THẠNH TRUNG	260	Ngang 50 cái; dọc 210 cái
1	Tuyến Quốc lộ 91 (từ Chợ Vĩnh Tre đến Cầu chữ S)	60	Ngang 10 cái; dọc 50 cái
2	Tuyến tỉnh lộ 945 (cũ) (từ Quốc lộ 91 đến cầu kinh 7)	60	Ngang 10 cái; dọc 50 cái
3	Tuyến lộ Đông kinh 7 (từ Cầu kinh 7 đến Trường Mẫu giáo sơn ca)	60	Ngang 10 cái; dọc 50 cái
4	Tuyến đường về trung tâm xã và tuyến lộ GTNT Thạnh Lợi - Bình An (từ Cầu kinh 7 đến đình thần Vĩnh Thạnh Trung)	40	Ngang 10 cái; dọc 30 cái
5	Tuyến lộ GTNT khóm Vĩnh Quý – Vĩnh Hưng	40	Ngang 10 cái; dọc 30 cái
	TT CÁI DẦU	260	Ngang 42 cái; dọc 218 cái
1	Đường số 1 chợ Cái Dầu (từ QL 91 cổng TTTM đến VP ấp Bình Hòa).	30	Ngang 05 cái; dọc 25 cái
2	Đường số 2 chợ Cái Dầu (từ QL 91 cổng TTTM đến ngã tư quây thuốc tây Lê Phương)	30	Ngang 05 cái; dọc 25 cái
3	Đường số 30 (từ đường số 4 đến nhà ông Nguyễn Văn Thái);	30	Ngang 05 cái; dọc 25 cái
4	Đường Trần Hưng Đạo (từ điểm cuối đường số 5 đến khu đất công);	30	Ngang 05 cái; dọc 25 cái
5	Đường số 10 (từ Đường số 7 đến tuyến đường củ Trần Hưng Đạo ấp Vĩnh Phúc);	30	Ngang 05 cái; dọc 25 cái
6	Đường Lý Nhân Tông (từ QL 91 Cổng thể kỷ đến đường Yết kiêu)	20	Ngang 05 cái; dọc 15 cái

7	Đường Số 4 (từ tim đường số 10 đến tim đường số 13 ấp Vĩnh Phúc)	10	Ngang 02 cái; dọc 08 cái
8	Trong khuôn viên: Công viên Hai Bà Trưng; Công viên Võ Thị Sáu; Công viên Huyện Trần Công Chúa; Công viên khu Đông Bắc)	40	Ngang 05 cái; dọc 35 cái
9	Quốc lộ 91 từ cầu Phù Dật ấp Bình Hòa đến cầu Chữ S ấp Vĩnh Thành	40	Ngang 05 cái; dọc 35 cái
	XÃ THẠNH MỸ TÂY	90	Ngang 22 cái; dọc 68 cái
1	Khu vực Chợ Long Châu (từ đầu ĐT 945 đến hai bên đường vào chợ)	20	Ngang 05 cái; dọc 15 cái
2	Đường Tỉnh lộ 945 cũ (từ kinh 7 đến kinh 13)	20	Ngang 05 cái; dọc 15 cái
3	Đường Tỉnh lộ 945 mới (từ kinh 7 đến kinh 13) song song với nhau	20	Ngang 05 cái; dọc 15 cái
4	Đường Bắc Vĩnh Tre (từ kinh 8 đến kinh 13)	20	Ngang 05 cái; dọc 15 cái
5	Các tuyến đường Cụm tuyến dân cư (từ kinh 7 đến kinh 9)	10	Ngang 02 cái; dọc 08 cái
	XÃ BÌNH LONG	90	Ngang 15 cái; dọc 75 cái
1	Quốc lộ 91 (từ cầu Cây Dương đến cầu Phù Dật)	30	Ngang 05 cái; dọc 25 cái
2	Nam kênh 10 (Từ kênh 1 đến kênh 8)	30	Ngang 05 cái; dọc 25 cái
3	Bắc Cây Dương (Từ kênh 1 đến kênh 8)	30	Ngang 05 cái; dọc 25 cái
	XÃ BÌNH MỸ	90	Ngang 21 cái; dọc 69 cái
1	Từ Ranh hạt đến cầu đình Bình Mỹ	20	Ngang 05 cái; dọc 15 cái
2	Từ ngã ba đường tránh QL 91 cũ đến Khách sạn Gió Sông	20	Ngang 05 cái; dọc 15 cái
3	Từ Bến phà Năng Gù đến Trường tiểu học A Bình Mỹ;	20	Ngang 05 cái; dọc 15 cái
4	Từ vật tư nông nghiệp Giáo Công đến Cầu 5 mụ	15	Ngang 03 cái; dọc 12 cái
5	Từ cầu 5 Mụ đến cầu Ấp Sỏ; từ cầu Ấp Sỏ đến cầu Hào Sương	15	Ngang 03 cái; dọc 12 cái

	XÃ KHÁNH HÒA	90	Ngang 21 cái; dọc 69 cái
1	Tuyến đường vòng Bắc Cây sung: từ cầu Bắc cây sung đến bến đồ thơm rom.	20	Ngang 05 cái; dọc 15 cái
2	Từ UBND xã đến hết tổ 1 ấp Khánh Bình.	15	Ngang 03 cái; dọc 12 cái
3	Từ tổ 1 ấp Khánh Bình đến Cầu Hòa Hiệp; cầu Cây Sung.	20	Ngang 05 cái; dọc 15 cái
4	Tuyến đường vòng Nam Cây sung: từ cầu An Đức đến cầu Cần Thảo; cầu ngang Ba Tiệm.	20	Ngang 05 cái; dọc 15 cái
5	Từ chợ cầu ngang Ba Tiệm đến nhà máy Liên Phong; Thuận phát	15	Ngang 03 cái; dọc 12 cái
	XÃ MỸ PHÚ	90	Ngang 15 cái; dọc 75 cái
1	Tuyến QL 91: Từ cầu Vĩnh tre đến cầu Cần Thảo	30	Ngang 05 cái; dọc 25 cái
2	Tuyến lộ 26/3: từ cầu Cần Thảo đến giáp ranh UBND xã Ô Long Vĩ	30	Ngang 05 cái; dọc 25 cái
3	Tuyến kinh Vĩnh Tre: từ cầu Vĩnh Tre đến cầu Kinh 7 giáp ranh xã Ô Long Vĩ và Thạnh Mỹ Tây.	30	Ngang 05 cái; dọc 25 cái
	XÃ BÌNH PHÚ	90	Ngang 15 cái; dọc 75 cái
1	Đường Nam kinh 10 Châu Phú (từ kinh 8 đến giáp Cầu số 10)	30	Ngang 05 cái; dọc 25 cái
2	Bắc Cây Dương (từ kinh 8 đến giáp ranh Châu Thành)	30	Ngang 05 cái; dọc 25 cái
3	Tây kinh 13 (từ chợ ngã 4 đến trụ sở UBND xã)	30	Ngang 05 cái; dọc 25 cái
	XÃ MỸ ĐỨC	90	Ngang 16 cái; dọc 74 cái
1	Từ Cầu Cần Thảo đến cầu kênh Đào	30	Ngang 05 cái; dọc 25 cái
2	Từ Bắc Cần Thảo đến kinh 3 ấp Mỹ Thành	15	Ngang 03 cái; dọc 12 cái
3	Từ Nam kinh Đào đến kinh 3 ấp Mỹ Hòa	15	Ngang 03 cái; dọc 12 cái
4	Tuyến đường Lê Văn Cường (từ chợ cua bót đến cầu chợ gạo)	30	Ngang 05 cái; dọc 25 cái
	XÃ BÌNH CHÁNH	90	Ngang 16 cái; dọc 74 cái

1	Khu vực Chợ Bình Chánh (từ đầu tỉnh lộ 947 đến khu dân cư 2002; từ cầu kinh 7 đến giáp khu sinh lợi)	30	Ngang 05 cái; dọc 25 cái
2	Đường Tỉnh lộ 947 (từ mương cầu Hào Sương đến cầu kinh 15)	30	Ngang 05 cái; dọc 25 cái
3	Đường Đông Tây kênh 7 (từ cầu kinh 7 đến ngã ba ngọn Thanh Tra)	15	Ngang 03 cái; dọc 12 cái
4	Đường Tây Hào sương (từ cầu kinh 7 đến ngã ba ngọn Thanh Tra) song song với nhau hai bên.	15	Ngang 03 cái; dọc 12 cái
	XÃ BÌNH THỦY	90	Ngang 15 cái; dọc 75 cái
1	Từ đầu ấp Bình Phú đến cuối ấp Bình Quý	30	Ngang 05 cái; dọc 25 cái
2	Từ đầu ấp Bình Thới đến cuối ấp Bình Thiện	30	Ngang 05 cái; dọc 25 cái
3	Từ đầu ấp Bình Hòa đến cuối ấp Bình Yên	30	Ngang 05 cái; dọc 25 cái
ĐƠN VỊ: HUYỆN CHÂU THÀNH			
I	Khu vực không xây dựng	Số Lượng	Ghi chú
1	Không		
II	Khu vực được xây dựng		
1	Tất cả các tuyến đường (Không được treo gần các cầu và các đoạn cua 50 mét)		
	Bảng rôn ngang		
1	Xã An Hòa:		
	Từ cầu Mặc Cần Dung đến ấp An Phú (suốt tuyến)	26	
	Từ Cầu chợ Hòa phú đến nhà ông Nguyễn Chí Thiên Công tổ 22 ấp An Phú xã An Hòa (suốt tuyến)	34	
	Từ Cầu Kênh Quýt đến văn phòng ấp Bình An 1 (suốt tuyến)	10	
2	Xã Bình Hòa:		
	Từ Mặc Cần Dung đến ấp Phú An I, (suốt tuyến)	30	

	Từ Bến đò Nhà Thủy đến Cầu Mương Út Xuân (tuyến bờ sông Hậu) (suốt tuyến)	30	
	Từ ngã ba lộ Tuyến Tỉnh lộ 941 (suốt tuyến)	10	
3	Xã Bình Thạnh:		
	Từ Văn phòng ấp Thạnh Hưng đến bến đò cây Gòn; (suốt tuyến)	30	
	Từ Văn phòng ấp Thạnh Nhơn đến cầu Khai Long; (suốt tuyến)	30	
	Từ Văn phòng ấp Thạnh Hòa đến Ủy Ban nhân dân xã Bình Thạnh (suốt tuyến)	10	
4	Xã Cần Đăng:		
	Từ Chùa Press Tung đến khu dân cư Mương Miếu ấp Cần Thuận. (suốt tuyến)	30	
	Từ cầu Bốn Tổng đến cầu Đình; (suốt tuyến)	30	
	Từ Khu dân cư ấp Cần Thạnh đến Kênh Ba Xã. (suốt tuyến)	10	
5	Xã Vĩnh Hanh:		
	Từ khu dân cư Mương Miếu ấp Cần Thuận xã Cần Đăng đến cầu Kênh Đào; (suốt tuyến)	30	
	Từ Cầu Mương Miếu đến cầu Đúc phía lộ nhựa. (suốt tuyến)	30	
	Từ cầu Kênh Đào đến cầu Sắt xã Vĩnh Nhuận. (suốt tuyến)	10	
6	Xã Vĩnh An:		
	Từ cầu Số 5 đến chợ Số 10. (suốt tuyến)	40	
	Từ Cầu 16 đến Đình Sơn Trung; (suốt tuyến)	20	
	Từ cầu Số 5 đến Kênh Ranh Làng (suốt tuyến)	10	
7	Xã Tân Phú:		
	Từ cầu Kênh làng đến cầu Bửu Liêm (suốt tuyến)	30	

	Từ Trung tâm chợ Tân Phú đến giáp đập kênh phèn xã Vĩnh Nhuận (suốt tuyến)	30	
	Từ Kênh phèn (ranh xã Vĩnh Nhuận) đến Cầu đúc. (suốt tuyến)	10	
8	Xã Vĩnh Nhuận		
	Từ Trường THCS xã Vĩnh Nhuận đến đập Kênh phèn ranh xã Tân Phú; (suốt tuyến)	10	
	Từ UBND xã Vĩnh Nhuận cầu sắt ranh làng Vĩnh Hanh); (suốt tuyến)	30	
	Từ quán cà phê Tư Lữ đến cầu Chung xây (suốt tuyến)	30	
9	Xã Vĩnh Thành:		
	Từ Cổng chào xã nông thôn mới (ranh xã Hòa Bình Thạnh) đến Cổng chào xã nông thôn mới (ranh xã Mỹ Khánh, TPLX) (suốt tuyến)	30	
	Từ cầu Tân thành 2 đến cầu Chung xây (ranh xã Vĩnh nhuận; (suốt tuyến)	20	
	Từ cầu Tân Thành 2 đến Cổng chào xã Nông thôn mới (ranh xã Vĩnh lợi) (suốt tuyến)	20	
10	Xã Vĩnh Lợi:		
	Từ Cổng chào (ranh xã Hòa Bình Thạnh) đến ngã tư Cầu Đầu Lộ. (suốt tuyến)	20	
	Từ Cầu Ba Xã đến Cầu Mương Đình (ranh xã Vĩnh Nhuận) (suốt tuyến)	20	
	Từ Cầu Ngã Cái (Đoan ranh xã Cần Đăng) đến cổng chào (ranh xã Vĩnh Thành) (suốt tuyến)	30	
11	Xã Hòa Bình Thạnh		
	Từ chợ Vàm kính đến cổng chào (ranh xã Vĩnh Thành) (suốt tuyến)	24	
	Từ cầu chùa đến UBND xã Hòa Bình Thạnh; (suốt tuyến)	28	

	Từ cây xăng Tư Nam đến cổng chào (ranh xã Vĩnh Lợi) (suốt tuyến)	18	
	Băng rôn dọc		
1	Xã An Hòa: Từ cầu Mắc Cần Dung đến Cầu Kênh Quýt (đoạn ranh xã Bình Mỹ, huyện Châu Phú) (suốt tuyến)	300	
2	Xã Bình Hòa: Từ cầu Mương Út Xuân đến phía trước UBND xã Bình Hòa (tuyến QL 91) (suốt tuyến)	170	
	Từ ngã ba lộ Tê Tri tôn đến chùa Kỳ Duyên (Tuyến Tỉnh lộ 941) (suốt tuyến)	130	
3	Xã Bình Thạnh; Từ Văn phòng ấp Thạnh Hòa đến Ủy Ban nhân dân xã Bình Thạnh (suốt tuyến)	150	
	Từ Văn phòng ấp Thạnh Hưng đến bến đò cây Gòn; (suốt tuyến)	150	
4	Xã Cần Đăng: Từ Chùa Press Tung đến khu dân cư Mương Miếu ấp Cần Thuận (suốt tuyến)	300	
5	Xã Vĩnh Hanh: Tuyến từ khu dân cư Mương Miếu đến Cầu Kênh đào (suốt tuyến)	300	
6	Xã Vĩnh An: Tuyến từ cầu Số 5 đến chợ Số 10 (đường tỉnh lộ 941 suốt tuyến)	300	
7	Xã Tân Phú: Tuyến từ khu dân cư Tân Phú đến Trạm y tế xã Tân Phú	300	
8	Xã Vĩnh Nhuận: Từ trường TH A Vĩnh Nhuận đến quán cà phê Tư Lữ (suốt tuyến)	140	
	Từ quán cà phê Tư Lữ đến cầu Chung Xây. (suốt tuyến)	160	

9	Xã Vĩnh Thành:		
	Từ Cổng chào xã nông thôn mới (ranh xã Hòa Bình Thạnh) đến Cổng chào xã nông thôn mới (ranh xã Mỹ Khánh, TPLX) (suốt tuyến)	150	
	Từ cầu Tân thành 2 đến cầu Chung xây (ranh xã Vĩnh nhuận; (suốt tuyến)	80	
	Từ cầu Tân Thành 2 đến Cổng chào xã Nông thôn mới (ranh xã Vĩnh lợi) (suốt tuyến)	70	
10	Xã Vĩnh Lợi: từ trung tâm chợ Vĩnh Lợi đến cổng giáp ranh xã Vĩnh Thành (suốt tuyến)	300	
11	Xã Hòa Bình Thạnh:		
	Từ cầu chùa đến UBND xã Hòa Bình Thạnh; (suốt tuyến)	150	
	Từ chợ Vàm kính đến cổng chào (ranh xã Vĩnh Thành) (suốt tuyến)	150	
	Đường nội ô		
	Băng rôn ngang		
1	Thị trấn An Châu:		
	Đường Lê Lợi, (từ Cty CP tập đoàn Lộc Trời đến phà Muong Ranh) (suốt tuyến)	55	
	Đường Võ Văn Kiệt (từ đoạn tiếp giáp đường Lê Lợi đến phía trước của khu Trung tâm văn hóa, thể thao) (suốt tuyến)	45	
2	Thị trấn Vĩnh Bình:		
	Từ Trung tâm Công nghệ Sinh học đến Cầu số 5 (Tỉnh lộ 941) (suốt tuyến)	55	
	Từ cầu số 5 (TL 947) đến cầu Bửu Liêm (suốt tuyến)	45	
	Băng rôn dọc		
1	Thị trấn An Châu:	750	

	Đường Lê Lợi, (từ cầu Xếp Bà Lý đến Cầu Muơng Út xuân); (suốt tuyến)		
	Đường Võ Văn Kiệt (suốt tuyến)	200	
	Đường Nguyễn Trãi (suốt tuyến)	130	
	Đường Nguyễn Văn Cừ (suốt tuyến)	20	
2	Thị trấn Vĩnh Bình:		
	Từ Trung tâm Công nghệ Sinh học đến Cầu số 5 (Tỉnh lộ 941) (suốt tuyến)	500	
	Từ cầu số 5 (TL 947) đến cầu Bửu Liêm (suốt tuyến)	400	
	Trong các công viên		
	- Công Viên ngã ba lộ tẻ xã Bình Hòa	100	
	- Công viên An Hòa,	100	
	- Công viên Vĩnh Hanh,	100	
	- Công Viên Vĩnh Bình,	100	
	- Công viên Vĩnh Nhuận	100	
	- Công viên Văn hóa thị trấn An Châu	100	
ĐƠN VỊ: HUYỆN CHỢ MỚI			
I	Khu vực không xây dựng (không có)	Số lượng	Ghi chú
II	Khu vực được xây dựng		
1	Xã Bình Phước Xuân		
1	Các tuyến đường liên xã:		
	- Cầu Lái Quán đến Ban ấp Bình Phước; Cống Kênh Ngang ấp Đông đến Ban ấp Bình Tấn.	100	100 trụ băng rôn, 50 trụ phướn
	- Từ cầu Bà Quay đến bến đò Rạch Sâu.	100	100 trụ băng rôn, 50 trụ phướn
2	Xã Tấn Mỹ		
1	Từ Chùa Thành Hoa đến Cầu Bà Quay	150	100 trụ băng rôn, 100 trụ phướn

	Từ Chùa Thành Hoa đến Cổng chào Mỹ Hiệp- Tân Mỹ	100	100 trụ băng rôn, 50 trụ phướn
	Từ Ngã 3 Bưu Điện đến Cầu Gãy	50	10 trụ băng rôn, 40 trụ phướn
3	Xã Hòa Bình		
1	Khu vực Từ ranh xã An Thạnh Trung tiếp giáp xã Hòa An	200	100 trụ băng rôn, 150 trụ phướn
2	Đoạn đường tỉnh lộ 944. Từ Bến Phà An Hòa đến Cầu Đì Lãng	100	100 trụ băng rôn, 50 trụ phướn
4	Nhơn Mỹ		
1	Cầu Mỹ Hòa đến Ban nhân dân ấp Nhơn Lộc; Ấp Mỹ Thuận đến ấp Mỹ Bình	100	100 trụ băng rôn, 50 trụ phướn
	- Ban Chỉ huy Quân sự xã đến ấp Mỹ Hòa	100	100 trụ băng rôn, 50 trụ phướn
5	Xã Kiến Thành		
1	Đường liên xã DH17 đoạn giáp ranh xã Kiến An đến giáp ranh xã Long Giang	100	100 trụ băng rôn, 50 trụ phướn
2	Đường liên xã DH18 đoạn từ Chợ Cái Xoài đến giáp ranh xã Nhơn Mỹ	100	100 trụ băng rôn, 50 trụ phướn
3	Các tuyến đường kênh Cà Mau, Mương lớn, Lung Giang, Ấp Sủ	100	100 trụ băng rôn, 50 trụ phướn
6	Xã Mỹ Hội Đông		
1	Đường liên xã từ Cổng chào ấp Mỹ Hòa giáp ranh xã Kiến an đến cua 2 con nai ấp Mỹ Phước giáp ranh xã Nhơn Mỹ	200	100 trụ băng rôn, 150 trụ phướn
2	Tuyến đường liên ấp kênh Đồng Tân đến cầu Sáu Bím giáp ranh xã Kiến An	100	100 trụ băng rôn, 50 trụ phướn
7	Xã Long Giang		
1	Đường liên xã DH17 từ giáp ranh xã Kiến Thành đến Nhơn Mỹ	100	100 trụ băng rôn, 50 trụ phướn

2	Các đường liên ấp, kênh mương ấp, mương chùa, rạch xoài, cà mau lớn, cà mau nhỏ , cái dầu	100	100 trụ bằng rôn, 50 trụ phươn
8	Xã Long Kiến		
1	Đường tỉnh lộ 946 từ nhà Huỳnh văn Chắt tổ 12 ấp Long Bình đến nhà Huỳnh Trung Tâm tổ 24 ấp Long Định	100	100 trụ bằng rôn, 50 trụ phươn
2	Từ trường THPT Ung Văn Khiêm tổ 26 ấp Long Định đến nhà ông Lê Văn Ký tổ 13 ấp Long Hòa 2	100	100 trụ bằng rôn, 50 trụ phươn
9	Xã Hòa an		
1	Khu vực Bến đò Hòa An đến cầu Trường Tiền	100	100 trụ bằng rôn, 50 trụ phươn
2	Khu vực từ Cầu Hòa An đến bến đò Cái Dung	100	100 trụ bằng rôn, 50 trụ phươn
3	Khu vực Cầu Cái Sơn đến ranh xã Hội An	100	100 trụ bằng rôn, 50 trụ phươn
10	Xã Kiến An		
1	Tỉnh lộ 942 Cầu Thuận Giang đến cây Xăng Lê Phú Cường, tổ 18 ấp Hòa Hạ	100	100 trụ bằng rôn, 50 trụ phươn
	Tỉnh lộ 942 Từ Cầu Thuận giang đến Ngã tư Kiến Bình1	100	100 trụ bằng rôn, 50 trụ phươn
11	Xã Long Điền A		
1	Từ Cầu Cột Dây Thép đến cổng chào giáp ranh thị trấn Chợ Mới	200	100 trụ bằng rôn, 150 trụ phươn
12	Xã An Thạnh Trung		
1	Khu vực từ cầu Chung đùn đến tiếp giáp xã Hòa Bình	100	100 trụ bằng rôn, 50 trụ phươn
3	Đoạn đường kênh sáng A – B	100	100 trụ bằng rôn, 50 trụ phươn
4	Đoạn đường kênh sáng Long An	50	20 trụ bằng rôn, 40 trụ phươn

5	Đoạn đường kênh Cựu Hội	50	20 trụ băng rôn, 40 trụ phướn
13	Xã Mỹ Hiệp		
1	Cổng chào Mỹ Hiệp – Tân Mỹ	2	02 trụ phướn
2	Cổng chào Mỹ Hiệp – Tân Mỹ (Tân Hưng)	2	02 trụ phướn
3	Cổng chào Mỹ Hiệp – Bình Phước Xuân	2	02 trụ phướn
4	Trụ sở UBND xã	4	04 trụ phướn
5	Từ UBND xã đến Ban nhân dân ấp Đông.	10	10 trụ phướn
6	Từ Cầu Lò Bún đến cổng chào giáp ranh xã Tân Mỹ (Tân Hưng)	60	20 trụ băng rôn, 50 trụ phướn
14	Xã Mỹ An		
1	Từ cửa hàng VLXD Hữu Căng đến ranh xã Mỹ An – thị trấn Mỹ Lương	100	100 trụ băng rôn, 50 trụ phướn
2	Từ UBND xã đến giáp ranh xã An Thạnh Trung	100	100 trụ băng rôn, 50 trụ phướn
15	Xã Long Điền B		
I	Trong phạm vi xã (Ngoài Khu vực không được xây dựng)	50	20 trụ băng rôn, 40 trụ phướn
	Từ cổng chào giáp ranh thị trấn Chợ Mới đến Cầu Bà Vê		
16	Thị trấn Mỹ Lương		
1	Đường Châu Văn Liêm đoạn từ ngã 3 ấp Thị II đến Trung tâm Thương mại Mỹ Lương	10	10 trụ phướn
2	Đường Châu Văn Liêm đoạn từ Nhà thờ Mỹ Lương ấp Thị II đến VP ấp Mỹ Hòa	50	20 trụ băng rôn, 40 trụ phướn
3	Đường Hương lộ 1 (HL17) đoạn từ ngã tư đèn 4 ngọn đến VP ấp Mỹ Thuận	100	100 trụ băng rôn, 50 trụ phướn
4	Đường tỉnh lộ 942 đoạn từ UBND thị trấn Mỹ Lương đến Chợ Mỹ Tân	100	100 trụ băng rôn, 50 trụ phướn
17	Thị trấn Chợ Mới		

1	Đoạn Công an huyện – trường THCS Nguyễn Đăng Sơn	2	02 trụ băng rôn
2	Đoạn ngã 4 Công an huyện đến Bách Hóa Xanh ; Ngã 4 Công An huyện đến đèn xanh đèn đỏ	5	5 trụ phướn
3	Đoạn Cà phê Mộc đến giáp ranh xã Long Điền B – Hủ tiếu Nam Vang đến giáp ranh xã Long Điền B	50	20 trụ băng rôn, 40 trụ phướn
4	Đoạn Ngã 4 Công an đến Cà phê Thanh Trúc- Ngã 4 Công An đến Cà phê Jimy	5	10 trụ băng rôn,
5	Đoạn từ điện máy xanh đến bến xe	20	20 trụ phướn
6	Đường dẫn cầu Ông Chường (từ bến xe đến cầu Ông Chường)	100	10 trụ phướn
7	Ngã 4 Ngân hàng Nông nghiệp đến cuối đường Lê Lợi	10	10 trụ phướn
8	Đoạn Ngã 4 Công an đến cuối đường Trần Hưng Đạo	10	10 trụ phướn
9	Đoạn Dinh Nguyễn Hữu Cảnh – đến đầu chợ	10	10 trụ phướn
10	Đường Nguyễn Văn Hưởng (từ Ngã 3 Bệnh viện đến cuối đường)	10	10 trụ phướn
11	Đường ấp Thị 2 (từ Dinh Nguyễn Hữu Cảnh đến giáp ranh xã Long Điền B)	20	10 trụ phướn

ĐƠN VỊ: HUYỆN PHÚ TÂN

I	Khu vực không xây dựng: không có	Số Lượng	Ghi chú
II	Khu vực được xây dựng		
1	Xã Long Hoà. Tỉnh lộ 954 - từ ranh Phường Long Sơn (TX Tân Châu) đến hết ranh giáp xã Phú Lâm.	100 dọc	
		6 ngang	
2	Xã Phú Lâm. Tỉnh lộ 954 - từ ranh xã Long Hòa đến hết ranh giáp xã Phú Thạnh.	100 dọc	
3	Xã Phú Thạnh. Tỉnh lộ 954 - từ ranh xã Phú Lâm đến hết ranh giáp thị trấn Chợ Vàm.	100 dọc	
4	Thị trấn Chợ Vàm. Tỉnh lộ 954 - từ ranh xã Phú Thạnh đến hết ranh giáp xã Phú An.	150 dọc	
		30 ngang	

5	Xã Phú An. Tỉnh lộ 954 - từ ranh thị trấn Chợ Vàm đến hết ranh giáp xã Phú Thọ.	100 dọc	
		6 ngang	
6	Xã Phú Thọ.	100 dọc	
	- Tỉnh lộ 954 - từ ranh xã Phú An đến hết ranh giáp thị trấn Phú Mỹ.	16 ngang	
	- Tuyến dân cư Phú Mỹ - Phú Thọ từ ranh Phú Mỹ đến trụ sở UBND xã.		
7	Thị trấn Phú Mỹ.	174 dọc	
	- Toàn tuyến đường Tôn Đức Thắng	46 ngang	
	- Toàn tuyến đường Nguyễn Trung Trực		
	- Toàn tuyến đường Chu Văn An		
	- Toàn tuyến đường Lê Duẩn		
	- Toàn tuyến đường Trần Văn Thành		
	- Toàn tuyến đường Trương Định		
8	Xã Tân Hoà. Tỉnh lộ 954 - từ ranh thị trấn Phú Mỹ đến hết ranh giáp xã Bình Thạnh Đông.	100 dọc	
		96 ngang	
9	Xã Tân Trung.	100 dọc	
	- Tỉnh lộ 942- ngã tư Bưu điện huyện xuống bến Phà Thuận Giang.		
	- Tuyến dân cư ấp Mỹ Hoá 1		
10	Xã Bình Thạnh Đông. Tỉnh lộ 951 - Từ phà Năng Gù đến giáp ranh xã Phú Bình.	200 dọc	
		60 ngang	
11	Xã Phú Bình. Tỉnh lộ 951 - Từ ranh xã Bình Thạnh Đông đến hết ranh giáp xã Hòa Lạc.	200 dọc	
		72 ngang	
12	Xã Hiệp Xương	100 dọc	
	- Huyện lộ - Ranh Phú Hưng đến cầu đình Hiệp Xương		
	- Huyện lộ - UBND xã đến Trường Tiểu học (điểm chính)		
13	Xã Phú Hưng.	150 dọc	

	- Huyện lộ - Từ ranh thị trấn Phú Mỹ đến UBND xã		
	- Huyện lộ - Từ UBND xã đến ranh xã Tân Hoà		
14	Xã Hoà Lạc.	150 dọc	
	- Tỉnh lộ 951 – từ ranh xã Phú Bình đến hết rang giáp xã Phú Hiệp	6 ngang	
	- Giáp tỉnh lộ 951 – đến giáp ranh xã Phú Thành		
15	Xã Phú Hiệp	100 dọc	
	Tỉnh lộ 951- Từ ranh xã Hòa Lạc đến hết ranh xã giáp xã Châu Phong (TX Tân Châu).	10 ngang	
16	Xã Phú Long.	100 dọc	
	Huyện lộ (kênh Thần Nông) - Giáp ranh xã Phú Vĩnh (TX Tân Châu) đến hết ranh giáp xã Phú Thành.	28 ngang	
17	Xã Phú Thành.	100 dọc	
	Huyện lộ (kênh Thần Nông) – Từ ranh xã Phú Long đến hết ranh giáp xã Phú Xuân		
18	Xã Phú Xuân.	100 dọc	
	Huyện lộ (kênh Thần Nông) - Giáp ranh xã Phú Thành đến hết ranh giáp xã Phú Hưng.		
ĐƠN VỊ: HUYỆN THOẠI SƠN			
I	Khu vực không xây dựng	Số Lượng	Ghi chú
II	Khu vực được xây dựng		
1	Thị Trấn Núi Sập	330	Băng rol ngang : 30 trụ; Phườn dọc : 300 trụ
	- Tuyến đường từ cầu kênh F tới cầu Thoại Giang	110	100 phườn dọc; 10 băng rol ngang
	- Tuyến đường Nguyễn Văn Linh, từ đèn xanh đèn đỏ, ngang ấp Bắc Sơn mới, tới cầu đôi khu dân cư cán bộ	110	100 phườn dọc; 10 băng rol ngang

	- Tuyến đường Nguyễn Văn Trỗi từ nhà bia liệt sĩ, tới lòng hồ số 01	110	100 phước dọc; 10 băng rol ngang
2	Thị trấn Phú Hòa	220	Băng rol ngang : 20 trụ; Phước dọc : 200 trụ
	+ Tuyến tỉnh lộ 943: từ cổng chào ranh thị trấn phú hòa giáp TPLX đến cầu mường trâu giáp xã Vĩnh Trạch	110	100 phước dọc; 10 băng rol ngang
	+ Tuyến 2 : từ Cầu đình đến cầu Hòa Thuận giáp xã Phú Thuận	110	100 phước dọc; 10 băng rol ngang
3	Thị trấn Óc Eo	220	Băng rol ngang : 20 trụ; Phước dọc : 200 trụ
	+ Đường Nguyễn Thị Hạnh – Nguyễn Văn Muôn từ Cầu Ba Thê 4 giáp xã Vọng Đông đến Cổng Núi Nhỏ giáp xã Vọng Thê	110	100 phước dọc; 10 băng rol ngang
	+ Tuyến đường Lâm Thanh Hồng : từ ấp Trung Sơn giáp ấp Tân Hiệp A đến ấp Trung Sơn ngã 3 UBND thị trấn Óc Eo	110	100 phước dọc; 10 băng rol ngang
4	Xã Vọng Thê	230	Băng rol ngang : 30 trụ; Phước dọc : 200 trụ
	+ Tuyến 1 từ cầu mướp Giăng đến cua Núi Nhỏ (TT Óc Eo)	110	100 phước dọc; 10 băng rol ngang
	+ Tuyến 2 : từ Cầu số 2 đến Cổng Chào Tân Tuyên huyện Tri Tôn	60	50 phước dọc; 10 băng rol ngang
	+ Tuyến 3 : Tỉnh lộ 947 đến giáp xã An Bình	60	50 phước dọc; 10 băng rol ngang

5	Xã Tây Phú	230	Băng rol ngang : 30 trụ; Phườn dọc : 200 trụ
	+ Tuyến lộ 943 từ khu vực chợ Tây Phú đến cầu Kênh làng thuộc ấp Phú Hòa	115	100 phườn dọc; 15 băng rol ngang
	+ Tuyến Tây kênh mương Giăng : từ ấp Phú Hùng đến cầu ranh xã Tân Phú	115	100 phườn dọc; 15 băng rol ngang
6	Xã An Bình	230	Băng rol ngang : 30 trụ; Phườn dọc : 200 trụ
	+ Tuyến Tỉnh lộ 947 từ ấp Phú Bình đến ấp Phú Hiệp	115	100 phườn dọc; 15 băng rol ngang
	+ Tuyến lộ 15 từ ấp Sơn Hiệp đến ấp Phú Hiệp giáp xã Tây Phú	115	100 phườn dọc; 15 băng rol ngang
7	Xã Mỹ Phú Đông	260	Băng rol ngang : 60 trụ; Phườn dọc : 200 trụ
	+ Tuyến Núi chóc - Năng gù Từ Cầu Trường tiền giáp Vĩnh Phú đến Cầu Mỹ Giang giáp Vọng Đông	110	100 phườn dọc; 10 băng rol ngang
	+ Tuyến MPĐ - Tây Phú từ KDC ấp Tân Phú đến Cầu kênh 4 giáp An Bình	110	100 phườn dọc; 10 băng rol ngang

	+ Tuyến MPĐ - Định Mỹ từ Chợ MPĐ đến Cầu Kênh 2 giáp Định Mỹ	60	50 phước dọc; 10 băng rol ngang
8	Xã Vọng Đông	260	50 phước dọc; 10 băng rol ngang
	+ Tuyến 1 đường tỉnh 943 từ Cầu Ba Thê 1 đến cầu Ba Thê 4	110	100 phước dọc; 10 băng rol ngang
	+ Tuyến lộ 15 từ cầu Núi Tượng Số 1 đến giáp xã An Bình	60	50 phước dọc; 10 băng rol ngang
	+ Tuyến 3 từ Cầu dây Văng ấp Sơn Thành đến giáp xã Mỹ Phú Đông	60	50 phước dọc; 10 băng rol ngang
9	Xã Thoại Giang	230	Băng rol ngang : 30 trụ; Phước dọc : 200 trụ
	- Tuyến Tỉnh lộ 960 từ cầu Thoại Giang đến cầu Thoại Giang 2	115	100 phước dọc; 15 băng rol ngang
	- Tuyến Tỉnh lộ 943 từ cầu Thoại Giang đến cầu Ba Thê 1	115	100 phước dọc; 15 băng rol ngang
10	Xã Bình Thành	230	Băng rol ngang : 30 trụ; Phước dọc : 200 trụ
	- Tuyến 1 ấp Tây Huê từ Cầu kênh D đến cầu kênh B	45	40 phước dọc; 5 băng rol ngang
	- Tuyến 2 từ Cầu Thoại II đến cầu xã Diều : 40 phước dọc; 5 băng rol ngang	45	40 phước dọc; 5 băng rol ngang

	- Tuyến 3 từ Cầu Thoại giang III đến cầu Hiên Hảo	45	40 phước dọc; 5 băng rol ngang
	- Tuyến 4 từ cầu Đông Thành đến cầu Kiên Hảo	45	40 phước dọc; 5 băng rol ngang
	- Tuyến đường chính từ đường dẫn ấp Nam Huê đến đường dẫn ấp Bình Thành	50	40 phước dọc; 10 băng rol ngang
11	Xã Định Mỹ	230	Băng rol ngang : 30 trụ; Phước dọc : 200 trụ
	+ Tuyến chính từ ấp Phú Hữu đến ấp Mỹ Thành	60	50 phước dọc; 10 băng rol ngang
	+ Tuyến kênh Mỹ Giang giáp ranh với xã Mỹ Phú Đông cầu Mỹ giang đến cầu Mũi Tàu	60	50 phước dọc; 10 băng rol ngang
	+ Tuyến kênh Trường Tiền giáp ranh xã Mỹ Phú Đông từ cầu Trường Tiền đến Cầu kênh hai	55	50 phước dọc; 5 băng rol ngang
	+ Tuyến Khu dân cư Chợ Trường Tiền	55	50 phước dọc; 5 băng rol ngang
12	Xã Định Thành	230	Băng rol ngang : 30 trụ; Phước dọc : 200 trụ
	- Tuyến 1: Tỉnh lộ 943 từ Trại Giam đến kênh F	115	100 phước dọc; 15 băng rol ngang

	- Tuyến 2: ĐH 78 từ kênh Ông Đốc đến kênh F	115	100 phươn dọc; 15 băng rol ngang
13	Xã Vĩnh Phú	230	Băng rol ngang : 30 trụ; Phươn dọc : 200 trụ
	+ Tuyến chính: từ ấp Trung Phú 1 đến Trung Phú 2 và khu dân cư Trung phú 3	65	50 phươn dọc; 15 băng rol ngang
	+ Tuyến Ranh làng từ ấp Trung Phú 4 đến ấp trung Phú 6	55	50 phươn dọc; 5 băng rol ngang
	+ Tuyến ấp Trung Phú 5: 50 phươn dọc; 5 băng rol ngang	55	50 phươn dọc; 5 băng rol ngang
	+ Tuyến khu dân cư ấp Trung Phú 3 đến ấp Trung Phú 6	55	50 phươn dọc; 5 băng rol ngang
14	Xã Vĩnh Trạch	230	Băng rol ngang : 30 trụ; Phươn dọc : 200 trụ
	+ Tuyến tỉnh lộ 943 : từ cầu Mương Trâu đến cầu Kênh Ông Cò	65	50 phươn dọc; 15 băng rol ngang
	+ Tuyến lộ Thanh Niên từ ĐT 943 đến giáp xã Vĩnh Chánh	55	50 phươn dọc; 5 băng rol ngang
	+ Tuyến lộ Tây cò từ ấp Trung Bình nhất đến Cầu Ba Bần	55	50 phươn dọc; 5 băng rol ngang
	+ Tuyến Vĩnh Trung từ Đình Vĩnh Trạch đến cầu kênh Ông Đốc	55	50 phươn dọc; 5 băng rol ngang

15	Xã Vĩnh Khánh	230	Băng rol ngang : 30 trụ; Phườn dọc : 200 trụ
	+ Tuyến 1 từ Tỉnh lộ 943 đến cầu Bùi Trung Ôn	65	50 phườn dọc; 15 băng rol ngang
	+ Tuyến 2 từ Từ cầu Bùi Trung Ôn đến cầu kênh H giáp Thạnh An Cần Thơ	55	50 phườn dọc; 5 băng rol ngang
	+ Tuyến 3 từ cầu Bùi Trung Ôn đến kênh T7 giáp Vĩnh Chánh	55	50 phườn dọc; 5 băng rol ngang
	+ Tuyến 4 từ cầu Bùi Trung Ôn đến kênh ranh giáp Thạnh Quới Cần Thơ	55	50 phườn dọc; 5 băng rol ngang
16	Xã Vĩnh Chánh	230	Băng rol ngang : 30 trụ; Phườn dọc : 200 trụ
	+ Tuyến Mặc Cần Dện lớn từ Giáp ranh TT Phú Hòa đến giáp ranh xã Vĩnh Khánh	65	50 phườn dọc; 15 băng rol ngang
	+ Tuyến kênh Đòn Đông từ giáp ranh Phú Thuận đến giáp ranh xã Vĩnh Khánh	55	50 phườn dọc; 5 băng rol ngang
	+ Tuyến kênh Thanh niên từ cầu Tám Huệ đến cầu Thu Cúc	55	50 phườn dọc; 5 băng rol ngang
	+ Tuyến Mặc Cần Dện nhỏ từ Đình Vĩnh Chánh đến nhà Ông Trần Văn Diện	55	50 phườn dọc; 5 băng rol ngang

17	Xã Phú Thuận	230	Băng rol ngang : 30 trụ; Phườn dọc : 200 trụ
	+ Tuyến 1 từ ấp Kênh Đào đến giáp ranh phường Mỹ Thạnh TPLX	65	50 phườn dọc; 15 băng rol ngang
	+ Tuyến 2 từ ranh thị trấn PHú Hòa đến UBND xã Phú Thuận	55	50 phườn dọc; 5 băng rol ngang
	+ Tuyến 3 từ ấp Kênh Đào đến ấp Hòa Tây B	55	50 phườn dọc; 5 băng rol ngang
	+ Tuyến 4 từ Ranh xã Vĩnh Trinh huyện Vĩnh Thạnh đến ranh xã Thạnh Mỹ huyện Vĩnh Thạnh	55	50 phườn dọc; 5 băng rol ngang
ĐƠN VỊ: HUYỆN TRI TÔN			
I	Khu vực không xây dựng	Số Lượng	Ghi chú
1	Trụ sở các cơ quan hành chính, lực lượng vũ trang, cơ sở thờ tự, di tích lịch sử trên địa bàn huyện		
II	Khu vực được xây dựng		
1	Quốc lộ N1, Từ cầu 23 đến cách Ban chỉ huy Quân sự xã 50m	50	(Băng rôn ngang 05, băng dọc 45)
2	Quốc lộ N1, Từ Ban chỉ huy Quân sự xã 50m đến đoạn cách cầu Lạc Quới 1 khoảng 50m.	50	(Băng rôn ngang 02, băng dọc 48)
3	Quốc lộ N1, Từ Cầu T5 đến đoạn giáp xã Vĩnh Gia	50	(Băng rôn ngang 05, băng dọc 45)

4	Quốc lộ N1, Từ đoạn cách Đồn Biên phòng Lạc Quới 100m đến đoạn cách Cầu Lạc Quới2 khoảng 100m	50	(Băng rôn ngang 02,băng dọc 48)
5	Đường Ngô Lợi , Từ Đài tưởng niệm đến ngã ba Cây Dầu	50 băng dọc	
6	Đường Liên Hoa Sơn, Từ Ngã Ba Cây Dầu đến Ngã Ba Dầu lộ.	50	(Băng rôn ngang 2,băng dọc 48)
7	Đường Thủy Đài Sơn, Từ Ngã Ba Cây Dầu đến Ngã Ba Dầu lộ.	50	(Băng rôn ngang 2,băng dọc 48)
8	Tỉnh lộ Tri Tôn – Vàm Rầy, Từ cầu Lò Gạch đến Trạm bơm	50	(Băng rôn ngang 05,băng dọc 45)
9	Tỉnh lộ Tri Tôn – Vàm Rầy, Từ trường TH “A” (điểm chính) đến chợ Cống Ranh.	50	(Băng rôn ngang 10,băng dọc 40)
10	Tỉnh lộ Tri Tôn – Vàm Rầy, Từ Cầu An Tức đến Cầu Lo Gạch thuộc ấp Ninh Thạnh	50	(Băng rôn ngang 05,băng dọc 45)
11	Tỉnh lộ Tri Tôn – Vàm Rầy,Từ đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa đến Trường Trung Cấp Nghề Dân Tộc Nội Trú.	50	(Băng rôn ngang 05,băng dọc 45)
12	Tỉnh lộ 941, Từ cầu số 10 đến cầu số 13 (Toàn Tuyến)	150	(Băng rôn ngang 15,băng dọc 135)
13	Tỉnh lộ 941, cách cầu 15 50m đến cách cầu	50	(Băng rôn ngang 05,băng dọc 45)
14	Tỉnh lộ 941, Từ điện may thanh niên đến cầu 16	50	(Băng rôn ngang 02,băng dọc 48)
15	Tỉnh lộ 943, Từ giáp ranh xã Vọng Thê, Thoại Sơn đến cống số 7	50	(Băng rôn ngang 05,băng dọc 45)

16	Tỉnh lộ 943, Từ cổng số 7 đến giáp ranh xã Cô Tô.	50	(Băng rôn ngang 05,băng dọc 45)
17	Tỉnh lộ 943, Từ cầu sóc triết khóm Huệ Đức đến giáp ranh xã Núi Tô	150	(Băng rôn ngang 15,băng dọc 135)
18	Tỉnh lộ 943, Từ cổng chùa soài so đến giáp ranh Cô Tô	50	(Băng rôn ngang 05,băng dọc 45)
19	Tỉnh lộ 943, Từ giáp ranh Thị Trấn Tri Tôn đến trường THCS Núi Tô	50	(Băng rôn ngang 05,băng dọc 45)
20	Tỉnh lộ 948 Từ công viên Cây Me đến giáp ranh huyện Tịnh Biên.	50	(Băng rôn ngang 05,băng dọc 45)
21	Tỉnh lộ 955B, Từ Chợ Châu Lăng đến Xí nghiệp đá Antraco	50	(Băng rôn ngang 05,băng dọc 45)
22	Tỉnh lộ 955B, Từ Xí nghiệp đá Antra cô đến giáp ranh TT. Ba Chúc	300	(Băng rôn ngang 20,băng dọc 280)
23	Tỉnh lộ 955B, khóm An Bình, Thanh Lương, Núi Nước TT. Ba Chúc (Đại đội Bộ binh đến ngã đầu lộ)	50	(Băng rôn ngang 05,băng dọc 45)
24	Tỉnh lộ 955B, khóm An Hòa A,B, TT. Ba Chúc (Từ Đài tượng niệm đến ngã Cây Dầu)	50 băng dọc	
25	Huyện lộ 15, ấp Tô Hạ, xã Núi Tô (Từ Quảng trường đến giáp ranh xã An Tức)	50 băng dọc	
26	Tỉnh lộ 959, Từ Chùa Chuô Pốc đến công vào Ô Thum giáp ranh xã Ô Lâm thuộc 3 ấp Ninh Lợi, Ninh Thuận, Ninh Hòa (Quốc lộ 958)	50	(Băng rôn ngang 05,băng dọc 45)
27	Tỉnh lộ 959, Từ giáp ranh xã An Tức đến thị trấn Cô Tô	200	(Băng rôn ngang 15,băng dọc 185)

28	Tỉnh lộ 959, Từ UBND xã đến giáp ranh xã Ô Lâm	50	(Băng rôn ngang 02,băng dọc 48)
29	Tỉnh lộ 949. Ban nhân áp đến giáp ranh xã Lê Trì	50	(Băng rôn ngang 05,băng dọc 45)
30	Tỉnh lộ 949, Từ giám ranh TT. Ba Chúc đến Ngã ba ấp Sóc Tứ	50	(Băng rôn ngang 02,băng dọc 48)
31	Huyện lộ DH82. Toàn tuyến	100	(Băng rôn ngang 10,băng dọc 90)
32	Hai bên tuyến đường Trần Hưng Đạo TT. Tri Tôn Từ Chân Cầu Cây Me đến Điện máy Thanh niên	50 băng dọc	
33	Hai bên tuyến đường Hùng Vương, TT. Tri Tôn Từ Điện máy Thanh Niên chân cầu 16.	50 băng dọc	
34	Hai bên tuyến đường Nguyễn Trãi , TT. Tri Tôn	50 băng dọc	
35	Hai bên tuyến đường Ngô Quyền,TT. Tri Tôn Từ Quán Café sài gòn đến ngã tư quán Café Phố Núi	50 băng dọc	
36	Hai bên tuyến đường Lê Thánh Tôn, TT. Tri Tôn, Từ Đường từ Công viên đến chợ.	50 băng dọc	
37	Hai bên tuyến đường 3/2, TT. Tri Tôn, Từ Chân cầu cây me đến Chợ cá	50 băng dọc	
38	Đoạn Ngã Ba Mũi Tàu,TT. Tri Tôn Từ Cầu ngang đến Giáp ranh Núi Tô	50 băng dọc	
39	Đường Ngô Tự Lợi Từ Nhà Văn hóa Ba Chúc đến Ngã Ba Cây Dầu	50 băng dọc	
ĐƠN VỊ: HUYỆN TỊNH BIÊN			
I	Khu vực không xây dựng	Số lượng	Ghi chú

	Không có		
II	Khu vực được xây dựng		
1	Quốc lộ 91	200	Ngang 50,dọc 150
	- Đoạn thuộc thị trấn Nhà Bàng (hết tuyến đường QL 91).	50	Ngang 10, dọc 40
	- Đoạn thuộc thị trấn Tịnh Biên (hết tuyến đường QL 91).	50	Ngang 10, dọc 40
	- Đoạn thuộc xã Nhơn Hưng (hết tuyến đường QL 91).	50	Ngang 20, dọc 30
	- Đoạn thuộc xã An Phú (hết tuyến đường QL 91).	50	Ngang 10, dọc 40
2	Quốc lộ N1	100	Ngang 50, dọc 50
	- Đoạn thuộc thị trấn Tịnh Biên (hết tuyến đường QL N1).	50	Ngang 10, dọc 40
	- Đoạn thuộc xã An Nông (hết tuyến đường QL N1).	50	Ngang 10, dọc 40
3	Tỉnh lộ 948	350	Ngang 70, dọc 280
	- Đoạn thuộc thị trấn Nhà Bàng (hết tuyến đường TL 948).	50	Ngang 10, dọc 40
	- Đoạn thuộc xã Thới Sơn (hết tuyến đường TL 948).	50	Ngang 10, dọc 40
	- Đoạn thuộc xã Văn Giáo (hết tuyến đường TL 948).	50	Ngang 10, dọc 40
	- Đoạn thuộc xã Vĩnh Trung (hết tuyến đường TL 948).	50	Ngang 10, dọc 40
	- Đoạn thuộc thị trấn Chi Lăng (hết tuyến đường TL 948).	50	Ngang 10, dọc 40
	- Đoạn thuộc xã Tân Lợi (hết tuyến đường TL 948).	50	Ngang 10, dọc 40
	- Đoạn thuộc xã An Hào (hết tuyến đường TL 948).	50	Ngang 10, dọc 40
4	Tỉnh lộ 949 (hết đoạn thuộc xã An Cư)	60	Ngang 05, dọc 55
5	Tỉnh lộ 955A	180	Ngang 60, dọc 120
	- Đoạn thuộc xã Nhơn Hưng (hết tuyến đường TL 955A).	60	Ngang 20, dọc 40
	- Đoạn thuộc xã An Phú (hết tuyến đường TL 955A).	60	Ngang 20, dọc 40
	- Đoạn thuộc thị trấn Tịnh Biên (hết tuyến đường TL 95A).	60	Ngang 20, dọc 40